

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ BẢO VINH



**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ BẢO VINH ANH HÙNG
1930 - 2015**

**NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI
(BẢN THẢO LẦN THỨ 4)**

Chỉ đạo thực hiện:
BAN THƯỜNG VỤ THỊ ỦY LONG KHÁNH

Chịu trách nhiệm nội dung:
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ BẢO VINH

BAN BIÊN SOẠN

Chỉ đạo thực hiện:
BAN THƯỜNG VỤ THỊ ỦY LONG KHÁNH

Chịu trách nhiệm nội dung:
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ BẢO VINH

Ban biên soạn:

1. Nguyễn Khắc Anh - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã - Trưởng Ban
2. Tạ Xuân Sơn - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã - Phó Trưởng Ban thường trực.
3. Phan Bình Minh - Phó Ban Tuyên giáo Đảng ủy xã - Ủy viên- Phó Trưởng Ban.
4. Huỳnh Tấn Bửu - Trưởng Phòng Lý luận chính trị - Lịch sử Đảng/ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai - Ủy viên
5. Lê Văn Thành - Phòng Chính trị - Bộ CHQS tỉnh Đồng Nai - Ủy viên
6. Nguyễn Thị Soa - Chủ tịch Ủy Ban MTTQ xã - Ủy viên
7. Nguyễn Hữu Minh - Phó Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã - Ủy viên
8. Nguyễn Hồng Mạnh - Trưởng Công an xã - Ủy viên
9. Nguyễn Duy Khánh - Chỉ huy Trưởng quân sự xã - Ủy viên
10. Phạm Văn Tuấn - Công chức văn hóa, xã hội xã - Ủy viên
11. Hoàng Xuân Việt - Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh xã - Ủy viên
12. Nguyễn Thị Hồng Vân - Công chức kế toán xã - Ủy viên

Có sự góp ý, chỉnh lý về nội dung và bố cục của Phòng Lý luận chính trị - Lịch sử Đảng/Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Đồng Nai; đồng chí Phạm Văn Hoàng Trưởng Ban Tuyên giáo thị ủy Long Khánh.

LỜI GIỚI THIỆU

Bảo Vinh mảnh đất thân thương của miền Đông gian lao mà anh dũng từng trải qua hai cuộc chiến khốc liệt. Trong khói lửa của cuộc chiến đấu một mất một còn vì sự nghiệp thiêng liêng giải phóng dân tộc, đảng viên, cán bộ, chiến sĩ và nhân dân Bảo Vinh đã đoàn kết, sắt son một lòng theo Đảng làm cách mạng, viết lên những bản anh hùng ca bất tận với nhiều chiến công nối tiếp chiến công; góp phần vào chiến thắng Xuân Lộc - Long Khánh, đập tan

cánh cửa thép của địch án ngữ phía đông bắc Sài Gòn, tạo điều kiện cho đại quân ta tiến về Sài Gòn, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Với truyền thống yêu nước và những thành tích đặc biệt xuất sắc trong các cuộc kháng chiến; trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhân dân và lực lượng vũ trang xã Bảo Vinh được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân tại Quyết định số 544/QĐ-CTN ngày 27/4/2012. Đây vừa là nguồn động viên cổ vũ tinh thần cách mạng, vừa là một minh chứng hùng hồn, một biểu tượng sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng để các thế hệ mai sau cảm nhận, ghi nhớ và học tập truyền thống đấu tranh giữ nước của cha anh trên mảnh đất Bảo Vinh thân yêu này.

Những trang sử đấu tranh vẻ vang của quân và dân xã Bảo Vinh dưới sự lãnh đạo của Đảng, là xương máu, là sự hy sinh gian khổ của biết bao cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và nhân dân để quê hương mãi mãi trường tồn. Đảng bộ và nhân dân xã Bảo Vinh luôn trân trọng tri ân sâu sắc sự hy sinh cao cả của biết bao đồng bào, chiến sĩ đã ngã xuống trên mảnh đất này vì độc lập tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân để cho hôm nay và mai sau Bảo Vinh vững bước đi lên viết tiếp trang sử vàng chói lọi mà thế hệ cha anh đã dày công vun đắp, xây dựng.

Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28/8/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường nghiên cứu, sưu tầm lịch sử Đảng. Căn cứ Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 02/3/2011 của Ban Thường vụ Thị ủy Long Khánh về việc thực hiện công tác sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương. Trên cơ sở cuốn sách *"Phong trào đấu tranh cách mạng của hai xã Xuân Vinh và Xuân Bình"*, do huyện ủy Xuân Lộc phát hành năm 1985, kết hợp với các nguồn tư liệu từ các nhân chứng lịch sử đã từng chiến đấu và làm việc tại địa phương qua các thời kỳ lịch sử. Với lương tâm trách nhiệm của mình, Đảng bộ xã Bảo Vinh tiến hành sưu tầm, biên soạn cuốn sách *"Lịch sử Đảng bộ xã Bảo Vinh anh hùng 1930-2015"* nhằm ghi lại phong trào đấu tranh hào hùng của Đảng bộ và nhân dân để giáo dục cho thế hệ hôm nay và mai sau hiểu về cội nguồn của cha anh đi trước; những nỗ lực vượt qua khó khăn để xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh từ sau ngày giải phóng đến nay; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm từ thực tiễn cách mạng, nhằm khơi dậy phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp phục vụ cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong quá trình tổ chức biên soạn; Đảng bộ xã được sự chỉ đạo chặt chẽ, giúp đỡ về nhiều mặt của Ban Thường vụ Thị ủy; trực tiếp là Ban Tuyên giáo Thị ủy Long Khánh; được các đồng chí đã từng chiến đấu, hy sinh một phần xương máu trên quê hương thân yêu này; cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực đóng góp ý kiến. Nhưng việc phản ánh lại chặng đường 85 năm đấu tranh và xây dựng của Bảo Vinh với bao thăng trầm, biến đổi, gian khổ hy sinh là một việc làm khó khăn và phức tạp; chắc rằng không tránh khỏi những thiếu sót. Mong bạn đọc gần xa nhiệt tình góp ý để chúng tôi bổ sung ngày càng hoàn chỉnh hơn. Ban Chấp hành Đảng bộ xã xin chân thành cảm ơn sự chỉ đạo, giúp đỡ, những ý kiến góp ý chân thành và quý báu đó để cuốn lịch sử này được xuất bản.

Nhân dịp kỷ niệm 40 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2015), giải phóng Long Khánh (21/4/1975-21/4/2015); giải phóng Bảo Vinh (31/3/1975-31/3/2015); Đại hội Đảng bộ xã Bảo Vinh lần thứ V nhiệm kỳ 2015-2020; Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam. Ban chấp hành Đảng bộ xã Bảo Vinh trân trọng giới thiệu cuốn sách "*Lịch sử Đảng bộ xã Bảo Vinh anh hùng 1930-2015*" cùng bạn đọc.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ BẢO VINH

CHƯƠNG I PHẦN MỞ ĐẦU

SƠ LƯỢC VỀ ĐỊA LÝ - NHÂN VĂN - KINH TẾ, XÃ HỘI; LỊCH SỬ HÌNH THÀNH - CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG

I. ĐỊA LÝ - NHÂN VĂN

Bảo Vinh là một trong 15 xã, phường của thị xã Long Khánhⁱ, tỉnh Đồng Nai; được tái lập theo Nghị định số 109/1994/NĐ-CP ngày 29/8/1994 của Chính phủ trên cơ sở xã Xuân Vinh tách ra thành 2 xã: Bảo Vinh và Bảo Quang. Bảo Vinh là vùng ven hết sức quan trọng cả về quân sự, chính trị, kinh tế của thị xã Long Khánh; cách trung tâm thị xã 1,5 km về phía Đông, nằm gần quốc lộ 1A, có đường sắt Bắc Nam chạy qua. Địa giới hành chính tiếp giáp:

Phía Bắc giáp xã Bảo Quang và Bình Lộc.

Phía Nam giáp phường Xuân Thanh, Xuân Trung và xã Bàu Trâm.

Phía Đông giáp huyện Xuân Lộc.

Phía Tây giáp xã Suối Tre.

Tổng diện tích tự nhiên 1.561,74 ha, trong đó đất nông nghiệp 1.242,13 ha, chiếm tỷ lệ 79,53%.

Địa bàn xã được chia thành 05 ấp gồm:

Ấp Bảo Vinh A, diện tích tự nhiên 86,57ha, dân số 860 hộ/4.225 khẩu. Ấp Bảo Vinh B, 497,83 ha - 763 hộ/3.449 khẩu. Ấp Ruộng Hời, 176,5ha - 942 hộ/4.253 khẩu. Ấp Ruộng Lớn, 367,99 ha - 754 hộ/3.120 khẩu. Ấp Suối Chồn, 432,82 ha - 440 hộ/1.907 khẩu.

Bảo Vinh có địa hình tương đối bằng phẳng, độ cao trung bình khoảng 140-160 m so với mặt nước biển, kiến tạo địa hình lượn sóng có chiều hướng nghiêng dần theo hướng Tây - Tây Nam về phía Bắc - Đông Bắc. Với địa hình này rất thuận lợi trong sản xuất nông nghiệp, bố trí các điểm dân cư và phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng; trên địa bàn xã có một số cánh đồng lúa như Đồng Háp, Ruộng Lớn, Suối Chồnⁱⁱ đan xen giữa những con suối nhỏ như: suối Cải, suối Chồnⁱⁱⁱ; có 03 công trình thủy lợi gồm đập Đồng Háp, đập Suối Chồn và kênh Ruộng Lớn, tổng chiều dài tuyến kênh mương thuộc 03 công trình là 5,136km kênh mương, trong đó kênh tưới 2,935km đã được kiên cố hóa. Diện tích tưới của các công trình thủy lợi là 115 ha cây lâu năm và 224 ha cây hàng

năm. Hệ thống giếng khoan, giếng đào trên địa bàn xã phục vụ tưới cho khoảng 800,3 ha cây lâu năm, 98,67 ha cây hàng năm.

Nguồn nước ngầm được đánh giá là khá cao so với các địa phương khác, Bảo Vinh nằm trong khối cao nguyên Đông Nam Bộ trên nền đá bazan nên nguồn nước ngầm rất phong phú và có chất lượng tốt. Đây là nguồn nước chính để phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của người dân

Về thổ nhưỡng với hai loại đất chính đất đỏ và đất đen. Các nhóm đất trên địa bàn xã thuận lợi trong việc sử dụng mục đích nông nghiệp và phi nông nghiệp do có nền địa chất vững chắc.

- Nhóm đất đỏ (Ferrasols) diện tích 244,86 ha chiếm 15,25% diện tích tự nhiên, loại đất này phân bố ở các ấp Suối Chòn, Ruộng Lớn, Ruộng Hời, rất thuận lợi cho việc phát triển các loại cây công nghiệp dài ngày, ngắn ngày như cây cà phê, cây điều, hồ tiêu và cao su, cây ăn trái: chôm chôm, sầu riêng, mít, cam, quýt, măng cụt, ổi.

- Nhóm đất đen (Luviols) diện tích 735,8923 ha; loại đất này có mặt hầu hết ở các ấp trong xã phù hợp cho phát triển nông nghiệp như cây điều, tiêu, đậu nành, đậu xanh, bông vải, bắp, thuốc lá, một số loại cây ăn trái, cây lương thực, hoa màu.

Nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, mỗi năm có 2 mùa rõ rệt, mùa mưa bắt đầu từ tháng 5 đến hết tháng 11 dương lịch và mùa khô bắt đầu từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau. Cũng như các địa phương ở miền Đông Nam Bộ, nhiệt độ trung bình khoảng 25° - 26°C, nhiệt độ cao nhất từ 34° - 35°C, thấp nhất từ 19° - 20°C. Có 2 hướng gió chính, Đông Bắc vào mùa khô và Tây Nam vào mùa mưa, tốc độ trung bình 2-3m/s, nhìn chung xã ít bị ảnh hưởng trực tiếp bởi gió bão. Với tài nguyên đất và khí hậu như trên tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế đặc biệt là cây trồng.

Bảo Vinh không chỉ trù phú về thế đất mà còn thuận lợi về mặt giao thông, đường giao thông trải nhựa nối liền Quốc lộ 1A, đường nối liền thị xã Long Khánh về Biên Hòa, thành phố Hồ Chí Minh, đường liên xã qua Bình Lộc, Bảo Quang; qua Xuân Thọ, Xuân Bắc huyện Xuân Lộc.

II. KINH TẾ - XÃ HỘI

Tính đến tháng 12/2014 xã Bảo Vinh có 3.579 hộ/16.954 khẩu; mật độ trung bình dân số 1088 người/km²; có 06 dân tộc chung sống gồm: Kinh, Choro, Hoa, Khme, Tày, Nùng, trong đó người Kinh chiếm 85% dân số, người Choro gần 10%, còn lại là các đồng bào dân tộc khác.

Lực lượng lao động trong độ tuổi chiếm 65% dân số của xã. Nguồn nhân lực dồi dào, cần cù và năng động trong lao động sản xuất, có kinh nghiệm trong trồng trọt, chăn nuôi là lợi thế của một xã nông nghiệp như Bảo Vinh.

Cơ cấu kinh tế hiện nay (năm 2014): Nông nghiệp 42,5%, công nghiệp – xây dựng 32%, thương mại dịch vụ 25,5%; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng giảm dần tỷ trọng ngành nông nghiệp, tăng tỷ trọng ngành công nghiệp – xây dựng và thương mại dịch vụ.

Xã Bảo Vinh được nhiều người biết đến nhờ nổi tiếng về các loại cây ăn trái và cây nông nghiệp như: tiêu, điều, cà phê, măng cầu, mít, chôm chôm, sầu riêng, cam, quýt, chuối; bên cạnh đó một số ngành nghề, thương mại dịch vụ như quán ăn và cửa hàng buôn bán tạp hóa được nhân dân khai thác thêm để

nâng cao đời sống vật chất cho gia đình và xã hội. Quan tâm xây dựng và phát triển kinh tế tập thể. Trên địa bàn có 01 Hợp tác xã rau an toàn Ruộng Lớn với 20 thành viên, vốn điều lệ là 100 triệu đồng, ngành nghề kinh doanh: sản xuất, mua bán rau, quả an toàn, dịch vụ cung cấp nước sinh hoạt, mua bán giống cây trồng, quản lý kinh doanh chợ, hoạt động tín dụng nội bộ và 04 tổ hợp tác với 94 thành viên gồm: tổ hợp tác cây chôm chôm, tổ hợp tác cây lúa và 02 tổ hợp tác cây bắp. Hợp tác xã rau an toàn Ruộng Lớn đã cung cấp cho thị trường các sản phẩm rất đa dạng, phong phú gồm các loại rau ăn lá, quả, hoạt động có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế hộ, mang lại lợi ích thiết thực góp phần cùng địa phương thúc đẩy kinh tế nông nghiệp phát triển.

Cơ sở hạ tầng của xã thường xuyên được được đầu tư nâng cấp nhất là điện, đường giao thông nông thôn, trường học, trạm xá; đến nay đường giao thông trên địa bàn xã do đường thị xã và xã quản lý đã được nhựa hóa, cứng hóa 100%; tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu kinh tế với các xã, huyện lân cận, bảo đảm nhu cầu sinh hoạt đi lại cũng như vận chuyển hàng hóa của người dân.

Về hệ thống điện, đến năm 2014 trên địa bàn có 9,6 km đường điện cao thế (110kv, 500kv), 22,932km đường dây trung thế, 44,321 km đường dây hạ thế và 24 trạm biến, hệ thống điện đảm bảo nhu cầu phục vụ sinh hoạt, sản xuất và kinh doanh của nhân dân. tỷ lệ hộ dùng điện đạt 100%.

Hiện nay trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, lực lượng vũ trang của xã đóng chân trên ấp Ruộng Hời. 5/5 ấp đều có trụ sở làm việc tạo điều kiện thuận lợi để giải quyết các công việc của nhân dân.

Xã có 01 Bưu điện, 01 Trạm viễn thông, hệ thống Internet và điện thoại cố định phủ kín 5/5 ấp, đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của nhân dân. Địa bàn các ấp đều được trang thiết bị loa phát thanh. Từ đó đời sống tinh thần nhân dân từng bước được nâng lên theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Về cơ sở giáo dục, y tế: Trên địa bàn xã có 05 trường học, trong gần 5 năm qua (2010-2014) đã đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các trường với tổng kinh phí đầu tư hơn 31,8 tỷ đồng. Đến nay, 5/5 trường^{iv} đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất Bảo Vinh hoàn thành phổ cập giáo dục Tiểu học năm 1998, Trung học cơ sở năm 1999, xã có truyền thống hiếu học, hàng năm có nhiều học sinh đạt danh hiệu giỏi cấp tỉnh, thị xã, số học sinh đỗ đại học cũng đạt tỷ lệ cao, nhiều con em trong xã thoát ly trở thành những nhà lãnh đạo và quản lý giỏi. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, đến nay có 5/5 ấp được công nhận là ấp văn hóa.

Trạm y tế xã được đầu tư xây dựng kiên cố^v, hàng năm thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng, chăm sóc tốt sức khỏe cho nhân dân. Đến nay tỷ lệ nhân dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 70,10%; Trạm y tế xã được công nhận đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn 2011-2020.

Để ghi nhớ một địa danh lịch sử, ghi nhớ công lao, xương máu những cán bộ, chiến sỹ chiến đấu, hy sinh anh dũng trên địa bàn xã, góp phần cho quê hương mãi mãi trường tồn; tại ngã ba Bảo Vinh^{vi}, một bia tưởng niệm, ghi

danh **143** liệt sĩ đã được xây dựng. Hiện nay xã 17 Bà mẹ Việt Nam anh hùng (4 còn sống) 158 gia đình đang hưởng trợ cấp chính sách.

Đặc biệt vào năm 2014 trên địa bàn xã Bảo Vinh đã phát hiện và quy tập được hài cốt 36 Liệt sĩ đã hy sinh trong trận tập kích đồn Hoàng Diệu đêm 17 rạng sáng 18/5/1969, sau gần 45 năm tìm kiếm ^{vii}.

Hộ nghèo đầu năm 2014: 64 hộ, chiếm 1,78% so hộ dân cư. Qua thực hiện các chính sách, chương trình, dự án về giải quyết việc làm và đào tạo nghề, các chương trình tín dụng, đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giảm nghèo, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã giúp các hộ nghèo ở địa phương đã thoát nghèo một cách bền vững. Đến cuối năm 2014 còn 30 hộ, chiếm 0,8% so hộ dân cư.

Hệ thống chính trị ngày càng được củng cố vững mạnh. Đảng bộ Bảo Vinh nhiều năm liền đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Đảng bộ hiện nay có 13 chi bộ với 221 đảng viên, trong đó có 10 đảng viên được tặng huy hiệu 50, 55, 60, 65 tuổi Đảng, 22 đồng chí được tặng huy hiệu 30, 40 tuổi Đảng. ^{viii}

Với sự nỗ lực của toàn Đảng bộ và những thành quả đạt được trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và công tác xây dựng nông thôn mới, đã được trên kiểm tra, thẩm định. Tại Quyết định số 3410/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 công nhận xã Bảo Vinh, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đạt chuẩn nông thôn mới.

III. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH; CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG

Trở về với nguồn cội, Bảo Vinh là một trong những nơi được các nhà khảo cổ phát hiện và nghiên cứu dấu vết sinh sống của người nguyên thủy. Di chỉ Suối Chồn nằm trên sườn đồi bazan nâu đỏ ven bờ suối Háp thuộc xã Bảo Vinh, ^{ix} di chỉ này cho thấy sự lan tỏa và giao thoa văn hóa mạnh giữa văn hóa Sa Huỳnh và truyền thống thời đại kim khí, thời đại sắt văn hóa Đồng Nai; đã chứng tỏ mối quan hệ cộng đồng với các cư dân trong vùng và sự phát triển kinh tế, sinh hoạt văn hóa cũng như trình độ kỹ thuật của người nguyên thủy.

Cư dân nguyên thủy trên vùng đất Bảo Vinh - Long Khánh đã biết chọn nông nghiệp làm hình thái kinh tế chính, do những hoạt động như trồng trọt, chăn nuôi, săn bắn và hái lượm. Trình độ kỹ thuật đã phát triển khá cao, đã biết sử dụng kỹ thuật cưa đá, mài đá, chế tác đá đạt đến đỉnh cao. Kỹ thuật gốm xưa cũng đã phát triển, tạo dáng đẹp nhờ vào những bàn tay khéo léo của các nghệ nhân nguyên thủy.

Sau khi Vương quốc Phù Nam suy vong cho đến thế kỷ XVI khi người Việt bắt đầu các cuộc Nam tiến thì vùng đất Biên Hòa, Long Khánh, Bảo Vinh, Bình Lộc là nơi sinh sống của các tộc người Choro, S'tiêng, K'ho. Họ là cư dân bản địa, có ngôn ngữ Môn Khơ Me, dòng Nam Á, thạo về việc trồng lúa rẫy, song cũng biết trồng lúa nước, thạo nghề dệt vải có hoa văn đẹp, biết nghề rèn sắt, nghề thuyên độc mộc, ở nhà sàn dài. Chủ yếu sinh sống trong vùng núi nên rất thạo nghề săn bắn. Mỗi nhóm dân Choro, K'ho... cày bừa trên đất của mình, trao đổi sản phẩm với những nhóm dân lân cận, song tất cả hợp thành một tiểu quốc vương Châu Mạ cai trị khắp vùng Tây Nam trên lưu vực sông La Ngà và về mạn Bắc trên cao nguyên Di Linh và Lâm Đồng ngày nay.

Vùng Bảo Vinh, Bình Lộc, Long Khánh vào những thế kỷ trước khi lưu dân Việt Nam đến khẩn hoang, lập ấp có thể thuộc Vương quốc Châu Mạ với

thành phần dân tộc Choro sinh sống chủ yếu bằng hình thái kinh tế nông nghiệp.

Theo các tư liệu lịch sử, trước khi thực dân và bọn tư bản Pháp đến xâm lược. Bảo Vinh là một vùng đất hoang vu lạnh lẽo, cây cối um tùm, có nhiều loài dã thú, vùng nước độc, dân cư sống ở đây hết sức thưa thớt, hầu hết là đồng bào dân tộc Choro. Cuộc sống chủ yếu của cư dân vùng này nhờ vào nương rẫy, săn bắt hái lượm. Những năm mùa màng thất bát họ phải vào rừng kiếm củ nâu, củ chóp, săn con nai, con mễn, bắt con tôm, con tép sống qua ngày.

Năm 1904, khi những đồng bào Kinh đặt chân tới Long Khánh làm công nhân xe lửa trên đoạn đường sắt Sài Gòn - Xuân Lộc, thì đây mới hình thành một xóm ấp nhỏ, rải rác quanh vùng là những nhà sàn lợp lá của đồng bào dân tộc Choro.

Ngày 24/7/1957, chính quyền Sài Gòn ra Nghị định 131-BNV/HC/NĐ thành lập tỉnh Long Khánh gồm quận Xuân Lộc có 1 tổng Bình Lâm Thượng và quận Định Quán gồm hai tổng: Bình Tuy và Tà Lài, tổng Bình Lâm Thượng có 13 xã: trong đó có xã Xuân Lộc (các ấp Bảo Vinh A, Bảo Vinh B, Suối Chồn, Bình Lộc sáp nhập vào xã Xuân Lộc trực thuộc quận Xuân Lộc).

Ngày 28/4/1967, chính quyền Sài Gòn ra Quyết định số 932/NĐ/DUHC thành lập thêm quận Kiêm Tân; quận Xuân Lộc gồm có 11 xã trong đó có xã Xuân Lộc (địa bàn của Bảo Vinh bây giờ ở trong xã Xuân Lộc).

Đối với cách mạng, sau tháng 8/1945 và trong kháng chiến chống thực dân Pháp địa bàn xã Bảo Vinh thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Biên Hòa.

Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975). Địa bàn xã Bảo Vinh thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Long Khánh (1954-1966); từ năm 1966 đến năm 1971 thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Bà Rịa - Long Khánh; từ năm 1971 đến năm 1973 thuộc huyện Xuân Lộc, phân khu Bà Rịa; từ năm 1973 đến năm 1975 thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Bà Rịa - Long Khánh.

Sau 30/4/1975 Bảo Vinh gồm 2 ấp: Bảo Vinh A, Bảo Vinh B.

Tháng 2/1977, thực hiện quyết định của Chính phủ, hai ấp Bảo Vinh A, Bảo Vinh B được sát nhập với Bình Lộc để thành lập xã Xuân Bình; xã Xuân Bình mới thành lập có các ấp Bảo Vinh A, Bảo Vinh B, Bình Lộc, Xuân Thiện, Tín Nghĩa, Cây Da và các khu Suối Chồn, Bàu Cối Năm Hạnh và Bàu Cối Bình Trị Thiên.

Thực hiện quyết định số 12/QĐ-HĐBT ngày 17/01/1984 của Hội đồng Bộ trưởng về việc phân chia địa giới hành chính các xã trong huyện. Xã Xuân Bình được Chính phủ quyết định chia tách ra làm hai xã là Xuân Bình và Xuân Vinh. Xã Xuân Vinh có 06 ấp gồm: Bảo Vinh A, Bảo Vinh B, Suối Chồn, Ruộng Tre, 18 Gia Đình, Bàu Cối. Xã Xuân Vinh trực thuộc huyện Xuân Lộc.

Ngày 10/4/1991 huyện Long Khánh được thành lập tại Quyết định 107/HĐBT, xã Xuân Vinh trực thuộc huyện Long Khánh.

Ngày 29/8/1994 Chính phủ ban hành Nghị định số 109/1994/NĐ-CP, huyện Long Khánh tách một số xã thành 18 đơn vị hành chính, xã Xuân Vinh tách ra thành 2 xã: Bảo Vinh và Bảo Quang; xã Bảo Vinh có 5 ấp Bảo Vinh A, Bảo Vinh B, Ruộng Hời, Ruộng Lớn, Suối Chồn.

Ngày 21/8/2003 Chính phủ ban hành Nghị định số 97/2003/NĐ-CP thành lập thị xã Long Khánh, xã Bảo Vinh thuộc thị xã Long Khánh.

Về tín ngưỡng tôn giáo: Đa số nhân dân trong xã đều theo tập tục thờ cúng tổ tiên, ông bà. Số lượng tín đồ Phật giáo: 1.460 hộ/2.860 khẩu; Thiên chúa giáo: 630 hộ/2.294 khẩu; Tin lành: 36 hộ/113 khẩu; Cao đài: 35 hộ/68 khẩu.

Cơ sở thờ tự gồm:

Chùa Tâm Hòa (1.500,5m²) tọa lạc tại ấp Ruộng Hời, xây dựng năm 1962, trùng tu lại năm 1993.

Giáo xứ Bảo Vinh (2.470 m²) tọa lạc tại ấp Bảo Vinh B, xây dựng năm 2011.

Tịnh xá: Ngọc Xuân (5.003 m²) tọa lạc tại ấp Ruộng Lớn - 2014 (chuyển từ phường Xuân An vào).

Tịnh thất: Hiên Mật (9.358,8 m²) tọa lạc tại ấp Ruộng Lớn - 1990.

Tịnh thất: Minh Trí (802 m²) tọa lạc tại ấp Suối Chồn - 2004.

Tín ngưỡng dân gian^x :

Miếu Bà (246 m²), tọa lạc tại ấp Ruộng Hời - 2009. Lễ cúng Miếu Bà, hàng năm được tổ chức vào ngày 25 tháng chạp âm lịch với mục đích chung nhất là cầu cho mưa thuận, gió hòa, dân tình yên ổn, làm ăn khấm khá, tránh được thiên tai, dịch bệnh và nó mang tính cộng đồng rất cao.

Lễ hội Sayangva (cúng Thần lúa) là lễ hội lớn nhất trong năm của người Choro tại Bảo Vinh, được tiến hành vào khoảng tháng giêng âm lịch. Theo một số người lớn tuổi cho biết, xưa kia, lễ hội này kéo dài nhiều ngày đêm, thu hút cả cộng đồng tham gia. Họ vui chơi, ca hát, nhảy múa trong không khí náo nhiệt của một hội lễ sau nhiều ngày nhọc sức lên nương, làm rẫy, đi rừng săn bắn để lo cho cái ăn, cái mặc thường ngày.

Ngược dòng lịch sử, Bảo Vinh ngày đó nổi tiếng là vùng đất đỏ bazan màu mỡ, cây trái xum xuê, một số người dân xứ Quảng đến đây lập nghiệp, bắt tay vào công cuộc khai hoang lập nên vườn tược, xây nên nhà cửa làng xóm; vốn mang trong mình truyền thống đoàn kết, tinh thần tương thân, tương ái hỗ trợ nhau trong lao động sản xuất và chống lại sự hà khắc của thiên nhiên. Truyền thống quý báu này được đúc kết và phát huy suốt chặng đường dài trong kháng chiến, đó là đoàn kết một lòng bỏ nhà cửa ruộng vườn đi vào rừng lập căn cứ, đùm bọc nhau trong gian khổ ác liệt để sống và chiến đấu. Đây là sức mạnh tinh thần, là vốn quý đang được nhân lên trở thành truyền thống tốt đẹp mà các thế hệ nối tiếp luôn kế thừa và phát huy trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Xã Bảo Vinh có vị trí quan trọng về quân sự, chính trị, kinh tế, một vùng ven hết sức quan trọng của thị xã, nơi đây được xem như là “*Miền đất lửa*” của chiến trường Long Khánh; tiền có thể đánh, lùi có thể giữ, là hành lang tiếp viện cho thị xã, vùng căn cứ kháng chiến liên lạc với huyện Định Quán, chiến khu Đ và xã Bảo Chánh, Gia Ray của huyện Xuân Lộc. Đây là chiến trường tiêu diệt địch lớn với những địa danh mà kẻ địch khi nghe đến hết sức khiếp sợ: Bảo Vinh A, B, C, Suối Chồn, đặc biệt ngã ba Bảo Vinh địch còn gọi đây là “*Ngã ba vĩnh biệt*”, nơi diễn ra nhiều trận đánh của đội du kích Bảo Vinh, của đội biệt động, trinh sát vũ trang thị xã Long Khánh từng diệt nhiều tên tề, điệp ác ôn, lính nguy đi càn... “*Ngã ba vĩnh biệt*” cái tên mà kẻ thù tự đặt như một dấu ấn kinh hoàng của hơn 20 năm chiến tranh ác liệt, giờ đã là ngã ba của phồn vinh, giàu đẹp, một tương lai tươi sáng đang trên đà rộng mở.

Xuất phát từ tình hình trên, địch thiết lập một hệ thống quân sự dày đặc ở đây, xây dựng lực lượng địa phương tại chỗ như thanh niên chiến đấu, tăng thêm dân vệ, bảo an, tổ chức thanh niên hiệp sĩ kết hợp với tổ chức các hội đồng tè, ráo riết đôn quân, bắt lính, càn quét, đốt phá, tàn sát những người yêu nước; chúng gom dân vào các ấp chiến lược hòng tách rời mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa nhân dân với cách mạng.

Nhưng chúng đã lầm tưởng, tại đây hơn lúc nào hết, chính sự man rợ của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đã nhen nhóm ngọn lửa căm thù trong nhân dân. Bão lửa cách mạng luôn dấy lên ở đây trong những năm tháng đánh Mỹ, bao lần khu căn cứ cách mạng nằm ven Long Khánh bị giặc đánh chiếm là bao lần quân, dân ta vùng lên giải phóng. Bảo Vinh cũng là nơi quân ta bẻ gãy nhiều trận càn của giặc, chôn vùi nhiều tên ác ôn có nợ máu với nhân dân. Mảnh đất này cũng đã sinh ra đội du kích Bảo Vinh anh hùng, cùng biết bao đồng bào, đồng chí đã kiên cường bám trụ chiến đấu để giành lại độc lập, tự do cho Tổ quốc... Trong số đó có các đồng chí như: Trần Văn Tàn (Năm Tàn), Lê Văn Diệu (Ba Diệu) Võ Văn Viễn (Ba Viễn), Trần Tấn Phát (Chín Phát) là những người đã thành lập nên Chi bộ Đảng đầu tiên của Bảo Vinh. Những du kích như: Nguyễn Văn Chàm (Tư Chàm), Lê Đình Hương (Ba Hương), Võ Văn Mừng, Nguyễn Tổng (Năm Tổng), Điều Khách, Nguyễn Ngọc Thanh, Nguyễn Ngọc Bích, Nguyễn Minh Hoàng (tự Bốn Miết) ... dũng cảm, mưu trí, sẵn sàng đánh địch, bất cứ nơi đâu. Chị Ba Kiêu, Nguyễn Thị Du (Năm Xè), Lê Thị Mười, Võ Thị Sinh .. là những phụ nữ gan dạ đi đầu trong các cuộc đấu tranh, biểu tình, binh vận. Các má như Nguyễn Thị Nhâm gan dạ chặn xe tăng Mỹ, má còn để lại những câu thơ nói lên tình yêu nước, thương yêu bộ đội và tinh thần đấu tranh:

*"Sớm mai hót gạo ra vo.
Nhớ đoàn vệ quốc hót cho nắm đày.
Một thúng là 30 ngày
Sáu mươi năm góp rày cho giải phóng quân"
.....Chẳng thà mình hóa ra ma
Chết như anh Trời mới là rạng danh" ^{xi}*

Má Nguyễn Thị Duyên có 2 con hy sinh cho Tổ quốc, ngày đêm tiếp tế, nuôi quân không mệt mỏi và còn biết bao những người mẹ, người chị, những đồng chí, những nông dân chí cốt với Đảng, với cách mạng đã không quản hy sinh thân mình, tích cực góp công, góp sức vào sự nghiệp giải phóng đất nước.

Từ khi Chi bộ Đảng ở Bảo Vinh ra đời vào tháng 8/1962, những hạt giống đỏ đầu tiên được gieo mầm và phát triển, trở thành những hạt nhân của phong trào cách mạng sau này, cũng từ đó nhân dân và lực lượng vũ trang xã được sự lãnh đạo của Đảng, liên tục tiến công nhằm thẳng vào kẻ thù giai cấp và dân tộc mà chiến đấu góp phần viết nên những trang sử vẻ vang. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc vì sự nghiệp thiêng liêng giải phóng dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng nhân dân và lực lượng vũ trang xã đã anh dũng chiến đấu, dành lấy những thắng lợi hết sức quan trọng, kiên cường đánh Mỹ và bè lũ tay sai; thực hiện 3 mũi giáp công, tiến công và nổi dậy giải phóng toàn xã, góp phần giải phóng quê hương Xuân Lộc - Long Khánh, giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất Tổ quốc.

CHƯƠNG II: ÁNH SÁNG CỦA ĐẢNG VÀO XUÂN LỘC, BẢO VINH VÀ KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 (3/2/1930-8/1945).

Ngày 3/2/1930, tại Hương Cảng (Trung Quốc), được sự ủy nhiệm của Quốc tế Cộng sản, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì Hội nghị hợp nhất 3 chính đảng vô sản^{xii}, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập. Đây là một bước ngoặt quyết định lịch sử cách mạng của Việt Nam, chấm dứt thời kỳ bế tắc, khủng hoảng đường lối giải phóng dân tộc, mở ra những thắng lợi cho cách mạng Việt Nam.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào cách mạng ở Xuân Lộc, đặc biệt khu thị trấn (tức thị xã Long Khánh ngày nay) lại bắt đầu được nhen nhóm. Bước đầu, Đảng có những hành động tích cực, các đảng viên nòng cốt (hạt giống cách mạng) đã đi sâu vào các làng công nhân, các buôn, làng Bảo Vinh Bình Lộc, Cây Da ... của đồng bào dân tộc, các thợ thuyền và một số công chức, trí thức tiên bộ, gặp gỡ bà con để tuyên truyền giác ngộ cách mạng, lôi cuốn công nhân nhất là tầng lớp thanh niên vào các tổ chức hoạt động cách mạng, tổ chức cho công nhân, nhân dân đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ chống cường hào, ác bá, bóc lột cướp đất của nông dân, của đồng bào dân tộc.

Chính sự tàn ác, dã man của bọn thực dân tư bản Pháp ở Xuân Lộc đã là nguyên nhân của nhiều cuộc nổi dậy tự phát của đồng bào dân tộc ít người đấu tranh chống lại chính sách cướp đất lập đồn điền của chúng. Mở đầu là phong trào đấu tranh của dân tộc Choro; tên xếp Tây Đờ-lăng-xoa cùng đoàn binh tùy tùng cưỡi ngựa xuyên rừng đến sóc Lương Tái (An Lộc - Xuân Lộc) ngang ngược ra lệnh buộc bà con phải dời sóc đi nơi khác, không được dựng nhà trên vùng đất đỏ bazan, tên chủ Tây bị một nhát dao đầu lia khỏi cổ. Bọn sống sót hoảng loạn tìm đường về Dầu Giây. Đồng bào đưa chiếc đầu thực dân xâm lược lên một ngọn đồi (sau vùng Cốc Rang) làm lễ tế thần và múa mừng chiến thắng. Từ đó ngọn núi nhỏ được nhân dân quen gọi là núi Dầu Tây.

Trước sự chống trả quyết liệt, táo bạo bất ngờ của đồng bào dân tộc, thực dân Pháp và chủ đồn điền đã man rợ đàn áp đẫm máu đồng bào ta, kẻ bị bắn, người bị bắt, nhà sàn bị đốt sạch. Đồng bào sóc Lương Tái bị chúng gom hết tất cả mọi người cả đàn bà, trẻ con, lại một chỗ rồi bắn chết hết. Xác của họ được quăng xuống một cái bàu nhỏ ven làng. Nhớ mãi mỗi thù cay đắng ấy bà con địa phương đặt bàu ấy là Bàu Đắng. Người Choro uất hận căm hờn, nhiều gia đình đã lâm vào cảnh màn trời, chiếu đất, bồng bế, dắt dìu nhau lang thang về Bảo Vinh, Bình Lộc, Cẩm Đường tìm đất sống, họ chỉ được định cư trên những vùng đất xám, bạc màu. Để làm bằng chứng họ phải gói miếng đất nơi định sinh sống về trình chủ đồn điền đồng ý mới được yên ổn làm ăn.

Bọn chủ tư bản Pháp cấu kết với bọn địa chủ ở địa phương áp bức bóc lột bà con nông dân một cách rất trắng trợn. Số ruộng rẫy mà bà con khai phá từ trước cũng bị bọn địa chủ tìm mọi cách thâm độc chiếm gần hết. Chúng cho nông dân vay tiền lúa non, đậu non và đưa gạo, muối, vải vóc cho bà con vay trong lúc gieo hạt, đến mùa thu hoạch phải trả với lãi suất cắt cổ "một vốn bốn lời". Ai không có tiền trả thì cứ "lãi mẹ đẻ lãi con", đến lúc không còn có thể trả được thì chúng lấy cớ xiết nợ chiếm đoạt hết ruộng đất, nông dân trở thành người trắng tay. Người dân tiếc đất tìm cách chống lại, chúng bắt trói và

cho ngựa kéo lê trên đường đến chết. Ruộng đất của nông dân ở Xuân Lộc dần dần về tay các địa chủ như: xã Hữu chiếm toàn bộ ruộng ở Bàu Tre, Bàu Trâm, Bàu Định; cai tổng Thuần chiếm toàn bộ ruộng ở Cây Da. Với số ruộng cướp đoạt được hàng ngàn ha từ nông dân, bọn địa chủ trở lại phát canh, thu tô tiếp tục bóc lột của cải, vật chất, mồ hôi xương máu của bà con nông dân trên chính mảnh đất mà đã cực khổ khai phá.

Bị tước đoạt hết ruộng đất, cuộc sống của đồng bào dân tộc ở Long Khánh, Bảo Vinh vô cùng khốn khổ, thêm vào đó là chính sách sưu thuế nặng nề, nhất là thuế thân của chính quyền thực dân Pháp, làm cho nhân dân càng thêm điêu đứng. Trong khi đó, nông dân không có gạo ăn, thường phải ăn bột buông, củ rừng để sống qua ngày. Hàng năm, bọn thực dân Pháp bắt hàng ngàn người dân phải đi xây mở đường, đào hào công sự hoặc xây dựng các nhà máy, dinh thự để trừ vào khoản tiền thiếu thuế. Nông dân ở Long Khánh trong đó có đồng bào dân tộc Choro ở Bảo Vinh đã phải đổ biết bao xương máu, nước mắt kể cả tính mạng cho việc xây dựng tuyến đường sắt Biên Hòa - Mương Mán, các tuyến đường bộ như: lộ 20, lộ 2, lộ 1...

Ngày 23/11/1940, khởi nghĩa Nam Kỳ nổ ra. Do thời cơ cách mạng chưa chín mùi, lại có nội phản nên cuộc khởi nghĩa bị thất bại. Nhiều địa phương bị địch khủng bố rất ác liệt, phong trào cách mạng tạm lắng xuống. Thời kỳ này, nhiều tổ chức Đảng, cơ sở cách mạng bị tan vỡ. Số lớn cán bộ, đảng viên cộng sản ở tỉnh Biên Hòa bị địch bắt tù đày, một số phải chuyển vùng lánh đi chờ tình hình ổn định rồi mới quay trở về hoạt động. Trong khi đó, ở Xuân Lộc, do điều kiện địa hình thuận lợi, rừng tự nhiên còn dày, "*rừng cao su*" bạt ngàn, công nhân cao su có truyền thống cách mạng, là nơi khá thuận lợi để cán bộ cách mạng bám trụ hoạt động, một số cán bộ về Xuân Lộc, Bảo Vinh để gây dựng phong trào. Có cán bộ cách mạng lãnh đạo, có nhân dân, công nhân ủng hộ, giúp đỡ, che giấu, phong trào cách mạng vẫn phát triển mạnh.

Ngày 9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp, thực dân Pháp đã nhanh chóng đầu hàng và hợp tác với Nhật, chúng tiến hành 3 chủ trương tàn bạo là: độc quyền và cướp bóc về kinh tế, chuyên chế về chính trị và ngu dân về văn hóa.

Ngày 15/8/1945 trước sức mạnh tấn công của quân đồng minh. Nhật Hoàng tuyên bố đầu hàng. Tin này nhanh chóng được truyền đi khắp cả nước đã thổi bùng ngọn lửa cách mạng. Ngày 24/8/1945 toàn huyện Xuân Lộc nổi dậy cướp chính quyền từ tay giặc Nhật. Tối ngày 27/8/1945 tại thị trấn Xuân Lộc đã tổ chức hội nghị thống nhất kế hoạch khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn Huyện dưới sự lãnh đạo của các đảng viên cộng sản và các đồng chí lãnh đạo trong lực lượng Thanh niên tiên phong. Ngày 28/8/1945 là ngày lịch sử trọng đại đáng ghi nhớ nhất của nhân dân Xuân Lộc, Bảo Vinh. Từ tờ mờ sáng, tiếng loa gọi, tiếng trống mõ thúc liên hồi, đồng loạt xuống đường với khí thế như hành quân ra trận. Thanh niên Tiên phong, tự vệ, công nhân, nhân dân các xã trong đó có Bảo Vinh với đội ngũ chính tề, vũ khí tự tạo trên tay mang theo băng cờ khẩu hiệu rầm rập kéo về thị trấn Xuân Lộc để cùng các đơn vị cướp chính quyền. Một bộ phận được giao nhiệm vụ cùng với các đơn vị bạn tiến vào bao vây dinh của tên quận trưởng Xuân Lộc. Trước khí thế sục sôi, áp đảo của lực lượng cách mạng, bọn thống trị ở địa phương đã hoang mang cực độ và tan rã nhanh chóng. 10 giờ sáng hôm đó, lực lượng cách mạng đã làm chủ

hoàn toàn quận lỵ Xuân Lộc. Đến 14 giờ cùng ngày, nhân dân, công nhân các đồn điền Bình Lộc, Hàng Gòn, Bảo Vinh...kéo về thị trấn Xuân Lộc tham dự một cuộc mít tinh biểu dương lực lượng to lớn chưa từng có của một vạn người tham dự. Cờ đỏ sao vàng của Tổ quốc giương cao trong niềm hân hoan, phấn khởi của mọi người, chính quyền cách mạng lâm thời ra mắt nhân dân. Từ đây họ đã kết thành đội ngũ, cùng nhau vượt qua gian lao thử thách, quyết chống giặc ngoại xâm đến cùng để giữ lấy vận mệnh dân tộc.

Cách mạng tháng Tám thắng lợi, lần đầu tiên, sau hơn 80 năm thống trị của thực dân Pháp, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Bảo Vinh được sống trong độc lập, tự do. Từ địa vị nô lệ, luôn bị bọn đế quốc phong kiến khinh miệt, nhân dân đã đứng lên làm chủ mảnh đất thân yêu vốn có của mình.

CHƯƠNG III: CHÍN NĂM KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945 - 1954)

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, thực dân Pháp hiếu chiến đã trở lại xâm lược nước ta, hòng bóp chết nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ngay từ những ngày đầu non trẻ. Đảng ta đã nhận định: Giành chính quyền đã khó, giữ vững chính quyền lại càng khó, do đó việc xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang ở các cấp để bảo vệ chính quyền được tiến hành hết sức nhanh chóng. Trong lúc chính quyền cách mạng tại các địa phương của huyện Xuân Lộc đang ra sức khắc phục những khó khăn về kinh tế, quân sự thì thực dân Pháp đang chuẩn bị lực lượng để xâm lược nước ta một lần nữa. Tình hình ở Xuân Lộc, Bảo Vinh lúc này, cũng giống như ở hầu khắp các địa phương của Nam bộ, bà con nhân dân phấn khởi trước không khí độc lập tự do nhưng do hậu quả của chính sách vơ vét thuộc địa của thực dân Pháp và phát xít Nhật, nên đời sống nhân dân rất cực khổ và đói kém. Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra chỉ thị: “*Kháng chiến kiến quốc*”. Chỉ thị đã nêu rõ vừa tập trung toàn lực đấu tranh chống thực dân Pháp, vừa xây dựng chính quyền, bài trừ nội phản cải thiện đời sống nhân dân.

Ngày 23/9/1945 nấp sau lưng quân đồng minh được đế quốc Anh, Mỹ giúp sức, thực dân Pháp đã nổ súng đánh chiếm Sài Gòn, trở lại xâm lược nước ta một lần nữa. Dân tộc ta bước vào cuộc chiến đấu mới đầy gian khổ, ác liệt.

Mặc dù chỉ trải qua một thời gian ngắn sống trong độc lập tự do song đã khắc sâu trong lòng nhân dân cả nước nói chung và nhân dân Bảo Vinh nói riêng niềm hạnh phúc lớn lao của người dân nô lệ được đứng lên làm chủ cuộc đời. Khoảng thời gian ngắn ngủi nhưng đủ để cho mỗi người dân Bảo Vinh thấm thía sâu sắc rằng: chỉ có theo Đảng làm cách mạng mới có cuộc sống thực sự tự do, độc lập và hòa bình no ấm. Những ngày sống trong độc lập, tự do giúp cho bà con nhân dân có thêm sức mạnh bước vào cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp với tinh thần anh dũng quật cường

Khắp nơi mọi nhà, mọi người đều khẩn trương chuẩn bị kháng chiến. Hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy Ban kháng chiến Nam bộ cuối tháng 9/1945 các đồng chí Điều Xiển, Đoàn Hậu đã tổ chức một lực lượng hơn 30 thanh niên đồng bào dân tộc, với cung nỏ, tên tẩm thuốc độc được tuyển chọn bổ sung vào đoàn quân của huyện Xuân Lộc tiến về Sài Gòn để chặn giặc. Máu của họ đã đổ xuống cầu chữ Y trong những ngày đầu chiến tranh bùng nổ.

Ngày 30/10/1945 một tiểu đoàn quân Pháp có cả xe tăng, máy bay, đại bác bắn dọn đường rầm rộ tiến chiếm Xuân Lộc. Khi quân Pháp tiến đánh và chiếm Trảng Bom, Dầu Giây, nhân dân đã chặt cây, dựng vật cản, phục kích chặn đánh địch trên các tuyến giao thông. Lực lượng cách mạng tự vệ chiến đấu kết hợp với đơn vị Vệ quốc đoàn do đồng chí Dương Văn Hiến chỉ huy chặn đánh địch tại núi Tung, núi Thị gây cho chúng thiệt hại nặng phải rút về Trảng Bom. Hàng trăm nhân dân chống giặc kiên cường, chiến đấu đã hy sinh anh dũng. Dù bị tổn thất nặng, song ta đã buộc quân Pháp rút lui, không thực hiện được ý đồ đánh chiếm Xuân Lộc.

Đầu năm 1946 chuẩn bị cho bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam độc lập, đồng thời xúc tiến xây dựng các đoàn thể ở huyện, tỉnh cử một đoàn cán bộ về Xuân Lộc công tác.^{xiii} Đoàn đến Xuân Lộc chia thành 3 bộ phận phụ trách 3 vùng: khu vực thị trấn và các vùng ven trong đó có Bảo Vinh; khu vực quanh Bảo Chánh, Gia Ray, Rừng Lá; khu vực Bình Lộc, Gia Kiệm, Định Quán, đoàn đến từng xóm ấp tuyên truyền về mục đích bầu cử Quốc hội, lập danh sách cử tri, giới thiệu ứng cử viên.

Ngày 6/1/1946, cùng toàn thể nhân dân Nam bộ, nhân dân Xuân Lộc, Bảo Vinh đã hăng hái tham gia cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đồng chí Điều Xiển, đảng viên người dân tộc Choro, chiến sĩ cách mạng ưu tú của vùng đất Xuân Lộc được nhân dân tín nhiệm bầu làm đại biểu Quốc hội khóa đầu tiên của tỉnh Biên Hòa

Ngày 25/1/1946, sau nhiều lần đánh thăm dò, giặc Pháp đã đưa một tiểu đoàn với hỏa lực hùng hậu chiếm Xuân Lộc trong đó có địa bàn Bảo Vinh và một số đồn điền cao su. Tuy nhiên chúng đã vấp phải sự đánh trả quyết liệt của quân dân Xuân Lộc cùng các lực lượng vũ trang đang đóng quân tại đây. Đánh chiếm được Xuân Lộc, thực dân Pháp xây dựng ngay chính quyền tay sai. Chúng đưa cai tổng Thuận, một tên tay sai khét tiếng gian ác làm Quận phó Xuân Lộc và tên Liên Khắc Trương làm chánh tổng Bình Lâm Thượng. Chính quyền tay sai của Pháp ở Xuân Lộc ra sức xây dựng bộ máy tề nguỵ, tổ chức mạng lưới chỉ điểm, mật báo ác ôn kèm kẹp nhân dân. Tại thị trấn, địch xây dựng thêm một trung đội nguỵ binh để bảo vệ bộ máy chính quyền tay sai, lùng bắt các cán bộ, đảng viên, người yêu nước, không cần xét xử. Nhân cơ hội quân Pháp quay lại, nhiều tên tay sai thực dân co lại trước khí thế Cách mạng Tháng Tám, nay dựa vào thế lực Pháp và bộ máy tay sai trở dậy chống phá phong trào công nhân, phong trào cách mạng.

Một không khí ngột ngạt bao trùm lên đời sống của nhân dân Xuân Lộc, Bảo Vinh. Bọn tay sai, mật báo thì lấy công với Pháp, ra sức chỉ điểm những cán bộ, người yêu nước tham gia chính quyền cách mạng. Tại Xuân Lộc, không ngày nào mà máu của người dân không đổ, cảnh nhân dân "chạy Tây" diễn ra thường xuyên. Lính Pháp và bọn tề nguỵ tay sai thẳng tay đàn áp nhân dân, bắt bớ, sát hại cơ sở cách mạng, những người yêu nước. Ở khu vực thị trấn và vùng ven Bình Lộc, Bảo Vinh địch bắt các chiến sĩ cách mạng như: Nguyễn Thành Danh, thông phán Đình, Chín Mót, hương quản Mới...tra tấn dã man cho đến chết. Đồng chí Trần Văn Thiệt (hương quản Bé), nhà sư Ký Thừa và phật tử Ba Sậy (chùa làng Xuân Lộc) bị địch bắn chết rồi cắt đầu bêu giữa chợ, vớt xác xuống giếng cạn để khùng bố tinh thần của quần chúng.

Tháng 1/1946, đồng chí Điều Xiển (đại biểu Quốc hội khóa I tỉnh Biên Hòa) trên đường đi ra Hà Nội dự họp bị quân Pháp bắt đưa về Xuân Lộc. Biết được vai trò của đồng chí, kẻ thù đã dùng mọi hình thức từ mua chuộc đến dùng nhục hình tra tấn nhưng thất bại. Kẻ thù đã man, trói anh vào xe Jeep, kéo lê khắp vùng. Máu của đồng chí Điều Xiển nhuộm đỏ các con đường vùng quê Xuân Lộc.

Do địch đánh phá ác liệt, sau một thời gian tạm thời lắng xuống đến đầu năm 1947, phong trào kháng chiến ở Xuân Lộc - Long Khánh được phục hồi và phát triển. Các cuộc đấu tranh của nhân dân Xuân Lộc, Bảo Vinh diễn ra sôi nổi và bằng nhiều hình thức đa dạng: đấu tranh chính trị, đòi cải thiện dân sinh, đấu tranh phá hoại kinh tế địch, đấu tranh vũ trang.

Tháng 3/1947, thực hiện chỉ thị của Trung ương Đảng về củng cố, xây dựng và phát triển Đảng ở toàn Nam bộ, Tỉnh ủy Biên Hòa cử đồng chí Hoàng Đình Thương đến Xuân Lộc thành lập Ban vận động để xây dựng Huyện ủy. Trong hai tháng, Ban vận động gồm các đồng chí: Ngô Tiến, Lê Ngọc Liệu, Tôn Quang Bảo đã xây dựng được các chi bộ Đảng trong 4 cơ quan và 3 xã. Tháng 6/1947, Tỉnh ủy Biên Hòa quyết định thành lập Đảng bộ Xuân Lộc do đồng chí Ngô Tiến làm Bí thư.

Từ đây, Đảng bộ huyện Xuân Lộc hoàn chỉnh hệ thống tổ chức từ huyện đến xã, sở và các đơn vị trực thuộc, lãnh đạo thống nhất cuộc kháng chiến của nhân dân địa phương. Huyện ủy chỉ đạo các Chi bộ phải bám sát quần chúng, thông qua hoạt động kháng chiến, nòng cốt là các đoàn thể để phát hiện và bồi dưỡng phát triển đảng viên, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng một cách toàn diện. Lúc này ở Bảo Vinh, Bình Lộc các ban công tác hoạt động khá mạnh, nhất là phong trào diệt tề, trừ gian; bên cạnh hoạt động quân sự là phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân, công nhân. Lửa kháng chiến chống Pháp bùng lên mạnh mẽ ở Bảo Vinh.

Xuân Lộc, Bảo Vinh là vùng sản xuất lúa gạo ít ỏi, điều kiện giao thông với chiến khu Đ và các huyện xung quanh rất khó khăn, việc vận chuyển lương thực lại càng khó khăn hơn Huyện ủy chủ trương sản xuất hoa màu, đảm bảo tốt công tác hậu cần cho kháng chiến, phong trào sản xuất tự túc được quân và dân tham gia tích cực. Nhờ vậy trong những năm 1947 - 1948 Xuân Lộc đã bảo đảm cung cấp đầy đủ lương thực cho bộ đội chi đội 10 về đánh giao thông đường sắt ở Bảo Chánh, Gia Huynh, Trảng Táo... nhất là phục vụ tốt cho chiến thắng La Ngà vang dội (tháng 3/1948).

Đề đối phó với âm mưu nham hiểm của tên Hoa Rô đánh phá ta về mặt kinh tế: ruộng bỏ, càn quét phá hoại kinh tế của nhân dân, nhiều trận càn của địch kéo dài hàng tuần với nhiều trung đoàn lính. Bọn lính dàn hàng ngang trên các cánh đồng lúa, hoa màu thẳng tay đập, phá nhỏ sạch và đốt bỏ gây cho ta nhiều khó khăn về lương thực. Quyết không để lương thực hoa màu rơi vào tay giặc hoặc bị chúng phá hoại. Huyện ủy Xuân Lộc tổ chức các hội gặt tập đoàn, tranh thủ những đêm trăng sáng huy động cả lực lượng quân dân chính đảng tập trung cùng đi gặt, thu hoa màu. Hễ lúa chín tới đâu gặt ngay không đợi để lúa chín đều, gặt xong là đưa vào nơi dự trữ. Nhờ sáng kiến kịp thời này, quân dân Xuân Lộc có đủ lương thực phục vụ nhu cầu cấp thiết hàng ngày và cho các trận đánh lớn. Suốt mùa lúa Tiểu đoàn Quốc Tuấn đã chiến đấu nhiều trận

quyết liệt với quân thù, bảo vệ tốt việc thu hoạch lúa, hoa màu, được nhân dân hết lòng thương yêu tin tưởng. Mặt trận bảo vệ mùa màng lương thực ở Xuân Lộc cũng là một chiến trường cam go, ác liệt. Trên ánh đồng Bào Vinh, nhiều chiến sĩ của Trung đội 6, Đại đội B đã ngã xuống trong đó có đồng chí Trần Văn Sinh, trung đội trưởng đã dũng cảm chỉ huy đơn vị đánh giáp lá cà với giặc, bảo vệ nhân dân chuyển thóc về nhà, giữa đồng lúa quê hương đồng chí đã hiên ngang nằm xuống để lại trong mỗi trái tim của đồng bào Xuân Lộc, Bào Vinh vô vàn sự cảm mến thương nhớ.

Ở địa bàn ven thị trấn, địch không ngừng củng cố bộ máy tề ngụy, tiến hành tuần tiễu, hành quân càn quét vào các căn cứ kháng chiến ở Định Quang, Bình Lộc, Cây Da, Bào Vinh nhằm đẩy lực lượng cách mạng ra khỏi các vùng chúng tạm chiếm, có cuộc hành quân đến cấp tiểu đoàn và trên tiểu đoàn vào các khu căn cứ du kích, trục lộ giao thông, nhằm ngăn chặn quân chúng tiếp tế cho cách mạng, kiểm soát gắt gao đời sống nhân dân. Địch tổ chức đốt sạch, phá sạch các khu rẫy, thửa ruộng trồng lương thực, hoa màu, với mục đích không cho dân có lương thực tiếp tế cho kháng chiến. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Xuân Lộc nói chung, Bào Vinh nói riêng gặp khó khăn nghiêm trọng. Nạn đói diễn ra nguy kịch. Nhân dân, cán bộ, chiến sĩ liên tiếp nhiều ngày phải ăn chuối rừng, măng rừng, củ mài... để đánh giặc.

Trước tình hình trên, huyện ủy Xuân Lộc chủ trương cho đồng bào dân tộc tạm thời rời căn cứ ra vùng địch làm ăn một thời gian. Nhưng đồng bào đã biểu lộ ý chí quyết tâm theo Đảng, theo cách mạng đến cùng, không chịu rời căn cứ, thà chết đói nhất quyết không ở với giặc. Có người đã chặt đứt ngón tay mình để bày tỏ lòng trung thành với Đảng. Đồng bào dân tộc Choro nói: Người Choro không ăn cơm hai nồi, không ở hai lòng, sống chết đi theo Bác Hồ.

Để giải quyết vấn đề lương thực, đồng thời bảo vệ tính mạng cho dân; tích cực góp phần trong việc kiến thiết nền kinh tế kháng chiến. Tỉnh ủy Biên Hòa đã chủ trương vận động một số đồng bào tại địa bàn Xuân Lộc về sinh sống tại các căn cứ. Hơn 5.000 quân chúng từ Xuân Lộc, Long Khánh được cán bộ vận động, hướng dẫn về Chiến khu Đ, Chiến khu Xuyên Phước Cơ (Bà Rịa), Chiến khu Phú Mỹ (Tân Thành). Ở chiến khu Đ, khu vực Hàng Dài, chính quyền cách mạng lập xã Cộng Hòa dân chủ. Đồng bào Bình Lộc, Cây Da, Bào Vinh lần lượt ra đi, chỉ một số ít ở lại. Nhiều nơi vườn không nhà trống. Việc di dân rất khổ. Mỗi lần chỉ đi được khoảng 200 đến 250 người. Bọn giặc ruộng bỏ gây chết chóc và khó khăn nhiều mặt. Đồng bào Bào Vinh di dân cùng lúc với Bào Trâm mỗi đợt trên 100 người kéo dài nhiều đợt.

Tại các vùng lập nghiệp mới, đồng bào Bào Lâm, Xuyên Mộc đã đón tiếp và giúp đỡ đồng bào di cư bằng tất cả tình thân thương ruột thịt. Vô cùng cảm động, nhiều em nhỏ mang từng nắm cơm, miếng bánh, những đồng bạc nhin ăn quà để tặng cho bà con. Nhiều mẹ, nhiều chị đã ôm nhau khóc ròng. Nhân dân nhanh chóng ổn định nơi ăn chốn ở. Người đến trước giúp người đến sau tăng gia sản xuất, góp phần xây dựng và bảo vệ căn cứ, xây dựng đời sống mới ở vùng độc lập. Việc thành lập các làng mới tại căn cứ kháng chiến đã tác động đến phong trào cách mạng trong nhân dân. Từ đây, cán bộ, du kích trở về tuyên truyền, vận động quần chúng, công nhân tiếp tục hướng về kháng chiến, vững lòng tin vào cách mạng.

Năm 1949, thực dân Pháp tiếp tục đẩy mạnh chiến thuật: Điềm và đường, đóng thêm nhiều đồn bót, tháp canh trên địa bàn huyện. Mục tiêu của địch là lấn chiếm vùng căn cứ du kích, bình định vùng tạm chiếm nhằm thiết lập một vành đai trắng giữa căn cứ kháng chiến và vùng tạm chiếm, cô lập bao vây tiêu diệt căn cứ. Tình hình trên đã gây nhiều khó khăn cho phong trào kháng chiến của quân dân Xuân Lộc - Long Khánh. Lực lượng kháng chiến ở địa phương tuy vẫn được duy trì nhưng không phát triển mạnh như thời gian trước.

Đến cuối năm 1951, phong trào đấu tranh cách mạng của quân dân Xuân Lộc - Long Khánh nhanh chóng được phục hồi và phát triển. Tại địa bàn thị trấn Xuân Lộc, nhóm 15 người do đồng chí Nguyễn Văn Sâm phụ trách làm tốt công tác dân vận, móc nối các cơ sở, hình thành đường dây liên lạc với các vùng ven ở Bình Lộc, Bảo Vinh, từng bước gây dựng lại phong trào đấu tranh cách mạng; nhiều chi bộ Đảng được hình thành. Chính nhờ vào chủ trương, đường lối hoạt động đúng đắn của Tỉnh ủy Thủ Biên, sự linh hoạt của Ban cán sự Đảng huyện Xuân Lộc và việc hình thành Đội vũ trang tuyên truyền. Đây chính là cơ sở cho việc xây dựng thế và lực trong điều kiện mới, để quân dân Xuân Lộc, Bảo Vinh tiếp tục đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Cuối tháng 10/1952, các tỉnh miền Đông Nam bộ hứng chịu một trận bão rất lớn, theo các bậc cao niên thì trước nay chưa hề thấy. Nước sông Sài Gòn, sông Đồng Nai dâng cao đột ngột, chảy xiết cuốn phăng tất cả nhà cửa, cây cối dọc hai bên bờ. Bão lớn gây ra lũ lụt kéo dài hơn nửa tháng, tàn phá tất cả kho tàng, lương thực, hoa màu, nhà cửa... gây ra khó khăn không kể xiết. Chiến khu Đ bị thiệt hại nặng nhất. Hàng vạn cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trong vùng căn cứ bị nạn đói đe dọa. Mọi hoạt động kháng chiến bị gián đoạn.

Ở Xuân Lộc, Bảo Vinh cảnh đói cơm thiếu muối lại diễn ra, củ mài, củ chụp không đủ để phân phối cho mọi người. Một lon gạo chia làm 7 ngày để nấu cháo cho thương binh. Trong khó khăn đó, bà con nhân dân Xuân Lộc, Bảo Vinh vẫn tích cực quyên góp ủng hộ kháng chiến, ủng hộ bà con nông dân ruột thịt ở xã Cộng Hòa, kẻ ít người nhiều với tinh thần "*Lá rách ít đùm lá rách nhiều*" đã đóng góp hàng chục tạ gạo, ngô, khoai, sắn, thực phẩm.

Tuy gặp rất nhiều khó khăn, nhưng với tinh thần cách mạng tiên công nhân dân Xuân Lộc, Bảo Vinh đã vượt qua những khó khăn, gian khổ, cán bộ, chiến sĩ quyết tâm bám địa bàn, bám dân, bám cơ sở xây dựng phong trào.

Sau 55 ngày đêm chiến đấu gian khổ ác liệt, dưới sự chỉ huy của Tổng tư lệnh Đại tướng Võ nguyên Giáp; ngày 7/5/1954, quân ta hoàn toàn làm chủ chiến trường Điện Biên Phủ, đập tan cứ điểm quân sự mạnh nhất của Pháp trong cuộc chiến tranh Đông Dương. Tin chiến thắng Điện Biên Phủ lan nhanh khắp đồng bào cả nước, quân và dân Xuân Lộc, Bảo Vinh rộn ràng trong niềm vui chiến thắng.

Ngày 20/7/1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết. đánh dấu một chặng đường thắng lợi của cách mạng nước ta.

Sau 9 năm tiến hành cuộc kháng chiến đầy gian khổ hy sinh nhưng vô cùng anh dũng, nhân dân Xuân Lộc, Bảo Vinh cùng đồng bào cả nước đã đóng góp biết bao công sức, máu xương góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Pháp

đến thắng lợi hoàn toàn. Với truyền thống thủy chung với Đảng và tinh thần đấu tranh kiên cường, không quản ngại gian khổ hi sinh, đây là nền tảng, là điều kiện đảm bảo cho nhân dân Bảo Vinh tiếp tục gánh vác những trách nhiệm mới nặng nề nhưng vô cùng vẻ vang của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

CHƯƠNG IV

NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG ĐÁNH MỸ VẼ VANG CỦA CHI BỘ VÀ QUÂN DÂN BẢO VINH (1954-1975)

I. Vượt qua sự khủng bố ác liệt của kẻ thù, nhân dân Bảo Vinh đấu tranh đòi Mỹ - Diệm thi hành Giơnevơ và đòi quyền dân sinh, dân chủ . (1954-1960)

Thắng lợi trên chiến trường Điện Biên Phủ đã kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta, buộc Pháp phải ký kết Hiệp định Genève. Ngày 20/7/1954, Hiệp định Genève về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết, đánh dấu một chặng đường thắng lợi của cách mạng nước ta. Theo tinh thần của Hiệp định, từ tháng 7/1954 sẽ thực hiện ngừng bắn trên toàn lãnh thổ Việt Nam, Lào và Campuchia. Tại Việt Nam, vĩ tuyến 17 là giới tuyến quân sự tạm thời phân chia hai miền Nam - Bắc, quân Pháp rút về Nam vĩ tuyến 17, lực lượng cách mạng ở miền Nam tập kết ra Bắc. Sau hai năm quân Pháp sẽ rút khỏi Việt Nam, cả nước tiến hành tổng tuyển cử thống nhất nước nhà.

Nhưng với dã tâm xâm lược Việt Nam, chống phá phong trào giải phóng dân tộc và ngăn chặn làn sóng XHCN, đế quốc Mỹ lập tức nhảy vào miền Nam, thực hiện âm mưu hắt cẳng Pháp, áp đặt chủ nghĩa thực dân mới, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng.

Trước đó, ngày 7/7/1954, đế quốc Mỹ đưa Ngô Đình Diệm về nước để lập ra chính phủ tay sai thân Mỹ ở miền Nam nấp dưới chiêu bài "*độc lập tự do*" giả hiệu. Bằng mưu mô xảo quyệt, ngay từ khi Hiệp định Giơ-ne-vơ có hiệu lực, theo chân liên hiệp Pháp, Mỹ - Diệm bắt đầu tung quân len lỏi vào các thôn ấp để tuyên truyền xuyên tạc, từng bước thiết lập bộ máy thống trị các cấp. Đồng thời, chúng ra sức dụ dỗ mua chuộc bọn phản động đầu hàng, kích động đồng bào công giáo di cư vào Nam và bọn tay sai thân Pháp trước đây để chống phá cách mạng

Tại Xuân Lộc từ tháng 7/1954 bộ máy hành chính do Pháp thành lập trước đây bị thay đổi. Quận trưởng Trương Văn Long, một tay sai của Pháp bị gạt ra ngoài, thay vào đó là Trần Văn Sân thuộc phe cánh của chế độ họ Ngô. Xây dựng các đảng phái phản động như: "*Đảng Cần Lao Nhân Vị*", "*Đảng Đại Việt*", "*Phong trào cách mạng quốc gia*". Đặc biệt ở Xuân Lộc tổ chức "*tập đoàn công dân*" hoạt động mạnh có mạng lưới cơ sở khắp các xóm đạo thiên chúa giáo. Âm mưu của Mỹ - Diệm là biến Xuân Lộc thành một quận ly "*trong sạch điển hình*" của cái gọi là "*Chính phủ quốc gia*".

Tháng 10/1954, Xứ ủy Nam bộ được thành lập lại. Về phương châm hoạt động; Xứ ủy cũng nhấn mạnh: "*Kết hợp công tác bí mật và công tác công khai, nửa công khai, tổ chức và hoạt động của Đảng phải hết sức giữ bí mật, tổ chức và hoạt động của quần chúng thì cần lợi dụng các hình thức công khai*". Trên tinh thần đó, Ban công vận Xứ ủy đã cử các đồng chí: Trần Văn Kiêu, Sáu Vân

về Xuân Lộc lãnh đạo, với nhiệm vụ xâm nhập, móc nối lại những đảng viên các cơ sở cũ bên trong để tuyên truyền, giáo dục, giác ngộ nhân dân, công nhân và lãnh đạo phong trào đấu tranh. Đến cuối năm 1954, Ban cán sự huyện Xuân Lộc được thành lập gồm các đồng chí: Ngô Tiên, Lê Minh Chiêu, Nguyễn Nại Sơn ... chủ trương tập trung chỉ đạo và lãnh đạo phong trào đấu tranh cách mạng ở các đồn điền cao su, thị trấn và các vùng ven.

Thấy rõ bản chất xâm lược của kẻ thù, sau khi chuyển quân tập kết. Thực hiện chủ trương Đảng, Tỉnh ủy Biên Hòa đã tổ chức học tập và phân công một số cán bộ, đảng viên ở lại hoạt động, tiếp tục lãnh đạo nhân ở các địa phương gây dựng cơ sở, bám trụ xây dựng phong trào, đấu tranh theo tinh thần Hiệp định Giơ-ne-vơ. Trên địa bàn xã Bảo Vinh ngoài một số cán bộ cơ sở ở lại, còn có thêm các đồng chí nơi khác đến như: miền Tây lên, miền Trung vào hoạt động độc lập và bí mật.

Lúc bấy giờ huyện ủy Xuân Lộc có chủ trương chủ yếu là đấu tranh chính trị với các nội dung: *"đòi Mỹ - Diệm phải nghiêm chỉnh thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, thực hiện hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất đất nước. Chống bắt bớ trả thù người kháng chiến cũ. Đặc biệt chú trọng vùng cao su để hợp pháp hóa đấu tranh công khai với địch"*.

Đầu năm 1955, ở Bảo Vinh chính quyền nguy cơ bản đã hoàn tất bộ máy tề, áp. Những lực lượng dân vệ, tề, mật vụ mới ra đời bắt đầu chống Cộng mạnh mẽ với mục đích đàn áp những người yêu nước, phong trào đấu tranh của nhân dân. Chúng đưa tên Mười Rinh làm trưởng ấp và một số tay sai khác, rải đây cảnh sát mật vụ chuyên theo dõi bắt bớ, thủ tiêu cán bộ cách mạng và những ai không theo chúng. Lực lượng quân sự nguy kịch hợp với bọn cảnh sát, mật vụ chỉ điểm ngày đêm tiến hành càn quét, truy lùng cán bộ, đảng viên, những người kháng chiến cũ, khủng bố đàn áp nhân dân khắp nơi. Lấy *"tố cộng, diệt cộng"* làm quốc sách hàng đầu tiêu diệt những người kháng chiến cũ và những người yêu nước, hòng dập tắt phong trào cách mạng của nhân dân ta. Chúng bắt dân đi học tố cộng liên miên, hết học ngày lại học đêm, cấm dân không được nói đến hiệp thương tổng tuyển cử. Địch gây tâm lý sợ Cộng sản, gây nghi ngờ trong dân, chia rẽ tôn giáo, dân tộc, bằng cách tố giác lẫn nhau, cha tố con, vợ tố chồng. Bắt được cán bộ cách mạng, chúng đưa ra buộc quần chúng phải tố, nếu ai không tố thì bị ghép vào tội thân cộng và bị bắt bớ giam cầm. Thâm độc nhất là thủ đoạn phân loại dân, chúng chia làm 3 loại: loại A gồm gia đình cán bộ tập kết, cán bộ hoạt động cách mạng, loại B là những gia đình dân bình thường, loại C là những gia đình theo chính phủ Việt Nam Cộng Hòa. Đối với những gia đình theo loại A, chúng bắt chụp ảnh, lập sổ bìa đen để theo dõi, khủng bố. Đi đôi với chính sách *"tố cộng, diệt cộng"*, Diệm cho thành lập các *"khu Dinh điền"*, lập *"Áp chiến lược"*... để cô lập, cắt đứt liên lạc giữa nhân dân với cách mạng.

Bên cạnh đó Diệm còn đưa hàng ngàn đồng bào Thiên chúa giáo do chúng cưỡng ép di cư năm 1954 và đồng bào Hoa Nùng đến định cư trên các tuyến đường quan trọng nhất và những nơi từng là căn cứ kháng chiến, trong đó có Bảo Vinh để làm một vành đai hai mặt vừa tấn công ta, vừa bảo vệ chúng. Đồng thời tạo nên môi chia rẽ, nghi kỵ lẫn nhau giữa đồng bào địa phương với người mới đến, làm cho đồng bào thiếu sự đoàn kết, gắn bó ban đầu. Do đó

cùng với tình hình chung, Bảo Vinh đã gặp không ít khó khăn trong việc vận động và gây dựng cơ sở cách mạng.

Ngày 23/10/1955, Ngô Đình Diệm bằng thủ đoạn "*trung cầu dân ý*" gian dối nhằm phé truất Bảo Đại, lên làm Tổng thống tuyên bố thành lập nước Việt Nam Cộng Hòa chuẩn bị cho một quá trình đánh phá cách mạng lâu dài. Ngày 4/3/1956; Mỹ - Diệm tổ chức bầu cử Quốc hội riêng rẽ. Đây là một hành động trắng trợn vi phạm Hiệp định Giơ-ne-vơ đi ngược lại nguyện vọng thiết tha của nhân dân ta là hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất nước nhà vào tháng 7/1956.

Trước hành động của địch, Các đảng viên ở Xuân Lộc đã kịp thời về Bảo Vinh đả thông tư tưởng, chỉ ra phương hướng đấu tranh cho nhân dân với kẻ thù trong điều kiện mới. Trước và trong thời kỳ địch tổ chức bầu cử, nhân dân Bảo Vinh được tuyên truyền hiểu rõ âm mưu của địch qua các truyền đơn do các đảng viên ở Xuân Lộc chuyển vào, nội dung truyền đơn viết tay đòi thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, đòi quyền dân sinh, dân chủ chống cướp đất, được tung ra nhiều nơi, nay chỗ này, mai chỗ khác, quần chúng nhân dân phấn khởi, bàn tán. Bọn tề nguỵ lo sợ, cứ mờ sáng mật vụ, tề áp lại nháo nhác đi tìm truyền đơn để thu gom. Một số tên tay sai hống hách với đồng bào, được thư cảnh cáo của cách mạng đã phập phồng lo sợ.

Ngày 7/7/1956 nhân cơ hội chính quyền nguỵ kỷ niệm 2 năm chấp chính của chế độ Ngô Đình Diệm, huyện ủy Xuân Lộc tổ chức một cuộc tuần hành với hàng ngàn công nhân cao su ở các đồn điền: An Lộc, Cẩm Mỹ và Hàng Gòn cùng bà con nông dân Bảo Vinh, Bình Lộc, Gia Ray, Bảo Chánh.... Tất cả các lực lượng kéo về trung tâm Xuân Lộc biểu tình, tuần hành biểu dương lực lượng. Công nhân, nông dân vừa đi vừa hô to khẩu hiệu: Yêu cầu chính quyền Sài Gòn hiệp thương Tổng tuyển cử thống nhất nước nhà, phản đối chính quyền Diệm - Nhu khủng bố nhân dân, trả thù những người kháng chiến....Ngụy quyền huy động lực lượng cảnh sát, quân đội đến đàn áp. Chúng còn cho lính lấy sơn viết lên áo, nón các người bị bắt những khẩu hiệu chống Cộng. Nhân dân phản đối kịch liệt. Bất chấp nguy hiểm, đoàn tuần hành vẫn hiên ngang biểu dương lực lượng trong suốt một ngày. Trước khí thế đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân, bọn địch phải co lại trong các đồn bót và công sở. Cuộc biểu tình tuần hành gây tiếng vang lớn trong và ngoài tỉnh, biểu thị ý chí cách mạng sức mạnh đoàn kết đấu tranh của công nhân cao su và nông dân vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, vì độc lập tự do và thống nhất Tổ quốc.

Liên tiếp thất bại đau đớn về chính trị, địch quay sang thẳng tay đàn áp, khủng bố dã man phong trào cách mạng. Từ tháng 7/1956 đến tháng 2/1957; Mỹ - Diệm mở chiến dịch "*Truong Tấn Bửu*" trọng tâm là tiêu diệt lực lượng cách mạng và bình định các vùng nông thôn, dập tắt phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân. Chúng đưa các tiểu đoàn nguỵ quân, ^{xiv} quân cảnh, cảnh sát phối hợp với bọn bình định, tay sai ác ôn tại chỗ chà đi xát lại các xã ấp, càn quét vào các đồn điền cao su, các vùng kháng chiến, hàng trăm cán bộ, đảng viên ở các chi bộ vùng cao su và nông thôn bị sa vào tay giặc. Cuối năm 1956, đồng chí Ngô Tiến, Bí thư Huyện ủy bị địch bắt tại Gia Ray, hầu hết cán bộ, đảng viên và cơ sở ở Xuân Lộc lần lượt bị địch bắt. Tổ chức mạng lưới cơ sở cách mạng ở Xuân Lộc hầu như mất trắng. Toàn huyện chỉ còn lại một số đảng

viên, cơ sở ở Gia Ray, Rừng Lá, sở Ông Quế, Hàng Gòn phải rút vào bí mật chờ liên lạc.

Tháng 4/1957, với chính sách "*chia để trị*"; chính quyền Ngô Đình Diệm thành lập tỉnh Long Khánh. Chúng đưa tên tay sai khét tiếng ác ôn từng có nợ máu với nhân dân trong thời kỳ chống Pháp là Nguyễn Văn Ngu ở miền Tây Nam bộ nắm quyền Tỉnh trưởng và sau đó đưa tên Nguyễn Cúc^{xv} lên thay thế đồng thời chia lại một số đơn vị xã, ấp, cưỡng bức dồn dân để dễ bề kiểm soát, đàn áp phong trào đấu tranh ở Xuân Lộc.

Ở Bảo Vinh, chúng chia thành 3 ấp: Bảo Vinh A, Bảo Vinh B và Bảo Vinh C. Bình Lộc tách làm 2 đơn vị riêng là sở Bình Lộc và ấp Bình Lộc. Các ấp Bảo Vinh A, Bảo Vinh B, Bảo Vinh C, Suối Chòn và ấp Bình Lộc đều thuộc xã Xuân Lộc (quận Xuân Lộc).

Mạng lưới an ninh, mật vụ của địch được phát triển rộng rãi, chúng xây dựng đội công tác đặc biệt bao gồm những tên ác ôn, phản bội đầu hàng để chỉ điểm, truy bắt cán bộ, cơ sở cách mạng của ta. Song song với chính sách "*Tố Cộng, diệt Cộng*", trong hai năm 1957-1958, chính quyền ngụy mở hàng loạt các cuộc tảo thanh, càn quét vào nương rẫy, rừng để truy lùng cán bộ, đảng viên cách mạng, những người kháng chiến trước đây. Trong tình thế khó khăn, nhiều lúc cán bộ trong căn cứ đã không liên lạc được với cơ sở cách mạng ở Bảo Vinh.

Ở mỗi ấp, bọn tề ngụy lập ra từng tổ chức "*Ngũ gia Liên bảo*", "*Thập gia Liên bảo*" để phân loại gia đình, khống chế kiểm soát sự đi lại của quần chúng. Thanh niên trai tráng từ mười tám tuổi trở lên đều bị bắt đi lính. Hệ thống đồn bốt mọc lên nhiều nơi. Người dân đi chợ đều bị địch kiểm soát gắt gao. Đời sống của nhân dân Bảo Vinh lâm vào thế vô cùng khó khăn.

Tại Bảo Vinh, địch ra sức dò thám, theo dõi nhân dân. Chúng tổ chức những buổi họp "*Tố Cộng, diệt Cộng*" gây hoang mang trong quần chúng lao động. Chúng hô hào kêu gọi nhân dân chỉ điểm "*Việt Cộng*", không quan hệ giao lưu để đảm bảo an ninh xã hội. Nhân dân Bảo Vinh hiểu rõ dã tâm của kẻ thù. Địch bằng mọi hình thức tấn công phong trào cách mạng, nhân dân cũng tìm mọi cách giữ vững liên lạc với cán bộ, đảng viên. Nhiều cơ sở vẫn hoạt động mà địch không thể phát hiện được. Tinh thần tương trợ, sự đoàn kết một lòng theo cách mạng của nhân dân ngày càng thể hiện cao. Nhiều người giúp đỡ các gia đình có người bị địch bắt, động viên nhau trong muôn vàn khó khăn thử thách.

Tháng 1/1959, Ban chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam khóa II tổ chức Hội nghị lần thứ 15 (mở rộng) để xác định đường lối cách mạng miền Nam trong giai đoạn mới. Hội nghị chỉ rõ: "*Con đường phát triển cơ bản của cách mạng miền Nam là con đường bạo lực. Dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng nên chính quyền cách mạng của nhân dân*"^{xvi}. Nghị quyết của Trung ương Đảng đã thổi bùng lên ngọn lửa cách mạng đã âm ỉ từ bấy lâu nay của quân dân miền Nam. Nhân dân Bảo Vinh vui mừng khi được Đảng cho phép tổ chức các hoạt động vũ trang để tiêu diệt bè lũ cướp nước và tay sai.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng vừa triển khai hội nghị thứ 15 xong. Hai tháng sau, tháng 3/1959, Mỹ - Diệm tuyên bố đặt miền Nam Việt Nam trong tình trạng chiến tranh, chúng đưa ra sắc luật "*Đặt Cộng sản ra ngoài vòng pháp luật*" vào ngày 6/5/1959 còn gọi là luật 10/59. Luật 10/59 chưa ráo mực, nguy quyền Sài Gòn chỉ đạo cho các cơ quan đàn áp của địch "*Tiêu diệt Cộng sản nằm vùng*" và chủ trương "*Thà giết lầm còn hơn bỏ sót*". Địch lê máy chém đi khắp miền Nam, thẳng tay bắn giết, trả thù những người kháng chiến cũ và đồng bào yêu nước, trong đó có nhiều đảng viên của huyện Xuân Lộc: "*Đảng bộ huyện Xuân Lộc (Biên Hòa) chỉ trong một thời gian ngắn, các cơ sở Đảng từ huyện đến xã hầu như bị địch phá rã, tê liệt hoàn toàn*"^{xvii}. Tại Xuân Lộc, địch bắt giết đồng chí Hai Phong, bêu đầu tại ngã ba Tân Phong, không cho gia đình chôn cất để khủng bố tinh thần quần chúng. Khắp nơi, địch tổ chức tổ cộng, diệt cộng, bọm chỉ điểm, canh sát rình rập bắt người, bắt cán bộ kháng chiến gây ra không khí ngột ngạt, căng thẳng bao trùm cả thôn xóm, làng xã.

Từ năm 1960, dưới ánh sáng Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng, cuộc chiến đấu chống Mỹ cứu nước đã chuyển sang thế tiến công. Thắng lợi "*Đồng Khởi*" của nhân dân Bến Tre (01/01/1960) mở đầu cho phong trào Đồng Khởi ở miền Nam, tiếp đó lan nhanh ra các tỉnh Nam bộ, Tây Nguyên, miền Trung Trung Bộ và ở tỉnh ta, chiến thắng Bình Ba (30/3/1960), cách mạng cùng một lúc đánh bại 3 đồn bốt địch đã làm cho kẻ thù bàng hoàng lo sợ.

Với âm mưu "*tát nước, bắt cá*" địch đưa ra chủ trương di dân lập khu dinh điền^(xviii), o ép đẩy một số đồng bào Choro đi dinh điền Ông Cung làm ăn. Ý đồ thâm độc của Mỹ - Diệm là nhằm tách dân ra khỏi vùng ta đang hoạt động, khống chế ngăn cản sự tiếp tế đùm bọc che chở cán bộ của đồng bào với cách mạng. Được các đồng chí Chín Tái, Ba Hương, Lục Văn Sáu (Sáu Bồi), Tư Lai, Bảy Thường ở Bảo Vinh B vạch rõ âm mưu của giặc, đồng bào dân tộc ở Bảo Vinh B đã đoàn kết chống lại không đi dinh điền của Diệm tổ chức. Nhiều bà con người Kinh và người dân tộc thiểu số đã mạnh dạn đấu lý với bọn tề áp, lấy cớ là đất ruộng ở Bảo Vinh cũng nhiều, cũng tốt và lại đang làm ăn yên ổn, nếu đi nơi khác thì đời sống lại xáo trộn, sợ đói khổ không chịu đi nhà đi. Bọn tề áp phải đình hoãn kế hoạch nhiều lần và cuối cùng chịu thất bại. Âm mưu đưa dân đi "*dinh điền*" của Diệm ở các ấp khác như Bảo Vinh A, Bảo Vinh C, Suối Chồn... chúng cũng không thực hiện được.

Cuộc đấu tranh chống đi "*dinh điền*" của đồng bào ấp Bảo Vinh B thắng lợi, nhân dân trong xã rất phấn khởi. Bọn tề áp hoang mang, sợ hãi. Tên Mười Rinh, Trưởng ấp Bảo Vinh A thấy dân ở ấp B đấu tranh thắng lợi hẳn liền thôi làm Trưởng ấp. Địch cho tên Sáu Huân (tức Kế) lên thay, vài tháng sau sợ cũng không dám làm, hẳn xin chuyển đi nơi khác.

Mặc dù địch khủng bố gắt gao nhưng đồng bào thương yêu, giúp đỡ các đồng chí Trần Văn Tàn (tức Năm Tàn), Trần Tấn Phát (Chín Phát), Lê Đình Hương (Ba Hương), Võ Văn Viễn (Ba Viễn) ở các ấp Bảo Vinh A, Bảo Vinh B, Bảo Vinh C và Suối Chồn đã liên lạc được với nhau. Các đồng chí đã hóa trang như những người đi làm củi trong rừng để cùng nhau thảo luận tình hình khó khăn, thuận lợi của phong trào đấu tranh cách mạng ở địa phương, nhanh chóng củng cố cơ sở cách mạng, quyết tâm vượt qua sự khủng bố đánh phá của địch, lãnh đạo quần chúng đấu tranh. Tiếp sau cuộc họp này, đồng chí Năm Tàn liên

lạc được với một số đồng chí ở Rừng Lá, trong số đó có đồng chí Bảy Thái. Được trên nhất trí, các đồng chí đã phân công đồng chí Chín Phát chịu trách nhiệm áp Bảo Vinh A, Ba Viễn áp Bảo Vinh B và Năm Tần phụ trách áp Bảo Vinh C và Suối Chồn.

Từ đó phong trào đấu tranh được khơi dậy. Từ ngày 10 đến 20/7/1960 nhân dân Bảo Vinh, Bình Lộc.. cùng công nhân hưởng ứng cuộc đình công, bãi thị toàn Nam bộ chống Mỹ - Diệm. Hàng loạt các khẩu hiệu đấu tranh được công nhân đưa ra: thủ tiêu luật phát xít 10/59; chống khủng bố, chống cướp đất, đòi phái đoàn cố vấn quân sự Mỹ rút khỏi miền Nam, đả đảo Ngô Đình Diệm.

Tháng 7/1960, Ban cán sự Long Khánh được thành lập. Đồng chí Lê Văn Thâm (Chín Sanh) được chỉ định làm Bí thư, hai ủy viên là đồng chí Nguyễn Văn Nhẫn và Mai Hiến Thái (Ba Thái). Ban cán sự đứng chân ở vùng Trảng Táo. Để khôi phục lại phong trào Ban Cán sự quyết định tổ chức bốn đội công tác, trong đó đội 4 phụ trách thị xã Long Khánh. Đội vũ trang có nhiệm vụ đột áp điều tra, móc nối liên lạc và xây dựng thêm cơ sở cách mạng trong đó có địa bàn Bảo Vinh.

Sau chiến dịch Trương Tấn Bửu của địch; một số cán bộ, cơ sở cách mạng từ nhiều nơi lánh về Bảo Vinh sinh sống, cùng với cán bộ, cơ sở còn lại ở địa phương. các đồng chí đã chủ động móc ráp với nhau tiếp tục hoạt động cách mạng, dần dần liên lạc được với các đồng chí ở bên ngoài từng bước khơi dậy ngọn lửa đấu tranh cách mạng ở Bảo Vinh.

Trải qua 6 năm đấu tranh chống Mỹ - nguy từ các cuộc đấu tranh mừng hòa bình, đòi thi hành lệnh ngừng bắn, thi hành Hiệp định Genève, hiệp thương, tổng tuyển cử thống nhất đất nước, cho đến các cuộc đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ, đến phong trào đòi được tự do là một quá trình đấu tranh lâu dài đầy gian khổ, quyết liệt, tốn nhiều máu xương, tù đày và chết chóc, từ khi mở đầu đến khi kết thúc giai đoạn của cuộc đấu tranh, nhân dân vẫn ở tư thế chiến thắng, cái được, cái có thuộc về nhân dân, cái mất, cái thất bại thuộc về kẻ thù. Cục diện đấu tranh đã có sự thay đổi rõ ràng, nguy cơ thất bại của cuộc chiến tranh một phía của Mỹ - nguy đã dần đi đến hồi kết. Cách mạng miền Nam chuyển sang giai đoạn mới, giai đoạn tiến lên vũ trang khởi nghĩa giành chính quyền.

II. Chi bộ Đảng và lực lượng vũ trang ra đời, phát triển chiến tranh nhân dân chống phá chương trình bình định, góp phần đánh bại quốc sách “*áp chiến lược*” và chiến lược “*chiến tranh đặc biệt*” của Mỹ - nguy. (1961-1965)

Cuối năm 1960, phong trào Đồng Khởi của quân và dân miền Nam đã giáng cho bè lũ Mỹ - Diệm những thất bại nặng nề cả về quân sự, chính trị và ngoại giao. Để cứu nguy, đế quốc Mỹ chuyển sang thực hiện chiến lược “*chiến tranh đặc biệt*” thực chất là âm mưu dùng người Việt đánh người Việt bằng biện pháp tăng cường nguy quân, củng cố nguy quyền, đi đôi trang bị phương tiện chiến tranh hiện đại và cố vấn Mỹ chỉ huy. Để tiến hành chiến lược trên, tháng 11/1961 Mỹ - Diệm thực hiện kế hoạch Staley - Taylor^{xix}, lấy việc xây dựng “*áp chiến lược*” làm quốc sách nhằm kèm kẹp, tách rời quần chúng với cách mạng, cô lập tiêu diệt lực lượng kháng chiến, kiểm soát tình hình để bình định miền Nam trong vòng 18 tháng. Áp chiến lược thực chất là khoanh dân,

gom dân vào “*khu bình định*”, “*khu trừ diệt*”, “*khu định cư*”, tạo vành đai trắng để kèm kẹp, tách dân với cách mạng.

Tại Bảo Vinh cũng như các xã khác chúng ra sức xây dựng các lực lượng địa phương tại chỗ như thanh niên chiến đấu (có trang bị súng) tăng thêm dân vệ, bảo an, tổ chức bọn thanh niên “*hiệp sĩ*”, lập đồn bắt và tăng cường liên tục các cuộc hành quân càn quét. Mỗi xã còn có một đoàn bình định từ 20 tên trở lên phục vụ cho “*quốc sách áp chiến lược*”.

Trước âm mưu của Mỹ - Diệm, Trung ương Cục xác định rõ phương hướng tiến hành phá kế hoạch của kẻ thù: “*Chống và phá áp chiến lược, gom dân của địch là vấn đề quyết định cho việc duy trì và mở rộng phong trào*”, “*đó là cuộc đấu tranh trung tâm hàng đầu*”.

Thực hiện chủ trương của Trung ương, Khu ủy miền Đông Nam bộ. Ban Cán sự Long Khánh họp nhận định: áp chiến lược của địch xây dựng nhằm tách rời nhân dân với cách mạng. Muốn phát triển phong trào phải tập trung chống phá áp chiến lược. Công tác vận động quần chúng phải đi đầu, phải xây dựng được cơ sở bên trong vững mạnh, làm cho quần chúng hiểu rõ âm mưu thủ đoạn của kẻ thù, thống nhất ý chí hành động. Ban cán sự đề ra công tác trước mắt cần tập trung: đẩy mạnh các hoạt động vũ trang, hỗ trợ phong trào phá áp chiến lược của quần chúng; phát động quần chúng kết hợp đấu tranh chính trị - vũ trang, từng bước phá lỏng, phá ban, phá rã áp chiến lược, đưa nhân dân bung ra sản xuất, kết hợp đấu tranh vũ trang và kinh tế vừa đánh địch vừa xây dựng và phát triển lực lượng, vừa làm công tác kinh tế tài chính.

Cuộc đấu tranh chống địch gom dân vào áp chiến lược diễn ra gay gắt. Các đồng chí hoạt động ở Bảo Vinh đã vận động và cùng với nhân dân trong xã đấu tranh chống phá áp chiến lược của tề ngụy dưới mọi hình thức^{xx}. Đề đồng bào có lý đấu tranh kéo dài với địch, các đồng chí hoạt động bí mật ở trong ấp đã chỉ đạo đòi địch phải làm áp chiến lược xa nhà dân ở để dân còn ra vào làm ăn sinh sống. Sự thật, làm xa nhà dân thì vành đai sẽ rộng, tốn kém, kéo dài thời gian, việc đánh phá sẽ dễ dàng hơn, không ảnh hưởng thương vong đến đồng bào ta. Liên tục nhiều tháng đồng bào vừa làm vừa đấu tranh viện cớ lo sản xuất làm nữa chùng rồi nghỉ. Mưa gió lại làm xiêu đổ, sụp lở hết đoạn này tới đoạn khác.

Đấu tranh sôi nổi và kịch liệt nhất, kéo dài nhất là đồng bào ấp Bảo Vinh B. Tháng 2/1962, được cơ sở là đồng chí Ba Hương (tức Nguyễn Văn Hương)^{xxi} báo tin, vào lúc 7 giờ tối, đồng chí Phạm Lạc (Tur Lạc) dẫn 1 tiểu đội vũ trang, hóa trang thành lính dân vệ đột nhập vào ấp Bảo Vinh B bắt gọn 21 tên tề điệp đang họp ở trường học Bảo Vinh B để cưỡng bức đồng bào làm áp chiến lược. Sau đó, đồng bào đã họp mít tinh lên án và cảnh cáo bọn địch không được bắt dân làm áp chiến lược, không được đàn áp nhân dân. Giáo dục xong, cả 21 tên được thả về với gia đình, chúng rất mừng, không tên nào dám làm tay sai cho địch nữa. Đồng bào Bảo Vinh rất phấn khởi.

Dưới sự chỉ đạo công khai, hợp pháp của các đồng chí Ba Hương, Bảy Thường, Mười Sang, Tur Lai, Sáu Bồi âm mưu xây dựng áp chiến lược của địch ở Bảo Vinh B đã bị đồng bào chống lại nhiều đợt. Trong một cuộc họp, 2 đồng chí Bảy Thường, Mười Sang mạnh dạn phản đối rào ấp đào hào quá nhiều và tốn kém, làm cho người dân không có thời gian sản xuất ruộng rẫy.

Bọn địch tiếp tục điều một trung đội hòa hảo vào áp Bảo Vinh B để cưỡng bức đồng bào làm áp chiến lược. Hai đồng chí Bảy Thường, Mười Sang lúc bấy giờ đang làm rẫy bị chúng đến hành hung và thu giấy căn cước rồi bắt đi. Âm mưu của chúng là uy hiếp tinh thần đồng bào áp Bảo Vinh B và các nơi khác. Đồng chí Sáu Bôi đã mưu trí tổ chức cho bọn lính ăn uống và hứa sẽ vận động đồng bào ra làm mà không cần phải có lính. Bọn lính tưởng thật, lại mừng vì được rảnh tay, liền thả 02 đồng chí Bảy Thường, Mười Sang ra và sau đó chúng đi luôn. Nhưng rồi, đồng bào áp Bảo Vinh B vẫn quyết tâm trốn tránh không ra làm áp chiến lược. Các đồng chí chỉ đạo cho một vài người chặt cây, đốn tre bỏ đó... để che mắt địch; số khác thì làm dôi, làm ầu không đúng quy cách, phải tháo đi làm lại nhiều lần.

Mặc dù ban ngày nhân dân Bảo Vinh bị bắt phải đi đào hào, đắp lũy nhưng ban đêm họ không quản mệt nhọc ra phá, kéo dài thời gian làm áp chiến lược mà địch đề ra. Bọn lính canh giữ ở khu này, thì họ phá khu khác. Vì vậy, tại Bảo Vinh, địch phải tốn nhiều thời gian mới hình thành các áp chiến lược. Tuy tốn sức của mình nhưng nhân dân vẫn không than thở nhằm phá hoại kế hoạch của địch.

Địch tức tối nhưng không sao điều khiển được việc xây dựng áp chiến lược Bảo Vinh B, ta đã tìm mọi cách vận động đưa đồng chí Sáu Bôi cũng là người của ta đang làm phó áp lên thay làm trưởng áp. Cứ thế nhân dân áp Bảo Vinh B liên tiếp đấu tranh chống xây dựng áp chiến lược làm cho địch tốn nhiều thời gian mới hoàn thành.

Phong trào diệt ác trong thời gian này diễn ra sôi nổi; tại áp Bảo Vinh A, tên Sú Ôn Ki lên thay trưởng áp được mấy tháng, sau đó thấy khí thế đấu tranh của quần chúng trong áp quá mạnh cũng bỏ không làm nữa; để răn đe bọn địch cưỡng bức đồng bào làm "*áp chiến lược*" ta đã diệt 2 tên Tư Hỏa, Năm Miên.

Ở mỗi áp chiến lược, địch bắt thanh niên vào tổ chức "*dân vệ*", "*Thanh niên chiến đấu*", "*Thanh nữ Cộng hòa*" làm lực lượng dò xét hỗ trợ trong việc kèm kẹp nhân dân. Nhân việc bắt lính của địch, ta có chủ trương cài một số người tham gia vào, theo dõi tình hình địch. Song song với việc đấu tranh chống bắt lính, nhân dân Bảo Vinh vận động con, cháu thoát ly tham gia kháng chiến. Một số thanh niên đã lên đường tòng quân bổ sung cho lực lượng cách mạng ngày càng phát triển.

Để xây dựng cơ sở Đảng tại Bảo Vinh - Bình Lộc nhằm lãnh đạo phong trào cách mạng tại địa phương. Tháng 8/1962, dưới sự chủ trì của hai đồng chí Năm Cừ, Tư Lạc đã triệu tập một cuộc họp tại Suối Đá để thành lập Chi bộ Đảng Bảo Vinh - Bình Lộc. Chi bộ có 3 đồng chí, đồng chí Năm Tần được cử làm Bí thư Chi bộ Bảo Vinh - Bình Lộc, phụ trách vùng Bảo Vinh; đồng chí Bảy Châu phụ trách vùng Bình Lộc và đồng chí Sáu Bê phụ trách vùng ven thị xã Long Khánh.^{xxii} Chi bộ Bảo Vinh - Bình Lộc đã đề ra một chương trình hành động trước mắt: Kết hợp đấu tranh 3 mũi chính trị, quân sự, binh vận, tiếp tục vận động nhân dân phá lỏng, phá ra các áp chiến lược của địch ở các xã vùng ven và nội ô thị xã. Tập trung khâu diệt ác, khống chế bọn tề nguỵ làm đòn xẻo để gỡ thế kìm kẹp cho nhân dân. Tích cực phát triển mạng lưới cơ sở, vận động thanh niên thoát ly tham gia cách mạng để xây dựng đội du kích các xã và bổ sung lực lượng cho huyện, tỉnh.

Cuối năm 1963, Chi bộ Bảo Vinh - Bình Lộc được củng cố và tách làm hai chi bộ ở hai xã. Chi bộ Bảo Vinh do đồng chí Lê Văn Diệu (Ba Diệu) làm Bí thư, đến năm 1964, đồng chí Võ Văn Viễn giữ chức vụ Bí thư Chi bộ xã. Sự lãnh đạo sáng suốt của Chi bộ Đảng là nhân tố quyết định giành từ thắng lợi này đến thắng lợi khác trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước tại Bảo Vinh. Qua từng thời điểm khốc liệt nhất của cuộc chiến Chi bộ Đảng đã lãnh đạo nhân dân và lực lượng vũ trang vượt qua những thử thách gian nan, vượt qua được hiểm nguy, có đủ niềm tin, có đủ bản lĩnh để đương đầu với kẻ thù đông gấp ta hàng chục lần, thậm chí hàng trăm lần, có vũ khí hiện đại hơn ta rất nhiều đó cũng chính nhờ vào sức mạnh tinh thần của Chi bộ Đảng, tin vào ngày mai tươi sáng, tin vào cuộc sống hòa bình đang đến và sẽ đến. Vai trò lãnh đạo của Chi bộ Đảng như một sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình chiến đấu và chiến thắng của quân dân Bảo Vinh.

Đầu năm 1963, các ấp chiến lược cơ bản hoàn thành, khoảng 85% nhân dân bị dồn vào ấp chiến lược, một kiểu trại tập trung dưới sự kiểm soát chặt chẽ của nguy quân, nguy quyền, địch tung ra nhiều hoạt động chống phá cách mạng, trong số này có cả tổ chức "*thám báo*" rất ác ôn do chính tên tỉnh trưởng Long Khánh chỉ huy. Bọn này phụ họa với những tên tề điệp mật vụ của Ngô Đình Nhu hoạt động trên địa bàn xã ngày đêm ráo riết. Ở Bảo Vinh, chúng quy tụ nhiều tên ác ôn khét tiếng như: Phù Huy Hoàng, Lê Kinh, Quốc Tiến, Chải, Bá Long, Lâm Quang Yên, v.v... do tên Hoàng cầm đầu. Nhân dân trong xã gọi bọn này là "*hung thần đất đỏ*". Chỉ mấy tháng hoạt động, chúng đã giết hại 05 đồng chí của ta, trong số đó có đồng chí Trần Tấn Phát bị chúng thủ tiêu mất tích.

Trước những hành động của địch Chi bộ đã chỉ đạo vừa diệt tề vừa đấu tranh chống kèm kẹp, bẻ gãy âm mưu xây dựng ấp chiến lược của địch. Chi bộ chủ trương đánh phá ấp chiến lược ở Bảo Vinh C trước để gây hoang mang tinh thần địch, sau đó sẽ phát huy thắng lợi đánh tiếp ở Bảo Vinh A, B. Ấp chiến lược Bảo Vinh C là một trong những ấp thuộc vào loại "*kiên cố*" của bọn địch ở Bảo Vinh. Quần chúng nhân dân ở đây chỉ độ 300 người sống rải rác trong những nhà, rẫy, vườn cây ăn trái bị bọn địch cưỡng bức quy tụ lại. Nhưng phần lớn là những cơ sở cách mạng, nhiều đồng chí đảng viên, du kích, thanh niên hoạt động công khai, hợp pháp trong lòng địch, được nhân dân thương yêu đùm bọc, số còn lại là các đồng chí đảng viên hoạt động mật để chỉ đạo phong trào.

Khác với các ấp chiến lược Bảo Vinh A, B có vành đai rộng vài nghìn mét, ấp chiến lược Bảo Vinh C chu vi khoảng nghìn mét, từ vòng rào đến nhà dân cách xa chừng 25 đến 30 mét. Mỗi đầu người trong gia đình phải rào và đào 5 mét giao thông hào, bề sâu 2 mét, mặt trên rộng 5 mét, mặt đáy rộng 3 mét. Khối lượng đất đào đắp lên thành bờ đê cao hơn mặt đất 1 mét, phía trong bờ đê chúng xây dựng những hầm nhỏ làm ụ chiến đấu và một số lô cốt kiên cố được xây dựng. Thành rào của ấp chiến lược là những cây tre chẻ tư cao quá đầu người chĩa mũi nhọn lên trời, cắm đan chéo hình thoi người không chui qua được. Cách hàng rào tre này là 2 hàng rào dây kẽm gai, cứ 5 mét là có 1 cọc sắt loại 2,4 mét. Ở giữa hai hàng thép gai này là những cuộn kẽm gai bùng bùng chồng lên nhau, cao sát với bờ rào tre mà từ ngoài nhìn vào là lớp kẽm gai bùng bùng này như một "*mái nhà*", bên dưới hào ấp chiến lược là một bãi chông tre

dày đặc. Mỗi cây chông dài từ 1 mét đến 1,2 mét, rộng 3 đến 4 phân, hai bên hồ cứ vài tấc là cắm một cây chông, người nào ngã xuống là không cách nào sống nổi. Ở hàng rào kẽm gai, chúng còn bố trí gài mìn nổ theo hình chữ "Z", chỉ cần một sơ suất nhỏ là gây nổ hàng loạt. Hai đầu áp chiến lược chúng chỉ chừa 2 công ra vào làm bằng cọc sắt với kẽm gai. Ngoài ra đầu áp còn có 1 vọng gác. Cuộc sống và sự đi lại của đồng bào trong áp chiến lược bị địch kiểm soát gắt gao, ra vào đều phải có giờ giấc. Những áp chiến lược tại Bảo Vinh chúng chia thành hai khu vực. Một khu vực biệt lập gồm những gia đình có người thân tham gia kháng chiến hay bị nghi ngờ là cơ sở cách mạng, liên lạc, hoạt động cho Việt Cộng. Khu này, mỗi khi có người lạ vào hoặc nghi ngờ là có cán bộ cách mạng đột nhập thì chúng nã pháo xuống bắt chấp tính mạng nhân dân. Một khu vực là những hộ gia đình địch cho là mức độ nguy hiểm chưa cao và đối xử nương tay hơn. Thâm độc hơn, địch bắt những hộ gia đình có người thân đi kháng chiến sống gần các vành đai áp chiến lược để làm bia đỡ đạn cho chúng khi lực lượng ta từ cứ về giải phóng áp.

Đến giữa năm 1963, hàng loạt các cơ sở cách mạng ở Bảo Vinh được móc nối, liên kết trở lại. Bằng cách thăm hỏi và mời vào rừng tuyên truyền; Chi bộ Bảo Vinh đã làm tốt công tác gây dựng cơ sở đủ khắp mọi thành phần nhưng vẫn đảm bảo nguyên tắc bí mật. Hình thức móc nối đơn tuyến, chỉ khi nào những ai biết rõ tin tức và tình hình vào rừng họp, mới được thông báo cho nhau biết để bảo vệ. Vì vậy, trong một áp chiến lược, nhiều cơ sở vẫn hoạt động hiệu quả nhưng độc lập. Mỗi cơ sở khi nhận nhiệm vụ đều quyết tâm hoàn thành để phục vụ tốt cho Chi bộ trong điều kiện cho phép. Chi bộ thường xuyên theo dõi, nắm sát tình hình kịp thời chỉ đạo trong mọi tình huống, xây dựng, bảo vệ cơ sở ngày càng phát triển.

Thực hiện chủ trương của Chi bộ, ta tổ chức đánh phá áp chiến lược Bảo Vinh C của địch qua 3 bước:

Bước 1: phá lỏng, phá từng nơi, từng chỗ, chủ yếu là vận động nhân dân trong áp phá có mức độ, kể cả phá bằng cách làm đôi, làm ẩu, với cách phá lỏng, hàng rào địch tuy còn nhưng kèm kẹp của địch giảm, ta vô ra hoạt động được.

Bước 2: phá banh, tức là phá từng mảng lớn toàn bộ, hàng rào áp chiến lược của giặc đã mất tác dụng, mặc dù tê ngụy vẫn còn kiểm soát.

Bước 3: phá rãi. Đây là giai đoạn hàng rào áp chiến lược cũng như sự kèm kẹp của địch không còn nữa, quần chúng nổi dậy, giành quyền làm chủ.

Tháng 11/1963, các đồng chí Năm Tàn, Ba Diệu, Tư Chàm đã tổ chức cho một số du kích đột áp cùng với đồng bào dùng kìm cắt kẽm gai, mở thông nhiều lối ra vào. Trước khi rút lui, đồng bào còn "nghĩ binh" dẫm nát nhiều cỏ, đất... để sáng ra tri hô lên "Việt cộng về phá áp chiến lược". Bọn địch liền tổ chức bắt dân ta rào lại. Đồng bào đấu tranh không chịu làm. Tụi tề áp buộc ai không làm phải đóng tiền để chúng thuê người làm. Sau khi rào lại chúng cho gài trái nổ và cắm chông ở giao thông hào. Nhiều đêm liền, du kích cùng đồng bào trong áp đã gỡ tạc đạn, cắt rào kẽm gai, lấp nhiều đoạn giao thông hào. Biết bọn địch sẽ cưỡng bức đồng bào ta rào lại, nên sau khi rút lui, du kích đã cho gài trái nổ dưới các đoạn rào bị phá rồi báo cho đồng bào biết trước. Bọn địch kéo tới đồng bào ta đấu tranh cương quyết không chịu ra làm lại, nói với địch rằng: "các ông

canh gác lại để Việt Cộng phá" rồi cứ bắt dân làm hoài sao nổi. Đã thế lại còn gài trái nỏ, "*chúng tôi chết bỏ con ai nuôi*". Một tên lính trong bọn ra về thị oai nhảy vào đám hàng rào áp chiến lược bị du kích phá đổ, chạm phải trái nỏ hất ngược hẳn ra ngoài. Mấy tên đi theo hoảng hốt vội kéo nhau đi lỏi theo tên lính bị thương. Đồng bào trong ấp vô cùng hả dạ. Từ đó, trong khi nhiều nơi địch còn bắt dân ra làm áp chiến lược thì ấp Bảo Vinh C vành đai ấp đã bị quần chúng phá banh. Cán bộ, du kích đột áp hoạt động rất dễ dàng. Sau thắng lợi này, nhân dân phấn khởi gọi ấp này là "*ấp giải phóng độc đảo*" và từ đó bọn tề ấp không dám hoạt động mạnh, không dám bắt dân ra làm áp chiến lược nữa.

Cuộc đấu tranh quyết liệt chống địch gom dân lập ấp chiến lược của quân và dân ta trong năm 1963 đã làm phá sản cơ bản kế hoạch của Mỹ - ngụy "*bình định miền Nam trong vòng 18 tháng*". Ngô Đình Diệm và bè lũ tay sai tỏ ra bất lực, đế quốc Mỹ phải "*thay ngựa giữa dòng*"; tiếp tục chiến lược tăng cường chống phá phong trào Cộng sản ở Nam Việt Nam. Tuy nhiên chế độ ngụy quyền Sài Gòn đang lâm vào thời kỳ khủng hoảng nghiêm trọng với nhiều cuộc đảo chính quân sự.

Tại Bảo Vinh chớp thời cơ bọn ngụy quân, ngụy quyền đang hoang mang dao động; đúng vào ngày đảo chính tên độc tài Ngô Đình Diệm 01/11/1963, tận dụng cơ hội này quân và dân Bảo Vinh đã vùng lên đồng loạt cùng phá ấp chiến lược; được sự chỉ đạo và trực tiếp chỉ huy của đồng chí Ba Diệu, Bí thư Chi bộ, phân công đồng chí Nghĩa,^{xxiii} Lê Văn Cước và hai cơ sở mật là Nguyễn Tổng (Năm Tổng), Võ Văn Mừng^{xxiv} trực tiếp tham gia trận đánh. Trận đánh diễn ra vào mờ sáng ngày 01/11, sử dụng tạc đạn^{xxv} đánh vào đồn địch ở đóc Bảo Vinh C, những tiếng nổ kinh hoàng của tạc đạn làm cho địch hoang mang khiếp sợ, ta đã diệt tên Cầm và 4 tên hiệp sĩ thu 2 carbine, 1 rulô, 2 thomson, 5 tạc đạn; khi chúng hoàn hồn cũng là lúc lực lượng ta nhanh chóng cơ động rút lui an toàn.

Hơn một năm sau Chi bộ được thành lập, do tính chất ác liệt của cuộc chiến tranh, cuối năm 1963 đội du kích Bảo Vinh mới thực sự ra đời do đồng chí Nguyễn Văn Chàm làm đội trưởng và Thổ Lựu dân tộc Choro làm đội viên. Vũ khí trang bị chỉ có một cây mã tấu và một khẩu Mút mát hoen rỉ ngoài ra còn có mìn tự chế hoặc cướp súng giặc để giết giặc, hoạt động trong địa bàn nhỏ hẹp, mật độ bố phòng của đối phương khá dày, đặc điểm dân cư không ổn định, các chiến sĩ du kích còn quá trẻ, chưa trải qua kinh nghiệm chiến đấu. Trong khi đó kẻ địch quá mạnh, có vũ khí hiện đại, quân số đông hơn ta gấp nhiều lần khi chúng tiến hành những chiến dịch càn quét. Thế mà chỉ trong một thời gian ngắn, đội đã tập hợp thêm nhiều chiến sĩ mới với chí căm thù giặc sâu sắc. Một số chị em phụ nữ cũng sẵn sàng tham gia như chị Năm Lý, Út Hiền, Phùng Thị Ngưỡng. Đặc biệt đội còn tập hợp khá nhiều thanh niên dân tộc Choro, Mạ, Hoa, Nùng đã kề vai sát cánh chiến đấu anh dũng làm cho kẻ thù không đứng vững trên mảnh đất kiên cường Bảo Vinh. Do tính chất chính nghĩa của cuộc chiến đấu, do sự tàn bạo của kẻ thù, nơi đây đã diễn ra cuộc chiến tranh du kích dai dẳng hơn một thập kỷ. Điều đặc biệt hiếm thấy là có cả một trung đội dân vệ phản chiến quay súng trở về với nhân dân, phần đông họ theo đội du kích vào căn cứ chiến đấu rất anh dũng, có người lập công trở về, phần lớn hy sinh trở thành liệt sĩ. Trong những năm ròng rã chiến đấu, Đội du kích

Bảo Vinh từ thắng nhỏ đến thắng lớn với những chiến công nối tiếp chiến công, lập nên nhiều kỳ tích vẻ vang.

Trận đánh đầu tiên của Đội diễn ra vào tháng 11/1964 mà đối tượng là trung đội hiệp sĩ có nhiệm vụ vũ trang bảo vệ bọn bình định nông thôn. Đội trưởng Nguyễn Văn Chàm quyết định phải đánh diệt chúng để ngăn chặn hành vi thô bạo trong việc cưỡng bức đồng bào xây dựng ấp chiến lược, hạn chế bớt sự bao vây phong tỏa ngọt ngọt bầy lâu. Sau khi điều nghiên kỹ càng, anh liền tập hợp đồng chí Ba Diệu, Thổ Lựu, Hai Nghĩa, Khá... tại một khu rừng ở Lác Chiếu để bàn bạc cách đánh. Trước mắt không có súng đạn thì phải dùng mìn tự chế, 2kg thuốc nổ được lấy từ một trái bom lép có tra kíp nổ từ công ấp chiến lược Bảo Vinh C ra phía bên ngoài. Toàn tổ lợi dụng bóng đêm ém quân từ trước, trời rạng dần, khoảng 5 giờ bọn hiệp sĩ bắt đầu mang súng rời ấp chiến lược đi làm nhiệm vụ, chờ cho chúng lọt vào địa điểm gài mìn, anh mới châm ngòi, một tiếng nổ long trời phát ra, đất đá bay rào rào, công ấp chiến lược đổ nghiêng, 4 tên hiệp sĩ chết ngay tại chỗ. Toàn khu vực ấp chiến lược nháo nhác như ong vỡ tổ, tiếng súng bắn chỉ thiên báo động không ngớt, tiếng chân chạy rầm rập, tiếng súng khua lách cách cùng tiếng la hét rên rĩ của tụi bị thương. Lợi dụng tình hình rối ren, toàn tổ xông vào lấy được 4 khẩu súng, sau đó lui ra công đồng chí Hai Nghĩa bị thương rút chạy vào rừng Lác Chiếu. Trận đánh này có một tiếng vang lớn trên toàn chiến trường miền Đông. Đây là lần đầu tiên đội du kích biết dùng mìn tự chế để đánh diệt giặc với hiệu suất cao.

Để trả đũa sau trận đánh của du kích, giữa năm 1964, bọn điệp và thám báo tiến hành nhiều đợt khủng bố; đồng bào ở Bảo Vinh A bị giết hoặc mất tích như Hai Tâm, Sáu Thổ, Tám Thược, Ba Sắc ... Chúng cấm dân ra rẫy sớm, lập nhiều công chặn, khám xét việc đi lại làm ăn và sinh hoạt của dân, phong tỏa kinh tế phá hoại hoa màu, đuổi dân ra xa căn cứ cách mạng, có những trận càn sâu từ Bảo Vinh vào 18 Gia Định, Lác Chiếu kéo dài nhiều ngày gây thiệt hại lớn về kinh tế và của cải đồng bào trong vườn, rẫy buộc đồng bào phải về ở ấp chiến lược. Cuộc sống vốn đã ngọt ngọt nay lại càng ngọt ngọt hơn, người dân bị đè nén, đàn áp đến khốn cùng. Họ bị theo dõi, phong tỏa khắp mọi ngõ đường đi làm ăn, đêm đêm bọn bảo an, dân vệ gõ cửa ập tới một cách bất ngờ toàn lưới lê và súng ống, hễ có dấu hiệu thân cộng là bị trói gô về đồn. Nhiều người dân vô tội bị bắt oan, bị tra tấn tù đày dã man tại ty cảnh sát Long Khánh. Do địch đánh phá ác liệt Chi bộ, Đội du kích nhiều đợt không bám trụ nổi đành phải rút vô Lác Chiếu. Những cuộc đột kích kém hiệu quả, một số chiến sỹ du kích hy sinh trước vành đai ấp chiến lược vì bị vướng mìn, bị địch xả súng đại liên bắn cấp tập khi bị lộ.

Đứng trước tình thế khó khăn nguy hiểm vô cùng. Chi bộ xác định phải bám dân, vận động nhân dân giác ngộ đi theo cách mạng, vận động sức người sức của cho kháng chiến, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang để tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân ở địa phương.

Để trừng trị các hành động bắn phá và càn quét của giặc, du kích ấp Bảo Vinh A đã chặn đánh một tiểu đội địch ở ngã ba Bảo Vinh A, diệt tên Bình ở Bảo Vinh A, tên Khoanh ở Suối Chồn. Trong một trận tập kích, khi bọn lính đang tụ tập đánh bạc ở nhà ông Hai Hâm, lực lượng huyện phối hợp với du kích

tấn công bắn hạ tên thượng sĩ Lộc, bọn lính bỏ chạy, ta thu 12 súng, trong số có 2 Thompson, 2 trường mas và 1 tủ thuốc y tế hương thôn.

Về đấu tranh chính trị, hai đồng chí Út Hiền, Năm Lý tích cực vận động hàng trăm đồng bào tập trung ở các công đấu tranh đòi mở cổng sớm cho bà con vào rẫy sản xuất. Hướng ứng phong trào tòng quân diệt địch, đồng đảo thanh niên Bảo Vinh đã hăng hái tham gia thoát ly theo cách mạng.

Tháng 3/1965, địch mở trận càn lớn đốt phá nhiều nhà cửa của đồng bào ấp Bảo Vinh A rồi bày trò "*cứu trợ*". Dưới sự lãnh đạo của chi bộ Bảo Vinh, đồng bào đã nổi dậy đấu tranh đòi bồi thường thiệt hại, vạch trần âm mưu của Mỹ nguy muốn làm kiệt quệ đời sống của dân. Đồng bào đấu tranh, đòi lập "đàn cầu an" và lập chùa để rằm, mồng một, tín đồ phật tử được đến chùa lễ phật. Sau khi chùa Tâm Hòa được xây dựng, Chi bộ đã tổ chức nhiều thanh niên trốn lính đến trú tại chùa với dạng "*tu sĩ*".

Một thuận lợi lớn cho Chi bộ và quân dân Bảo Vinh đó là tháng 7/1965, Đội biệt động thị xã Long Khánh thành lập tại rừng Tre. Trong quá trình xây dựng và chiến đấu Đội biệt động thường xuyên phối hợp với du kích xã tổ chức nhiều trận đánh đạt hiệu suất cao, diệt ác phá kềm, đập tan kế hoạch bình định của địch, hỗ trợ cho quần chúng nổi dậy, đẩy mạnh hoạt động chính trị, quân sự, làm công tác binh vận góp phần đưa phong trào đấu tranh cánh mạng ngày càng phát triển.

Mở màn cho những trận đánh mới; tháng 10/1965, Chi bộ Bảo Vinh đã lãnh đạo quân và dân địa phương nổi dậy tiến công địch, các mũi diệt ác, phá kềm đã diệt nhiều tên ác ôn như: Nguyễn Văn Bời, Nguyễn Văn Bi, tên Hoàng... thuộc khu 33 chiến thuật Long Khánh từng gây nộ máu ở địa phương. Với khí thế cách mạng dâng trào mạnh mẽ đồng bào ở các ấp Bảo Vinh A, Bảo Vinh B, Bảo Vinh C cùng với du kích và lực lượng bên ngoài tiến công phá banh ấp chiến lược giải phóng Bảo Vinh, kẻ địch không đủ sức phong tỏa phải rút đi nơi khác. Bảo Vinh giải phóng nhân dân trong xã xuống đường mừng thắng lợi. Cờ Mặt trận giải phóng tung bay, khí thế tung bừng hồ hởi. Các đội văn công, chiếu bóng đến phục vụ đồng bào. Nhiều cuốn phim chiến đấu như "*Lửa trung tuyến*", "*Đường về quê mẹ*" và các chương trình văn nghệ của đoàn văn công Vũ Tấn Trình diễn nhiều ngày liên tiếp đã được đồng bào hoan nghênh nhiệt liệt.

Sau 5 năm từ năm 1961 - 1965, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Bảo Vinh, đội ngũ cán bộ, đảng viên, chiến sĩ cách mạng ngày càng trưởng thành và lớn mạnh, phát triển cả về số lượng cũng như chất lượng, đủ sức giữ vững thành quả đã giành được và tiếp tục đưa sự nghiệp đấu tranh vững bước tiến lên. Quân thù với trang thiết bị kỹ thuật hiện đại và mưu đồ tàn ác luôn tìm mọi cách để tiêu diệt lực lượng cách mạng. Những mất mát hy sinh và sự khốc liệt vẫn liên tục xảy ra hàng ngày, hàng giờ ở Bảo Vinh nói riêng và trên khắp các chiến trường miền Nam nói chung. Những mất mát, hy sinh đó không làm cho những người dân yêu nước của xã nản lòng, người trước ngã xuống lập tức có người sau đứng lên thay thế, tiếp tục gánh lấy những nhiệm vụ nặng nề mà bà con nhân dân tin cậy và giao cho họ. Đó là hình ảnh sống động tiêu biểu cho đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng, góp phần làm thất bại âm mưu chiến lược "*chiến tranh đặc biệt*" của đế quốc Mỹ và tay sai.

III. Vững vàng lòng tin theo Đảng, quân và dân Bảo Vinh giữ vững thế trận đánh Mỹ và tay sai, tham gia tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân, góp phần đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ (1965-1968)

Chiến lược “*Chiến tranh đặc biệt*” mà xương sống của nó là kế hoạch dồn dân lập “*ấp chiến lược*” thực hiện âm mưu “*tát nước bắt cá*” và bình định miền Nam Việt Nam trong vòng 18 tháng của địch đã bị thất bại hoàn toàn. Để cứu vãn nguy cơ sụp đổ chế độ nguy quyền, Mỹ chuyển sang thực hiện chiến lược “*Chiến tranh cục bộ*”^{xxvi}. Quân viễn chinh Mỹ ồ ạt kéo vào miền Nam để trực tiếp chiến đấu hòng giành lại thế chủ động trên chiến trường.

Được đế quốc Mỹ và chư hầu hà hơi tiếp sức, bọn nguy quân, nguy quyền bắt đầu ngoi dậy để chống phá cách mạng, kèm kẹp nhân dân Bảo Vinh. Chúng ra sức dồn quân bắt lính bổ sung cho lực lượng tại chỗ, mỗi xã chúng tăng cường thêm 1 trung đội cho đến 1 đại đội lính bảo an, trang bị thêm vũ khí. Mặt khác, chúng củng cố lại bọn tề, xã, ấp, bọn bình định nông thôn ra sức đánh phá cơ sở cách mạng. Những gia đình có con em thoát ly kháng chiến, nhân dân bị tình nghi hoạt động cách mạng luôn bị rình rập, theo dõi, bắt bớ, đánh đập, tra khảo, cuộc sống hết sức cơ cực. Không khí căng thẳng bao trùm lên Bảo Vinh.

Giữa năm 1966 đế quốc Mỹ ồ ạt đưa hàng ngàn quân Mỹ và chư hầu vào Xuân Lộc. Chúng mở rộng đồn pháo binh Hoàng Diệu, thành lập căn cứ Suối Râm của trung đoàn 11 thiết giáp Mỹ, Bộ chỉ huy khu 33 chiến thuật, xây dựng sân bay quân sự ở thị xã và hàng chục đồn bót dọc theo lộ 1 và lộ 20. Vừa dồn quân vào Xuân Lộc, lữ đoàn 173 lính dù kết hợp với hàng trăm xe tăng của trung đoàn thiết giáp 11 Mỹ mở nhiều cuộc hành quân càn quét đánh chiếm vùng giải phóng, Với chiến dịch 5 mũi tên, được bọn nguy binh dẫn đường, chúng tung quân đánh chiếm các vùng giải phóng của ta ở Bảo Vinh, Bình Lộc Bảo Bình, Gia Ray, Suối Cát... Tâm tư tình cảm của một số cán bộ, chiến sĩ và quần chúng cách mạng có bản khoăn. Từ đó phong trào cách mạng ở thị xã Long Khánh nói chung và Bảo Vinh nói riêng bước đầu gặp một số khó khăn nhất định.

Trước tình hình Mỹ đưa quân vào nước ta, ngày 10/4/1965 trong bài nói tại kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa 3 nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, Hồ Chủ Tịch khẳng định: “*Dù Mỹ đưa thêm mấy chục vạn binh sĩ Mỹ và cố lôi thêm quân đội các nước chư hầu vào cuộc chiến tranh tội ác này, thì quân và dân ta cũng quyết đánh thắng chúng*”^{xxvii}

Trên tinh thần đó; Tỉnh ủy Bà Rịa -Long Khánh đề ra chủ trương: Kiên quyết đánh bại âm mưu “*tìm diệt*” bên ngoài của địch, bẻ gãy âm mưu bình định vùng ven, thọc sâu diệt ác, phá kèm tạo điều kiện để quần chúng bung ra sản xuất; đề ra quyết tâm đánh Mỹ và cách đánh Mỹ: Trước mắt cần khẩn trương quán triệt tư tưởng trong Đảng bộ, quân dân; khẳng định quân Mỹ vào miền Nam trong thế thất bại về chính trị. Ta phát động chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, làm chủ địa bàn thì khả năng đánh được Mỹ.

Chi bộ Bảo Vinh phổ biến nghị quyết này đến các cơ sở và quyết tâm thực hiện, đáp lời kêu gọi thiêng liêng của Tổ quốc “*Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ*”. Quân và dân Bảo Vinh được các chỉ thị, nghị quyết của Đảng vạch đường,

chỉ lối như được tiếp thêm sức mạnh, ngay từ khi Mỹ đặt chân đến Bảo Vinh lập tức bị tiến công.

Để thực hiện mục tiêu *"tìm diệt và bình định"*; ngày 3/1/1967 địch dùng một lực lượng lớn quân đội có bộ binh, xe tăng máy bay và pháo hạng nặng bắn pháo dữ dội vào vùng giải phóng Bảo Vinh làm cháy nhiều nhà cửa, chòi, rẫy của đồng bào. Sau đó chúng tấn công dữ dội bằng quân sự, gây thiệt hại nặng tài sản của nhân dân và làm nhiều người chết. Chỉ sau hơn một ngày đánh phá Bảo Vinh trở thành vùng trắng, sự chết chóc bao trùm lên vùng đất nhỏ bé này; địch sử dụng một đại đội có vận Mỹ đi cùng tổ chức trận càn vào căn cứ cách mạng Bàu Mang; Chi bộ chỉ đạo cho đội du kích dùng mìn gài sau đó nguy trang kín đáo, địch tiến vào trúng vị trí ta đặt mìn, đội du kích điễm hỏa diệt 20 tên nguy, bọn địch hoảng hốt rút lui, không tổ chức trận càn.

Sau các trận càn lấn chiếm, tại hầu hết các ấp, địch tiến hành lập đồn đóng quân, kiểm soát và ngăn chặn không cho bà con nông dân đi rẫy sớm, về tối. Chúng làm các công chặn bằng thép gai và chỉ mở cửa rất trưa, đóng lại rất sớm vào buổi chiều, lục xét các dụng cụ, giỏ xách của đồng bào đi rẫy. Ở Bảo Vinh, địch lập đồn A cuối đường Bảo Vinh vào khu 18 Gia Đình, Ruộng Lớn, đồn B gần sân banh của ấp Bảo Vinh B cả hai đồn đều do Mỹ xây dựng rất kiên cố, có hệ thống hầm ngầm và bốn hướng chung quanh là những lớp dây kẽm gai với những bãi mìn dày đặc, đèn pha chiếu sáng suốt đêm. Đây là những vị trí quân sự mà chúng cho là *"bất khả kháng"*. Song song với các đồn bót vừa mọc lên ở các ấp khu trong xã, bọn địch vừa hoạt động mạnh về quân sự, vừa dùng thủ đoạn mị dân vô cùng thâm độc. Bọn xây dựng nông thôn đi đào giếng nước gọi là *"giúp dân"*, sửa sang đường sá, đồng thời ăn, ở lại làm việc trong những gia đình có thân nhân theo cách mạng để theo dõi, gây tác động tinh thần lo âu cho số gia đình này, đồng thời gây hoang mang dao động cho một số khác, gây nghi ngờ giữa nhiều gia đình đồng bào trong ấp với nhau. Thậm chí dùng uy quyền đe lung lạc một số chị em trước có hoạt động cách mạng phải sa sút ý chí chiến đấu, mắc mưu giặc.

Trước tình hình này Chi bộ Bảo Vinh đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo quần chúng đấu tranh chính trị đòi tự do đi rẫy, chống bắn phá bừa bãi, đẩy mạnh diệt ác phá kềm. Từ căn cứ ta viết một số truyền đơn gửi bà con nông dân đi rẫy đem về cho địch ở các đồn bót buộc địch: *"không được bắn phá bừa bãi vào rẫy dân đang sản xuất, phải mở cổng sớm để dân được tự do đi lại, nếu không sẽ bị cách mạng trừng trị"*.

Để cuộc đấu tranh có hiệu quả cao nhất và uy hiếp tinh thần địch, Chi bộ chỉ đạo bà con nông dân đi rẫy cùng một lúc thật đông, đòi chúng phải mở cổng sớm. Bọn lính trong đồn thấy đông không dám đàn áp. Nhưng chúng lục xét rất kỹ các xe máy cày, máy xới và các giỏ xách của dân, không cho dân mang nhiều cơm, gạo, sợ dân tiếp tế cho cách mạng, sợ dân mang lựu đạn, thuốc men cho cách mạng, các gô cơm, cà men... đều bị chúng dùng cây, lưỡi lê đâm thọc để kiểm soát, nhiều tên hách dịch bảo dân không được bới cơm nhiều, không cho đem gạo vào rẫy, thậm chí cấm mang bánh mì, ai có thân nhân theo cách mạng, chúng chèn ép, nạt nộ có khi bắt phải ngồi ăn hết cơm, ăn hết bánh mì mới cho đi rẫy.

Phối hợp với đấu tranh chính trị, du kích xã đã tổ chức nhiều trận diệt ác, làm bọn địch phải co lại. Trong thời gian ngắn, ta đã diệt 2 tên ác ôn Tư Tất, Bảy Tô, bắt sống tên Bùi Huọt ở Bảo Vinh B. Tin du kích diệt và bắt sống những tên tay sai đầu sỏ ở Bảo Vinh làm nức lòng quần chúng, động viên tinh thần chiến đấu cho lực lượng vũ trang, đồng thời cũng là đòn cảnh báo cho các tay sai cho giặc, hồng hách với nhân dân sẽ trả bằng nợ máu.

Tại Suối Chồn, được sự chỉ đạo của Chi bộ, giao nhiệm vụ cho đội du kích phối hợp với lực lượng huyện tấn công bọn lính trường sơn, lính bảo an, bình định nông thôn, diệt gọn 1 trung đội và 6 tên khác. Trận đánh Suối Chồn như một đòn cảnh báo nặng nề đối với địch, sau đó chúng không dám hành quân càn quét trắng trợn như trước.

Trước những thắng lợi của quân dân Bảo Vinh, Chi bộ đã tổ chức những cuộc mít tinh chớp nhoáng tại Lác Chiếu, ngã ba Vú Sữa, Cây Tung, đồng Ruộng Tre, chào mừng thắng lợi của cách mạng, khẳng định sự thất bại của Mỹ - Ngụy là điều không thể tránh khỏi nếu chúng đặt chân đến mảnh đất Bảo Vinh. Nhân dân vô cùng phấn khởi, khí thế cách mạng mãnh liệt với tất cả niềm tin tất thắng.

Năm 1967, chúng thực hiện kế hoạch bình định ráo riết, Bảo Vinh A bị biến thành ấp chiến lược với hệ thống hàng rào kẽm gai bao bọc có diện tích trên 500 héc ta. Những nơi hiểm yếu, chúng cho lính bí mật gài mìn vào ban đêm, còn ban ngày thì gỡ ra cất giấu kỹ lưỡng. Con đường từ ấp Bảo Vinh vào thị xã được chốt chặn bằng đồn Hoàng Diệu, hướng vào căn cứ bị án ngữ bằng đồn Bảo Vinh A. Chúng triệt tiêu hoàn toàn mối quan hệ với bên ngoài, biến ấp Bảo Vinh A thành một ốc đảo cô lập ở dọc tuyến hành lang nội ô Long Khánh. Nhiệm vụ của Đội du kích lúc này là bằng mọi cách phải đập tan hệ thống kẽm kẹp của địch, mở đầu bằng trận đánh rất đúng đối tượng vào bọn bình định đang đóng quân tại trụ sở xã Bảo Vinh, địch một trung đội có trang bị đầy đủ vũ khí đạn dược. Đồng chí Nguyễn Ngọc Thanh (Năm Thanh) được giao nhiệm vụ nắm chặt tình hình địch, số lượng, sơ đồ bố phòng, nơi ăn nghỉ, quy luật đi lại, địa hình địa vật để đội du kích lên phương án tiêu diệt. Cuộc tập kích vào đầu năm 1967, diễn ra chớp nhoáng làm chết 5 tên, nhiều tên khác bị thương. Tên ấp trưởng Lung sợ xanh mạng, bỏ chạy một mạch về miền Tây mất tăm mất tích.

Tháng 2/1967 được sự chỉ đạo của Chi bộ Bảo Vinh, lực lượng du kích tổ chức tấn công đồn B của địch mới lập; Chi bộ giao nhiệm vụ cho đồng chí Võ Văn Mừng chỉ huy trận đánh cùng với Năm Tổng. 10 giờ đêm lực lượng ta nguy trang kín đáo, vận động tiếp cận đồn B, sử dụng tạc đạn tấn công đồn B giết 8 tên lúc chúng đang ngủ. Những tên còn sống sót, không kịp vơ quần áo, bỏ chạy thực mạng về Long Khánh. Những đồn binh khác đóng trên đất Bảo Vinh đều khiếp đảm, chúng co cụm lại lo sợ đề phòng bất cứ lúc nào tai họa cũng có thể giáng lên đầu chúng. Nhiều tên bạc nhược đến mức phải xin cấp trên chuyển đi nơi khác hoặc trốn trong đồn không dám đi ra ngoài. Ban đêm bọn tề ấp không dám ngủ lại Bảo Vinh phải ra thị xã Long Khánh để ngủ nhằm bảo vệ mạng sống cho chúng.

Tiếp theo đó tháng 10/1967, được sự chỉ đạo của Chi bộ Bảo Vinh, các đồng chí du kích gồm Ba Hương, Luyến, Thọ, Bình, tổ chức tấn công vào sân

banh bắn hư 1 máy truyền hình công cộng chúng đặt tại đây, trên đường rút ra ta diệt luôn tên thương sĩ bảo an khi hắn hốt hoảng chạy trốn.

Bị giáng những đòn đau đớn về quân sự, địch tăng cường đánh phá căn cứ cách mạng của ta. Ngày 8/11/1967 địch rải bằng trực thăng 1 đại đội biệt kích để càn quét vào căn cứ của ta ở Ruộng Tre, được sự chỉ đạo của chi bộ, lực lượng du kích tổ chức đội hình và sử dụng lực lượng để đánh địch, chia thành hai tổ, tổ 1 do đồng chí Võ Văn Mừng chỉ huy cùng đồng chí Hai, Út, bố trí lực lượng bên trái đội hình của địch, có nhiệm vụ kèm chân không cho địch phát triển sâu vào căn cứ, tổ 2 do đồng chí Năm Tổng chỉ huy và đồng chí Thịnh, Nèo, bố trí ngay chính diện đội hình đại đội biệt kích, nhiệm vụ của tổ 2 là sử dụng hỏa lực mạnh bắn ngay vào đội hình địch, trong quá trình chiến đấu hai tổ hỗ trợ cho nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ; khi địch vừa đổ quân, tổ 1 nhanh chóng vận động đánh 1 trái ĐH10, một tiếng nổ long trời vang lên, khói bốc lên cuộn cuộn cùng lúc cả 2 tổ dùng trung liên, M79, súng cá nhân bắn vào đội hình lính biệt kích, lúc đầu chúng rối loạn, nhưng sau đó ổn định đội hình bao vây lại ta, tình huống lúc này hết sức bất lợi, địch điều thêm trực thăng đến yểm trợ, tổ 1 sử dụng súng cá nhân bắn trực thăng bay thấp, tuy nhiên hỏa lực địch quá mạnh, từ trực thăng chúng sử dụng đại liên quét vào nơi ẩn nấp của lực lượng du kích đồng chí Hai bị thương, để bảo toàn lực lượng du kích rút về căn cứ ở Ruộng Tre, riêng đồng chí Năm Tổng cùng đồng chí Hai rút về hướng Bảo Vinh B; địch tiếp tục truy kích quyết liệt, bọn địch vây bắt cả 2 đồng chí, biết các anh là du kích xã, địch tìm mọi cách chiêu dụ, tra tấn để khai thác nhưng chúng đành thất bại trước sự chịu đựng, gan dạ của những chiến sĩ trẻ. Chúng giam anh Năm Tổng từ nhà tù này đến nhà tù khác cho đến khi trao trả sau Hiệp định Paris.

Tháng 11/1967, chúng lại vây ráp điên cuồng hơn. Tội hiệp sĩ, bảo an, dân vệ, bình định nông thôn lũ lượt kéo nhau về chiếm lại ấp Suối Chồn, toàn bộ lực lượng này có khoảng 200 tên. Quyết không để chúng lộng hành, ngang nhiên tàn phá quê hương, làng xóm. Kế hoạch đánh diệt chúng đã được cấp trên phê chuẩn gồm nhiều đơn vị phối hợp như bộ đội tỉnh, huyện, trung đội đặc công của khu miền Đông. Phương án hiệp đồng tác chiến được bàn bạc kỹ lưỡng chia làm ba mũi, tập kích bất ngờ vào ban đêm. Riêng đội du kích do thông thạo địa hình địa vật nên được phân công làm nhiệm vụ dẫn đường. Đồng chí Nguyễn Văn Chàm đi đầu trong mũi đột phá gồm 4 chiến sĩ đặc công và ba du kích, bằng bất kì giá nào cũng phải san bằng cho được cái lô cốt đầu tiên ra vào ấp Suối Chồn. Hiệu lệnh tấn công bắt đầu, cả ba mũi đồng loạt nổ súng, chỉ trong vòng 10 phút ta chiếm lĩnh hoàn toàn trận địa. Kẻ địch bị tấn công bất ngờ nên không kịp đối phó, 27 tên bị bắt sống ngay tại chỗ, sau đó giải lên huyện giáo dục rồi thả cho về làm ăn. Ta thu được 50 khẩu súng các loại, những tên còn sống sót bỏ chạy thực mạng về Long Khánh, ấp Suối Chồn hoàn toàn được giải tỏa, nhân dân vô cùng phấn khởi, họ bắt gà, mang rượu, trái cây cùng với bộ đội, du kích ăn mừng thắng trận.

Tháng 12/1967 dưới sự chỉ huy của đồng chí Nguyễn Văn Chòi (Ba Chòi) xã đội trưởng cùng các du kích Ba Hương, Trần Văn Lùn (Tur Lùn), Nguyễn Văn Trí đang trên đường đi công tác gặp 1 máy bay L19 từ sân bay Long Khánh quần đảo trên bầu trời Lác Chiếu khoảng 6 vòng nhằm do thám, nắm vị

trí đóng quân, gọi pháo binh bắn vào căn cứ của ta, không để cho chiếc L19 ngang nhiên tự do, đồng chí Ba Chơi hội ý khẩn cấp trong tổ, quyết tâm bắn hạ chiếc máy bay, giao cho đồng chí Ba Hương và Tư Lùn nhiệm vụ đặc biệt này, 2 du kích sử dụng cây chuối vừa là vật để ẩn nấp, vừa làm bệ tỳ để bắn, hai loạt đạn bắn lên trời vừa trung liên vừa AK đã hạ gục chiếc L19, bụng máy bay phát lửa và rơi tại Suối Chồn, theo nguồn tin cơ sở báo lại có 1 phi công Mỹ và 1 thông dịch viên chết. Mấy ngày sau cũng các chiến sỹ du kích vừa lập chiến công đã bắn hạ 1 trực thăng của Mỹ khi bay yểm trợ cho bọn địch đi càn đã làm chấn động toàn lực lượng vũ trang miền Đông Nam Bộ lúc bấy giờ, cũng cố thêm niềm tin cho nhân dân, cho toàn đội, làm cho kẻ địch hoang mang khiếp sợ.

Do thất bại có tính chiến lược trong năm 1967, sang năm 1968 địch chuyển vào thế phòng ngự một cách bị động hơn trước, chiến lược "*Chiến tranh cục bộ*" của địch đứng trước nguy cơ phá sản.

Thế và lực của ta ngày càng lớn mạnh, Tháng 1/1968 trên cơ sở quyết tâm chiến lược của Trung ương Cục. Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III quyết định "*Dùng phương pháp tổng công kích và tổng khởi nghĩa để giành thắng lợi quyết định đạt mục tiêu chiến lược mà Đảng ta đã đề ra là....buộc Mỹ phải chịu thua ở miền Nam, chấm dứt mọi hành động chiến tranh đối với miền Bắc*"^{xxviii}

Trung ương Cục miền Nam đề ra kế hoạch tổng công kích, tổng khởi nghĩa ở miền Nam, trọng điểm là Sài Gòn và miền Đông Nam bộ. Mục tiêu là đánh chiếm các thành phố, thị xã, làm tan rã đại bộ phận quân nguy, diệt một bộ phận quân viễn chinh Mỹ và chư hầu, đánh đổ nguy quyền các cấp, làm chuyển biến cục diện chiến trường, tiến lên giành thắng lợi quyết định.

Đầu năm 1968 thực hiện chỉ thị của cấp trên. Ban cán sự thị xã Long Khánh đã họp quán triệt nhiệm vụ cho tất cả các cán bộ đảng viên, chuẩn bị mọi mặt cho đợt tổng công kích, tổng khởi nghĩa đầu xuân: xã Bảo Vinh^{xxix} sáp nhập vào thị xã làm bàn đạp đứng chân. Chuyển một số cơ sở ở Bảo Vinh tăng cường cho thị xã.

Trong thời gian này, Chi bộ xã do đồng chí Nguyễn Hồng Sơn làm Bí thư, phân công 02 đồng chí Ba Nét và Út Hùng phụ trách khu Suối Chồn. Mặt Trận đoàn thể cũng được củng cố và tăng cường. Ở Bảo Vinh, tổ nông hội mật Bảo Vinh A có các đồng chí Tư Hội, Tư Nhí, Ba Tới, Sáu Cán Nạo..., các đồng chí Năm Lý, Út Hiền phụ trách phụ nữ; đồng chí Tư Chàm phụ trách binh vận và đồng chí Võ Văn Mừng làm xã đội trưởng Bảo Vinh.

Tết Mậu Thân đang đến gần, những tín hiệu mới của một mùa xuân, khiến cho cán bộ, chiến sỹ và nhân dân Bảo Vinh đều cảm nhận rất rõ. Vào lúc 0 giờ đêm 01/01/1968 (Mậu Thân) đài tiếng nói Việt Nam phát đi lời chúc tết của Bác Hồ. Cán bộ và toàn đội du kích Bảo Vinh đứng lặng phăng phắc trước chiếc Radiô tại căn cứ để nghe cho thật rõ lời Bác dặn, tâm trạng của mỗi người đều rung rung cảm động, tin tưởng tuyệt đối vào người cha kính yêu, vị thủ lĩnh tối cao của cuộc kháng chiến. Cán bộ, chiến sỹ và nhân dân Bảo Vinh bước vào trận quyết chiến với kẻ thù với quyết tâm: "*Đánh cho Mỹ cút, đánh cho nguy nhào*"^{xxx}.

Tại thị xã Long Khánh trước giờ G, pháo binh địch từ căn cứ sư đoàn 18 bắn vào điểm tập kết của Ban chỉ huy mặt trận ở Bảo Vinh A, làm đồng chí Nguyễn Văn Cư (Năm Cư), Tỉnh ủy viên hy sinh trong lúc đang chỉ đạo cuộc tổng tiến công và nổi dậy.

Ở Long Khánh, cuộc tấn công và nổ ra chậm hơn các nơi. Bảo Vinh là nơi tập kết của các đơn vị đánh vào thị xã Long Khánh và Bà Rịa. Đồng chí Lê Sắc Nghi (tức Bảy Nghi) Chính ủy, đồng chí Phạm Lạc (Tur Lạc) Chỉ huy trưởng mặt trận. Đội biệt động Thị xã có trách nhiệm làm các mũi nhọn dẫn lực lượng trên vào đánh Thị xã, Bảo Vinh là nơi xuất phát.

Kết hợp với ổn định tổ chức Chi bộ xã tổ chức học tập quán triệt chủ trương tiến công và nổi dậy cho cán bộ, chiến sĩ, nhân dân và quần chúng cốt cán:

- Cùng cố các mặt vũ trang, chính trị, binh vận để đảm bảo thắng lợi hiệp đồng tấn công 3 mũi.

- Tiếp tục gây hoang mang dao động trong hàng ngũ binh lính, tề ấp, xã bằng diệt ác, phá kềm, vận động quần chúng hỗ trợ mạnh mẽ khi cuộc tổng tấn công nổi dậy nổ ra.

- Lực lượng vũ trang cùng phối hợp với mũi đấu tranh binh vận tổ chức làm binh biến trong hàng ngũ địch.

- Chi bộ phân công đồng chí Tư Trụ hoạt động ở Bảo Vinh C và Suối Chồn, đồng chí Năm Tàn ở Bảo Vinh B và đồng chí Tư Chàm ở Bảo Vinh A, phụ trách mũi binh vận địch chỉ đạo cuộc nổi dậy làm binh biến của Trung đội dân vệ ở đồn A do cơ sở Nguyễn Công Đoan (tức Hai Đoan) lúc này là Trung đội phó dân vệ đóng ở đồn A.

Đêm 1 rạng ngày 02/02/1968, lực lượng ta nổ súng mở đầu cuộc tổng tấn công và nổi dậy ở Long Khánh. Các đơn vị du kích, tự vệ ở Bảo Vinh đã tấn công chiếm nhiều chốt quan trọng trong ấp và phối hợp với Đội biệt động hoàn thành nhiệm vụ dẫn đường cho bộ đội tiến công thị xã Long Khánh, cờ Mặt trận tung bay trên khắp các nẻo đường của Bảo Vinh và Thị xã. Bà con lao động phấn khởi hân hoan mang bánh trái, cơm nước đến tận chiến hào cho bộ đội, du kích. Bảo Vinh và cả thị xã Long Khánh vào xuân, một mùa xuân thắng Mỹ.

Tại đồn A của địch, được sự chỉ đạo của đồng chí Tư Chàm, anh Hai Đoan lúc này là Trung đội phó dân vệ đồn A (Bảo Vinh A) làm cơ sở nội ứng cuộc binh biến đã tổ chức 4 tổ hoạt động:

- Tổ 1, chặn đường địch tiếp viện ngay ngõ B xuống công đồn A.

- Tổ 2, án ngữ công nhà ông Sa, có trách nhiệm đón lực lượng bên ngoài đưa vào ấp hỗ trợ chiến đấu.

- Tổ 3, phục kích đường ra đồn Hoàng Diệu chặn viện binh địch.

- Tổ 4, phục kích ở sân banh Bảo Vinh A cũng để đón lực lượng bên ngoài vào.

Theo kế hoạch các tên Thổ Thà, Thổ Điền giữ trung liên ở đồn A đã được ta tổ chức đi uống rượu tại nhà đồng chí Sáu Tuyết. Lực lượng còn lại trong đồn đã hoàn thành nhiệm vụ, khi giờ G bắt đầu 16 dân vệ trong đồn thoát ly theo cách mạng, ta thu 01 trung liên với 6.000 viên đạn, 5 súng Garant với 2.000 viên đạn và 4 carbine cùng 3.000 viên đạn. Ngày mùng 3/2/1968 đồn A giải tán, đồng bào ấp Bảo Vinh A đã sôi nổi treo cờ Mặt trận dân tộc giải phóng trong

một mùa xuân đầy nắng, họ hân hoan tổ chức mít tinh chào mừng thắng lợi. Những anh em binh sỹ dân vệ sát cánh cùng đội du kích đứng trong hàng ngũ của những người yêu nước, họ thề chiến đấu vì chính nghĩa, vì sự nghiệp giải phóng dân tộc dưới ngọn cờ ngôi sao năm cánh nửa đỏ nửa xanh được coi như là biểu tượng rực rỡ nhất của sự đoàn kết. Ngay sau đó, đơn vị binh biến này đã cùng với lực lượng vũ trang ta tới các đồn bót trong xã kêu gọi ngụy quân trở về với nhân dân. Đặc điểm nổi bật hiếm thấy của đội du kích Bảo Vinh là đã tập hợp được nhiều thành phần trong đội ngũ chiến đấu của mình đó là những thanh niên các dân tộc thiểu số, bây giờ lại có thêm các anh em binh sỹ phản chiến cùng chung một chiến hào đánh Mỹ.

Ở ấp Bảo Vinh B, du kích quân nhau với địch liên tiếp mấy ngày trong tết Mậu Thân, sau đó trước áp lực địch, lực lượng chiến đấu của ta phải tạm chuyển qua ấp Bảo Vinh C, nhưng sau đó được lệnh tiếp tục bám trụ chiến đấu. Đồng bào Bảo Vinh B xuống đường khua vang thùng, mõ, uy hiếp tinh thần địch, treo băng cờ, hoan hô tinh thần đấu tranh anh dũng của quân và dân Long Khánh, tuyên truyền thắng lợi cuộc khởi nghĩa binh biến ở Bảo Vinh A làm cho bọn địch hoang mang dữ dội.

Sau mấy ngày, bị quân và dân ta đánh tổn thất nặng nề. Tuy nhiên, địch tổ chức phản kích quyết liệt, do tương quan lực lượng ta ít hơn địch, cuộc chiến đấu không cân sức diễn ra vô cùng ác liệt, lực lượng du kích xã đã kiên quyết bám trụ đánh địch phản kích, trong vòng vây của kẻ thù nhiều đồng chí đã chiến đấu dũng cảm, ngoan cường, một số đồng chí đã chiến đấu đến viên đạn cuối cùng, anh dũng hy sinh cho cuộc chiến đấu một mất một còn, vĩnh viễn nằm xuống giữa lòng đất mẹ Bảo Vinh.

Trong đợt tổng tiến công nổi dậy xuân Mậu Thân có một người mẹ Việt Nam đã dũng cảm mưu trí cứu thoát cán bộ mà lịch sử Bảo Vinh không bao giờ quên, đó là đêm mừng 6 tết Mậu Thân, đồng chí Tư Trọm và du kích Bảo Vinh B, sau khi điều nghiên tình hình địch ở đây đã quyết định đánh một trận bất ngờ tiêu diệt bọn lính bảo an ở đồn B. Một tổ du kích có trách nhiệm đặt mìn ở ngã 3 ấp gần đồn địch đóng để sáng ra chặn đánh khi chúng vừa xuất phát. Nhưng tổ đánh mìn không hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch trận đánh bị vỡ. Đồng chí Tư Trọm người chịu trách nhiệm lãnh đạo ở đây không kịp rời vị trí phải ẩn nấp ở hầm nhà má Nguyễn Thị Duyên cách đồn B không bao xa. Bọn lính bảo an kéo đến gần cả Trung đội, từ ngoài đường vào nhà toàn là lính. Tên Năm, lính bảo an đòi má cho nó ăn uống. Nhưng thật ra thì hẳn nghi ngờ là ở hầm má có "*Việt cộng*" ẩn nấp, vì chúng biết con của má là đồng chí Võ Văn Mừng - Xã đội trưởng Bảo Vinh. Cuối cùng hẳn đòi xét hầm. Không thể không làm, má cùng cô con gái là Vui phải thấp đèn theo tên Năm xuống hầm. Đây là căn hầm đồng chí Tư Trọm từng sống để hoạt động. Cuối hầm còn có một lỗ thoát khi cần thiết, cả hai mẹ con má cùng nổi bản khoăn làm thế nào để cứu đồng chí Tư Trọm khỏi sa vào tay giặc. Còn đồng chí Tư Trọm thì suy nghĩ làm sao giết được tên Năm mà không ảnh hưởng đến hai mẹ con má Ba Bô nếu cả 3 người xuống hầm. Cầm súng trong tay, đồng chí Tư Trọm nhớ lại câu nói của má Ba trước đây khi về hoạt động ở vùng này: "*Chú dám chết, tôi cũng dám hy sinh*". Thằng Năm giục má xuống hầm. Mặc dù vô cùng lo lắng nhưng má vẫn không chút lúng túng sợ sệt để đánh lạc hướng. Lúc này má biết rằng đồng chí Tư Trọm đã sẵn

sàng chiến đấu và nằm sát ở miệng hầm thứ 2 thoát lên ở đằng cuối. Má xuống hầm và cầm chiếc chiếu để vờ giữ cho sạch nhưng kỳ thật má cố làm cho cây đèn cô Vui đang mang xuống ánh sáng sẽ bị gió làm chao đảo và chiếc chiếu sẽ là "tấm màn" che khuất đồng chí Tư Trụ. Đúng vào lúc thăng Năm vừa bước xuống hầm thì ngọn đèn tắt phụt, nó vẫn chưa chịu thua cuộc. Hai mẹ con cô Vui vừa lên khỏi hầm thì hấn lại bảo thấp đèn để xét hầm lần nữa. Lần này, hấn xuống trước. Lúc cô Vui đang cố chân chừ với cây đèn trong tay thì hấn đã bước tới gần chỗ đồng chí Tư Trụ nấp. Nhanh như cắt, đồng chí Tư Trụ bám cò. Một tiếng nổ đanh, gọn vang lên trong hầm. Thăng Năm chưa kịp la lên một tiếng nào trước khi chết thì đồng chí Tư Trụ đã tung nấp hầm phía cuối nhảy lên.

Bọn địch ngoài đường ừa vào nhưng chỉ kịp thấy bóng của đồng chí Tư Trụ khuất sau một hàng rào kẽm gai với một lùm cây um tùm. Một loạt đạn bắn ngang làm đồng chí bị thương nhẹ, nhưng đồng chí vẫn thoát được. Bọn địch vây quanh khu nhà. Cả nhà má bị địch bắt, chúng đưa má về ty cảnh sát tiểu khu Long Khánh; để khai thác mọi tin tức, những cuộc tra tấn tàn bạo bắt đầu má chết đi sống lại hết mấy lần song vẫn giữ khí tiết cách mạng, má vẫn một mực khai người nấp dưới hầm là một thanh niên trốn lính, không có chứng cứ, địch phải thả má ra. Tấm gương kiên cường của má Nguyễn Thị Duyên đã cổ vũ phong trào đấu tranh trong xã lên rất cao.

Sau cuộc tổng tấn công và nổi dậy của quân và dân ta tết Mậu Thân 1968, địch tăng cường hoạt động quân sự khắp thành thị lẫn nông thôn, ráo riết dồn quân, bắt lính. Tại Bảo Vinh địch điều các Trung đội dân vệ đóng ở các đồn A, đồn B, đồn Suối Chòn, tăng thêm lực lượng cảnh sát hàng ngày đi lùng sục, chặn hỏi giấy tờ ở các ngã đường. Cảnh các trụ sở ấp, chúng xây dựng các khu ở tập trung để kiểm soát, không chế sự đi lại làm ăn của những gia đình cách mạng. Bộ máy tề xã, chúng thay đổi hầu hết các trưởng, phó ấp, đưa một số tên tay sai ác ôn ở Long Khánh về phụ trách. Việc bình định nông thôn được tiến hành ráo riết hơn. Ấp Bảo Vinh C bọn địch ở Xuân Lộc ra lệnh xóa bỏ.

Trước tình hình đó tháng 4/1968, Thị ủy quyết định sáp nhập xã Bảo Vinh vào thị xã Long Khánh chia Bảo Vinh ra thành 2B, B1 tức Bảo Vinh A và B2 tức Bảo Vinh B và Suối Chòn, do đồng chí Tư Chàm làm Bí thư, Chi bộ còn có các đồng chí Ba Hương, Tám Đê.

Chỉ sau 3 tuần ổn định tổ chức, Đội du kích lại lập được chiến công mới. Ngày 25/4/1968 địch đưa 1 tiểu đoàn có cố vấn Mỹ đi theo, mở trận càn quét lớn vào căn cứ Lác Chiếu; Chi bộ Bảo Vinh tại căn cứ Lác Chiếu tổ chức họp phân công cho tổ du kích gồm Võ Văn Mừng xã đội trưởng chỉ huy trận đánh, Ba Hương, Nghĩa, Nguyễn Văn Ròm (Tám Ròm), Bé, ngoài súng cá nhân đội còn được tăng cường thêm ĐH10, toàn tổ được sự chỉ đạo của Chi bộ phải quyết tâm tiêu diệt địch, nhằm hạn chế những tổn thất có thể xảy ra. Địch chia ra hai cánh quân để càn quét, 1 cánh đứng chân ở cánh rừng Ba Hương (Nguyễn Văn Hương), cánh còn lại ở khu rừng đằng sau Bàu Mướp (giữa A và B). Số lượng địch đông gấp hàng chục lần, phải mai phục cẩn thận mới tiêu diệt được chúng; lúc này 6 đồng chí du kích bí mật bám theo địch. Những quả mìn định hướng ĐH10 có sức công phá dữ dội được chuẩn bị sẵn cùng với 5 xạ thủ tiểu liên, trung liên bí mật lườn rừng diệt giặc. Sau nữa ngày hành binh, chúng

cho quân dưỡng sức trong một vườn cây. Lợi dụng sơ hở hiểm hoi ấy toàn tổ lợi dụng chúng nghỉ quân phát lệnh nổ súng, mìn ĐH 10 bám chính xác vào đội hình địch, đó cũng là tín hiệu hợp đồng cho các xạ thủ sử dụng súng cá nhân bắn mạnh vào đội hình địch. Khói lửa bốc mù trời, xác người và máu cùng những tiếng kêu la hoảng loạn vang lên cả một vùng rừng, chỉ trong chớp nhoáng 21 tên địch bỏ mạng tại chỗ. Chúng gọi bộ đàm tới tấp yêu cầu ứng cứu, máy bay từ hướng Sài Gòn lao tới ném bom bắn phá dữ dội, cả một khu rừng bị tuốt sạch lá, cây đổ chông chơ, nhưng các đồng chí du kích theo lối mòn quen thuộc, rút quân lẹ làng vừa bảo đảm an toàn, lại vừa bí mật, làm cho quân địch mất phương hướng phản kích lại. Trận đánh này có ý nghĩa hết sức lớn, phá tan ý đồ càn quét táo bạo của địch, mở màn cho nhiều cách đánh mới thích hợp với phương án tác chiến của những người lính du kích, đánh nhanh, thắng nhanh, đạt hiệu quả cao, tránh tổn thất.

Kết hợp với tiến công địch là phong trào diệt ác phá kềm. Tháng 5/1968 tổ du kích nhận nhiệm vụ tiêu diệt tên Khá trưởng ấp B, hẳn là tay sai đắc lực cho địch, mối hiểm nguy cho các cơ sở cách mạng, có nhiều nợ máu với nhân dân. Được tin do cơ sở mật cung cấp, nắm được quy luật đi lại tên này; tối ngày 10/3 từ Lác Chiếu tổ du kích ban đêm đột áp về ở trong nhà dân, khi thời cơ đến sẽ hành động; lực lượng ta chia thành 2 mũi: mũi thứ nhất gồm Ba Hương, Năm Thanh nấp ở một lùm cây gần ấp C, mũi thứ 2 gồm Đinh Văn Đi (Bôn Đi), Sỹ được bố bên kia đường. ^{xxx1} Trời vừa sáng tên Khá chở tên Kim là trưởng đồn ấp B xuống ấp C bằng xe vespa mới mua, cơ sở ta gọi thầy Năm đồng thời vỗ tay, đó cũng là ám hiệu cho tổ du kích hành động, du kích Bôn Đi sử dụng tiểu liên diệt tên trưởng ấp Khá, tên Kim trưởng đồn hốt hoảng chạy về ấp B, ta phá hủy 1 xe vespa, thu 1 súng colt, 1 ru lô và toàn bộ tài liệu do tên Khá mang theo. Hễ có tên ác ôn, tay sai nào ta tuyên truyền, vận động nhưng vẫn ngoan cố, thì lực lượng ta xét xử án tử. Trước sự kiên quyết của ta, nhiều tên tay sai cho giặc tại các ấp chiến lược đã chùng tay trong việc bắt bớ, chèn ép nhân dân so với trước.

Tháng 6/1968, địch lại mở trận càn lớn sâu vào ấp Bảo Vinh B qua đến Lác Chiếu. Má Nguyễn Thị Nhâm (má Tư Già) lúc này đang làm rẫy và chuẩn bị liên lạc tiếp tế cho 1 đơn vị du kích trong rừng gần đó, 13 xe tăng càn tới, má Tư nhanh tay chôn giấu lương thực rồi cầm nạo bước ra rẫy đón đoàn xe tăng lại. Má Tư nói to cốt để anh em trong rẫy nếu có đi ra thì nghe được.

- *Không qua được, không qua được.* Lời của má như một tiếng thét ra lệnh với bọn giặc mà cũng vừa là lời báo động cho anh em du kích bên trong.

Bọn giặc dừng xe lại hỏi: sao lại không được, bà già gan quá vậy.

- *Đi như vậy hư hết hoa màu của tui lấy gì tui ăn.* Má bình tĩnh trả lời

- *Hư thì trông lại,* bọn địch nói.

Má Tư Già không chịu càng nói to hơn:

- *Không trông lại trông đi gì hết. Các ông qua bên kia mà đi.*

Vừa nói, má vừa cầm cây nạo làm cỏ đưa ngang qua phía đường chỉ lối cho bọn giặc đi.

Bọn giặc thấy má như vậy, lắc đầu chịu thua, lái xe tăng qua hướng khác.

Một lúc sau anh em trong rừng ra lấy lương thực, nghe má kể, anh em du kích hỏi:

- Sao má gan quá vậy, lỡ địch nó bắn má thì sao? Má dịu dàng bảo:

- Má chỉ sợ các con ra nữa chừng chúng bắt gặp làm sao tránh được thương vong.

Từ đó, má Nguyễn Thị Nhâm được anh em du kích và đồng bào trong ấp gọi là “Má Tư chặn xe tăng” để nhớ một kỷ niệm hào hùng của một người mẹ như trăm ngàn người mẹ Việt Nam không hề run sợ trước bất cứ hành động nào của kẻ thù để bảo vệ cách mạng, bảo vệ những đứa con thân yêu của mình đang ngày đêm cầm súng đánh giặc.

Qua 5 xây dựng chiến đấu, Đội du kích đã tích lũy nhiều kinh nghiệm với trận mạc, với lối đánh bí mật, bất ngờ, chủ động tấn công, đánh nhanh thắng nhanh và bảo toàn lực lượng, vì thế kẻ địch luôn luôn bị động, lúng túng đôi phó để rồi chuốc lấy những thất bại hết sức đau đớn, trong suốt quá trình chiến đấu, đội du kích luôn bám trụ, bám làng, bám địa bàn, phối hợp và độc lập đánh địch, chống càn, hỗ trợ cho nhân dân bung ra sản xuất, đấu tranh chính trị, phá thế kềm kẹp của địch... vừa xây dựng, vừa chiến đấu toàn đội là một khối thống nhất ý chí và hành động, luôn kề vai sát cánh cùng nhau chiến đấu cho đến ngày thắng lợi hoàn toàn.

Sau ba năm chiến đấu trực diện với quân viễn chinh Mỹ, đối mặt với trang thiết bị chiến tranh cực kỳ hiện đại của đế quốc Mỹ, đi đôi với nó là sự khốc liệt của cuộc chiến được đẩy lên ở mức cao nhất, các cuộc càn quét, chà đi xát lại vùng căn cứ kháng chiến đã thử thách lòng quả cảm của nhân dân Bảo Vinh. Thế nhưng với niềm tin mãnh liệt vào chiến thắng của cách mạng luôn ngự trị trong mỗi trái tim và khối óc của người dân, khí thế cách mạng của quân dân Bảo Vinh lên rất cao, sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới một mất một còn với kẻ thù.

IV. Trong gian khổ ác liệt quân dân Bảo Vinh liên tục tiến công địch, giữ vững và phát triển phong trào cách mạng (1969-1972), du kích Bảo Vinh xứng đáng đơn vị 3 năm liền giữ cờ Phạm Văn Cội, đơn vị quyết thắng 3 năm liền (1969-1971)

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968, đã gây cho Mỹ nguy những tổn thất lớn. Bên cạnh đó, cuộc chiến phi nghĩa của chính phủ Mỹ đã bị nhân dân Mỹ và nhân dân tiến bộ trên khắp thế giới phản ứng quyết liệt. Bộ máy chiến tranh của Mỹ buộc phải điều chỉnh chiến lược toàn cầu để vừa ổn định dư luận nước Mỹ, vừa giữ được chính quyền tay sai Nguyễn Văn Thiệu và chế độ thực dân Mỹ ở Việt Nam. Thực hiện chiến lược mới này với kế hoạch “quét và giữ”, chính phủ Mỹ hy vọng rằng sẽ rút quân Mỹ và chư hầu ra khỏi miền Nam trong “vinh dự” sau khi củng cố lại nguy quân, nguy quyền. Sang đầu năm 1969, đế quốc Mỹ phải chuyển sang thế bị động thực hiện chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”^{xxxii} quân Mỹ bắt đầu chuyển giao dần trách nhiệm cho quân nguy. Quân lực Việt Nam Cộng Hòa trở thành những tấm bia đỡ đạn trên khắp chiến trường miền Nam do cố vấn Mỹ chỉ huy được áp dụng. Việc thay đổi “màu da của xác chết” đã được chiến lược hóa không ngoài ý đồ nham hiểm ấy.

Trên chiến trường Long Khánh bóng dáng của những tên lính Mỹ thưa thớt dần. Lính Sư đoàn 18 được trang bị từ đầu đến chân. Máy bay, xe tăng,

pháo hạng nặng cho đến những khẩu đại liên, AR15, lựu đạn, mìn Clâymo đều không thiếu.

Ở Bảo Vinh bọn dân vệ, cảnh sát, bảo an đi lùng sục khắp mọi nơi. Nhà cửa, vườn rẫy đều bị chúng phong tỏa, mật vụ, tình báo theo dõi ráo riết, tề áp cản quấy triền miên, địch thường xuyên tổ chức các cuộc cản quét, bắn phá vào căn cứ gây cho ta nhiều tổn thất mất mát, ngoài ra chúng còn rải chất độc hóa học hủy diệt rừng để ta không có nơi trú ẩn, địch sử dụng máy bay bắn phá và xe tăng cày ủi sâu vào rừng, vào rẫy với âm mưu "*tìm diệt*" và "*bình định*". Hai đồng chí Năm Sinh và Ba Triều (Bảo Vinh A) hy sinh vì lực lượng địch quá đông. Tỉnh ủy Bà Rịa - Long Khánh đã tổ chức 1 đoàn cán bộ xuống vùng ven Bảo Vinh để đưa phong trào đấu tranh ở các ấp Bảo Vinh A, B và Suối Chồn lên một bước... nhưng chiến trường ở đây ngày càng ác liệt. Địch kích bằng cả một hàng rào mìn dày đặc, bom pháo nổ không ngớt. Tổn thất của ta thật nặng nề. Riêng đoàn công tác của Tỉnh ủy trong đó có đồng chí Ba Tú - Phó Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy, đồng chí Hải là bác sĩ... về công tác vùng Bảo Vinh, Long Khánh cũng hy sinh. Nhiều nơi đơn vị cán bộ, chiến sĩ phải ăn chuối, ăn măng, chia nhau từng hạt muối. Bộ đội huyện, tỉnh cũng phải ăn củ mì, rau rừng để đánh giặc. Thậm chí có một số đồng chí hy sinh do công tác áp tải lương thực.

Ngoài ra địch tung nhiều toán biệt kích ngày đêm luồn rừng, gài mìn; bằng những thủ đoạn thâm độc vừa dụ dỗ mua chuộc, vừa hù dọa khủng bố, chúng định bôi đen tất cả quần chúng, đặc biệt là gia đình cách mạng, nhằm gây nghi ngờ ly tán giữa gia đình cách mạng với nhau, giữa gia đình cách mạng và cán bộ, chiến sĩ ngoài rừng; địch tăng cường hành quân lục soát đánh vào căn cứ kháng chiến của ta; đẩy mạnh bình định nông thôn, phát triển tình báo, phương hoàng đánh phá cơ sở cách mạng.

Bên cạnh đó bọn tề áp còn sử dụng thủ đoạn ra lệnh cho nhân dân tổ chức báo động bằng thùng mõ, ban đêm mỗi nhà phải treo đèn trước cửa cho sáng để theo dõi phát hiện khi ta về hoạt động. Tuy nhiên Chi bộ đã khẩn trương và kịp thời chỉ đạo quần chúng đấu tranh bẻ gãy thủ đoạn của địch; ban đầu Chi bộ chỉ đạo cho du kích và quần chúng cơ sở đập vỡ đèn rồi nổi mõ, đánh thùng lên. Bọn địch nghe "*báo động*" lại bắn vào nương rẫy. Sáng ra đồng bào vừa đi rẫy vừa tụ lại ở cổng đồn giặc đấu tranh chống bắn pháo, đòi bồi thường thiệt hại hoa màu, nhà cửa bị cháy. Về sau, lấy "*đòn địch đánh địch*", Chi bộ chỉ đạo nhân dân trong ấp thấy lính ngụy hay tụi bình định đi lùng sục, cản quét là lại treo đèn, nổi mõ, đánh thùng lên báo động. Âm mưu treo đèn, đánh mõ của địch bị thất bại.

Trong thời gian này xã Bảo Vinh được tách thành 2 xã gồm: Bảo Vinh A và mũi B1 (Bàu Sầm) do đồng chí Sang Văn Mão làm Bí thư, Bảo Vinh B và Suối Chồn do đồng chí Tư Chàm làm Bí thư; lực lượng du kích cũng được tăng cường và bổ sung nhiều thanh niên trẻ can đảm. Các Chi bộ khẩn trương và kịp thời chỉ đạo quần chúng đấu tranh tấn công địch nhiều mặt kết hợp với phương châm "*2 chân, 3 mũi*" kiên quyết, táo bạo và vững chắc gây cho địch nhiều tổn thất nặng nề.

Ngày 11/3/1969 đội du kích lộ và du kích mật phối hợp đã diệt tên Khả, trưởng ấp B nổi tiếng ác ôn, một mình hấn chỉ huy các toán bình định ở trong

xã đánh phá cách mạng rất dữ. Diệt tên Khá, ta phá hủy một xe vespa, thu 01 súng colt, 01 súng rulo và toàn bộ tài liệu do tên Khá mang theo. Sau khi tên Khá bị diệt, bọn dân vệ trong ấp hoang mang, không dám đi càn quét, quần chúng nhân dân vô cùng phấn khởi.

Đêm 2/9/1969, trong lúc Đảng bộ, nhân dân miền Nam đang chiến đấu quyết liệt với Mỹ và bè lũ tay sai thì từ Hà Nội; đài tiếng nói Việt Nam đã truyền đi một tin đau thương: Hồ Chủ Tịch kính yêu đã ra đi vào cõi vĩnh hằng lúc 9 giờ 45 phút. Trong bản di chúc để lại cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, người vẫn khẳng định chân lý: *"..Cuộc kháng chiến chống Mỹ , cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn"*.

Trong niềm tiếc thương vô hạn, mặc dù còn trong vùng bị tạm chiếm nhưng dưới sự chỉ đạo của Chi bộ, quân dân Bảo Vinh lập bàn thờ tưởng niệm tổ chức lễ truy điệu và học tập di chúc của Bác, đây là một mất mát lớn của quân và dân Bảo Vinh. Người cha già của dân tộc, vị thủ lĩnh tối cao của cuộc kháng chiến không còn nữa. Biền đau thương thành hành động cách mạng, quân dân Bảo Vinh cố gắng vượt qua những thách thức lớn này. Tưởng nhớ Bác, yêu quý Bác, quyết tâm chiến đấu đến cùng.

Mở màn cho những trận đánh ngoạn mục ấy là vào gần cuối tháng 9/1969 lực lượng vũ trang thị xã kết hợp với du kích Bảo Vinh tổ chức chống càn. Có máy bay trực thăng yểm trợ, chúng hành quân vào khu 18 Gia Đình, cuộc chiến đấu không cân sức diễn ra ở đây, sau những trận giao tranh chớp nhoáng đã diệt và làm bị thương 50 tên địch, bắn cháy một máy bay trực thăng bẻ gãy hoàn toàn trận càn nguy hiểm ấy. Sau đó mấy ngày du kích ấp Bảo Vinh B bắn rơi một máy bay lên thẳng ở Bàu Cối. Tiếp theo đó, ngày 24/12/1969, đội du kích đã diệt tên Mến, trưởng đồn dân vệ ấp Bảo Vinh A, làm bị thương 1 tên lính Bảo an, thu vũ khí, phá hủy 1 xe honda. Quần chúng nghe tin ta diệt được tên Mến ác ôn đã đổ xô ra xem và tuyên truyền, binh vận bọn lính trong đồn về hậu quả việc làm của những kẻ ác ôn.

Chi bộ xã nhận thấy vai trò của các lực lượng mật rất quan trọng, nhất là hoạt động trong lòng địch, vì thế đầu năm 1970, Chi bộ Đảng Bảo Vinh thành lập Đội du kích mật ấp Bảo Vinh A do đồng chí Huỳnh Tấn Phòng làm Đội trưởng với các anh Nguyễn Minh Hoàng (tự Miết), Nguyễn Ngọc Bích. Tổ thiếu niên tiên phong do chị Lê Thị Kháng làm Tổ trưởng. Tổ phụ nữ có các chị Lê Thị Mười, Bảy Phương, Năm Lùn. Chi bộ được củng cố do đồng chí Ba Diệu - Ủy viên Thị xã ủy làm Bí thư. Thực hiện chủ trương chung của thị ủy Long Khánh, Bảo Vinh đã xây dựng cơ sở bên trong nhằm bám sát phong trào tiếp tục lãnh đạo đấu tranh 3 mũi quân sự, chính trị, binh vận.

Chấp hành nghị quyết của Trung ương Cục về chủ trương mở đợt đầu xuân 1970 trên toàn miền, dưới sự chỉ đạo của Ban Cán sự Long Khánh, Chi bộ xã lãnh đạo quần chúng tiếp tục đồng loạt tiến công 3 mũi, đây mạnh diệt ác phá kềm, thọc sâu đánh địch làm suy yếu bộ máy kìm kẹp của địch, tiến lên làm chủ vùng giải phóng.

Thực hiện chủ trương của trên, tháng 2/1970, 3 du kích Bảo Vinh A vào treo cờ Mặt trận giải phóng trước đình, rồi phục kích ở vành đai trụ sở, 6 tên phòng vệ dân sự xuống gõ cờ bị du kích vừa đánh trái vừa hô xung phong áp

đảo tinh thần chúng phải bỏ súng chạy, 1 tên bị thương. Du kích thu được 1 súng trung liên bar và 1 máy HT1.

Tiếp theo đó tháng 3/1970, du kích Bảo Vinh A lại lập công xuất sắc, với một bộ phận nhỏ bé, lực lượng du kích đã anh dũng đối đầu cả tiểu đoàn thuộc sư đoàn 18 tinh nhuệ đi càn ở khu 18 Gia đình lần thứ hai diệt 8 tên. Đây là trận đầu tiên sử dụng mìn ĐH do công binh xưởng chế tạo. Sau đó lại mai phục tiếp ở ngã ba Bảo Vinh diệt và làm bị thương 20 tên. Nhờ có mìn ĐH, các trận đánh đem lại hiệu quả rất cao. Không ngày nào du kích và lực lượng vũ trang thị xã không chạm súng với địch, trận nhỏ, trận lớn. Với những trận đánh có tính quyết định, dứt điểm, khiến kẻ địch sa vào tình trạng hỗn loạn, hoang mang lo sợ, chúng bất lực khi phải đối phó với với một cuộc chiến tranh du kích dai dẳng. Việc sa lầy ở Bảo Vinh của địch không tránh khỏi những tổn thất khá nặng nề.

Tháng 7/1970 du kích các ấp Bảo Vinh A, Bảo Vinh B đã phối hợp với bộ đội chủ lực T7, trinh sát vũ trang thị xã Long Khánh, đồng loạt tiến công bọn phượng hoàng và bọn phòng vệ dân sự, diệt 02 tên ác ôn, bắt sống 08 tên phòng vệ dân sự. Những hoạt động đó đã hỗ trợ kịp thời cho hàng trăm đồng bào cùng với du kích phá trên 2000 mét rào kẽm gai ấp chiến lược, rải truyền đơn, thư cảnh cáo bọn ác ôn, bọn địch khiếp sợ không dám lộng hành càn quét bình định.

Vào những tháng giữa và gần cuối năm 1970 khí thế cách mạng lan rộng khắp mọi nơi, ba mũi giáp công kết hợp đẩy mạnh việc diệt ác phá kềm. Tháng 5/1970, du kích Bảo Vinh B phục kích tại nghĩa địa B diệt tên Hoạt. Đặc biệt ngày 12/7/1970, đội trinh sát vũ trang thị xã Long Khánh đã diệt tên Phan Thanh Hoa tình báo của Tiểu khu Long Khánh giữa ban ngày tại ấp Bảo Vinh A.

Phan Thanh Hoa là một tên tình báo ở Cần Thơ, hoạt động bị lộ mất tác dụng nên địch điều về Bảo Vinh A với cái vỏ làm rầy kiếm sống để hoạt động thu thập tình báo chống phá cách mạng. Là một tên gian ác, xảo quyệt, Phan Thanh Hoa đã phục vụ cho địch đánh phá ác liệt phong trào của ta. Đã nhiều lần ta tổ chức phục kích nhưng chưa diệt được y. Thị ủy Long Khánh đã giao cho đội Trinh sát vũ trang Long Khánh bằng mọi cách phải diệt cho được tên Hoa. Nhận được lệnh đội đã xây dựng cơ sở nắm quy luật hoạt động của tên Hoa. Ngày 12/7/1970 nhận được tin báo của cơ sở tên Hoa đang đi vào ấp, thì 3 đồng chí đội trinh sát Thị xã Long Khánh, do đồng chí Lương Thọ chỉ huy, hóa trang thành 01 Thiếu úy và 02 lính bảo an, bố trí đón Hoa cách ấp khoảng 500 mét. Nhưng sau đó tên Hoa đã đi thẳng ra rầy. Các đồng chí của ta đến nhà gạn hỏi con của Hoa, biết được Hoa còn đang ở rầy chưa về, các trinh sát buộc con trai Hoa ra gọi và cả tổ cùng đi theo. Do rầy của tên Hoa chỉ cách đồn lính chỉ vài trăm mét, nên ta không thể bắt sống, đành phải theo y về nhà. Khi về đến gần nhà tên Hoa, các đồng chí của ta thấy đứng theo đặc điểm nhận dạng do cơ sở cung cấp, đồng chí Lương Thọ hỏi: “*Có phải ông là Phan Thanh Hoa không?*”. Y đáp: “*Phải*”. Cả ba khẩu súng cùng đồng loạt nổ, kết liễu đời tên Việt gian. Bà con quần chúng Bảo Vinh được tin rất vui mừng, khen ngợi cách mạng tài giỏi, diệt được tên ác ôn ngay giữa ban ngày, canh sát đồn địch.

Ngày 12/10/1970 thực hiện sự chỉ đạo của Thị ủy Long Khánh, tại ấp Bảo Vinh C, đội an ninh thị xã đã diệt tên Sơn, một tên phản bội, dẫn địch về đánh phá cơ sở cách mạng của ta ở Bảo Vinh. Sơn là một tên lính nguy từng cầm súng địch đánh phá cách mạng trong các sắc lính như biệt kích, biệt động quân, bảo an. Do cha, mẹ Sơn là cơ sở của ta nên Sơn được ta thuyết phục, lôi kéo, Sơn đã bỏ hàng ngũ địch, quay về cầm súng chiến đấu trong lực lượng du kích xã Bảo Vinh. Nhưng với bản chất của một tên lính nguy, chẳng bao lâu sau đó Sơn quan hệ nam nữ bất chính, trộm cắp tài sản của đồng đội và cuối cùng y ra đầu hàng giặc, dẫn địch về càn quét, đánh phá khốc liệt phong trào cách mạng ở Bảo Vinh, nhiều cơ sở của ta, trong đó có cơ sở từng nuôi dưỡng, đùm bọc Sơn đã bị địch bắt, giam cầm, tra tấn dã man. Không những dẫn địch đi càn quét căn cứ, chỉ điểm cho địch bắt giữ nhiều cơ sở của ta, Sơn còn trực tiếp mang mìn, lựu đạn đi gài các đường mòn mà du kích Bảo Vinh thường hay đột áp lấy lương thực, sát hại 01 du kích, y còn trực tiếp đến nhà cơ sở của ta hù dọa tống tiền, người nào không thỏa mãn long tham của y liền bị Sơn chỉ điểm bắt giữ.

Biết mình sớm muộn gì cũng bị cách mạng trừng trị, Sơn trở nên ranh mãnh, mỗi khi ra khỏi nhà y chú ý đề phòng, một mặt Sơn gửi thư cho du kích xã, vờ nhận tội xin cách mạng tha thứ và xin được ở lại hoạt động trong lòng địch, một mặt Sơn báo cho ta nguồn tin "*Địch vừa triển khai một hàng rào mìn tự động, kỹ thuật mới quanh thị xã*" để hù dọa ta. Sau khi thẩm tra, biết nguồn tin Sơn báo là thực hiện theo sự chỉ đạo của địch nhằm lừa ta, hạn chế ta tấn công vào thị xã. Lệnh diệt tên Sơn được giao cho đội an ninh thị xã thực hiện, ngày 12/10/1970, tên Sơn đã bị tổ trinh sát vũ trang thuộc đội an ninh thị xã Long Khánh tiêu diệt, ngay giữa ban ngày tại rẫy của y ở Bảo Vinh C. Sơn bị diệt, quần chúng Bảo Vinh vô cùng hả dạ. Những trận diệt ác thắng lợi đã khích lệ tinh thần chiến đấu của quân dân Bảo Vinh.

Tháng 12/1970 địch đưa ra cái chiêu bài gọi là "*Người cày có ruộng*" hòng gạt phỉnh nhân dân mà thực chất là giành giật ruộng đất của nông dân nghèo để biến thành ấp chiến lược, xây dựng căn cứ quân sự. Chi bộ Bảo Vinh đứng đầu là đồng chí Tư Chàm đã kịp thời lãnh đạo hàng trăm đồng bào xã biến cuộc tuyên truyền lừa mị thành một cuộc tố cáo âm mưu địch, quần chúng nổi dậy phá hơn 1.000 mét rào ấp chiến lược, không những thế nhân dân còn phản đối việc tham gia vào lực lượng phòng vệ dân sự của địch, chống học tập quân sự. Chi bộ chỉ đạo cho du kích kết hợp với đồng bào: chống tập bằng cách khi địch đang tập, du kích sẽ nổ súng chỉ thiên nhiều loạt, đồng bào vờ hốt hoảng ra lớn "*Việt cộng tấn công*" rồi... vứt súng bỏ chạy. Nhiều lần như vậy đồng bào trong xã lấy có đó đấu tranh, kiên quyết không chịu tập quân sự.

Căn cứ Thị ủy dời về Ruộng Chát thuộc ấp 18 Gia Đình, địch tổ chức nhiều trận càn quét vào đây, đánh vào đầu não cơ quan kháng chiến của Thị xã. Ngày 8/6/1971, Công trường phối hợp với du kích xã đánh trận chống càn đây cam go và ác liệt; địch dùng trực thăng đổ bộ 1 đại đội biệt kích Mỹ xuống cánh đồng ruộng Chác, chúng đột kích vào khu vực bìa rừng văn phòng Thị đội tại căn cứ Thị ủy, khi phát hiện Mỹ thì Công trường phối hợp với du kích xã ở lại chặn đánh địch, đến trưa gần hết đạn, một đồng chí băng qua lửa đạn qua nhờ Đội biệt động chi viện; cùng lúc địch sử dụng 2 chiếc trực thăng quần đảo với 1 đại đội biệt kích Mỹ, địch bắn pháo liên tục nhưng Đội Công trường và du kích

xã vẫn chống trả quyết liệt, đến 14 giờ với 1 trái lựu đạn đội đã tiêu diệt khẩu đại liên và một số tên địch làm cho chúng rối loạn đội hình, lúc này phát hiện khoảng 20 tên Mỹ đang triển khai đội hình chặn đánh; một đồng chí lợi dụng địa hình đánh 2 trái lựu đạn tiêu diệt địch, bắn máy bay, trận càn của địch thất bại. Kết quả trận này, ta tiêu diệt 34 tên làm bị thương 17 tên, bắn rơi 2 máy bay phía ta 1 đồng chí hy sinh, 1 bị thương, trận đánh được Tỉnh đội tặng bằng khen.

Cùng với tiến công quân sự, việc đấu tranh chính trị được nâng cao lên một bước mới biểu hiện ở hành động tẩy chay việc đọc diễn bầu cử tổng thống Nguyễn Văn Thiệu vào ngày 3/10/1971.

Đêm 21/9/1971, khoảng 19 giờ tại gần ngã ba ấp Bảo Vinh có một loạt đạn nổ dài rồi nhiều tiếng thét lớn lên. Cả xóm ấp Bảo Vinh A vùng dậy theo nơi phát ra tiếng súng và kêu la của gia đình ông Năm Đức mà tới. Có người thấy mấy tên phòng vệ dân sự xách súng chạy như lẩn trốn nên hiểu ra vội la lên "*phòng vệ dân sự giết người, phòng vệ dân sự giết người*". Bên hè nhà ông Năm hai cô con gái là chị Chín và chị Mười Hai bị bắn chết thê thảm với nhiều đầu đạn, vợ ông bị thương; người mẹ bị thương được bà con lối xóm nhanh chóng chở đi cấp cứu. Trước tội ác dã man của bọn phòng vệ dân sự bắn chết 2 người dân lành vô tội, nhân dân Bảo Vinh đã tổ chức đấu tranh bộc phát ngay trong đêm. Tuy nhiên sau đó được sự chỉ đạo kịp thời từ căn cứ của Thị ủy. Chi bộ đã nhanh chóng lãnh đạo quần chúng ấp Bảo Vinh đã vận động các tầng lớp nhân dân tham gia cuộc đấu tranh đưa hai xác nạn nhân ra thị xã, buộc nguy quyền Long Khánh phải giải quyết các yêu sách như lo việc chôn cất và bồi thường cho gia đình nạn nhân, đưa thủ phạm ra chịu tội trước nhân dân, phải chấm dứt các hành động bắn pháo, giết hại đồng bào.

Hàng trăm đồng bào các giới sôi sục căm thù tham gia cuộc biểu tình đấu tranh ngay đêm 21/9/1971. Hai xác nạn nhân được đặt trên 1 chiếc máy cày đưa từ đường Bảo Vinh ngang qua trụ sở ấp (cũ). Bọn dân vệ ở đây bỏ chạy. Đoàn biểu tình tiến ra đến đồn Hoàng Diệu là nơi Trung đoàn 52 Mỹ - nguy đóng thì bị chặn lại. Chúng đề nghị dời cuộc biểu tình vào sáng mai để có người giải quyết vì lúc này đã hơn 10 giờ đêm, nhiều phụ nữ đã tranh thủ được sự đồng tình của bọn lính ở đồn Hoàng Diệu với lý lẽ: "*Hôm nay bắn chị Chín, chị Mười Hai, ngày mai đến gia đình các anh. Vậy các anh hãy ủng hộ bà con chúng tôi*".

Sau khi bàn bạc, Chi bộ nhất trí đưa đoàn biểu tình quay trở lại ấp, tiếp tục chỉ đạo tham gia đấu tranh, chị Nguyễn Thị Du (Năm Xê) nắm những cơ sở là vợ lính nguy như: bà Hai Trí, bà Ba Nhạn, bà Năm Nguyễn cùng tham gia. Đêm đó đốt đuốc sáng đêm để giữ vững tinh thần cuộc đấu tranh và bảo vệ hai xác chết không để địch đánh cắp. Đến 24 giờ đêm một số phụ nữ nòng cốt như chị Năm Xê, chị Ba Kiều, chị Năm Tiêu Phu, chị Bảy Hè, chị Tám Nhí, chị Mười, chị Út Kháng, chị Hai Phương, chị Ngọc đi gõ cửa từng nhà, vận động toàn dân trong ấp tham gia cuộc đấu tranh vào ngày mai. Đồng thời các chị làm công tác tư tưởng gia đình nạn nhân để họ đồng ý cho ta ngày mai đem xác hai chị bị địch bắn chết đi đấu tranh tiếp.

Từ mờ sáng 22/09/1971, cuộc biểu tình đấu tranh của đồng bào ấp Bảo Vinh A lại nổ ra mạnh mẽ hơn lan rộng cả thị xã. Có gia đình cả nhà: thanh

niên, thiếu nữ, già trẻ, lớn nhỏ đều tham gia, nhận dân các ấp B, C, Suối Chôn, thị xã Long Khánh nhất loạt hưởng ứng. Đồng bào đã tìm thấy băng kẹp đạn mà thủ phạm đã bắn chết 2 chị em, đồng thời đã có người chỉ rõ chính tên Thê con của tên ác ôn Tư Tất (đã bị ta diệt) là kẻ đã gây ra vụ giết người này.

Đoàn biểu tình hô to khẩu hiệu "*đả đảo bọn khát máu*", "*đả đảo những kẻ mang súng giết người vô tội*"... Chị Nguyễn Thị Du (Năm Xè) đi đầu, tay giơ cao băng kẹp đạn M16 là vật chứng tội ác của chúng, hô to đòi bồi thường nhân mạng, đòi giải quyết yêu sách. Bà Tư Chí, Hai Hồng, Lý Thị Ba được phân công kèm tên trưởng ấp Năm theo đoàn biểu tình, tới chùa Bảo Sơn tên trưởng ấp chạy thoát, bà con hơi nao núng. Chị Năm Xè trấn an tư tưởng, vận động bà con tiếp tục đi tới. Cuộc đấu tranh càng lúc càng căng thẳng, đồng bào từ nhiều hướng nhập cuộc biểu tình kể cả đồng bào thị xã lên tới cả hàng ngàn người. Bọn địch lại đưa dây kẽm gai chặn đường ra thị xã nhưng vẫn không ngăn được làn sóng đấu tranh càng lúc càng mạnh mẽ.

Một số chị em phụ nữ trong đoàn biểu tình tiếp tục làm công tác binh vận với lính Sư đoàn 18 để chúng mềm lòng, không đàn áp thẳng tay. Bọn địch cho 4, 5 thầy chùa ra xoa dịu, ^{xxxiii} nhưng bà con quyết không nhượng bộ mà đòi gặp cho bằng được tên Tỉnh trưởng ^{xxxiv} để giải quyết. Nhưng mạng lưới dây thép gai mỗi lúc càng dày. Đoàn biểu tình bị chặn lại ở nhà may Định. ^{xxxv} Nắng lên gay gắt, đoàn biểu tình tụ lại thành biển người. Đồng bào thị xã nồng nhiệt tiếp tế bánh mì, nước uống và chanh quả đề phòng bọn địch đàn áp bằng lựu đạn cay; hai xác nạn nhân đặt trên hai tấm ván vẫn được bốn người khiêng đứng ở phía trước.

Mọi hoạt động ở Bảo Vinh, Bình Lộc và toàn thị xã Long Khánh đều tê liệt. Bọn địch đã tập trung hết lực lượng để đối phó với một tình huống khó xử. Trên đường từ Thị xã vào Bảo Vinh đông nghẹt cảnh sát, quân đội, bảo an, dân vệ được trang bị súng ống, lựu đạn cay, dùi cui.. đầy đủ, chỉ chờ mệnh lệnh cấp trên ban xuống là chúng có thể thực thi những hành động man rợ đối với dân chúng biểu tình. Lúc này nguy quyền Long Khánh như ngồi trên lò lửa. Song vẫn chưa chịu giải quyết các yêu sách.

Được sự chỉ đạo của Thị ủy Long Khánh, trực tiếp là đồng chí Bảy Thất, cuộc đấu tranh diễn biến theo chiều hướng quyết liệt không khoan nhượng. Hai tên thiếu tá nguy đòi ta phải chờ các nạn nhân về, chúng sẽ tới giải quyết tại chỗ sau, bị dân hô đả đảo phản đối, liền lùi đi không dám ra mặt nữa. Đoàn biểu tình lên tiếng đòi vượt rào đi tìm tên tỉnh trưởng Long Khánh. Bọn cảnh sát hốt hoảng bắn chỉ thiên, nhưng đồng bào đã phẫn nộ xông lên dữ dội. Lòng căm thù cùng với sự o ép bấy lâu, nay đã dâng lên tới độ, nhân dân bất chấp bạo lực, bất chấp cả cái chết quyết đòi chúng phải thực hiện đầy đủ các yêu sách đề ra.

Đến 14 giờ chiều cùng ngày địch phải đưa bản cam kết có chữ ký của tên Tỉnh trưởng chấp nhận những yêu sách của bà con như: không bắn pháo vào xóm, ấp làm thiệt hại người vô tội, chấp nhận bồi thường và trợ cấp nuôi gia đình nạn nhân (mẹ bị gãy chân, em trai bị thương ở tai), đưa tên giết người ra trừng trị trước mặt bà con. Sau đó, địch mua hòm đem đến và cho xe đưa hai quan tài về Cai Lậy chôn cất tử tế.

Cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân xã Bảo Vinh đang còn âm vang nóng bỏng, tiếp đó đã hùng lên cuộc đấu tranh chống bầu cử độc diễn của tên

độc tài Nguyễn Văn Thiệu. Hàng ngàn đồng bào các ấp Bảo Vinh A, B, Bình Lộc, thị xã Long Khánh đã xuống đường với các khẩu hiệu mang nội dung chống độc diễn, chống chiến tranh, đòi Thiệu từ chức...Đồng bào tham gia cuộc đấu tranh ở bên trong chùa Vĩnh Khánh^{xxxvi} trang bị các chai đựng xăng có mồi lửa, bên ngoài thương phé binh lãn các bánh xe để làm rào cản ngăn cảnh sát và không cho xe chạy. Đoàn biểu tình hàng ngàn người đã án ngữ trước cổng chùa với các khẩu hiệu "*Đả đảo Thiệu - Hương, tay sai đế quốc Mỹ*", "*Bầu cử độc diễn là chà đạp dân chủ, phản bội dân tộc*", dùng gạch đá ném vào địch, dùng bom xăng tự tạo đốt xe cảnh sát. Chính quyền ngụy đã cho lính đàn áp làm bị thương hàng chục người dân trong đó có ông Đàm Văn Sang (Mười Sang) bị gãy tay. Các cuộc đấu tranh mạnh mẽ và kéo dài này đã làm cho cuộc bầu cử độc diễn ngày 03/10/1971 của Thiệu ở Long Khánh thất bại hoàn toàn.

Thông qua các cuộc đấu tranh đội quân chính trị của Bảo Vinh ngày một trưởng thành và phát triển nhanh chóng. Từ trong mỗi cuộc đấu tranh đều có sự lãnh đạo và chỉ đạo sát sao của Đảng mà nòng cốt là đảng viên mật, cơ sở cách mạng; có sự kết hợp đồng bộ đấu tranh 3 mũi nhất là đấu tranh chính trị, luôn gắn chặt với công tác binh vận. Và nó cũng đã chứng minh khả năng sử dụng sức mạnh tổng hợp một cách khéo léo sáng tạo của Chi bộ Đảng xã Bảo Vinh.

Để chống lại việc địch hăm dọa những ai không tham gia bầu cử, tức là thể cử tri không có đóng dấu đi bầu, ta tổ chức hàng trăm đồng bào kéo nhau ra Thị xã trình mặt thể cử tri vì hôm 03/10/1971 "*bị Việt Cộng tịch thu*" nên không đi bầu. Tại ấp Bảo Vinh B, đồng chí Đàm Văn Sang là cơ sở của ta, tham gia chống độc diễn không đi bỏ phiếu, bị chúng bắt đánh bị thương, đồng bào đã nổi lên đấu tranh, sau đó chúng phải thả đồng chí này ra. Ở Bảo Vinh A, đồng bào kéo nhau ra hội đồng xã Xuân Lộc "*trình mặt căn cước vì bị Việt Cộng thu hết*", xin được làm thẻ căn cước mới, bọn ngụy quyền phải một phen rối trí điên đầu.

Cùng với các cuộc đấu tranh chính trị, mũi tiến công vũ trang cũng liên tiếp nổ ra. Giữa tháng 10/1971, địch tổ chức trận càn vào Ruộng Chát làm bàn đạp tấn công vào khu căn cứ của ta, chúng sử dụng lực lượng với quy mô cấp tiểu đoàn có cô vắn Mỹ đi cùng. Tại căn cứ Thị ủy, tổ chức họp triển khai giao nhiệm vụ cho Chi bộ xã Bảo Vinh, đội du kích phối hợp cùng 1 số đơn vị lực lượng vũ trang thị xã bẻ gãy trận càn của địch, nhằm hạn chế những tổn thất có thể xảy ra. Khi địch tiến vào trận địa, hai trái B40, B41 điểm hỏa bắn cháy một xe tăng M113 đi đầu, đó cũng là hiệu lệnh mở màn trận đánh. Trong nháy mắt các mũi đồng loạt nổ súng để hợp đồng tác chiến theo kế hoạch. Tin chiến thắng loan nhanh loại khỏi vòng chiến đấu gần một đại đội, trong đó có một tên đại tá Mỹ.

Chiến công nối tiếp chiến công. Tháng 11/1971, thực hiện sự chỉ đạo của thị ủy Long Khánh; giao nhiệm vụ cho Chi bộ xã Bảo Vinh tổ chức diệt tên Năm trưởng ấp Bảo Vinh A, một tên ác ôn khét tiếng. Bản án tử dành cho tên ác ôn này được treo lơ lửng từ mấy năm nay nhưng ta vẫn chưa có dịp thực thi. Công tác nắm tình hình, quy luật đi lại và diệt tên Năm được giao nhiệm vụ cho đồng chí Nguyễn Minh Hoàng (tự Bốn Miết), Nguyễn Ngọc Bích, hai chiến sỹ của Đội du kích mật ấp Bảo Vinh A. Vào ngày 10/11/1971 sau khi đã nắm tin một cách chính xác trưởng ấp Năm sẽ đi cùng tên Hên là tình báo của Ty cảnh

sát Long Khánh, từ "ngã ba vĩnh biệt" đi mở đường ra hướng Long Khánh có khoảng 1 tiểu đội dân vệ đi kèm. Thời cơ đã đến, đồng chí Bích có nhiệm vụ cảnh giới quan sát tình hình kịp thời hỗ trợ cho đồng chí Hoàng Miết hành động. Đúng lúc trường áp Năm và tên Hên vào quán Ba Thọ^{xxxvii} uống nước du kích trẻ Bôn Miết ném một trái lựu đạn M26, một tiếng nổ long trời vang lên trong quán Ba Thọ, do do quả lựu đạn lặn vào gầm máy chiếc xe lam nên tên Năm bị thương, chúng đánh trả quyết liệt để giải vây, tên Hên gục ngay tại chỗ.

Tháng 12/1971, cũng tại ngã ba Bảo Vinh A, du kích và Biệt động thị xã Long Khánh đã chặn đánh một tốp lính ngụy vừa đổ xe tới ngã ba này. Quả B40 của các chiến sĩ biệt động trúng ngay trên chiếc GMC làm cho một số tên chết và bị thương. Với những trận đánh hay và đạt trình độ nghệ thuật quân sự có hiệu suất chiến đấu cao, đội du kích đã xóa phiên hiệu nhiều đơn vị bảo an, dân vệ, hất kẻ thù ra khỏi vòng kèm kẹp bạo ngược, đưa Bảo Vinh trở thành khu giải phóng ngay trước mồm địch: thị xã Long Khánh.

Năm 1972 là năm mở đầu cho những cuộc đột kích mới; trong mấy ngày đầu dương lịch 1972 tại ngã ba Bảo Vinh A diễn ra 2 trận đánh bất ngờ diệt nhiều địch. Vào lúc 4 giờ chiều ngày 11/01/1972, du kích mật trẻ Nguyễn Ngọc Bích từ căn cứ 18 Gia Đình về nhà thì gặp ngay một trung đội ngụy quân vừa hành quân về đang dựng súng nghỉ mệt dưới bóng cây gòn trước nhà ông Ba Cường dân tộc Choro. Anh hồi hộp quan sát một lúc lâu mới bí mật bò tới ém mình bên cạnh cái thùng phuy đựng nước rồi nhanh chóng rút chốt lựu đạn ném thẳng vào giữa đội hình địch; 9 tên chết ngay tại chỗ, 4 tên bị thương kêu la thảm thiết trong đó có 1 chuẩn úy, 1 tên phượng hoàng, hư một máy PRC1, 5 AR15, những tên sống sót bỏ chạy thực mạng. Lừa lúc hỗn độn anh chạy một mạch về đơn vị báo cáo kết quả. Mặc dù trước đó anh nhận nhiệm vụ diệt tên trường áp Năm không thành, nhưng chiến công đầu mà Nguyễn Ngọc Bích lập được đã làm anh vững tin hơn trên bước đường chiến đấu gian khổ hi sinh sau này, luôn sát cánh cùng những người đồng đội chiến đấu đến cùng vì nền độc lập tự do của Tổ quốc.

Một tháng sau, ngày 10/2/1972 đồng chí Lê Thị Sáu một đội viên du kích mật, lúc bấy giờ mới 15 tuổi, đã phục vụ cho lực lượng cách mạng trùng trị tên Ba Nhỏ, là an ninh quân đội của địch. Tên Ba Nhỏ là một tên ác ôn khét tiếng, đã từng giết hơn 10 cán bộ cách mạng của ta. Nhân dân Bảo Vinh rất căm thù tên này. Được giao nhiệm vụ, chị Sáu nhận lời ngay, chị theo dõi tên Ba Nhỏ từ tối đến sáng hôm sau. Khi thấy hấn cải trang và đi xe đạp vào Bảo Vinh, chị liền báo cho đội biệt động thị xã, diệt tên này tại ngã ba ông Phúc. Tên Ba Nhỏ bị trùng trị đã làm bà con địa phương vô cùng phấn khởi.

Từ những trận diệt ác, đánh đột kích bất ngờ... trong không đầy một tháng ở ngã ba Bảo Vinh A, bọn địch hoang mang lo sợ mỗi khi đi qua đây, chúng thường nói với nhau đây là "Ngã ba Vĩnh Biệt".

Với những thắng lợi dồn dập, đội du kích Bảo Vinh được giữ cờ luân lưu Phạm Văn Cội, là đơn vị quyết thắng 3 năm liền (1969 – 1970 – 1971).

Những căn cứ kháng chiến cũng được quan tâm xây dựng. Từ giữa năm 1969, chuẩn bị cho Mỹ rút quân, địch tăng cường hành quân đánh phá vùng ven thị xã. Địch càn quét đánh phá ác liệt nên căn cứ Thị uỷ Long Khánh phải di dời liên tục để tránh bom đạn của địch, có lúc phải dời ra sát lộ^{xxxviii} (Bảo Liet).

Tháng 5/1971 căn cứ của Thị ủy Long Khánh dời về Ruộng Chát thuộc Bảo Vinh. Sự ra đời và hoạt động của khu căn cứ Thị ủy trong kháng chiến chống Mỹ và các căn cứ Biệt động, Thị đội, quân y, căn cứ Út Lan^{xxxix}, Đường Đỏ, Bàu Mang, Cây Tung, Ruộng Nhím, Ba Hương, Suối Cải, Cây Quéo, căn cứ Ớt... đã giữ một vai trò hết sức quan trọng, là một trong những nguyên nhân dẫn tới sự thắng lợi của quân dân Long Khánh, Bảo Vinh trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ và bè lũ tay sai ở địa phương. Các căn cứ trong kháng chiến chống Mỹ hiện tại không còn vết tích nào. Nhưng tại đây cũng ghi lại dấu ấn, một quá khứ hào hùng của quân và dân Bảo Vinh trong cuộc chiến đấu với quân thù.

Phong trào diệt ác trong những tháng đầu năm 1972 diễn ra quyết liệt; toàn đội du kích xác định muốn phá kèm phải tiến hành diệt ác. Những tên tề điệp, thám báo, chiêu hồi có nợ máu với nhân dân đều bị cảnh cáo, nếu ngoan cố sẽ ra tay trừng trị đích đáng. Tháng 2/1972, thực hiện sự chỉ đạo của thị ủy Long Khánh; giao nhiệm vụ cho Chi bộ xã Bảo Vinh tổ chức diệt tên Kim trưởng đồn A, hấn hết sức hung hăng. Công tác nắm tình hình, quy luật đi lại của tên này được giao nhiệm vụ cho các cơ sở mật ở Bảo Vinh. Từ căn cứ của Ruộng Chát ở ấp 18 gia đình; Chi bộ đã họp quán triệt, giao nhiệm vụ cho lực lượng du kích xã, lực lượng của ta chia thành 2 mũi, mũi chính diện do chuẩn úy Trần Văn Phước, chính trị viên xã đội chỉ huy cùng các đồng chí Thổ Nhị, Trương Văn Danh, Luyên; hướng đón lõng địch dưới dốc Đồn lên do đồng chí Ba Hương xã đội trưởng chỉ huy cùng các đồng chí Thọ, cô Chợ. Được lực lượng mật báo tin một cách chính xác, tên Kim chờ tên đồn trưởng từ "*ngã ba vịnh biệt*" đi mở đường ra hướng Long Khánh có khoảng 1 tiểu đội dân vệ đi kèm. Thời cơ đã đến mũi chính diện do đồng chí Phước chỉ huy dùng súng cá nhân bắn mãnh liệt vào tên Kim và bọn dân vệ, sau đó nhanh chóng rút lui an toàn. Qua cơ sở ta thông báo ngoài tên Kim chết ngay tại chỗ còn tên đồn trưởng bỏ chạy thực mạng, địch bị thương 4 tên, tịch thu 1 col45, 1 carbine, ta bị thương đồng chí Chợ. Trận đánh được thị ủy Long Khánh khen ngợi. Tỉnh đội tặng giấy khen cho đồng chí Trần Văn Phước.

Trong thời gian này, Chi bộ mật Bảo Vinh A được thành lập, các đoàn thể ấp ra đời, đồng chí Tư Nhí phụ trách nông hội, đồng chí Lê Thị Mười phụ trách phụ nữ. Tháng 2/1972, Chi đoàn thanh niên do đồng chí Lê Thị Kháng Bí thư Chi đoàn, Nguyễn Minh Hoàng, Phó Bí thư phụ trách ấp đội, đồng chí Phương phụ trách thiếu niên. Chi bộ mật ấp Bảo Vinh B có các đồng chí Ba Tô làm Bí thư, Tám Kiêng, Tư Cụt. Ban chấp hành phụ nữ xã được thành lập (kể cả bí mật và công khai) do đồng chí Tư Ngưỡng làm hội trưởng. Đặc biệt, Bảo Vinh A có thêm Đội du kích mật và Ban chỉ huy ấp đội do đồng chí Miết phụ trách; nhiệm vụ chính của ấp đội lúc này là đi sâu diệt tề, điệp phục vụ tình hình cho lực lượng bên ngoài đánh địch.

Hội phụ nữ và các mẹ lo "*hũ gạo nuôi quân*" đi sâu tuyên truyền ở các chợ về chiến thắng của ta, thất bại của địch, tuyên truyền kêu gọi binh lính địch đào bỏ ngũ. Chi bộ cũng tổ chức một đoàn gồm các đồng chí Tư Nhí, Sáu Cán Nạo và một số lão nông dân đi sâu vào nơi đông người mở các đợt tố cáo bọn địch bắn pháo bừa bãi hư hại hoa màu, gây khó khăn đời sống. Đã gây được sự căm thù giặc sâu sắc trong quần chúng nhân dân, gây tác động bất mãn trong hàng

ngũ binh lính địch. Sau khi tên Kim trưởng đồn A bị diệt, phụ nữ đã đi sâu làm công tác binh vận được nhiều lính ngụy bỏ ngũ, cô lập đồn A và các hoạt động của chúng. Khí thế quần chúng rất phấn khởi.

Kết với với hoạt động vũ trang là đấu tranh chính trị, địch rãi chất khai hoang làm hư cây trái trong vườn. Phụ nữ và du kích mật Bảo Vinh đã tổ chức một cuộc đấu tranh trực diện tại Hội đồng xã với khẩu hiệu "*Chống rãi chất khai hoang vào rẫy, ruộng*". Cuộc đấu tranh đã tập trung được trên 50 người trong đó có má Lê Thị A, má Hai Bén, má Hai Thủ, thím Hai Tre.... Dưới sự lãnh đạo của chị Lê Thị Mười và một số đoàn viên thanh niên cũng là du kích mật như chị Hai Phương, chị Nhí, chị Năm, chị Sáu.. cuộc đấu tranh đã giành thắng lợi. Địch phải chấp nhận giảm việc rãi chất khai hoang làm ảnh hưởng tới hoa màu của bà con.

Năm 1972 được coi là năm "*được mùa lớn*" của quân và dân Bảo Vinh. Ngày 02/3/1972 thực hiện sự chỉ đạo của Chi bộ Bảo Vinh, chuẩn úy Trần Văn Phước Chính trị viên xã đội chỉ huy cùng các đồng chí Điều Khách, Thổ Nhị tổ chức trận đánh bọn phòng vệ dân sự ở Bảo Vinh A. Trong Giấy Khen tặng cho đồng chí Phước do Thiếu tá Nguyễn Minh Khanh, tỉnh đội trưởng Bà Rịa - Long Khánh ký ngày 5/4/1972 ghi "*Cùng đơn vị dũng cảm trụ áp Bảo Vinh A, chỉ huy bình tĩnh, xử lý linh hoạt B40 không nổ, lanh trí đánh 2 quả tạc đạn, kêu địch bỏ súng lập công cho đơn vị ngày đồng loạt cao điểm 1 của chiến dịch Đồng Khởi (2/3/1972) kết quả làm bị thương 3 PVDS/XK, thu 01 trung liên, 01 carbine, 01 máy HT1. Rã hoàn toàn tại PVDS/XK BVA*".

Ba ngày sau, ngày 5/3/1972 được cơ sở báo tin địch sẽ sử dụng 1 đại đội thuộc Sư đoàn 18 tổ chức trận càn vào Đồng Háp, sau đó tiến vào Lác Chiếu là nơi cán bộ và lực lượng du kích đang tổ chức một cuộc họp. Từ căn cứ của đồng chí Năm Tàn tổ chức hội ý nhanh với đội du kích, cán bộ phụ trách các ngành để bàn phương án bẻ gãy trận càn của địch. Lực lượng ta tham gia ngoài đồng chí Năm Tàn còn đồng chí Tư Trụ, lực lượng du kích có đồng chí Phước, Thổ Nhị, Oanh, Điều Khách, được trang bị 3 M79, 1 B40, 2 AK; vì địch quá đông gấp ta hàng chục lần, vũ khí hiện đại, trong khi ta lại quá ít, do đó mọi công tác tổ chức chuẩn bị chiến đấu hết sức công phu, tỉ mỉ nhằm hạn chế hy sinh, thương vong. Để đối phó với quân số đông của địch lực lượng ta chuẩn bị những hố bắn cá nhân để ẩn nấp khi thời cơ đến sẽ mở màn trận đánh; đến khoảng 2 giờ chiều đồng chí Năm Tàn xuống suối lấy nước nấu cho anh em uống thì địch phát hiện, một loạt đạn bắn ngang của địch, đồng chí Năm Tàn kịp thời rút lui; địch bao vây ta bằng đội hình chữ C. Thời điểm bảy giờ vào mùa xoài, khi phát hiện địch lộ nhố trong vườn xoài, đồng chí Phước ra lệnh anh em không được nổ súng khi chưa có lệnh, địch đến gần cách đội hình của ta khoảng 100 mét, đồng chí Nhị sử dụng trung liên bắn mãnh liệt vào đội hình địch, sau gần 1 giờ chiến đấu do tương quan lực lượng ta phải rút lui về căn cứ ở Ruộng Nhím, theo nguồn tin cơ sở báo đã diệt 5 tên, bị thương 4 tên... ta đồng chí Tư Trụ bị thương.

Tháng 10/1971, Trung ương Cục miền Nam mở hội nghị lần thứ 11 quán triệt chủ trương của Bộ Chính trị Trung ương Đảng mở cuộc tấn công chiến lược năm 1972 trên toàn chiến trường. Ngày 31/3/1972 chiến dịch Nguyễn Huệ ở miền Đông Nam bộ bắt đầu. Trước khi bước vào chiến dịch, Thị ủy Long

Khánh đã triển khai các Chỉ thị 08/72, 09/72, Thông tri 10 và quyết tâm của Tỉnh ủy Bà Rịa - Long Khánh cho cán bộ đảng viên, chiến sĩ và quần chúng cốt cán, chọn Bảo Vinh làm điểm của thị xã.

Tham gia chiến dịch từ ngày 21/4 đến 10/5/1972 tại Bảo Vinh, dưới sự chỉ đạo của Thị ủy Long Khánh và Chi bộ Bảo Vinh; với khí thế thi đua giết giặc lập công, quân dân Bảo Vinh tiếp tục giáng những đòn mãnh liệt vào bè lũ tay sai; tháng 4/1972, đồng chí Ba Hương nhận nhiệm vụ của Chi bộ giao, tổ chức tập kích một đơn vị lính sư 18 đóng ở vành đai áp chiến lược Bảo Vinh B, đơn vị này về hỗ trợ cho bọn dân vệ ở đây. Đồng chí Ba Hương tổ chức triển khai kế hoạch chiến đấu, lực lượng ta chia thành 2 mũi tập kích. Đúng 21 giờ tối các chiến sỹ tổ 1 hành quân từ Lác Chiếu ra, mũi thứ 2 đã ém sẵn quân đêm trước từ hướng nhà thờ xuống; 2 mũi bí mật áp sát mục tiêu, trời tối như bung, cây cối tỏa bóng um tùm, ánh điện lờ mờ, các chiến sỹ dùng kèm bấm cắt rào êm lẹ rồi cùng nhau lọt vào phía trong vành đai, đặt hai quả mìn ĐH10 chia vào hướng đám lính, dây điện được nối vào kíp kéo căng khoảng 10 mét. Tụi lính vẫn không hay biết. Mọi thao tác diễn ra nhanh chóng, đồng chí Ba Hương quan sát một hồi rồi dí mạch điện vào Pin. Hai quả ĐH10 cùng phát nổ làm chấn động cả khu vực, lúc này B40, súng cá nhân từ 2 mũi tiếp tục nhả đạn vào đội hình địch. Trong ánh lửa nhoáng nhoàng, quân địch đổ vật xuống. Lợi dụng tình hình rối ren, toàn đội rút nhanh, men theo những lối mòn đi tắt qua vườn cây, ruộng Đồng Háp về Lác Chiếu an toàn chờ kết quả. Sáng hôm sau cơ sở báo tin cho biết chúng bị tiêu diệt 15 tên ta bị thương 2 đồng chí, trận đánh đạt hiệu suất chiến đấu cao. Tiếp sau đó đội du kích tấn công vào khu rừng Bàu Mang (Bảo Vinh B), hơn nửa tiếng đồng hồ quần nhau với địch diệt 25 tên địch, làm bị thương nhiều tên khác.

Nhằm thi đua lập công kỷ niệm lần thứ 82 ngày sinh Bác Hồ (19/5/1972), được sự chỉ đạo của Chi bộ, quân dân Bảo Vinh, Suối Chòn... hân hoan xuống đường cắm cờ giữ đất, chào mừng thắng lợi.

Trước những thất bại liên tiếp về quân sự, chính trị, bọn lính trả đũa, chúng tổ chức nhiều đợt càn quét vùng Bảo Vinh, vừa truy tìm cơ sở cách mạng, vừa thị uy để lấy lại tinh thần sau những đợt tấn công táo bạo của du kích, nhưng chúng đã thất bại hoàn toàn. Ngày 19/8/1972 ta tổ chức phục kích địch ngay trên đường Long Khánh đi Bảo Vinh A nhằm bẻ gãy âm mưu bình định của chúng ở 3 ấp vùng ven nội ô. Trận đánh do Đội biệt động là lực lượng chủ công phối hợp với Công trường, du kích Bảo Vinh. Ta xóa sổ một trung đội bảo an, chết tại chỗ 15 tên, trong đó có hai tình báo tiểu khu, 5 tên khác bị thương, thu được 2 súng, phá hủy một đại liên, 1 máy bộ đàm. Qua trận này, quần chúng rất phấn khởi, phá được thế kèm kẹp bấy nay, chiếc cầu nối giữa 3 vùng ven với thị xã Long Khánh được thiết lập. Kẻ địch không dám quấy nhiễu như trước đây, nhân dân đi lại có phần tự do hơn.

Đúng một tháng sau, ngày 18/9/1972 Đội biệt động lại lên đường nhận nhiệm vụ mới, san bằng đôn đầu cầu Tám Thước; du kích xã Bảo Vinh phối hợp tải thương. Chỉ sau 5 phút chiến đấu, toàn đội làm chủ tình thế, đôn đầu cầu Tám Thước bị đánh chiếm hoàn toàn. Tên đồn trưởng cùng với 3 tên khác gơ tay đầu hàng. Kết quả: 16 tên bị giết, 3 tên bị thương, thu 5 súng, 2 máy thông tin bộ đàm. Đốt cháy một kho đạn, thu nhiều đồ dùng quân sự, địch bỏ luôn đôn

này, không có một đơn vị lính nào dám bén mảng tới đây để trấn giữ. Ta bị thương 4 đồng chí. Chiến thắng này đã phá vỡ kế hoạch khôi phục đường sắt Long Khánh - Gia Ray của địch, bảo vệ an toàn vùng căn cứ của ta, nâng quyền làm chủ của nhân dân vùng ven, uy hiếp mạnh thị xã Long Khánh.

Để kịp thời đẩy mạnh phong trào cách mạng, tạo điều kiện giành thắng lợi trên mặt trận đấu tranh ngoại giao ở Paris, tháng 8/1972, Trung ương Cục miền Nam quyết định bố trí lại chiến trường. Khu uỷ miền Đông Nam Bộ được thành lập lại. Phân khu Bà Rịa được giải thể để thành lập lại tỉnh Bà Rịa, Long Khánh. Đồng chí Phạm Văn Hy (Tur Hy), Bí thư Tỉnh uỷ; đồng chí Phạm Lạc (Tur Lạc), Tỉnh đội trưởng. Huyện Xuân Lộc tách ra làm hai huyện: Xuân Lộc và Định Quán, thị xã Long Khánh thuộc tỉnh Bà Rịa, Long Khánh. Thị xã Long Khánh vẫn là đơn vị do Tỉnh uỷ trực tiếp lãnh đạo. Lực lượng vũ trang thị xã gồm Đội biệt động và trinh sát vũ trang, du kích các xã trong đó có Bảo Vinh.

Đêm 24 rạng sáng ngày 25/10/1972 đội biệt động và trinh sát vũ trang thị xã, du kích xã đã hỗ trợ, vận động hàng trăm đồng bào phục vụ đào hầm, giao thông hào chiến đấu, gỡ băng rôn, cờ, khẩu hiệu của địch, treo băng cờ giải phóng. Kết hợp tiến công quân sự và binh vận ta đã bứt rứt các đồn bót Bảo Vinh A, Bảo Vinh B.

Những năm từ 1969-1972 có nhiều khó khăn, thử thách ác liệt. Tuy vậy Chi bộ Đảng, nhân dân và lực lượng vũ trang Bảo Vinh kiên cường bám trụ, vượt qua nhiều khó khăn gian khổ, kết hợp 3 mũi giáp công: vũ trang, chính trị, binh vận, tiến công tiêu diệt nhiều sinh lực địch và phương tiện chiến tranh của chúng; đặc biệt đội du kích xã với những thắng lợi dồn dập đã được giữ cờ luân lưu Phạm Văn Cội, được biểu dương là đơn vị quyết thắng 3 năm liền (1969 - 1970 - 1971).

Cục diện trên chiến trường miền Nam năm 1972, chiến thắng nhiều nơi đang dồn dập đến với lực lượng giải phóng của ta. Trước tình thế đó, Mỹ điên cuồng thực hiện cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 vào thủ đô Hà Nội, thành phố Hải Phòng (từ ngày 18 đến ngày 30/12/1972), hòng gây sức ép buộc chính phủ ta phải chấp nhận một bản hiệp định có lợi cho Mỹ. Nhưng quân dân ta đã anh dũng đập tan cuộc tập kích chiến lược bằng không quân của Mỹ, làm nên một “Điện Biên Phủ trên không” lừng lẫy. Đế quốc Mỹ buộc phải ngồi vào bàn đàm phán, ký kết hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

V. Kết hợp tiến công và nổi dậy quân dân Bảo Vinh đập tan bộ máy kèm kẹp của Mỹ - ngụy, giải phóng hoàn toàn quê hương (1973-1975).

Ngày 27/1/1973, hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết. Quân dân Bảo Vinh vui mừng khi quê hương không còn bóng quân xâm lược, hân hoan xuống đường chào mừng thắng lợi và kiên quyết giữ đúng mọi điều khoản của hiệp định Paris đã ký kết. Nhưng tưởng rằng cuộc sống hòa bình sẽ đến như niềm khát khao mong đợi bấy lâu nay mà quân dân Bảo Vinh đã từng chiến đấu kiên cường vì lý tưởng cao đẹp ấy. Một lần nữa đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai tìm mọi cách đổi trắng thay đen, với bản chất ngoan cố chúng tập trung các lực lượng chủ lực kết hợp với lính bảo an, dân vệ liên tục mở các đợt tấn công, càn quét, lấn chiếm đồng loạt các vùng làm

chủ của ta, ra sức phá hoại hiệp định Paris biến hòa bình thành chiến tranh, biến những điều cam kết thành những cuộc hành quân lấn chiếm trên khắp chiến trường miền Nam. Niềm hy vọng thiêng liêng của dân tộc bị xúc phạm một cách trắng trợn.

Quân và dân Bảo Vinh chuẩn bị lực lượng sẵn sàng cầm súng dưới ngọn cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng, quyết tâm chiến đấu đến cùng để giữ lấy nền độc lập do. Phát huy những thắng lợi đạt được, đêm 26 rạng 27/01/1973 các lực lượng vũ trang thị xã Long Khánh, Bảo Vinh đã đồng loạt chồm lên chiếm lĩnh nhiều nơi; treo hơn 200 lá cờ Mặt trận, rải hàng nghìn truyền đơn, ngăn chặn âm mưu lấn đất giành dân của địch trước khi có hiệp định.

Tại Long Khánh vào thời điểm ấy, bên cạnh số quân hiện hữu, quân địch tăng cường thêm 1 tiểu đoàn biệt động quân, ^{xl} 1 tiểu đoàn lính bảo an ở Bình Dương lên để khôi phục đoạn đường sắt Dầu Giây - Gia Ray và thực hiện nhiệm vụ đánh phá vùng giải phóng. Ngay khi vừa đặt chân đến Long Khánh bọn cò đen đã pháo kích dữ dội vào các khu vực Bảo Vinh, căn cứ Thị ủy ở Ruộng Chát, máy bay lên thẳng quần thảo, bắn rốc két để giết hại đồng bào. Sáng ngày 28/01/1973 địch đã vội vàng đưa hai trung đội bảo an xuống Bảo Vinh hòng gỡ cờ lấn đất. Đội du kích đã cảnh giác ngay từ đầu, kiên quyết đánh trả không khoan nhượng. Cuộc giao tranh đẫm máu 7 ngày đêm có sự phối hợp của Đội biệt động diễn ra trên đường Bảo Vinh A đi Long Khánh. Hai bên không phân thắng bại. Chỉ tính trong chiều 28/01/1973, hơn một nửa số nóc nhà dân ở ấp Bảo Vinh A đã bị giặc đốt cháy rụi, khói lửa hoang tàn, đất đá bị cày xới loang lổ. Bọn lính "cò đen" lẫn bảo an phối hợp với nhau không chế mọi ngã đường huyết mạch. Không còn cách nào khác du kích và Đội biệt động phải rút ra ngoài để bảo toàn lực lượng.

Trong hai ngày 29 và 30/01/1973 địch không tiếc tay khi sử dụng bom đạn và hơi ngạc, bà con phải rời làng vào rẫy, vào căn cứ hoặc tản ra thị xã Long Khánh. Sau những cuộc giằng co quyết liệt, ngày 01/02/1973 địch đòi ngừng bắn và đề nghị chia Bảo Vinh ra hai phần, một của Mặt trận Dân tộc giải phóng, phần đất còn lại do chúng kiểm soát. Chi bộ Bảo Vinh đứng đầu là đồng chí Ba Diệu kiên quyết đòi địch phải nghiêm chỉnh chấp hành hiệp định Paris. Ở đâu có cờ Mặt trận là ở đó thuộc quyền của ta. Nhiều tên lính hung hăng đến gỡ cờ bị ta bắn tia gục ngay tại chỗ. Cuộc chiến đấu diễn ra khốc liệt, chỉ sau hơn một ngày, kể từ khi hiệp định Paris được ký kết, du kích Bảo Vinh cùng Đội biệt động, Công trường đã bẻ gãy hàng chục cuộc hành quân lấn chiếm tàn bạo của địch. Giữ vững toàn bộ đất đai làng xóm khiến cho chúng không có cách gì xâm phạm nổi. Vùng giải phóng Bảo Vinh ta đã làm chủ suốt 4 tháng trời (từ 27/1-30/5/1973) mặc dù kẻ địch đã áp đảo điên cuồng hòng biến Bảo Vinh trở lại thời kỳ áp chiến lược với những chính sách khủng bố mới tàn ác hơn.

Giữa năm 1973, địch liên tiếp mở các cuộc hành quân càn quét, lấn chiếm vùng giải phóng, đưa bọn sĩ quan ác ôn lên nắm các chức vụ chủ chốt ở xã, ấp. Ở các ấp, chúng ra sức củng cố bọn phòng vệ dân sự, tăng thêm mật vụ chuyên trà trộn vào trong dân để kiểm soát chặt chẽ sự đi lại của đồng bào, bắt và thủ tiêu cán bộ, chiến sĩ cách mạng.

Với quyết tâm không để địch lấn chiếm vùng giải phóng, đồng bào và chiến sĩ của ta ở Bảo Vinh, Suối Chồn... quyết tâm đánh địch bảo vệ vùng căn

cứ, mặc dù bọn địch đông hơn gấp nhiều lần, được trang bị vũ khí tối tân. Từ tháng 1 đến 6/1973 tại Bảo Vinh, thị ủy Long Khánh đã chỉ đạo tập trung lực lượng tại chỗ để đánh địch và chọn ấp Bảo Vinh A làm điểm gồm Đội biệt động, Trinh sát vũ trang, Công trường, du kích xã đánh địch lấn chiếm và chống âm mưu khôi phục lại tuyến đường sắt Long Khánh - Gia Ray. Sau mấy tháng dồn sức cho việc khôi phục lại tuyến đường sắt nhưng không thành công, ta tổ chức đánh 22 trận^{xli} loại khỏi vòng chiến đấu 100 tên địch, bắn cháy 2 đầu máy xe lửa, nên địch phải từ bỏ ý định này.

Việc ngăn chặn được một đầu mối giao thông quan trọng của địch ở trong vùng, đã góp phần tạo ra khí thế đánh địch rất mạnh mẽ trong quân dân Bảo Vinh, Suối Chồn. Lực lượng du kích, biệt động Long Khánh liên tục gây cho địch nhiều tổn thất, khiếp sợ; bọn tề ấp, xã và cảnh sát không dám đi lẻ tẻ, mà thường xuyên co cụm tại các bót, đồn. Vùng tự do Bảo Vinh, Suối Chồn ngày càng được củng cố và được nhân dân tin tưởng, tích cực góp công sức vào sự nghiệp kháng chiến.

Nhằm ổn định đời sống nhân dân, đối phó với âm mưu di dân của địch, Thị ủy Long Khánh chủ trương áp dụng nhiều chính sách khuyến khích, vận động nhân dân bung về ruộng, vườn cũ làm ăn, bộ đội, du kích giúp dân cất nhà, ổn định cuộc sống ở Bảo Vinh, nhờ đó đồng bào bung ra vùng giải phóng làm ăn ngày càng đông.

Sang năm 1974, tình hình chiến sự tạm lắng xuống vì kẻ địch hoàn toàn bất lực. Bảo Vinh được coi là một xã giải phóng nằm trước tầm khống chế của chi khu quân sự Long Khánh. Nơi đây; tháng 3/1974 Thị ủy Long Khánh đã tổ chức Đại hội Thị Đảng bộ trong 2 ngày tại vùng giải phóng căn cứ Ruộng Chát. Thị ủy đã thông qua báo cáo những thành tích của Thị xã từ sau Hiệp định Paris và đề ra phương hướng nhiệm vụ mới đưa phong trào cách mạng của Thị xã lên một bước mới mạnh mẽ hơn, Đại hội cũng bầu ra Ban Chấp hành thị xã ủy. Đây là Ban Chấp hành đầu tiên của thị xã Long Khánh được Đại hội bầu ra.^{xlii} Đồng chí Lê Văn Điều được bầu vào ủy viên Ban Chấp hành thị xã ủy phụ trách xã Bảo Vinh.

Quán triệt Nghị quyết của tỉnh ủy Bà Rịa - Long Khánh họp ngày 02/11-1974. Thị ủy Long Khánh đã họp đề ra phương hướng nhiệm vụ của mình trong mùa khô 1974 - 1975 và năm 1975 *"động viên sự nỗ lực cao nhất của Đảng bộ, các chi hội, chi đoàn, lực lượng vũ trang lộ, mật và các tầng lớp quần chúng, các dân tộc bằng 3 mũi giáp công và nổi dậy đánh bại hoàn toàn âm mưu bình định, lấn chiếm của địch ở 3 ấp Bảo Vinh A, B, Suối Chồn, dirt điểm đồn B, Suối Chồn, Bình Lộc giữ thế hợp pháp cho quần chúng bung ra giải phóng hoàn toàn 3 ấp nông thôn vùng ven, xây dựng bàn đạp vững chắc với vành đai tiến công thị xã. Thành lập chính quyền cách mạng những ấp giải phóng từ 7 đến 8 người". "Đi đôi tiến công, Thị ủy nhấn mạnh mặt xây dựng, phát triển đảng, đoàn, hội viên các đoàn thể, phát triển dân quân du kích bảo vệ vùng giải phóng, từng bước xây dựng kinh tế nhân dân vùng giải phóng, ra sức xây dựng lực lượng vũ trang mật, tạo điều kiện, hình thức thường xuyên đánh các kho tàng, các đầu não, diệt ác phá kềm gây thoái động, hỗ trợ cho phong trào quần chúng đấu tranh ở đô thị "*^{xliii}

Trên thực tế, kẻ địch đã chùn bước, ta làm chủ hoàn toàn vùng giải phóng. Cuối tháng 11/1974, Ủy Ban nhân dân Cách mạng lâm thời xã Bảo Vinh ra mắt do đồng chí Nguyễn Văn Nhí làm Chủ tịch. Nó đánh dấu một bước ngoặt mới của cách mạng. Việc chính quyền nhân dân ra đời và tồn tại như muôn khăng định sự độc lập tự do là lẽ tất yếu.

Ngày 11/12/1974 thắng lợi của Bảo Chánh bằng 3 mũi giáp công bức hàng đồn giặc chủ yếu công tác binh vận là thắng lợi đầu tiên ở tỉnh Bà Rịa - Long Khánh và toàn khu miền Đông. Nó giúp cho Tỉnh ủy, Khu ủy nhiều kinh nghiệm trong chỉ đạo phương thức tiến công này, mở ra cho các lực lượng tại Xuân Lộc, thị xã Long Khánh, Bảo Vinh một khả năng mới, nâng cao quan điểm quân chúng, quan điểm tự lực tự cường.

Hội nghị Khu ủy miền Đông (từ 30/1 đến 8/2/1975) đã kiểm điểm tình hình, khẳng định tính chất, vị trí quan trọng của miền Đông, đặc biệt khi thất bại từ các nơi, địch sẽ co về phòng thủ ở Xuân Lộc và như vậy, thị xã Long Khánh sẽ có vị trí đặc biệt quan trọng: *"Thị xã Long Khánh là một trong những nơi ta dứt điểm cuối cùng, nơi Đảng bộ miền Đông hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của mình"*. Khu ủy chỉ rõ: *"Ta có khả năng phát động quần chúng khởi nghĩa với tinh thần áp giải phóng áp, xã giải phóng xã, huyện giải phóng huyện, chi khu, tỉnh giải phóng thị xã, tiểu khu, giành toàn bộ chính quyền về tay nhân dân"*.^{xliv}

Cuối năm 1974 đầu năm 1975, sau những thắng lợi trong việc bẻ gãy các cuộc hành quân lấn chiếm, thế và lực của ta mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Ngày 4/3/1975, Thường vụ Khu ủy miền Đông họp phiên bất thường, nhấn mạnh: Có thể phát động quần chúng giải phóng xã, áp tùy theo điều kiện cụ thể từng nơi mà vận dụng cho có hiệu quả.

Chấp hành nghị quyết của Khu ủy và của Ban Thường vụ Khu ủy. Thị ủy Long Khánh cũng đã khẩn trương có những chỉ thị mới phù hợp với tình hình chiến sự lúc đó là: Tập trung lực lượng giải phóng vùng ven rộng lớn phía bắc và đông nam thị xã. Tạo bàn đạp cho lực lượng vũ trang địa phương và bộ đội chủ lực khi tiến công giải phóng Long Khánh. Tại Bảo Vinh thị xã ủy cử 3 đồng chí ở trong Ban chỉ huy thống nhất hành động gồm: Nguyễn Hồng Nở (phụ trách quân sự), Võ Văn Trụ (chính trị), Nguyễn Văn Chàm (binh vận). Các lực lượng phối thuộc đã có mặt đông đủ ở đây như Đội biệt động thị xã, du kích vùng ven, kết hợp với các mũi chính trị, binh vận, quân sự nhanh chóng thọc sâu bức rút, bức hàng địch. Tổ chức san bằng các đồn bót trên địa bàn Bảo Vinh.

Ngày 9/3/1975, lực lượng vũ trang phối hợp đã triển khai ra quân tấn công đồn Suối Chồn. Địch lo sợ co cụm lại, ban đêm mới tung ra ngoài để ruồng kích thăm dò tình hình, sau đó đi ngủ rãi rác sáng mới về đồn. Nắm được quy luật của địch, Đội biệt động và du kích xã đã đột nhập vào đồn Suối Chồn đặt mìn định giờ ở các lô cốt trong đồn và trường học là nơi địch thường lui tới tập trung. Buổi sáng như thường lệ, chúng kéo nhau về đồn, nhưng khi chúng chưa vào đến đồn thì mìn đã nổ. Hoảng hốt chúng kéo nhau về trường học. 10 giờ sáng, trái mìn phát nổ cả 14 tên dân vệ bị banh xác. Thấy đồn bị phá, lính bị diệt bọn tề áp ở Suối Chồn không còn dám ra mặt nữa. Ngày 13/3/1975, khu

Suối Chôn hoàn toàn giải phóng quần chúng nổi dậy tiếp tay phá banh đồn, lô cốt và hàng rào áp chiến lược.

Phát huy thắng lợi, các chiến sĩ biệt động và du kích Bảo Vinh B tiếp tục mở đợt tấn công đồn B do một trung đội dân vệ đóng giữ. Đồn này tiếp cận với đồn Hoàng Diệu (Long Khánh) chừng 500m.

Sau mấy ngày bao vây, gửi thư kêu gọi và làm binh vận đến ngày 15/3/1975 bọn địch vẫn ngoan cố chưa chịu đầu hàng. Mũi quân sự liền bắn vào đồn và lại gửi thư cảnh cáo ngày 20/3/1975 sẽ lấy đồn, nếu còn ngoan cố chống lại sẽ bị tiêu diệt. Tên đồn trưởng núng thối liền liên hệ với cơ sở của ta là bà Sáu Dừa để xin đầu hàng. Được tin này, các đồng chí trong Ban hành động nhất trí chọn điểm hẹn để trao đổi nội dung việc địch ra hàng, nhưng rất tiếc anh em du kích không biết sự kiện này, nên khi thấy tụi lính xuất hiện đã nả súng vào đồn khiến chúng cầm cự đến cùng. Bọn lính trong đồn dùng pháo bắn lại, gây cho hơn 10 ngôi nhà đồng bào bị cháy. Việc trao đổi bất thành. Địch lại cố thủ trong đồn.

Lực lượng vũ trang do đồng chí Hai Nở chỉ huy liền triển khai kế hoạch tấn công địch cùng với 2 mũi chính trị và binh vận. Sáng ngày 24/3/1975, mũi quân sự tiếp tục tấn công bằng 5 bệ phóng pháo vào đồn. Mũi binh vận liên tiếp kêu gọi địch ra hàng. Bọn địch không dám bắn lại, nhưng vẫn chưa thấy dấu hiệu địch đầu hàng. Lệnh chiếm đồn được thi hành, Đội công trường phóng 33 đầu đạn gồm 105 và 155 mm vào đồn. Trước sức mạnh áp đảo của ta, bọn lính trong đồn hoảng loạn bỏ chạy. Quần chúng trong ấp phấn khởi nổi dậy hoan hô thắng lợi, xông ra phá đồn, phá áp chiến lược. Ngày 24/3/1975 bọn tề áp, lính trong đồn bỏ chạy tán loạn. Bảo Vinh B hoàn toàn giải phóng.

Ta bám gót tiếp tục truy kích địch đánh tan cả một trung đội đội bảo an tại Bảo Vinh A và bọn tàn binh đồn B. Đồn bốt hàng rào áp chiến lược đồn bị phá banh, quần chúng xuống đường mừng giải phóng hoàn toàn xã Bảo Vinh trong khí thế tung bưng, phấn khởi. Đến ngày 31/3/1975, với tinh thần lực lượng tự cường, nhân dân và lực lượng vũ trang Bảo Vinh, Bình Lộc, thị xã Long Khánh đã phối hợp 3 mũi giáp công giải phóng và làm chủ vùng ven thị xã gồm 4 ấp: Bao Vinh A, B, Suối Chôn, Bình Lộc; cửa ngõ phía bắc vào thị xã Long Khánh đã mở. Tuyên phòng thủ ven thị xã bị đập tan, Với thắng lợi này quân và dân Bảo Vinh, Bình Lộc đã cùng các lực lượng của quân khu, tỉnh, huyện Xuân Lộc cô lập địch trong thị xã, tạo điều kiện và địa bàn đứng chân cho bộ đội chủ lực áp sát địch, *"Việc áp sát của lực lượng quân khu quanh thị xã Long Khánh đã tạo điều kiện cho các đơn vị Miền quyết định đánh chiếm tiểu khu Long Khánh"*

xlv

Tình hình chiến sự của miền Nam cuối tháng 3/1975 đã chín muồi, thời cơ cho một cuộc tổng tiến công đã đến. Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị Trung ương Đảng; Thường vụ Trung ương Cục, Quân ủy và Bộ Tư lệnh Miền quyết định mở chiến dịch Xuân Lộc, đập tan tuyến phòng thủ của địch ở phía đông Sài Gòn. Sở chỉ huy tiền phương đặt tại ấp Bảo Vinh.

Để chuẩn bị cho chiến dịch Xuân Lộc, Chi bộ Đảng Bảo Vinh đã lãnh đạo đồng bào ủng hộ lương thực, thuốc men cho cách mạng. Các tầng lớp nhân dân, đồng bào dân tộc Chơro tích cực đóng góp lúa gạo, bắp, đậu, thuốc men phục vụ đắc lực cho chiến dịch. Các phương tiện chuyên chở như: xe bò, máy cày,

máy kéo và cả sức người được huy động để vận chuyển lương thực, thuốc men về kho hậu cần.

Ngày 9/4/1975, chiến dịch tấn công vào tuyến phòng thủ địch ở Xuân Lộc bắt đầu. Quân dân Bảo Vinh tham gia cùng với bộ đội chủ lực, lực lượng vũ trang địa phương đồng loạt tấn công địch trên mặt trận Long Khánh. Các vùng phụ cận quân ta thu nhiều thắng lợi, đập tan từng bộ phận lính địch.

Chính quyền ngụy được sự hỗ trợ của cố vấn Mỹ tìm mọi cách tử thủ đến cùng để bảo vệ cửa ngõ phía đông - bắc Sài Gòn. Nhưng ta đã làm chủ hoàn toàn tình thế, phòng tuyến Xuân Lộc đang phòng thủ có nguy cơ bị ta phá vỡ. Quân đoàn 4 kết hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang địa phương, bước đầu đột phá nhiều nơi quan trọng. Ngày 10/4/1975 quân ta đã lọt được vào nội ô thị xã. Cuộc giao tranh khốc liệt diễn ra khắp mọi nơi. Kẻ địch hoang mang co cụm lại để chờ viện binh, khu vực dinh tỉnh trưởng, tiểu khu tỉnh báo 33 ngụy, ty Cảnh sát, ty An ninh quân đội, sân bay Long Khánh đang có nguy cơ bị ta bao vây tiêu diệt. Chỉ mới trong vòng 3 ngày đêm mà cán cân lực lượng đã có sự chênh vênh rõ rệt, kẻ địch đang lâm vào thế yếu, bị động đối phó trong một tình huống hết sức gò bó, căng thẳng. Một thực tế đen tối dành cho quân ngụy đã thấy rõ. Tướng Uây-en, Tham mưu trưởng lục quân Hoa kỳ được cử sang cứu nguy cho Thiệu đã nói *"phải giữ cho được Xuân Lộc, mất Xuân Lộc là mất Sài Gòn"*. Đứng trước mối đe dọa của sự thất thủ kẻ địch đã ném không tiếc tay vào mặt trận này 50% lính Quân đoàn 3, toàn bộ Sư đoàn 18, nhiều tiểu đoàn tinh nhuệ và cả lực lượng dự bị chiến lược, trút hàng ngàn tấn bom đạn, pháo để mong thay đổi cục diện chiến trường. Còn 2 trái bom CBU55^{xlvi} được ví như bom nguyên tử mini chúng vội đưa sang miền Nam Việt Nam đầu tháng 4/1975 có tính chất dự phòng. Nếu quân ngụy lâm nạn thì phải *"giải quyết"* ngay để cứu vãn tình thế. Đâu ngờ thứ vũ khí giết người hàng loạt này chúng đã ném trái đầu tiên vào lúc 14 giờ ngày 12/4/1975 xuống địa bàn xã Xuân Lộc, Long Khánh làm chết và bị thương nhiều người.

Qua mười hai ngày đêm chiến đấu giằng co với kẻ thù. Giờ tận số của kẻ địch đã điểm; ngày 21/4/1975 ta đã đập tan tuyến phòng thủ Xuân Lộc của địch, giải phóng quê hương Xuân Lộc - Long Khánh. Quân giải phóng thừa thắng xông lên, thẳng đường tiến vào Sài Gòn tiêu diệt bộ máy đầu não của địch, chiến dịch Hồ Chí Minh kết thúc thắng lợi vào ngày 30/4/1975, mở ra một kỷ nguyên mới cho đất nước ta: Thống nhất, Hoà bình, Độc lập, Tự do.

Những thắng lợi và thành công trong cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ của Bảo Vinh là sự đóng góp to lớn mà những trang sách này không thể nói hết được sự hy sinh vô bờ bến của quân dân Bảo Vinh, với 143 liệt sĩ của xã đã hy sinh và chắc chắn rằng còn hơn thế nữa, những người con ưu tú của Bảo Vinh mãi mãi ra đi, sẽ không còn đủ nhân chứng lịch sử để ghi lại những công lao to lớn của họ. Song những người còn sống hôm nay và mai sau luôn một lòng ghi nhớ sự cống hiến máu xương để giành độc lập cho dân tộc của thế hệ cha anh đi trước. Chiến tranh đã kết thúc nhưng nhiệm vụ xây dựng lại quê hương còn đầy gian khổ đang ở phía trước. Song với truyền thống đoàn kết, tự lực tự cường, ý chí quyết chiến quyết thắng của chi bộ và nhân dân Bảo Vinh góp phần làm nên chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong 30 năm kháng chiến là

cơ sở để nhân dân tự tin bước vào công cuộc xây dựng và bảo vệ quê hương Bảo Vinh thân yêu.

CHƯƠNG V

BÓN MƯƠI NĂM XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975- 2015)

I. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TRONG CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (4/1975-12/1986).

1. Chi bộ Bảo Vinh lãnh đạo xây dựng chính quyền cách mạng, khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất, chăm lo đời sống cho nhân dân (30/4/1975-1/1977).

Đất nước thống nhất, cả nước bắt tay vào việc cải tạo xã hội chủ nghĩa và ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội với vô vàn khó khăn do hậu quả của cuộc chiến tranh khốc liệt, bạo tàn để lại, nhưng nhân dân ta với ý chí và nghị lực phi thường, với quyết tâm vượt qua đói nghèo... cả dân tộc đã vươn lên từ đống tro tàn đổ nát để xây dựng lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Cùng với đồng bào cả nước, nhân dân Bảo Vinh tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng kiên cường trong chiến tranh, động viên nhân dân đoàn kết một lòng cùng chung với Đảng, Chính quyền khắc phục khó khăn, vượt qua thử thách, bắt tay vào xây dựng quê hương sau chiến tranh, đẩy mạnh phát triển sản xuất, để đưa cuộc sống của nhân dân dần dần vào ổn định; thỏa lòng mong ước theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh "*còn non, còn nước, còn người, thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay!*".

Sau ngày 30/4/1975 ở Bảo Vinh có hai Chi bộ Đảng gồm chi bộ ấp Bảo Vinh A và chi bộ ấp Bảo Vinh B, thời gian này ấp Suối Chồn trực thuộc ấp Bảo Vinh B. Ở ấp Bảo Vinh A, chi bộ do đồng chí Võ Văn Đệ làm Bí thư, Trưởng ấp đồng chí Lê Văn Nhí; ở Bảo Vinh B, Bí thư chi bộ đồng chí Nguyễn Ngọc Thanh và trưởng ấp là đồng chí Lê Đình Hương. Vào thời điểm những năm 1975-1976 trưởng ấp được gọi là Chủ tịch ấp, chính quyền ấp cũng có một giống như chính quyền cấp xã bây giờ.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, chính quyền cách mạng được củng cố về nhân sự. Các tổ chức quần chúng như Đoàn Thanh niên Cộng sản, Hội Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc... được thành lập.

Về tình hình kinh tế, xã hội, chiến tranh đã làm cho tình hình kinh tế của Bảo Vinh lâm vào tình trạng kiệt quệ, ruộng đất canh tác bị bỏ hoang bởi bom mìn của Mỹ ngụy. Đa số người dân sinh sống bằng nghề nông, nhưng sản xuất nông nghiệp trong tình trạng kém phát triển và không được đầu tư. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân trong tình trạng nghèo nàn và lạc hậu. Nạn đói, nạn dốt và dịch bệnh ngày đêm rình rập người dân. Tóm lại về kinh tế, xã hội của Bảo Vinh sau ngày giải phóng trong tình trạng thấp kém và cách biệt khá xa so với một số địa phương khác của Long Khánh lúc bấy giờ.

Được sự lãnh đạo trực tiếp của Thị ủy Long Khánh, chi bộ Đảng và chính quyền hai ấp Bảo Vinh A, B đã tập trung lãnh đạo nhân dân ra sức khắc phục khó khăn để tổ chức sản xuất, chính quyền và các đoàn thể phát động quần chúng khai hoang, phục hóa vườn cũ, phát động nhân dân tăng gia sản xuất, tổ chức trồng một số cây ngắn ngày như khoai lang, khoai mỳ để làm lương thực

cứu đói, chăm lo giúp đỡ cho các gia đình chính sách đang gặp khó khăn trong cuộc sống, những hộ nghèo neo đơn; vận động nhân dân nhường cơm xẻ áo, lá lành đùm lá rách, kiên quyết không để hộ nào bị đói; giải quyết những vấn đề cấp bách về an ninh chính trị, trật tự xã hội, những tàn dư do chiến tranh để lại.

Song song với việc tổ chức truy quét số tàn binh địch không chịu ra đăng ký trình diện, phát động nhân dân tố giác bọn lính trốn cải tạo, trấn áp các tệ nạn xã hội và giữ gìn trật tự khu, ấp; chính quyền đã phát động nhân dân tham gia thu gom vũ khí, đạn dược của địch bỏ lại, phối hợp cùng lực lượng vũ trang huyện tiến hành rà phá bom mìn, giải phóng mặt bằng, phục vụ nhân dân phát triển sản xuất.

Các lớp bình dân học vụ được mọi người tích cực tham gia. Được sự giúp đỡ của tỉnh và huyện, xã đã dần dần phục hồi hoạt động ở các trường học, trạm y tế.....Chính quyền cách mạng Bảo Vinh cũng vận động và giúp đỡ các gia đình gấp rút sửa chữa nhà cửa bị đổ nát do chiến tranh tàn phá. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Xuân Lộc, Chi bộ đã chỉ đạo dựa vào sức mạnh toàn dân, phát động nhân dân tích cực tham gia công tác đền ơn đáp nghĩa, thực hiện việc quy tập hài cốt liệt sĩ vào nghĩa trang.

Ngày 1/1/1976, theo Quyết định của Chính phủ, địa phương các huyện những năm cuối thời kỳ kháng chiến trên địa bàn Biên Hòa, Bà Rịa - Long Khánh, gồm: huyện Xuân Lộc, một số xã của huyện Thống Nhất, 8 xã huyện Cao Su và thị xã Long Khánh sáp nhập thành huyện mới Xuân Lộc. Hai ấp Bảo Vinh A, Bảo Vinh B trực thuộc huyện Xuân Lộc.

Ba mươi năm sau ngày bầu cử Quốc hội đầu tiên, ngày 25/4/1976, cùng với cử tri cả nước, cử tri Bảo Vinh đã tham gia cuộc bầu cử Quốc hội (khóa VI). Đây là cuộc bầu cử đầu tiên Quốc hội thống nhất cả nước. Cử tri Bảo Vinh nói riêng, cử tri miền Nam nói chung, lần đầu tiên vinh dự được tự tay mình cầm lá phiếu tự do, bầu chọn người tài đức đại diện cho mình trong cơ quan quyền lực cao nhất của đất nước. Tuy nhiên trước ngày bầu cử, bọn phản động đã tổ chức phá hoại một số nơi để làm mất ổn định trật tự xã hội, nhằm phá hoại cuộc bầu cử Quốc hội của ta, tại thị trấn Xuân Lộc chúng gây nổ tại kho đạn của Sư đoàn 18 ở trên địa bàn phường Xuân Thanh hiện nay, làm thiệt hại nhiều nhà cửa của nhân dân. Tại Bảo Vinh đạn của địch bị cháy nổ bay vào nhà, vườn của đồng bào ở Bảo Vinh A, đồng bào phải bỏ nhà cửa chạy vào sâu trong rẫy để lánh nạn. Trước tình hình hết sức khẩn cấp, nhằm bảo đảm cho công tác bầu cử thành công, Chi bộ Đảng và chính quyền cách mạng hai ấp Bảo Vinh A, B đã kịp thời chỉ đạo xử lý, giải quyết, khắc phục, đồng thời chỉ đạo tăng cường bảo vệ địa bàn, bảo vệ người dân, bảo đảm tiến hành cuộc bầu cử Quốc hội được thành công. Trong ngày 25/4/1976 đã có hơn 97% cử tri Bảo Vinh tham gia cuộc bầu cử Quốc hội này.

Nhìn chung, từ sau ngày giải phóng đến đầu năm 1977, dưới sự lãnh đạo của Thị ủy Long Khánh và sau là Huyện ủy Xuân Lộc, các chi bộ Đảng và chính quyền hai ấp Bảo Vinh A, B đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành cơ bản được nhiệm vụ chính trị của thời kỳ chuyển tiếp từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân sang cách mạng xã hội chủ nghĩa. Thành tựu lớn nhất mà chi bộ Đảng và chính quyền Bảo Vinh giành được trong 02 năm 1975 - 1976 là đã xây dựng và

bảo vệ được chính quyền cách mạng của nhân dân; giữ vững được trật tự xã hội ở khu, ấp, ổn định được đời sống nhân dân, không để dân bị đói.

Những kết quả mà chi bộ, chính quyền và nhân dân hai ấp Bảo Vinh A, B đạt được trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội sau gần 02 năm ngày đất nước thống nhất đã tạo ra những điều kiện cần thiết để bước vào thực hiện nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới tiếp theo.

2. Đảng bộ và nhân dân Xuân Bình thực hiện nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng phát triển kinh tế - xã hội (2/1977-11/1986).

Tháng 2/1977 xã Xuân Bình được thành lập.^{xlvi} Theo quyết định của Huyện ủy Xuân Lộc, Đảng bộ lâm thời xã Xuân Bình được thành lập trên cơ sở đảng viên của các chi bộ Bảo Vinh A, B và Bình Lộc.^{xlviii}

Phát huy truyền thống cách mạng kiên cường trong chống giặc ngoại xâm, bước vào thời kỳ mới, cán bộ, nhân dân Bảo Vinh, Xuân Bình ra sức khắc phục hậu quả chiến tranh, cải tạo xây dựng cuộc sống mới, bước đầu đã giành được những thắng lợi đáng phấn khởi trên các lĩnh vực.

Trên lĩnh vực kinh tế, Đảng bộ xã chú trọng thực hiện nhiệm vụ cấp bách để cải tạo, phát triển nông nghiệp toàn diện, nhất là cây lương thực, do đó trên mặt trận sản xuất nông nghiệp đã đạt được nhiều thành tựu, góp phần cùng với huyện Xuân Lộc giải quyết khó khăn về lương thực. Hàng năm nhân dân đã làm nghĩa vụ đối với Nhà nước ngày một đạt và vượt mức chỉ tiêu trên giao. Năm 1981 tổng huy động lương thực đạt 97,83%, năm 1982 đạt 102%, năm 1983 đạt 106%, năm 1984 đạt 104% so với kế hoạch đề ra.

Đã đẩy mạnh việc khai hoang để lấy đất trồng trọt, trong hai tháng 3 và 4/1978 hàng trăm lao động của Xuân Bình cùng với các địa phương khác đã tham gia lao động xã hội chủ nghĩa, đi khai hoang tại nông trường Thọ vực, đồng thời chính quyền cũng cấp hàng trăm ha rừng cho dân khai hoang lấy đất canh tác, đến năm 1984 xã Xuân Bình có 3.802 hecta đất gieo trồng. Bên cạnh đó công tác thủy lợi được đẩy mạnh nhằm đem nước về đồng ruộng, mở rộng diện tích ruộng một vụ lên lên hai, ba vụ để tăng năng suất, sản lượng, từng bước áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, qua đó đã đưa năng suất lúa từ khoảng 3 tấn/ha trong năm 1977, đến năm 1984 tăng lên hơn 4 tấn/ha. Diện tích cây bắp năm 1984 toàn xã là 840 ha, với năng suất bình quân 22 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực quy ra lúa năm 1977 là 1987 tấn, đến năm 1984 tăng lên 7.318 tấn, Bình quân lương thực đầu người năm 1984 đạt 414kg/năm. Chăn nuôi tuy phát triển chưa rộng khắp nhưng từng năm cũng có những bước tiến đáng kể. Năm 1984, xã Xuân Bình có đàn trâu, bò gần 500 con, trong đó hơn một nửa là dùng cho cày kéo.

Tuy nhiên trên lĩnh vực phát triển kinh tế, nhất là trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn có thời điểm gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là trong năm 1978, nạn mất mùa, lúa vụ mùa gần như mất trắng, lương thực thiếu, đời sống của nhân dân đã khó khăn lại càng khó khăn hơn. Trên cơ sở những kết quả đạt được trên một số lĩnh vực, Đảng bộ xã tiếp tục đúc kết những bài học kinh nghiệm, lãnh đạo địa phương từng bước vượt qua những thử thách, tiếp tục xây dựng kinh tế địa phương.

Năm 1982, thực hiện chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, đã mở ra hướng mới về cải tạo và phát triển nông nghiệp, tổ chức hợp tác hóa nông

nghiệp trên cơ sở tự nguyện của bà con nông dân. Tiếp đến Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Xuân Lộc lần thứ III cũng đã đề ra nhiệm vụ cụ thể là: Tổ chức lại sản xuất, phân công lại lao động trên địa bàn huyện nhằm sử dụng hợp lý lực lượng lao động, khai thác nhiều và tốt hơn nữa tiềm năng thiên nhiên của huyện làm ra của cải vật chất, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giải quyết vấn đề đời sống nhân dân, trước hết là đời sống của cán bộ, công nhân viên chức và nhân dân lao động. Từ đó, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và cũng từ đó mà củng cố xây dựng phát triển Đảng, tăng cường hệ thống chuyên chính vô sản tại cơ sở. Thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của trên, đến thời điểm tháng 4/1984 sau khi tách xã, Xuân Vinh có 20 tập đoàn sản xuất, với 75% số hộ và 80% diện tích đất nông nghiệp của xã được đưa vào làm ăn tập thể.

Trên lĩnh vực sản xuất, cải tạo nông, công, thương nghiệp đã đạt được kết quả khả quan, song song với công tác cải tạo nông nghiệp, công tác cải tạo thương nghiệp cũng được thực hiện tốt. Mạng lưới thương nghiệp xã hội chủ nghĩa mở rộng tới các ấp, với 12 quầy hàng bán lẻ phục vụ nhân dân. Hợp tác xã mua bán ngày càng phát huy chức năng và nhiệm vụ nắm tiền, hàng phục vụ nhân dân và huy động lương thực nông sản, thực phẩm. Tháng 10/1985 Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc đã công nhận và tặng cờ đơn vị hoàn thành cải tạo XHCN về lĩnh vực nông nghiệp cho Xuân Vinh và Xuân Bình.

Tuy đạt được những kết quả khả quan, nhưng do nhiều yếu tố tác động, ảnh hưởng, trong giai đoạn từ năm 1977 đến năm 1984 xã Xuân Bình, Xuân Vinh vẫn còn tồn tại trong phát triển kinh tế của địa phương. Sản xuất tuy phát triển nhưng chưa đáp ứng yêu cầu cải thiện, nâng cao đời sống của người dân. Tổng sản lượng lương thực hàng năm đều tăng nhưng chủ yếu là do mở rộng diện tích sản xuất, năng suất chưa tăng cao. Công tác thủy lợi còn hạn chế, ảnh hưởng nhiều đến sản xuất nông nghiệp.

Về giao thông nông thôn chưa có những tuyến đường được nhựa hóa hoặc đường cấp phối; chỉ là đường đất đỏ, việc đi lại của nhân dân và các em học sinh gặp nhiều khó khăn, nhất là vào mùa mưa, do thiếu kinh phí, hơn nữa xã là vùng nông thôn vùng sâu còn nghèo khó và thiếu thốn nên việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng như đường giao thông, trường học, trạm y tế, còn nhiều hạn chế.

Bước vào thời kỳ xây dựng con người mới sau ngày đất nước thống nhất, trên tinh thần chỉ đạo của cấp trên, Đảng ủy xã luôn xác định mặt trận văn hóa, giáo dục là một trong ba cuộc cách mạng quan trọng trong công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa để tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội; các hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao ngày càng phát huy mạnh mẽ. Xã Xuân Bình có đội bóng đá, bóng chuyền, đội văn nghệ nghiệp dư, phòng đọc sách của xã với hơn 400 đầu sách các loại, đài truyền thanh của xã, phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương đến người dân. Đời sống tinh thần của nhân dân ngày được nâng lên.

Trên lĩnh vực giáo dục luôn được quan tâm, chất lượng giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh ngày càng được nâng lên, đi vào qui củ. Phong trào xóa mù chữ hoàn thành dứt điểm, các tầng lớp nhân dân theo học bỏ túi văn hóa ngày càng đông có hiệu quả. Số lượng cơ sở trường, lớp tăng lên, năm

1975 xã chỉ có trường cấp 1,2 Xuân Vinh, với 12 phòng học, thì đến 1984 có thêm trường tiểu học Bảo Vinh và số phòng học tăng lên 28 phòng.

Lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nhân dân, trong thời gian này tuy còn nhiều hạn chế về nhân sự, cơ sở vật chất, thuốc men nhưng với sự cố gắng nỗ lực của chính quyền địa phương, nhìn chung vẫn bảo đảm việc khám chữa bệnh cho nhân dân. Xã có 01 trạm y tế, thành lập tủ thuốc dân lập, phong trào chữa bệnh kết hợp đông, tây y phát triển. Công tác sinh đẻ có kế hoạch được tuyên truyền đến với nhân dân, bước đầu đã đạt được một số kết quả.

Công tác chăm lo các gia đình chính sách, hậu phương quân đội luôn được quan tâm, từ năm 1976 đến năm 1984 xã đã xác nhận thêm cho 282 đối tượng chính sách, đề nghị về trên công nhận. Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng xã, tổ chức điều tra đối tượng có công trên địa bàn để đề nghị trên khen thưởng.

Trong lúc nhân dân ta đang cố gắng khắc phục hậu quả chiến tranh, ra sức lao động sản xuất, xây dựng đất nước thì tập đoàn Pôn Pốt - Iêng xa ri đại diện cho phái “*Khmer đỏ*” ở Campuchia liên tục gây hấn, đánh chiếm nước ta ở biên giới Tây Nam. Sau những cuộc hành quân lấn chiếm lãnh thổ Việt Nam, cuối năm 1978, tập đoàn Pôn Pốt đã huy động 19 trong tổng số 23 sư đoàn, bắt đầu cuộc tiến công đất nước ta; bên cạnh đó quan hệ Việt Nam - Trung Quốc sau năm 1975 có chiều hướng xấu đi. Ngày 17/2/1979, 60 vạn quân Trung Quốc vô cớ mở cuộc tấn công trên toàn tuyến biên giới phía Bắc gồm 6 tỉnh với hơn 1.400km đường biên giới. Đất nước bị lâm nguy, giang sơn gấm vóc của Việt Nam bị xâm phạm trắng trợn; quân và dân ta kiên quyết chiến đấu bảo vệ độc lập chủ quyền, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Được sự chỉ đạo của tỉnh Đồng Nai, của huyện Xuân Lộc, nhiều con em của Xuân Bình đã ghi tên nhập ngũ cùng với những người lính vừa mới rời tay súng sau những năm tháng chống Mỹ nay lại tiếp tục tái ngũ lên đường bảo vệ đất nước với khẩu hiệu “*tất cả vì tiền tuyến*”, để bảo vệ bờ cõi thiêng liêng của Tổ quốc.

Trong thời gian này lực lượng công an, dân quân chiến đấu xã, áp được củng cố, tăng cường về chất lượng, số lượng. Lực lượng dân quân chiến đấu xã thành lập 02 khẩu đội cối 81 và súng máy cao xạ 12,7 mm, hàng năm được tổ chức huấn luyện, bắn đạt thật, khẩu đội 12,7 mm của xã tham gia diễn tập H83 và hội thi phòng không do Quân khu 7 tổ chức, đạt kết quả cao, được Bộ Tư lệnh quân khu khen thưởng 4 bằng khen (02 cá nhân, 02 tập thể). Từ năm 1975 đến năm 1984 có hơn 500 thanh niên của xã lên đường gia nhập Quân đội nhân dân Việt Nam.

Lực lượng công an, dân quân chiến đấu xã, áp thường xuyên phối hợp cùng Công an, Huyện đội tổ chức tuần tra, truy quét trên địa bàn, tấn công trấn áp các loại tội phạm để đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đời sống sinh hoạt, sản xuất của nhân dân. Đặc biệt năm 1978, lực lượng của xã phối hợp với CA huyện tiêu diệt tổ chức phản động Fulro lợi dụng, lôi kéo đồng bào dân tộc thiểu số để chống phá Đảng, Nhà nước ta trên địa bàn xã. Năm 1978 người dân của xã đã đóng góp hơn 10.000 cây chông tre để xây dựng tuyến phòng thủ bờ biển chống bọn phản động nước ngoài xâm nhập.

Gắn với nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh là công tác xây dựng Đảng và chính quyền.

Từ năm 2/1977 đến 1985 Đảng bộ xã Xuân Bình trải qua 4 kỳ đại hội, Các Nghị quyết đại hội đều xác định vai trò, vị trí quan trọng có tính quyết định của công tác xây dựng Đảng với sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa xã hội. Tại các kỳ đại hội, nguồn nhân sự của xã không ngừng được củng cố, kiện toàn.

Từ khi được thành lập; Đảng bộ xã đã nhanh chóng bắt tay vào lãnh đạo nhân dân địa phương tích cực tham gia trên các mặt hoạt động để xây dựng cuộc sống mới. Thông qua các phong trào cách mạng của quần chúng, tổ chức Đảng được tôi luyện, củng cố và trưởng thành về tư tưởng, chính trị và tổ chức. Thông qua các tổ chức đoàn thể, xã huy động, phát huy sức mạnh của quần chúng địa phương tham gia vào các phong trào. Qua các phong trào quần chúng, chính quyền, các đoàn thể của xã ngày càng được củng cố và phát triển mạnh về lực lượng. Số hội viên trong các đoàn thể ngày càng tăng với sự tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân.

Ngày 15/5/1977 dưới sự lãnh đạo của chi bộ đảng và chính quyền, cử tri xã nhà đã tích cực tham gia bầu cử HĐND xã khóa I (nhiệm kỳ 1977-1979), đây là chính quyền đầu tiên của Bảo Vinh do nhân dân trực tiếp bầu ra. Kỳ họp lần thứ I HĐND xã đã bầu ra UBND xã gồm 05 thành viên. Đồng chí Nguyễn Lợi được bầu giữ chức vụ Chủ tịch UBND xã, đồng chí Vương Mạnh Thế được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch UBND xã.

Công tác xây dựng Đảng luôn được thực hiện trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng các cấp được cán bộ, đảng viên và quần chúng cốt cán nghiêm túc tiếp thu và thực hiện. Công tác chăm lo bồi dưỡng lý luận chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và giáo dục truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội cho cán bộ đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân luôn được quan tâm, hàng năm đều cử cán bộ, đảng viên theo học các lớp lý luận chính trị do Tỉnh ủy, Huyện ủy có mở lớp.

Công tác cán bộ luôn được đẩy mạnh, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với yêu cầu bố trí sử dụng cán bộ, đồng thời tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên học tập để nâng cao trình độ lý luận chính trị, văn hoá và chuyên môn.

Công tác phát triển Đảng có sự chuyển biến đáng kể. Hàng năm Đảng ủy đều xây dựng Nghị quyết chuyên đề về phát triển Đảng. Năm 1977 khi mới được thành lập từ nguồn đảng viên của 03 chi bộ Bảo Vinh A, Bảo Vinh B và Bình Lộc, Đảng bộ xã Xuân Bình có 37 đảng viên với 03 chi bộ trực thuộc và đến thời điểm tách xã vào tháng 4/1984 Đảng bộ Xuân Bình có 49 đảng viên, với 5 chi bộ trực thuộc. Sau khi chia tách xã, Đảng bộ Xuân Bình được tách làm 2 gồm chi bộ Xuân Vinh và chi bộ Bình Lộc. Vào thời điểm đầu năm 1985 chi bộ xã Xuân Vinh có 34 đảng viên, sinh hoạt tại 4 tổ Đảng trực thuộc.

Sau 10 năm thực hiện Nghị quyết của 4 kỳ Đại hội Đảng bộ xã, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng cấp trên. Đảng bộ xã Xuân Bình đã phát huy vai trò, lãnh đạo nhân dân vượt qua nhiều khó khăn thử thách của thiên nhiên và tình hình kinh tế, xã hội, khắc phục hậu quả chiến tranh và thiên tai gây ra, tổ chức lại sản xuất, đem lại những kết quả bước đầu trong việc thâm canh, nâng cao năng suất và sản lượng lương thực, thực phẩm. Sản xuất nông nghiệp khởi sắc đã góp phần đẩy lùi tình trạng thiếu lương thực, ổn định tình hình đời sống nhân dân. Trong tình hình đất nước vừa có hòa bình vừa có chiến tranh, không ngừng

nâng cao khả năng chiến đấu của lực lượng dân quân và công an, giữ vững trật tự an toàn xã hội, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống. Nhân dân Xuân Bình đã ra sức đóng góp sức người, sức của cho công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước sau chiến tranh.

Tuy nhiên, chặng đường phía trước vẫn còn nhiều gian nan, thử thách. Nhưng với những gì đã tạo dựng được, cùng với lòng đoàn kết nhất trí của cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất định Xuân Vinh, Bảo Vinh sẽ vững bước vào thời kỳ đổi bước với niềm tin vững chắc vào tương lai.

II. XUÂN VINH, BẢO VINH THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (12/1986 - 2015)

1. Xuân Vinh trong 8 năm đầu thực hiện sự nghiệp đổi mới của Đảng (12/1986 – 7/1994)

Sau một thập niên tiến hành xây dựng xã hội mới với hình thức quản lý theo cơ chế bao cấp, bên cạnh những kết quả đạt được về cơ bản. thì nước ta gặp rất nhiều khó khăn. Năm 1986 được xem là năm đầy thử thách đối với Đảng và nhân dân cả nước. Cách mạng nước ta diễn ra trong bối cảnh quốc tế và trong nước có những thuận lợi cơ bản, nhưng cũng có nhiều diễn biến phức tạp; tình hình kinh tế - xã hội đang có những khó khăn: hiệu quả sản xuất và đầu tư thấp; phân phối, lưu thông có nhiều rối ren; những mất cân đối lớn trong nền kinh tế chậm được thu hẹp, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa chậm được củng cố; đời sống nhân dân lao động còn nhiều khó khăn; hiện tượng tiêu cực xảy ra ở nhiều nơi và có nơi nghiêm trọng.

Từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã diễn ra tại thủ đô Hà Nội. Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật, Đại hội đã chỉ ra những mặt yếu kém, những khó khăn khách quan và sai lầm chủ quan về chủ trương chính sách, chỉ đạo chiến lược và tổ chức thực hiện. Đại hội tiếp tục khẳng định hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Đại hội đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện, trong đó trọng tâm là đổi mới kinh tế, dứt khoát xóa bỏ cơ chế quản lý tập trung, quan liêu, bao cấp, chuyển sang cơ chế kế hoạch hóa theo phương thức hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa.

Đại hội VI của Đảng là mốc son quan trọng trong giai đoạn xây dựng và phát triển đất nước từ ngày thông nhất, đổi mới mở cửa cả đối nội và đối ngoại, bãi bỏ cơ chế tập trung, bao cấp, tạo nên sự đồng thuận, không khí phấn khởi, tạo lòng tin tuyệt đối trong nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI, trong hoàn cảnh kinh tế - xã hội có nhiều khó khăn. Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã triển khai công cuộc đổi mới trên nhiều mặt đời sống xã hội, nhất là về kinh tế. Bước đầu giải phóng được năng lực sản xuất, thông qua việc phát huy các thành phần kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường dưới sự quản lý của Nhà nước. Việc đổi mới cơ chế quản lý đã tạo ra động lực mới trong sản xuất, rõ nhất là lĩnh vực sản xuất nông nghiệp. Tinh thần dân chủ được phát huy, đang trở thành động lực thúc đẩy công cuộc đổi mới trong nhiều lĩnh vực, góp phần ổn định về chính trị.

Bên cạnh những thành tựu thì những bất lợi do tình hình trong nước và quốc tế cũng tác động không nhỏ đến quá trình xây dựng và phát triển đối với nước ta. Một trong những nhân tố tác động phải kể đến sự tan rã của các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu vào cuối năm 1989, đầu năm 1990 và Liên Xô năm 1991 đã ảnh hưởng không nhỏ đến tâm tư, tình cảm của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Trước tình hình đó Đảng bộ xã Bảo Vinh đã động viên nhân dân nêu cao truyền thống cách mạng, bảo vệ thành quả đã đạt được, bắt tay vào sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế theo đường lối đổi mới của Đảng, định hướng xã hội chủ nghĩa; kiên quyết chống "*đa nguyên đa đảng*", làm thất bại mọi âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch, giữ vững an ninh quốc phòng, ổn định tình hình an ninh chính trị ở địa phương, đạt được nhiều thành tựu có ý nghĩa quan trọng.

Trên mặt trận sản xuất, luôn xác định nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, lương thực là mục tiêu số 1, đặc biệt là cây lúa bằng các biện pháp kỹ thuật thâm canh, tăng vụ, đầu tư cho các công trình thủy lợi, các vụ trong năm như đông - xuân, hè - thu, vụ mùa đều được nông dân gieo trồng hết diện tích, năng suất bình quân đạt 4 tấn/ha; bên cạnh đó tập trung phát triển cây công nghiệp dài ngày, cây ăn trái có giá trị kinh tế cao phù hợp với thể mạnh của xã ... nên nhìn chung trong sản nông nghiệp diện tích, năng suất, sản lượng cây lúa, một số cây lâu năm, cây ăn trái có chuyển biến tích cực.

Phong trào hợp tác hóa nông nghiệp được đẩy mạnh, thường xuyên củng cố về chất lượng hoạt động của các tập đoàn sản xuất, sơ kết việc thực hiện Chỉ thị 100 và tiếp tục triển khai chỉ thị 67 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về khoán sản phẩm cho người lao động. Năm 1987 toàn xã có 48 tập đoàn sản xuất nông nghiệp với 85% số hộ và 90% diện tích đất đã được đưa vào làm ăn tập thể.

Công tác huy động lương thực đạt kế hoạch chỉ tiêu trên giao; năm 1991 lương thực bình quân đầu người đạt 310 kg/năm, năm 1993 tổng sản lượng quy thóc 6.939 tấn, đạt 116% chỉ tiêu nghị quyết đề ra, bình quân lương thực trên đầu người đạt 390 kg. Chăn nuôi tại hộ gia đình được khuyến khích phát triển, năm 1993 tổng đàn heo có 1.235 con; gia cầm 12.358 con. Nhân dân còn tận dụng được 25 ha ao, mương nuôi các loại cá góp phần tăng thêm thu nhập cho hộ gia đình. Bộ mặt nông thôn ngày càng được thay đổi rõ nét. Thu nhập bình quân đầu người đến cuối năm 1993 đạt 1.863.916 đồng.

Từ khi có chủ trương của Đảng và Nhà nước mở rộng phát triển kinh tế nhiều thành phần, giao quyền tự chủ cho từng hộ cá thể trong sản xuất kinh doanh; tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ bắt đầu có bước phát triển; nhân dân mạnh dạn đầu tư, mua trang thiết bị kỹ thuật, mở ra nhiều ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ để góp phần phát triển trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng thêm việc làm, nâng cao đời sống của nhân dân; năm 1987 trên địa bàn xã có 1 cơ sở sản xuất nước đá, 6 cơ sở xay xát, 4 cơ sở hàn, sửa chữa cơ khí; 2 tổ may mặc, 1 tổ xây dựng, 1 tổ mộc và 7 tổ hót tóc. Hợp tác xã tín dụng, đã phát triển 1.551 cổ phần, với tổng giá trị 24.275 đồng, doanh số cho vay đạt 158.000 đồng, đến cuối năm 1993 trên địa bàn có 11 cơ sở sản xuất sửa chữa nông cụ, xay xát chế biến... Thương mại dịch vụ có bước phát triển khá, tổng giá trị năm

1993 đạt 2.578.358.000 đồng, có 142 cơ sở thương mại dịch vụ bố trí rộng khắp góp phần tích cực phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân.

Công tác xây dựng cơ bản được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, tiến hành xây dựng nhà trẻ Bông Cúc ở khu Bàu Cối, trường mẫu giáo Bảo Vinh B, trạm y tế xã, trụ sở ấp Bảo Vinh B, tiến hành thi công nhà trẻ ấp Suối Chồn, 12 phòng học trường trung học cơ sở Xuân Vinh và khu 18 Gia đình, cửa hàng mua bán ấp Bảo Vinh B, các nhà kho cho tập đoàn sản xuất ở khu vực 18 Gia đình, Bàu Cối, Ruộng Tre... xây dựng đoạn đường Suối Chồn đi Bàu Cối, Bảo Vinh A đi 18 Gia đình với tổng chiều dài 16 km, xây dựng đường dây điện dài 3,2 km ở ấp Bảo Vinh A, qua đó tạo điều kiện thuận lợi trong việc học tập, khám bệnh, phát triển sản xuất của nhân dân.

Trên lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến. Mạng lưới đài truyền thanh của xã được kéo dây về ấp Suối Chồn tạo điều kiện cho người dân vùng xa được tiếp cận các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và những nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tổ chức đăng ký thực hiện lối sống mới, con người mới xã hội chủ nghĩa theo tinh thần Chỉ thị 24 của Tỉnh ủy Đồng Nai, có 20% gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa mới.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa VII của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Công tác giáo dục luôn được quan tâm lãnh đạo, chất lượng dạy và học ngày được nâng lên. Năm học 1986 - 1987 trường cấp 1, 2 Xuân Vinh có 2.829 học sinh, 65 giáo viên, 18 lớp học; trường mẫu giáo Xuân Vinh có 248 học sinh, 12 giáo viên và 10 lớp học. kết thúc năm học, học sinh cấp I lên lớp đạt 87,2%, cấp II lên lớp đạt 98%, có 56/75 học sinh thi đậu tốt nghiệp cấp II. Năm 1991, các trường lớp được nâng cấp, sửa chữa với kinh phí đầu tư trên 150 triệu đồng, số lượng giáo viên giảng dạy tại các trường ngày càng tăng có 198 giáo viên các cấp. Đời sống, sinh hoạt của đội ngũ giáo viên từng bước được cải thiện, Đảng bộ đã chỉ đạo chính quyền xã cấp đất cho giáo viên diện tập thể để canh tác, góp phần cho giáo viên ổn định cuộc sống, an tâm công tác tại địa phương

Lĩnh vực y tế từng bước được củng cố, ngày đi vào hoạt động có nề nếp. Năm 1986 xây dựng mới và đưa vào sử dụng trạm y tế xã tại Bảo Vinh A (nay là ấp Ruộng Hời) với 15 giường bệnh (năm 1991: 30 giường bệnh), lực lượng chuyên môn gồm 3 y sỹ, 6 y tá, 1 dược tá, 2 hộ sinh và 1 cán sự. Mạng lưới y tế được phát triển đến các ấp, khu, đưa vào hoạt động 2 phân trạm y tế tại Bảo Vinh B và Bàu Cối (năm 1991: 4 cơ sở y tế). Tiến hành điều tra cơ bản 3 công trình vệ sinh trên địa bàn; tổ chức thực hiện tốt công trình 5 dút điểm, bình quân sử dụng thuốc trị bệnh đạt 100 đồng/người/năm; vận động người dân thực hiện tốt kế hoạch hóa gia đình, sinh đẻ có kế hoạch nhằm có điều kiện nuôi con khỏe, dạy con ngoan.

Phong trào đền ơn đáp nghĩa "*ăn trái nhớ kẻ trồng cây*" luôn được quan tâm chỉ đạo, nhất là từ khi có Chỉ thị 105/CT/1990/HĐBT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc giải quyết tồn đọng chính sách sau các cuộc chiến tranh, đề nghị trên công nhận 61 liệt sỹ, quy tập 06 hài cốt liệt sỹ, giải quyết kịp thời, đúng chính sách cho 266 đối tượng, xây dựng 12 nhà tình nghĩa, tặng 18 sổ tiết kiệm với tổng số tiền 20.000.000 đồng cho gia đình chính sách. Công tác

xoá đói giảm nghèo bước đầu được phát động, quan tâm chăm sóc các đối tượng xã hội già yếu, neo đơn, trẻ em khuyết tật.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản được giữ vững. Tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị, Kế hoạch 01 của Huyện ủy Xuân Lộc về chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch. Tiến hành xây dựng, củng cố 153 tổ an ninh nhân dân, 112 tổ thanh niên xung kích đi vào hoạt động có hiệu quả, thành lập 10 đại đội dân quân phục vụ chiến đấu, có 1047 người tham gia, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Trong 8 năm có 195 thanh niên lên đường thi hành nghĩa vụ quân sự đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Năm 1991 thực hiện Quy định 11/QĐ-TW của Ban Bí thư Trung ương về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang nên đồng chí Bí thư Đảng ủy xã đồng thời là Chính trị viên lực lượng dân quân của xã.

Hội đồng nhân dân và Ủy Ban nhân dân xã được củng cố, hoạt động được nâng lên, đáp ứng được công tác quản lý Nhà nước trong tình hình mới. Các Ban chuyên môn của UBND xã được tổ chức tinh gọn, đáp ứng được công tác giải quyết hành chính cho nhân dân. Công tác đào tạo, quy hoạch cán bộ luôn được quan tâm, cử 03 cán bộ xã đi học lớp quản lý nhà nước tại Tỉnh.

Ngày 19/11/1989 dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, chính quyền địa phương, cử tri xã Xuân Vinh đã tích cực tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1989 – 1990. Năm 1992 Hiến pháp được sửa đổi, Đảng bộ xã đã lãnh đạo tốt việc tổ chức triển khai học tập Hiến Pháp trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, từ đó đã tạo được sự đồng thuận cao của nhân dân đối với Hiến Pháp của nước nhà.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết 8B về đổi mới công tác vận động quần chúng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân, từ đó các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương luôn được triển khai đến quần chúng thông qua hệ thống chính trị. Các phong trào hành động cách mạng luôn được đoàn viên, hội viên tích cực hưởng ứng, tạo nên sức mạnh tổng hợp của quần chúng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Từ khi có Nghị quyết 8B, công tác mặt trận và đoàn thể được đổi mới lỗ rết, đa dạng hóa các hình thức tổ chức về nội dung hoạt động thực tiễn ở địa phương, được đông đảo quần chúng ủng hộ, nhiệt tình tham gia.

Trong công tác xây dựng Đảng, trên lĩnh vực chính trị tư tưởng Đảng bộ đã tổ chức cho 100% đảng viên tham gia học tập, quán triệt Nghị quyết số 03-NQ/TW của Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VII), ngày 26/6/1992 về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng, qua học tập đảng viên đã nhận rõ tình hình cách mạng trong nước và thế giới, thấy được những khó khăn thách thức tác động đến phong trào cách mạng của cả nước nói chung và những tác động đối với địa phương nói riêng để từ đó nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đối phó với những tình huống xấu có thể xảy ra, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, vào công cuộc đổi mới, củng cố niềm tin đối với chế độ xã hội chủ nghĩa.

Tháng 07/1991 Chi bộ xã Xuân Vinh được nâng lên thành Đảng bộ với 45 đảng viên. Cuối năm 1993 Đảng bộ có 06 chi bộ trực thuộc với 64 đảng viên.

Công tác phát triển đảng gặp rất nhiều khó khăn, tuy nhiên nhờ sự nỗ lực cố gắng của các Tổ đảng, Chi, Đảng bộ đã phát triển được 9 đảng viên mới.

Trong 8 năm (1986 - 1994) thực hiện công cuộc đổi mới đất nước. Đặc biệt là từ khi Nghị quyết Đại hội VI và Đại hội VII của Đảng ra đời, được sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ Huyện Xuân Lộc, Long Khánh, tình hình kinh tế và đời sống của nhân dân trên địa bàn có chuyển biến tốt, các chỉ tiêu quan trọng hàng năm đều đạt và vượt mức Nghị quyết đề ra. Việc đổi mới cơ chế quản lý về kinh tế đã tạo ra động lực mới trong sản xuất, đặc biệt là trong nông nghiệp. Nhờ chính sách chung của Đảng và Nhà nước, hàng hoá phục vụ nhân dân phong phú hơn, giá cả bước đầu được kiềm chế. Lòng tin trong nhân dân có tăng lên. Bước đầu giải phóng được năng lực sản xuất thông qua việc phát huy các thành phần kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường dưới sự quản lý của Nhà nước, làm cho nền kinh tế không ngừng phát triển, đời sống nhân dân cơ bản được ổn định và một bộ phận được cải thiện; làm tiền đề cho việc xây dựng công nghiệp hóa nông nghiệp nông thôn trong giai đoạn tiếp theo.

Bên cạnh những kết quả đạt được, cũng còn những hạn chế nhất định: Kinh tế tuy có phát triển nhưng chưa đồng bộ, tiềm năng chưa khai thác hết; chậm nhân rộng những mô hình kinh tế làm ăn có hiệu quả, nhất là đối với kinh tế vườn. Việc bố trí, cơ cấu cây trồng chưa hợp lý, giá cả phê giảm, đến cuối năm 1989 nhiều hộ chặt bỏ cây cà phê, hoạt động của tập đoàn sản xuất, hợp tác xã, tín dụng không có hiệu quả, toàn bộ bị giải thể; cơ sở phòng học còn thiếu nhiều, chưa đáp ứng đầy đủ cho dạy và học. Phong trào xây dựng nếp sống văn hóa tuy có phát triển nhưng không đồng đều, hủ tục mê tín dị đoan còn tồn tại ở 1 số vùng đồng bào dân tộc.

2. Đại hội Đảng bộ xã Xuân Vinh nhiệm kỳ (1994 - 1996)

Đại hội Đảng bộ xã Xuân Vinh, nhiệm kỳ 1994 – 1996 diễn ra trong 2 ngày 14 và 15/5/1994. Có 62/65 đảng viên dự đại hội. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ 09 đồng chí. Ban Thường vụ 03 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Ngọc Thanh được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng uỷ, đồng chí Mai Hồng Kiệt được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng uỷ phụ trách Nhà nước và đồng chí Đỗ Trung Tâm Thường trực Đảng uỷ.

Ngày 29/8/1994 Chính phủ ban hành Nghị định số 109/1994/NĐ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính các xã thuộc huyện Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, theo đó chia xã Xuân Vinh thành 2 xã: Bảo Vinh và Bảo Quang. Đảng bộ xã Xuân Vinh cũng được tách làm hai cơ sở Đảng gồm Đảng bộ xã Bảo Vinh và Chi bộ xã Bảo Quang. Đảng bộ xã Bảo Vinh mới tách có 52 đảng viên và 5 chi bộ trực thuộc.

Sau khi chia tách xã, đồng chí Đỗ Trung Tâm được Huyện uỷ Long Khánh phân công vào làm Bí thư Chi bộ xã Bảo Quang, đồng chí Nguyễn Quang Vũ được phân công làm Phó Bí thư Chi bộ kiêm Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã Bảo Quang, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành còn lại tiếp tục lãnh đạo nhân dân Bảo Vinh cho đến hết nhiệm kỳ 1994-1996.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã bầu bổ sung đồng chí Phạm Văn Sang (Công Mập) vào Ủy viên BCH phụ trách lĩnh vực quân sự; đến cuối năm 1995 do hoàn cảnh gia đình đồng chí Phạm Văn Sang có đơn xin rút tên ra khỏi Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1994-1996.

Quán triệt quan điểm đường lối đổi mới của Đảng; Đảng bộ xã đề ra những nhiệm vụ trọng tâm là: "...*Khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng kinh tế hàng hóa, thực hiện cơ cấu kinh tế: nông nghiệp, thương mại và dịch vụ, vận hành theo cơ chế thị trường, dưới sự quản lý của Nhà nước, đưa nền kinh tế xã nhà tiến lên; giải quyết tốt hơn đời sống văn hóa - xã hội; tăng cường công tác an ninh, quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, xây dựng đồng bộ hệ thống chính trị...*"

Qua hai năm thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1994 – 1996, tình hình kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng đã đạt được một số kết quả:

Kinh tế trên địa bàn có bước phát triển khá. Giá trị tổng sản phẩm xã hội năm 1995 đạt 52.952.705.000 đồng, tổng sản lượng lương thực quy ra lúa đạt 3455,94 tấn. Đảng bộ đã vận động nhân dân chuyển dịch cơ cấu 188,8 ha cây trồng, các vườn cây hiệu quả kém thay vào các loại cây có giống mới có giá trị kinh tế cao. Các vùng đất đỏ bazan đủ nước tưới chuyển sang lập vườn để tăng thêm thu nhập, có 85-90% nhân dân sử dụng giống mới cho năng suất cao, trong đó sản lượng cà phê năm 1994: 403,7 tấn; năm 1995: 627,9 tấn; chôm chôm: 873,56 tấn - 1577,62 tấn; sầu riêng: 76,45 tấn – 117,25 tấn. Đối với cây trồng hàng năm thực hiện thâm canh, tăng vụ gần 30 ha, đặc biệt ở chân ruộng 1 vụ đã chuyển thành từ 2-3 vụ.^{xlix} Sản xuất cây hàng năm được chú trọng ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật (95% diện tích bắp, gần 80% diện tích lúa, 100% diện tích đậu xanh sử dụng giống mới) đã làm tăng năng suất lúa từ 32,6 tạ/ha lên 42,8 tạ/ha, bắp từ 17,6 tạ/ha lên 51,3 tạ/ha. Chăn nuôi phát triển mạnh trong hộ gia đình, đàn heo 6.520 con đạt 100% kế hoạch, gia cầm gần 10.525 con đạt 98,6% kế hoạch. Phong trào nuôi nầm mèo bước đầu phát triển thu hút nhiều lao động, sản lượng năm 1995 đạt 23,8 tấn.

Công tác đo đạc ruộng đất cơ bản hoàn thành đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất cho nông dân đạt 87,96%. Tín dụng nông nghiệp đã tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn 7,5 tỷ đồng để đầu tư trồng trọt và chăn nuôi góp phần phát triển sản xuất, nâng cao đời sống cho nhân dân.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp đã khuyến khích nhân dân bỏ vốn, mở rộng sản xuất, chế biến hàng nông sản, lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, vật liệu xây dựng bằng nhiều hình thức liên doanh, liên kết cổ phần. Các cơ sở đã chủ động quan hệ tìm kiếm thị trường, chú trọng cải tiến kỹ thuật, nâng chất lượng, thay đổi mẫu mã, giá thành hợp lý, tạo sức cạnh tranh trên thị trường có 51 cơ sở tiểu thủ công nghiệp thu hút gần 200 lao động với tổng giá trị trong năm 1995 đạt 786 triệu đồng, Thương mại dịch vụ bước đầu phát triển có 155 hộ kinh doanh, thu hút gần 300 lao động với doanh thu 11,76 tỷ đồng.

Về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng điện, đường, trường, trạm, hình thành 21km đường điện 15KV, sửa chữa nâng cấp 9,7 km đường giao thông nông thôn, xây dựng mới 04 phòng học, xây dựng hệ thống nước máy sinh hoạt, hoàn thành 05 giếng lác tay... Tổng kinh phí đầu tư của cấp trên, xã và nhân dân đóng góp là 3,2 tỷ đồng.

Các hoạt động văn hoá, văn nghệ góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; góp phần xây dựng con người mới, có lối sống văn minh, lành mạnh, thường xuyên tổ chức các chương trình đưa văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao vào ấp Ruộng Lớn có đông đồng bào dân tộc ít người; các dịch vụ sách báo, phim ảnh, được mở rộng, hệ thống truyền thanh, truyền hình đã góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hoá và trình độ hiểu biết trong nhân dân. Cuộc vận động nếp sống văn hoá - gia đình văn hoá theo Chỉ thị 503 của Huyện ủy Long Khánh bước đầu có chuyển biến góp phần làm lành mạnh hoá đời sống xã hội.¹

Sự nghiệp giáo dục đào tạo có bước phát triển tích cực, chất lượng dạy và học ngày được nâng lên, hệ thống trường lớp được mở rộng, sửa chữa và đầu tư mua sắm trang thiết bị. Kết thúc năm học 1994 – 1995 có 96,50% học sinh tiểu học và 96% học sinh trung học cơ sở tốt nghiệp. Trường Xuân Vinh 1 tiếp tục giữ vững danh hiệu trường tiên tiến cấp huyện. Xã Bảo Vinh được công nhận là đơn vị hoàn thành tiêu chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học, xóa mù chữ, duy trì lớp xóa mù chữ ở Ruộng Lớn với 64 học viên.

Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ nhân dân được tốt hơn. Các chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng, phòng chống các loại dịch bệnh tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt, số người mắc bệnh sốt rét và tỷ lệ tử vong giảm đáng kể, cho trẻ em uống vắc xin thanh toán bệnh bại liệt đạt 98,6%. Quan tâm chăm sóc sức khoẻ cho các gia đình chính sách, khám và điều trị bệnh cho đồng bào dân tộc. Dịch vụ y tế mở rộng thuận lợi cho việc khám, chữa bệnh trong nhân dân. Công tác kế hoạch hóa gia đình được quan tâm chỉ đạo, nên số người thực hiện các biện pháp sinh đẻ có kế hoạch ngày càng tăng.

Các đối tượng chính sách được chăm lo ngày càng tốt hơn, phong trào đền ơn đáp nghĩa được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng; điều tra, giải quyết trên 400 trường hợp tồn đọng chính sách sau chiến tranh, vận động xây dựng 5 căn nhà tình nghĩa với kinh phí 15.000.000 đồng/căn, Thực hiện Nghị định số 176-CP, ngày 20/10/1994 của Chính Phủ về việc thi hành pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "*Bà mẹ Việt Nam anh hùng*". Ủy ban Nhân dân xã đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị về trên công nhận 4 bà mẹ Việt Nam Anh hùng; 02 mẹ còn sống đã được các đơn vị nhận phụng dưỡng suốt đời (mỗi mẹ 300 ngàn đồng một tháng vào thời điểm năm 1995); thường xuyên tổ chức thăm hỏi, tặng quà các đối tượng chính sách tiêu biểu, trợ cấp người già cô đơn, người tàn tật và các đối tượng xã hội khác

Nhiệm vụ xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân kết hợp chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân đã được quán triệt từ xã đến các ấp; công tác xây dựng lực lượng dân quân chiến đấu năm 1995 đạt 1% so dân số. Công tác tuyên quân hàng năm được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nên luôn đạt chỉ tiêu cả về số, chất lượng (20/20 thanh niên). Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc ở địa bàn dân cư phát triển khá, hoạt động của các tổ an ninh nhân dân có nề nếp, hiệu quả.

Ủy Ban nhân dân xã từng bước nâng cao hiệu lực quản lý kinh tế, xã hội, tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính, lành mạnh hóa một bước bộ máy Nhà nước, thực hiện dân chủ và tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Hoạt động của bộ máy Nhà nước tại địa phương từng bước đáp ứng yêu cầu của quần chúng, bảo đảm quyền lợi của nhân dân.

Đảng bộ quan tâm lãnh đạo đổi mới công tác quần chúng, coi công tác vận động quần chúng là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên của cấp ủy và tăng cường lãnh đạo công tác vận động quần chúng, mọi hoạt động hướng về các ấp, chăm lo lợi ích thiết thực của quần chúng; đã tập trung củng cố có bước chuyển biến rõ nét về tổ chức, phương thức hoạt động, tập hợp đông quần chúng vào các hình thức đa dạng với những khẩu hiệu hành động phong phú, là lực lượng nòng cốt vận động quần chúng thực hiện các phong trào, góp phần vào việc hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương.^{li}

Quán triệt Nghị quyết TW3 khóa VII của Ban chấp hành Trung ương Đảng. Chi bộ xã Bảo Vinh xác định tự đổi mới, tự chỉnh đốn là nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Chi bộ Đảng, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới, làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên, bảo đảm thực hiện có kết quả các nhiệm vụ chính trị do cấp ủy phân công. Chi bộ thường xuyên tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ kiến thức, đạo đức cách mạng; củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của công cuộc đổi mới. Chất lượng sinh hoạt Chi bộ được nâng lên. Qua phân tích chất lượng năm 1995, số đảng viên đạt mức I đạt 69,76%, mức II đạt 25,58%; mức III: 4,65%, 2 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 2 chi bộ đạt khá. Chi bộ thường xuyên kiện toàn củng cố về tổ chức.^{lii} Công tác phát triển Đảng viên có bước tiến bộ; Đảng bộ quan tâm xây dựng nguồn, tăng cường giáo dục, giao việc thử thách, đăng ký số lượng và đối tượng phát triển Đảng. Đổi mới và nâng một bước chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ được học tập trong 2 năm đã đưa 8 đồng chí đi học các lớp lý luận chính trị trung cấp, cao cấp, đại học.

Bên cạnh những kết quả đạt được, cũng còn những hạn chế yếu kém là: kinh tế trên địa bàn xã ở trình độ thấp và còn nghèo. Tiềm năng về đất đai, lao động còn khá lớn nhưng chưa được đầu tư khai thác đúng mức. Tại các ấp, việc chuyển đổi cây trồng, vật nuôi còn thiếu năng động, chậm nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, nhất là mô hình vườn cây ăn trái. Giao thông nông chưa được đầu tư nhiều; trình độ dân trí nói chung còn thấp; nhiều gia đình thuộc diện chính sách, đồng bào dân tộc, vùng căn cứ cách mạng khó khăn.

Với tinh thần thẳng thắn, nhìn thẳng vào những yếu kém, phát huy những kết quả đạt được, Đảng bộ xã Bảo Vinh tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện công cuộc đổi mới để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Đại hội Đảng bộ xã Bảo Vinh lần thứ I, lãnh đạo nhân dân tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới tạo tiền đề vững bước vào thế kỷ XXI. (1996-2000).

Ngày 24/01/1996, Đại hội Đảng bộ xã Bảo Vinh lần thứ I nhiệm kỳ 1996 – 1998 được tổ chức, có 47/52 đảng viên tham dự. Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ gồm 09 đồng chí. Ban Thường vụ có 03 đồng chí, đồng chí Trương Đình Minh được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Văn Cảnh được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy và đồng chí Ngô Văn Tài là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Sau Đại hội Đảng bộ xã Bảo Vinh lần thứ I nhiệm kỳ 1996 - 1998 các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước của xã gồm: Đồng chí Trương Đình Minh làm Bí thư Đảng bộ, kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Trần Văn Cảnh giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng bộ, đồng chí Mai Hồng Kiệt giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Ngô Văn Tài, Phó Chủ tịch UBND kiêm Trưởng Công an.

Tuy nhiên đến năm 1998 thực hiện sự chỉ đạo của trên về việc kéo dài nhiệm kỳ của Đảng các cấp từ Trung ương đến Đảng bộ cơ sở là 5 năm, do đó ngày 21/6/1998 Đảng bộ xã Bảo Vinh đã tổ chức Hội nghị để kiểm điểm kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội lần thứ I Đảng bộ nhiệm kỳ 1996 - 1998, đồng thời bổ sung một số chỉ tiêu, nhiệm vụ đến năm 2000 và thời gian nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996 - 1998 được kéo dài đến cuối năm 2000 để cho đủ thời gian là 05 năm theo quy định của trên.

Trong thời gian gần cuối nhiệm kỳ, nhân sự trong Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Đảng ủy xã có thay đổi, ngày 15/6/1998 đồng chí Trần Văn Cảnh - Phó Bí thư Đảng ủy được điều động về công tác tại văn phòng Huyện ủy Long Khánh, đồng chí Nguyễn Ít, Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã được Ban Chấp hành Đảng bộ xã bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 1996 - 2000 và giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy xã.

Đại hội xác định mục tiêu tổng quát là: *"Tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng, phát huy tính cách mạng, sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, ra sức khắc phục mọi khó khăn, khai thác mọi tiềm năng và lợi thế, phát triển toàn diện nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo hướng sản xuất hàng hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân mở rộng các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ; kết hợp hài hòa tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế với phát triển văn hoá xã hội lành mạnh, tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc đặt ra, không ngừng ổn định và cải thiện đời sống nhân dân; tăng cường quốc phòng, an ninh; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền và của cả hệ thống chính trị, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ chính trị được giao".*

Sau 5 năm (1996 - 2000) nỗ lực lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 1996 - 2000 và Nghị quyết Đại hội lần thứ II Đảng bộ Huyện Long Khánh. Đảng bộ xã Bảo Vinh lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân và lực lượng vũ trang xã quyết tâm thực hiện những nhiệm vụ kinh tế, xã hội đã đề ra và đạt được những kết quả đáng phấn khởi:

Đảng bộ đã tập trung khuyến khích, vận động nhân dân chuyển dịch cơ cấu cây trồng tăng nhanh theo hướng các loại cây có giá trị kinh tế cao hơn, nâng diện tích cây lâu năm, cây ăn trái từ 723,46ha năm 1995 lên 963,39ha năm 2000. Năng suất sản lượng cây lâu năm tăng lên: cà phê năm 1996 năng suất 10,5 tạ/ha - (năm 2000: 16 tạ/ha), chôm chôm năng suất 105 tạ/ha - (180 tạ/ha), tiêu năng suất 10,4 tạ/ha - (20 tạ/ha); đối với cây hàng năm luôn được chú trọng chỉ đạo nhất là việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật; trước năm 1996 tỷ lệ hộ nông dân sử dụng giống mới chỉ chiếm từ 50-60%, đến nay đã có 100% diện tích đậu và bắp, 95% diện tích lúa sử dụng giống mới. Từ đó làm tăng năng suất lúa từ 45,8 tạ/ha năm 1996 lên 47,3 tạ/ha năm 2000, rau: 184 tạ/ha-213 tạ/ha.

Tỷ trọng chăn nuôi trong nông nghiệp chiếm 12% năm 1996 lên 26% năm 2000. Tổng đàn heo, gia cầm từ 17.145 con năm 1996 tăng lên 50.625 con năm 2000. Phong trào nuôi nầm mè cũng phát triển mạnh quy mô ngày càng lớn có 15 hộ mở lò hấp và trại nuôi nầm giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động.

Các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ tiếp tục phát triển, đã có nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế cao. Số lượng cơ sở năm sau cao hơn năm trước, thương mại dịch vụ từ 112 cơ sở năm 1996 đến cuối nhiệm kỳ có 202 cơ sở, hàng năm giải quyết việc làm cho hơn 100 lao động. Tỷ trọng tiểu thủ công nghiệp, các loại hình dịch vụ trong kinh tế nông thôn chiếm từ 13% năm 1996 đến nay lên 39% (NQ:45%).

Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền tạo mọi điều kiện thuận lợi để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nông dân, làm cho người dân an tâm trong lao động sản xuất để tạo ra hiệu quả cao nhất. Đến năm 2000 đã cấp 2.794/3.139 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 1.268,28 ha đạt 89% (NQ: 90%). Có được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông dân mạnh dạn vay vốn để đầu tư sản xuất, chính quyền tạo điều kiện thuận lợi trong xác nhận hồ sơ để nông dân vay, số tiền vay sử dụng đúng mục đích góp phần cải thiện đời sống cho nhân dân.

Thu ngân sách hàng năm so với chỉ tiêu nghị quyết đề ra chưa đạt chỉ tiêu huyện giao bình quân 82%/năm, nguyên nhân do tình hình thu nhập của nông dân không ổn định, nhiều năm do thiên tai mất mùa làm ảnh hưởng tiến độ thu ngân sách nhất là đối với thuế nông nghiệp. Chi ngân sách bảo đảm nhu cầu chi thiết yếu, tập trung chi cho đầu tư phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Được sự quan tâm của Huyện ủy; Ủy Ban nhân dân huyện Long Khánh công với sự nỗ lực tham gia đóng góp của nhân dân, Đảng bộ lãnh đạo tập trung cho đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại địa phương với số vốn 8,75 tỷ đồng, trong đó xây dựng đường điện 15 KV dài 19,5 km với kinh phí 2,54 tỷ đồng, đường điện 0,4 KV dài 22,5 km với kinh phí 1,2 tỷ đồng, nâng tỷ lệ hộ dùng điện đầu nhiệm kỳ là 37,2% lên 91 % cuối nhiệm kỳ. Đầu tư xây dựng 2,1 km đường ống cấp nước máy với kinh phí 400 triệu đồng, lắp đặt 3 máy bơm lác tay, đưa tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh trên địa bàn lên 71,40%. Đầu tư xây dựng 1,4 km bê tông nhựa nóng trị giá 3,5 tỷ đồng, 1,2 km đường nhựa đi Bảo Quang, nâng cấp 18,4 km đường cấp phối liên ấp với kinh phí 965 triệu đồng. Đầu tư xây dựng mới 17 phòng học kinh phí gần 610 triệu đồng. Xây mới phân trạm y tế Bảo Vinh B, trang bị thiết bị y tế với số tiền gần 300 triệu đồng; nhờ vậy bộ mặt nông thôn mới xã Bảo Vinh ngày càng được đổi mới, tạo điều kiện tốt cho phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Hoạt động khoa học công nghệ tập trung vào việc thúc đẩy phát triển trồng trọt, chăn nuôi là chủ yếu. Tập trung ứng dụng kỹ thuật ghép giống cây lâu năm, cây ăn trái tạo giống cây cho năng suất, chất lượng cao, ứng dụng kỹ thuật canh tác bảo vệ thực vật, cải tạo đất có hiệu quả, cải tạo hệ thống và quy trình chăn nuôi theo hướng công nghiệp, tăng bày đàn phát triển quy mô. Thành lập 1 câu lạc bộ, trong 5 năm đã mở được 26 lớp khuyến nông tiếp thu kỹ thuật chăn nuôi trồng trọt với hàng ngàn lượt người tham dự, 2 lớp IPM, 6 điểm trình diễn. Việc ứng dụng vi tính công nghệ thông tin vào việc quản lý dữ liệu, xử lý thông tin càng được rộng rãi hơn trong cơ quan Đảng, chính quyền trường học.

Cùng với việc đầu tư phát triển kinh tế, đời sống tinh thần của người dân cũng được Đảng bộ Bảo Vinh quan tâm thường xuyên. Công tác thông tin tuyên truyền, các phong trào văn hóa, thông tin, văn nghệ, thể dục thể thao được quan tâm chỉ đạo xuyên suốt. Hệ thống thông tin của xã trang bị ngày càng tốt và đầy đủ hơn, đáp ứng cho nhiệm vụ tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các nghĩa vụ quyền lợi công dân. Đảng bộ xã tổ chức quán triệt trong cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa và toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở địa bàn dân cư, bước đầu có chuyển biến góp phần làm lành mạnh hóa đời sống xã hội, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Các hoạt động thể dục thể thao phát triển và mở rộng, xã có 1 sân bóng đá, 8 sân bóng chuyền, 2 sân bóng đá mini tạo điều kiện cho thanh thiếu niên vui chơi, rèn luyện thể lực.

Sự nghiệp giáo dục được Đảng bộ tập trung lãnh đạo cộng với sự nỗ lực cố gắng của thầy, trò của các trường học và nhân dân tích cực hưởng ứng nên đã đạt được những kết quả phấn khởi. Hàng năm số học sinh lên lớp, khá giỏi đều tăng; học sinh kém, lưu ban, bỏ học giảm đáng kể, chất lượng dạy và học được nâng lên, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp bậc tiểu học từ 96-99%, trung học cơ sở 93-96%, nhiều học sinh đạt giỏi cấp huyện và tỉnh. Năm 1998 xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về phong trào xóa mù chữ và công tác phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập trung học cơ sở năm 1999. Phong trào xã hội hóa giáo dục được nhân dân đồng tình, nhân dân đóng góp 684 triệu đồng xây mới 17 phòng học, nâng số phòng học lên 68, bảo đảm việc dạy và học, xóa tình trạng học ca ba. Đội ngũ giáo viên cơ bản được chuẩn hóa; sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội ngày càng gắn kết đã đem lại hiệu quả trong công tác giáo dục đào tạo tại địa phương.

Đảng bộ luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện các chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng, tiêm chủng mở rộng, phòng chống sốt rét. Ngăn chặn có hiệu quả các dịch bệnh. Nâng cao chất lượng khám trị bệnh, hạn chế thấp nhất tỷ lệ tử vong. Đẩy mạnh phong trào quần chúng thực hiện vệ sinh phòng bệnh, bảo vệ môi trường và thường xuyên tổ chức kiểm tra vệ sinh thực phẩm. Công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình ngày càng được quan tâm chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ đảng viên, công nhân viên và các tầng lớp nhân dân.

Chính sách đền ơn đáp nghĩa càng được chăm lo thiết thực; Đảng bộ vận động sâu rộng các doanh nghiệp, các tổ chức và nhân dân đóng góp vào quỹ đền ơn đáp nghĩa đạt 100% kế hoạch. Thường xuyên thăm tặng quà cho các gia đình chính sách thể hiện sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền đối với những gia đình có công với nước. Ngoài việc chăm sóc các đối tượng chính sách, Đảng bộ còn quan tâm đến đời sống các đối tượng nghèo khó, neo đơn, đồng bào dân tộc khó khăn đột xuất. Tuy nhiên quỹ đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo huy động chưa đạt theo mục tiêu Nghị quyết nên việc chăm lo cho các gia đình chính sách xã hội còn khó khăn.

Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh, gắn quốc phòng - an ninh với với kinh tế; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, xây dựng dựng lực lượng công an, quân sự ngày càng trong sạch vững mạnh, phục vụ tích cực nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, xây dựng lực lượng dân quân vũng mạnh về mọi mặt, lấy chất lượng làm chính, đảm bảo số lượng 3% so dân số; làm tốt công tác giáo dục thanh niên thực hiện luật nghĩa vụ quân sự, hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn gọi thanh niên nhập ngũ với chất lượng ngày càng cao (trong nhiệm kỳ xã đã giao 89/89 thanh niên).

Đảng bộ đã chỉ đạo cho Mặt trận, các Ban ngành, đoàn thể và nhân dân luôn nêu cao tinh thần cảnh giác trước những âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch, kiên quyết giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, thường xuyên phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức tấn công trấn áp các loại tội phạm, kiểm soát trật tự an toàn giao thông, nhân hộ khẩu. Bộ máy công an từ xã đến ấp luôn được kiện toàn cả về số lượng và chất lượng. Cũng có 84 tổ nhân dân tự quản, qua đó đã góp phần đáng kể trong việc giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn trong suốt thời gian qua. Thực hiện tốt chương trình công tác liên tịch với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phối hợp hoạt động có hiệu quả.

Tăng cường lãnh đạo đổi mới công tác vận động quần chúng theo tinh thần Nghị quyết 8b và thực hiện phương châm "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*". Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể từng bước đi vào nề nếp, đổi mới được nội dung và phương thức đề từ đó tuyên truyền, vận động nhân dân toàn xã thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng và thực hiện tốt các mục tiêu kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương; phát động mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước kết hợp với việc chăm lo lợi ích của quần chúng nhân dân, tạo thành những phong trào có sức lôi cuốn đông đảo nhân dân tham gia như: nông dân sản xuất giỏi, thanh niên lập nghiệp, phụ nữ tiết kiệm, đền ơn đáp nghĩa, câu lạc bộ khuyến nông, hội làm vườn...Đảng bộ coi trọng việc lãnh đạo, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể, đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên viên, hội viên; bồi dưỡng nhân tố tích cực trong quần chúng để phát triển Đảng viên mới. Qua các phong trào, Mặt trận và các Đoàn thể đã phát triển thêm được 1.353 đoàn viên, hội viên, nâng tổng số đoàn viên, hội viên lên 4.892 người vào năm 2000, tạo nên sức mạnh quần chúng rộng rãi đề cùng với Đảng bộ và chính quyền hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung.

Quán triệt tinh thần Chỉ thị 30-CT/TW của Trung ương "*về việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở*" và Nghị định 29/1998/NĐ/CP của Chính phủ về việc ban hành qui chế thực hiện dân chủ ở xã, được sự thống nhất chỉ đạo của Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã; Khối Vận của Đảng ủy đã tổ chức triển khai học tập Quy chế dân chủ cho toàn thể cán bộ, đảng viên và ban, ngành, đoàn thể từ xã đến ấp và trong quần chúng nhân dân. Qua học tập nhân dân rất phấn khởi phát huy được quyền dân chủ của mình trong các hoạt động của Đảng; Nhà nước, của cả hệ thống chính trị, làm cho mối quan hệ "máu - thịt" giữa Đảng và nhân dân được gắn bó hơn.

Bộ máy chính quyền từ xã đến ấp không ngừng được củng cố, kiện toàn, hoạt động tương đối đều tay, đi vào nề nếp. Năng lực điều hành của cán bộ từng

bước được nâng lên, thực hiện có kết quả các mục tiêu kinh tế - xã hội. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Hội đồng nhân dân, chất lượng các kỳ họp được nâng lên, quyết định đúng đắn các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương. Ủy ban nhân dân đã kịp thời cụ thể hoá các nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước, của Đảng uỷ và Hội đồng nhân dân xã thành chương trình kế hoạch để điều hành, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả. Gắn việc phát triển kinh tế với giải quyết những vấn đề cấp bách về xã hội, khắc phục tình trạng buông lỏng, thiếu định hướng; tôn trọng và lắng nghe ý kiến của nhân dân, phối hợp chặt chẽ với Mặt trận và các đoàn thể, liên hệ gắn bó với nhân dân, làm tốt công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Gắn với đổi mới công tác quản chúng và nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước. Đảng bộ tập trung xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, tiếp tục đổi mới, chỉnh đốn Đảng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; xác định công tác xây dựng chỉnh đốn Đảng là khâu then chốt mang tính chất quyết định đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ; trên cơ sở nghị quyết và chương trình hành động của Huyện ủy Long Khánh về *"Đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng"*. Đảng uỷ đã đề ra kế hoạch cụ thể và chỉ đạo thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII). Cụ thể trên các mặt sau đây:

Tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, bồi dưỡng về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, âm mưu *"diễn biến hòa bình"*, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch với 95-97% đảng viên tham gia học tập, từ đó không ngừng nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho đảng viên; chú trọng nề nếp công tác nắm tình hình về tư tưởng và nâng chất lượng sinh hoạt Đảng. Nhờ thực hiện tốt công tác tư tưởng, hầu hết đảng viên kiên định những quan điểm có tính nguyên tắc của Đảng, nâng cao ý chí phấn đấu thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới và chức trách nhiệm vụ được giao.

Gắn với công tác chính trị tư tưởng, Đảng uỷ thường xuyên bồi dưỡng, giáo dục cho đảng viên về phẩm chất đạo đức và lối sống. Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ, đa số đảng viên ý thức được trách nhiệm của mình, tự tu dưỡng rèn luyện phẩm chất, đạo đức cách mạng, xây dựng lối sống trong sạch lành mạnh tiêu biểu trên nhiều mặt, tích cực tham gia lao động làm giàu chính đáng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan và xã hội.

Trong năm 1996, Chi bộ đã xây dựng được 3 nề nếp: nề nếp công tác tư tưởng, nề nếp công tác quản lý cán bộ, đảng viên, nề nếp công tác kiểm tra. Qua thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương, phân tích chất lượng hàng năm số Đảng viên tiên phong gương mẫu phát huy tác dụng tăng từ 72% năm 1996 lên 81% năm 2000, số chi bộ đạt vững mạnh tăng từ 50% lên 83%, không có chi bộ yếu kém.

Đổi mới và nâng cao một bước đội ngũ cán bộ tạo mọi điều kiện thuận lợi để cán bộ học tập nâng cao trình độ học vấn và lý luận chính trị. Công tác kiểm tra đảng viên được thực hiện thường xuyên, đã xử lý 6 trường hợp sai phạm. Nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm và chất lượng hoạt động của mỗi đảng

viên, thực hiện lời dạy của Bác là *"mỗi cán bộ, đảng viên là người đầy tớ trung thành của nhân dân"*.

Đảng bộ xã Bảo Vinh đã lãnh đạo tiên hành có hiệu quả đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2); tổ chức tự phê bình và phê bình trên 3 mặt, nhận thức tư tưởng, chính trị, đạo đức và lối sống, kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại địa phương theo Kế hoạch của Huyện ủy Long Khánh. Đây là Cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng nhân kỷ niệm 30 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng và sau đó trở thành Cuộc vận động thường xuyên, nhằm góp phần xây dựng Đảng bộ Bảo Vinh ngày càng trong sạch vững mạnh.

Bên cạnh những thành quả đạt được, vẫn còn một số mặt hạn chế mà Đảng bộ xã đã nhận ra và kiên quyết khắc phục, đó là: Việc lãnh đạo hướng dẫn nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trong những năm trước chưa được hiệu quả. Đời sống nhân dân tuy có tiến bộ hơn trước, song chưa thực sự vững chắc. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên chưa sâu rộng, chưa sát với tình hình của địa phương. Bộ máy chính quyền và các đoàn thể có lúc chưa phát huy hết vai trò của mình. Sinh hoạt Đảng chưa được cải tiến về nội dung, công tác kiểm tra Đảng đôi lúc chưa được chú ý và làm tốt chức năng.

Nhìn chung, trong 5 năm từ 1996 - 2000, với những thiếu sót mà Đảng bộ địa phương đã nhận thấy và quyết tâm khắc phục, thì những kết quả trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh đã thể hiện rõ sự nỗ lực phấn đấu không mệt mỏi của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Bảo Vinh trong 5 năm cuối của thế kỷ XX. Những thành quả đạt được đã tạo tiền đề và động lực thúc đẩy cho sự nghiệp phát triển trong những năm đầu thế kỷ XXI, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

4. Tăng cường công tác xây dựng Đảng, thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn trong những năm đầu thế kỷ XXI. (2000 - 2005).

Ngày 19/4/2001, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX khai mạc trọng thể tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội IX của Đảng đã đánh giá tổng kết 15 năm đổi mới của đất nước và thảo luận đề ra đường lối chiến lược phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước; đưa đất nước bước vào một giai đoạn mới, giai đoạn Việt Nam khẳng định vị thế trên trường quốc tế, phấn đấu vì mục tiêu *"dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"*.

Bước vào 5 năm 2000-2005 giai đoạn mở đầu của chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đảng bộ quân dân Bảo Vinh có những thuận lợi cơ bản là: có đường lối đổi mới của Đảng, thành tựu những năm qua sẽ tạo ra tiềm lực mới, động lực mới cả về chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, là xã có tiềm năng về đất đai; năng lực lãnh đạo, quản lý của Đảng bộ, Chính quyền đã được nâng lên nhiều mặt.

Tuy nhiên vẫn đứng trước những khó khăn gay gắt: diễn biến phức tạp của thời tiết, nông nghiệp với thế mạnh là cây lâu năm, cây ăn quả, cây hàng năm nhưng là vùng trung du nên khó chủ động được nguồn nước mặt khác sản xuất

và tiêu thụ sản phẩm còn bấp bênh do giá cả thị trường, dịch cúm gia cầm phát sinh trên địa bàn đã gây thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp; tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ quy mô nhỏ lẻ; đội ngũ cán bộ và nguồn nhân lực trình độ học vấn, chuyên môn, tay nghề còn thấp; cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế tạo ra cơ hội, động lực mới, nhưng nguy cơ tha hóa, phân hóa xã hội tăng lên. Đó là những thách thức lớn trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội để đưa Bảo Vinh đi lên.

Trong không khí vui mừng phấn khởi của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang ra sức thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 55 năm cách mạng tháng Tám và Quốc Khánh 2/9. Đại hội Đảng bộ xã Bảo Vinh lần thứ II nhiệm kỳ 2000 - 2005 được long trọng tổ chức vào ngày 29/8/2000 tại hội trường Ủy ban nhân dân xã, có 65/67 đảng viên tham dự (trong đó có 04 dự bị).

Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ 11 đồng chí. Ban Thường vụ có 03 đồng chí; đồng chí Trương Đình Minh giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Ít giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy, phụ trách khối Nhà nước và đồng chí Lê Ngọc Báu, Thường trực Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã.

Tại kỳ họp lần thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã Bảo Vinh, khóa II, đã bầu đồng chí Trương Đình Minh, Bí thư Đảng ủy xã giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, bầu đồng chí Nguyễn Ít, Phó Bí thư Đảng ủy giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Võ Ảnh giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân kiêm Trưởng công an xã.

Ngày 17/5/2005 đồng chí Trương Đình Minh được Thị ủy phân công về làm Bí thư chi bộ xã Bàu Trâm và cùng trong thời gian này đồng chí Thái Đình Hương đang giữ chức vụ Chủ tịch Hội nông dân thị xã Long Khánh được Thị ủy Long Khánh điều về thay thế đồng chí Trương Đình Minh làm Bí thư Đảng ủy xã Bảo Vinh.

Đại hội Đảng bộ xã Bảo Vinh lần thứ II đã đề ra phương hướng phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương đến 2005:

" Phát huy truyền thống cách mạng trong kháng chiến nhằm huy động nguồn lực tập trung cho phát triển kinh tế, phát huy những tiềm năng, lợi thế của địa phương, ra sức phát huy nội lực, tranh thủ các nguồn đầu tư, phấn đấu tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng cơ cấu nông nghiệp - thương mại dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng. Gắn phát triển kinh tế với ổn định, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, giải quyết tốt các chính sách xã hội như: xoá đói giảm nghèo nhất là vùng đồng bào dân tộc, chăm lo đối tượng chính sách... quan tâm lãnh đạo sự nghiệp giáo dục, đào tạo; Tăng cường quốc phòng an ninh và trật tự xã hội, giữ vững ổn định chính trị xã hội trong mọi tình huống. Tiếp tục đổi mới, chỉnh đốn, xây dựng Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể và các lực lượng vũ trang ngày càng trong sạch vững mạnh, gắn bó với nhân dân, đủ sức lãnh đạo, điều hành thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương".

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ II nhiệm kỳ 2000-2005, Đảng bộ và nhân dân xã Bảo Vinh đạt được một số thành tựu đáng phấn khởi:

Giá trị sản xuất trên địa bàn tăng bình quân hàng năm 5,26% (Mục tiêu bình quân 5 năm 2001-2005 tăng từ 7-8%); tỷ trọng nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế giảm từ 55,55% năm 2001 xuống còn 38,33% năm 2005; thương mại dịch: 31,68%-45,25%; tiểu thủ công nghiệp: 12,77%-16,42%.

Trong sản xuất nông nghiệp đã có bước chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý để góp phần hình thành vùng chuyên canh sản xuất nông sản hàng hoá phục vụ cho chế biến xuất khẩu với mục tiêu tăng năng xuất với chất lượng hàng hoá cao. Năm 2004 diện tích sản xuất cây lâu năm: 950ha giảm 21ha do chuyển mục đích sử dụng khác, chuyển đổi 314,5ha cà phê, 3ha chôm chôm trồng các loại cây khác phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và nguồn nước tưới như cây có múi, cây điều.... Đối với cây hàng năm đã tập trung lãnh đạo ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, thực hiện thâm canh tăng vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tổng diện tích gieo trồng năm 2004 là 870ha tăng 60ha so với năm 2000.

Giá trị chăn nuôi chiếm tỷ trọng trong nông nghiệp tăng từ 26% năm 2000 lên 35% năm 2005 (mục tiêu nghị quyết 30-35%), tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch cúm gia cầm đầu năm 2004 nên đã tiến hành tiêu hủy gần đàn gia cầm gây thiệt hại hàng tỷ đồng. Từ tình hình trên Đảng ủy đã kịp thời chỉ đạo chuyển đổi đàn gia cầm sang đàn gia súc, làm tốt công tác vệ sinh phòng bệnh để tiếp tục phát triển chăn nuôi. Đàn gia súc nhanh chóng tăng lên; số hộ nuôi nầm mèo tăng từ 10 hộ năm 2000 đến nay lên 54 hộ, sản lượng nầm khô tăng từ 2,4 tấn năm 2000 đến nay 54 tấn.

Hoạt động thương mại dịch vụ và sản xuất tiểu thủ công nghiệp có bước phát triển. Từ 200 cơ sở kinh doanh năm 2000 đã tăng 371 cơ sở năm 2005, gồm cung ứng vật liệu, vật tư xây dựng, xăng dầu, phân bón, lương thực, thực phẩm, chế biến hạt điều, đại lý thu mua nông sản, thuốc trừ sâu, dịch vụ khám chữa bệnh tư nhân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ hàng năm đều tăng góp phần đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân.

Tiểu thủ công nghiệp từ 15 cơ sở năm 2001 đến nay phát triển lên 75 cơ sở giải quyết việc làm tại chỗ hàng năm cho 170 lao động có thêm thu nhập và cải thiện đời sống, đáp ứng nhu cầu phục vụ cao hơn gắn với việc phục vụ thiết thực cho sự nghiệp nông nghiệp hóa nông thôn, thúc đẩy kinh tế nông thôn phát triển. Nhìn chung công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vẫn phổ biến quy mô vừa và nhỏ.

Trong xây dựng kết cấu hạ tầng, những năm trước đây giá trị đầu tư xây dựng trên địa bàn còn thấp, phục vụ cho đời sống nhân dân còn hạn chế. Trong nhiệm kỳ qua, đặc biệt là trong năm 2004 và quý I năm 2005, Đảng bộ đã lãnh đạo có những biện pháp bút phá khá mạnh mẽ, kết quả như sau: được sự hỗ trợ của trên và sự nỗ lực đóng góp của nhân dân, đã đầu tư 20 tỷ đồng để xây dựng kết cấu hạ tầng cơ sở, trong đó nguồn vốn ngân sách cấp trên là 17,8 tỷ đồng và huy động nhân dân đóng góp 2,2 tỷ đồng, từ nguồn vốn trên đã đầu tư vào các công trình điện, đường, thủy lợi, trường học, nước sinh hoạt trên địa bàn, qua đó đã tác động tích cực cho phát triển kinh tế và tạo bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc.

Thực hiện Nghị quyết số 26 - NQ/TW Hội nghị lần thứ 7 BCH.TW Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng ủy xã Bảo Vinh đã đề ra

nhệm vụ, giải pháp quản lý đất đai của xã, trong 5 năm đã cấp 1.285/1.381 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt 96% góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân vay vốn đầu tư sản xuất.

Trong công tác thu chi ngân sách; Đảng bộ luôn quan tâm lãnh đạo, tăng cường sự giám sát của Hội đồng nhân dân trong công tác thu chi theo hướng trọng tâm, trọng điểm và đột xuất, phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vận động nhân dân làm tròn các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Kết quả trong 5 năm qua bình quân đạt 108% kế hoạch thị xã giao (vượt mục tiêu NQ đề ra).

Công tác văn hóa thông tin, thể dục thể thao được đẩy mạnh, Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư"* từng bước đi vào chiều sâu; công tác thông tin tuyên truyền kịp thời phục vụ các yêu cầu nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Hoạt động văn nghệ quần chúng với 12.476 lượt người xem, tiếp nhận 32 buổi chiếu phim góp phần đáp ứng nhu cầu hưởng thụ đời sống tinh thần của nhân dân. Tổ chức thành công lễ hội đón áp văn hoá (4 áp). Hàng năm vào dịp hè Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh kết với nhà trường tổ chức nhiều hình thức sinh hoạt bổ ích nhằm góp phần giáo dục tư tưởng, đạo đức cho học sinh, tăng cường quản lý học sinh tránh các tệ nạn xã hội xảy ra. Phong trào thể dục thể thao, rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại đã có bước chuyển biến rộng khắp trên địa bàn dân cư và nơi công sở.

Thực hiện Nghị quyết lần thứ 2 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về xã hội hóa giáo dục, coi công tác giáo dục là quốc sách hàng đầu. Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo công tác giáo dục đạt được những kết quả phấn khởi, tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi vào nhà trẻ và mẫu giáo bình quân hàng năm đạt 103% kế hoạch, tiểu học đạt 102,3%, trung học cơ sở 103% kế hoạch. Tỷ lệ tốt nghiệp bậc tiểu học hàng năm đạt tỷ lệ 100% (NQ: 98%), trung học cơ sở đạt từ 90-98,3% (NQ: 90-91%). Các trường học bước đầu được trang bị máy vi tính dùng để quản lý, thực hành. Đội ngũ giáo viên các trường từng bước được chuẩn hoá, chất lượng quản lý, giảng dạy của đội ngũ thầy cô giáo ngày càng được nâng cao. Công tác chống mù chữ và phổ cập giáo dục đúng độ tuổi được duy trì. Việc đổi mới phương pháp giáo dục, thay sách giáo khoa ở các cấp học phổ thông tổ chức triển khai thực hiện khá tốt ở các trường. Hai Chi bộ nhà trường ngày càng phát triển về số lượng đảng viên, nâng cao chất lượng lãnh đạo, tỷ lệ đảng viên chiếm 16% so với tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên, hàng năm đều đạt trong sạch vững mạnh. Thành lập Hội khuyến học, Trung tâm học tập cộng đồng góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo, từng bước xây dựng xã hội học tập ở địa phương.

Các chương trình y tế Quốc gia, y tế cộng đồng được quan tâm chỉ đạo thực hiện, công tác phòng chống dịch bệnh được thực hiện đạt hiệu quả. Công tác kế hoạch hóa gia đình luôn được chú trọng thực hiện góp phần hạ tỷ lệ tăng dân số trên địa bàn xã.

Với đạo lý uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ kẻ trồng cây, công tác chăm lo các gia đình chính sách, bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương bệnh binh, thân nhân gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng, được cấp ủy, chính quyền và các ban ngành đoàn thể trong xã đặc biệt quan, cơ bản hoàn thành việc xây tặng nhà tình nghĩa cho gia đình thương binh, liệt sỹ trên địa bàn, hàng năm có kế

hoạch đề nghị trên sửa chữa, nâng cấp nhà tình nghĩa, kịp thời hỗ trợ các đối tượng chính sách gặp khó khăn về đời sống; trong 5 năm qua đã xây dựng và sửa chữa 16 căn nhà tình nghĩa kinh phí 300.000.000 đồng; bên cạnh đó Đảng bộ cũng luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết chế độ theo Quyết định số 47/2002/QĐ-TTg^{liii} đến nay cơ bản đã hoàn thành. Thường xuyên thăm hỏi sức khỏe, giúp đỡ, tặng quà, giải quyết tốt các chế độ gia đình chính sách, đối tượng xã hội, hàng năm đều hoàn thành và hoàn thành vượt chỉ tiêu xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa. Bên cạnh đó, cùng với việc tổ chức đào tạo nghề và thực hiện các chương trình mục tiêu về giải quyết việc làm, 5 năm qua đã tạo điều kiện giải quyết việc làm cho trên 200 lao động.

Chương trình xóa đói giảm nghèo được quan tâm thực hiện có hiệu quả, từ nguồn kinh phí cấp trên hỗ trợ và địa phương vận động đã xây dựng 88 căn nhà tình thương tặng hộ nghèo. Hàng năm đã giảm được trên 30% hộ nghèo trên địa bàn.

Gắn phát triển kinh tế, xã hội với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Đảng bộ đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 8 khóa IX về *"Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới"*. Xây dựng lực lượng dân quân đạt 2,3% so với dân số, trong đó đảng viên đạt 5,7% so lực lượng dân quân. Công tác tuyển quân hàng năm đều đạt 100% kế hoạch (giao 87/87 thanh niên), chất lượng ngày càng được nâng lên. Trưởng và phó công an, quân sự đều là đảng viên; Chi bộ công an và quân sự luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, được Đảng cấp trên công nhận trong sạch vững mạnh.

Triển khai thế trận an ninh nhân dân trên địa bàn, chủ động nắm tình hình và thực hiện tốt các đối sách, tăng cường công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh văn hoá tư tưởng, an ninh thông tin, an ninh nông thôn, xử lý kịp thời các điểm nóng, các tình huống xấu xảy ra, 5 năm qua đã phát động 86 đợt quần chúng tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc với 3.143 lượt người tham dự.

Công tác tư pháp thực hiện tốt việc tuyên truyền giáo dục pháp luật ngày càng sâu rộng trong nhân dân, nhất là các bộ luật có liên quan trực tiếp đến cuộc sống của người dân; tổ chức được 46 đợt với 8.694 lượt người tham dự về các luật như: Luật Đất đai, Luật Hôn nhân gia đình, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Giao thông đường bộ... Qua đó, giúp cho người dân có ý thức chấp hành pháp luật, trật tự kỷ cương trong cộng đồng dân cư. Bên cạnh đó, ngành tư pháp còn thường xuyên củng cố các tổ hòa giải ở cơ sở, hạn chế đơn thư vượt cấp và không có khiếu kiện tập thể. Được sự quan tâm của Đảng ủy và chính quyền địa phương, công tác hòa giải đã cơ bản giải quyết các đơn thư khiếu nại và tranh chấp trong dân, góp phần ổn định tình hình ở địa phương. Trong 5 năm từ 2000 - 2005, xã đã tiếp nhận 35 đơn, nội dung chủ yếu về tranh chấp đất đai tài sản; đã hòa giải thành 35 đơn, chuyển lên cấp trên 10 đơn. Nhìn chung, vấn đề giải quyết tranh chấp khiếu nại trong nhân dân được thực hiện tốt, thực hiện tuân tự từ hòa giải ở tổ, áp sau đó mới xử lý đúng theo Luật Khiếu nại tố cáo.

Trong nhiệm kỳ qua Đảng bộ đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2004-2009, đảm bảo công khai đúng luật, đúng thời gian, đạt kết quả cao. Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân được nâng lên, tổ chức các kỳ họp, đúng luật định, đề ra được nghị quyết thể hiện

được "*ý Đảng lòng dân*", tổ chức giám sát việc thực hiện nghị quyết theo kế hoạch. Đại biểu Hội đồng nhân dân đã nêu cao vai trò trách nhiệm trước nhân dân, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, gần gũi, lắng nghe và phản ánh kịp thời tâm tư nguyện vọng của quần chúng nhân dân. Bộ máy Nhà nước được củng cố kiện toàn, nâng cao năng lực quản lý nhà nước đối với kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, cải cách thủ tục hành chính, xây dựng cơ chế "*1 cửa*" tạo điều kiện thông thoáng, dễ dàng cho nhân dân, thực hiện quy chế dân chủ, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, 100% các ấp xây dựng và thực hiện quy ước đã được phê chuẩn và tổ chức bầu trưởng ấp theo quy định.

Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, đổi mới công tác vận động quần chúng của Đảng, kiện toàn, củng cố Khối dân vận theo hướng dẫn số 01/ BTC-TW. Tập trung lãnh đạo, đổi mới phương thức và nội dung hoạt động công tác vận động quần chúng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, từ đó các phong trào thi đua yêu nước của quần chúng được khơi dậy, đạt được những thành quả đáng phấn khởi qua các phong trào như: xã hội hóa giao thông nông thôn, xã hội hóa giáo dục, Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa Kết quả phân tích chất lượng hàng năm Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể được công nhận vững mạnh. Trong 5 năm qua công tác vận động quần chúng của Đảng bộ đạt nhiều kết quả. Đảng viên đều thể hiện được vai trò của mình ở từng vị trí công tác. Mặt trận, các Đoàn thể làm nòng cốt đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền để cùng thực hiện và làm tròn chức năng tham mưu cho Đảng trong vận động quần chúng, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân đề xuất với ngành chức năng kịp thời giải quyết.

Song song với công tác vận động quần chúng. Đảng bộ đã tích cực đổi mới công tác xây dựng Đảng, tập trung thực hiện cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thường xuyên nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chính đồn Đảng, đấu tranh chống quan liêu tham nhũng lãng phí, thực hành tiết kiệm theo NQTW 6 (lần 2) khoá VIII và kết luận hội nghị TW 4 (khóa IX).

Từng bước đổi mới nội dung, hình thức tổ chức giáo dục chính trị tư tưởng, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn Đảng bộ. Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, học tập, quán triệt nguyên lý chủ nghĩa Mác-Lênin, các chuyên đề về tư tưởng Hồ Chí Minh và các chủ đề mang tính thời sự đã góp phần nâng cao nhận thức chính trị, tính tích cực và chủ động trong cán bộ, đảng viên. Kịp thời đấu tranh với những luận điệu sai trái, chống âm mưu "*diễn biến hoà bình*" của các thế lực thù địch. Tăng cường công tác tư tưởng thông qua mô hình Đảng lãnh đạo công tác khoa giáo ở cơ sở; tổ chức sinh hoạt báo Đảng, thông tin tư liệu, tạp chí, nói chuyện thời sự, sử dụng phương tiện thông tin đại chúng, báo cáo viên, tuyên truyền viên giúp cho cán bộ, đảng viên kiên định hơn những quan điểm có tính nguyên tắc của Đảng, chống tư tưởng cá nhân, cơ hội, cục bộ, bản vị. Qua đó hầu hết đảng viên và nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo.

Công tác kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên đã phát huy mặt tích cực, đồng thời khắc phục những hạn chế, yếu kém; trong nhiệm kỳ tiến hành kiểm tra 11 đợt, đã xem xét kỷ luật 07 đảng viên vi phạm bằng hình thức khiển trách: 04, cảnh cáo: 01, cách chức: 01, khai trừ: 01, chủ yếu là vi phạm chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, ý thức tổ chức kỷ luật và đạo đức lối sống.

Đảng ủy luôn coi trọng và thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, nhằm đảm bảo sự thống nhất về ý chí và hành động, tăng cường đoàn kết nội bộ, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn, nói và làm theo nghị quyết; qua phân tích chất lượng tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc đạt trong sạch vững mạnh, tăng từ 71% năm 2001 lên 88% năm 2004, số cơ sở yếu kém giảm từ 14% năm 2001 đến năm 2004 không còn chi bộ yếu kém; hàng năm tỷ lệ đảng viên hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 98%.

Công tác cán bộ đã tạo được sự chuyển biến về nhận thức và cách làm, đảm bảo vai trò Đảng lãnh đạo thống nhất công tác cán bộ và quản lý cán bộ. Thực hiện đúng quy trình và đảm bảo nguyên tắc trong công tác tuyển dụng, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng; đề bạt, bổ nhiệm. Các năm từ 2002 đến 2005 và tại hội nghị giữa nhiệm kỳ đều tổ chức kiểm điểm tập thể Ban Thường vụ, các đồng chí Đảng ủy viên, trưởng, phó các ban, ngành, đoàn thể, cấp uỷ. Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc Đảng bộ. Gắn với quy hoạch, đã tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhằm từng bước chuẩn hoá đội ngũ cán bộ theo chức danh và tạo nguồn. Có 25 đảng viên có trình độ chuyên môn từ trung cấp chuyên nghiệp trở lên trong đó có 5 đảng viên trình độ đại học, 28 đồng chí sơ cấp lý luận chính trị.

Kết thúc năm 2005, cũng là thời điểm kết thúc thắng lợi công tác thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ II của Đảng bộ xã Bảo Vinh với mục tiêu là đẩy mạnh quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn, tăng trưởng kinh tế gắn với việc phát triển xã hội. Các chỉ tiêu cơ bản của nghị quyết đề ra đều đạt và vượt kế hoạch. Trên lĩnh vực nông nghiệp, địa phương đã chú trọng đến công tác quy hoạch, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp, phát triển mô hình kinh tế trang trại. Năng suất hàng năm đều tăng, mức thu nhập đầu người năm sau cao hơn năm trước. Đời sống nhân dân được cải thiện, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, quyền làm chủ của nhân dân được đề cao. Cơ sở hạ tầng như đường giao thông nông thôn, điện... đều được đầu tư có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất kinh doanh của nhân dân. Các mô hình kinh tế giỏi, kinh tế trang trại được phát huy và nhân rộng. Những hộ dân thuộc diện nghèo khó giảm đáng kể, hộ có kinh tế khá và giàu tăng lên. Công tác xã hội, tương thân tương ái được cả cộng đồng quan tâm. Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế được nâng lên cả về chất và lượng. Bộ mặt nông thôn khởi sắc theo từng năm. Đảng bộ nhiều năm liền đạt trong sạch vững mạnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, nhưng do nhiều yếu tố tác động, xã Bảo Vinh vẫn còn những tồn tại như tăng trưởng kinh tế khá nhưng chưa ổn định; các cơ sở tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ còn nhỏ lẻ; đời sống một bộ phận nhân dân vẫn còn khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã còn cao, nhất là trong đồng bào dân tộc; nhiệm vụ tập hợp quần chúng vào các tổ chức đoàn thể còn hạn chế. Công tác quản lý đảng viên chưa thật chặt chẽ, vẫn còn tình trạng đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng đến mức phải xử lý, lãnh đạo điều hành

thực hiện nghị quyết có mặt còn lúng túng còn thiếu đôn đốc và kiểm tra, một số mặt chưa đạt chỉ tiêu theo nghị quyết đề ra.

Mặc dù còn một số hạn chế nhất định nêu trên, nhưng nhìn chung kết quả đạt được là hết sức cơ bản. Đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, Đảng bộ và nhân dân Bảo Vinh vững bước quyết tâm giành nhiều thắng lợi trong thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2005 - 2010 đề ra.

5. Tiếp tục phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội (2005 - 2010).

Bước vào thời kỳ mới, với nhiều vận hội trong xu thế đất nước chủ động hội nhập phát triển, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ xã Bảo Vinh không chỉ tổng kết những thành tựu đạt được mà thẳng thắn đánh giá những yếu kém, đúc kết những bài học kinh nghiệm để định hướng cho phát triển trong tương lai.

Vui mừng, phấn khởi với những thành quả đạt được của đất nước, của thị xã Long Khánh sau 1 năm thành lập. Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy, ngày 21/7/2005 tại hội trường ấp Bảo Vinh B, Đại hội Đảng bộ xã Bảo Vinh lần thứ III nhiệm kỳ 2005 – 2010 được long trọng tổ chức, có 91/95 đảng viên tham dự Đại hội.

Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ 09 đồng chí. Ban Thường vụ có 03 đồng chí, đồng chí Thái Đình Hương được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Nguyễn Ít được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng và đồng chí: Lê Ngọc Báu, Ủy viên Ban Thường vụ kiêm Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã và phân công đồng chí Lê thị Soa – Chủ tịch Ủy ban mặt trận Tổ quốc kiêm Trưởng khối vận của xã.

Tại kỳ họp lần thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã Bảo Vinh, khóa III, đã bầu đồng chí Lê Ngọc Báu, Thường trực Đảng ủy giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Nguyễn Ít, Phó Bí thư Đảng ủy giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và các đồng chí Phạm Thế Anh và Võ Thị Thủy được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đến ngày 01/8/2008 do hoàn cảnh gia đình đồng chí Phạm Văn Nam, đã có đơn xin thôi chức vụ ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã và đồng chí Phạm Thế Anh đang giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã được Ban Chấp hành Đảng bộ xã biểu quyết thống nhất đưa vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

Ngày 30/9/2008 đồng chí Nguyễn Ít - Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã có quyết định của trên điều vào nhận công tác tại xã Bảo Quang, thị xã Long Khánh nên đồng chí Phạm Thế Anh tiếp tục được Ban Chấp hành Đảng bộ xã bầu vào Ban Thường vụ Đảng ủy xã, giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy kiêm quyền Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã Bảo Vinh và đồng chí Nguyễn Hữu Minh, xã đội trưởng của xã được Hội đồng nhân dân xã bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Ngày 02/11/2009 đồng chí Nguyễn Duy Khánh – Chỉ huy trưởng quân sự xã được BCH Đảng bộ xã biểu quyết thống nhất đưa vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã, phụ trách lĩnh vực quân sự của xã.

Ngày 19/4/2010 đồng chí Thái Đình Hương được Thị ủy Long Khánh phân công về nhận công tác tại Đảng bộ xã Bình Lộc.

Đảng bộ xã Bảo Vinh tiếp tục phát huy sức mạnh của toàn dân, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, huy động và sử dụng mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Đại hội đã đề ra phương hướng chung đến năm 2010: *"Quán triệt đường lối đại hội X của Đảng cộng sản Việt Nam, nghị quyết đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ VIII, nghị quyết đại hội Đảng bộ Thị xã Long Khánh lần thứ I. Phát huy mạnh mẽ tiềm năng các thành phần kinh tế, khơi dậy và phát huy tối đa nội lực tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về sức cạnh tranh và hiệu quả kinh tế - xã hội để đẩy mạnh tiến trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông thôn nhằm tiếp tục thực hiện cơ cấu kinh tế nông nghiệp - thương mại dịch vụ - công nghiệp, xây dựng, tiểu thủ công nghiệp. Kết hợp phát triển kinh tế với thực hiện công bằng và tiến bộ xã hội, nâng cao đời sống vật chất, văn hoá tinh thần của nhân dân, giải quyết tốt các vấn đề bức xúc xã hội: Xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, chăm lo đời sống diện chính sách, quan tâm đến sự nghiệp giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ theo hướng đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị đồ dùng dạy học ngày càng hiện đại hơn. Tăng cường quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội, đẩy lùi các tệ nạn xã hội góp phần làm thất bại âm mưu thủ đoạn "Diễn biến hoà bình" bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định chính trị địa phương trong mọi tình huống. Tiếp tục đổi mới chính đôn, xây dựng Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể các lực lượng công an, quân sự ngày càng trong sạch vững mạnh góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ"*.

Đại hội Đảng bộ xã Bảo Vinh khóa III, nhiệm kỳ 2005 - 2010 có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã trong 5 năm. Sau Đại hội Đảng bộ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ mới đã tổ chức triển khai, học tập quán triệt nghị quyết Đảng bộ cấp trên và cấp mình đến toàn thể đảng viên, cán bộ và nhân dân. Xây dựng chương trình hành động nhằm cụ thể hóa nghị quyết đại hội các cấp cùng với những mục tiêu cụ thể phấn đấu đến năm 2010 của địa phương, để tiến tới tạo bước chuyển mạnh mẽ về kinh tế - xã hội trong tình hình mới. Qua 5 năm thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu Nghị quyết Đại hội III Đảng bộ xã Bảo Vinh, mặc dù tình hình kinh tế xã hội có những biến động phức tạp về thời tiết, dịch bệnh, giá cả thị trường... nhưng Ban chấp hành Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo, đoàn kết, nhất trí điều hành tổ chức thực hiện nghị quyết đạt được kết quả cụ thể như sau:

Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn đến năm 2009 đạt 225,3 tỷ đồng, tăng bình quân 15,60%/năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng dần tỷ trọng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng và thương mại dịch vụ, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp. Cơ cấu kinh tế đến cuối năm 2009 ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng chiếm 26,60%, ngành thương mại dịch vụ chiếm 20,10 % và ngành nông nghiệp chiếm 53,30%.

Trong trồng trọt có bước chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý theo hướng tăng các loại cây trồng có năng suất, chất lượng, giá trị kinh tế cao và phù hợp với nhu cầu thị trường hiện nay, hướng dẫn nông dân chú trọng vào những loại cây chủ lực như cây cà phê, cây tiêu, sầu riêng, kết hợp ứng dụng các tiến bộ KHKT, sử dụng giống mới, thực hiện thâm canh tăng vụ, để tăng sản lượng cây trồng. Nhìn chung năng suất, sản lượng các loại cây lâu năm, cây hàng năm đều tăng .

Đã tập trung lãnh đạo phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, chất lượng đàn giống được chú trọng, cơ cấu vật nuôi đa dạng hơn, ngoài heo, bò, gia cầm, trong nhiệm kỳ qua trên địa bàn còn phát triển thêm đàn dê. Tuy nhiên đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn hiện nay giảm so với đầu nhiệm kỳ. Tỷ trọng chăn nuôi trong giá trị sản xuất nông nghiệp là 26,74 %, không đạt so với NQ Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III, (Mục tiêu đến năm 2010 chiếm từ 35% trở lên), nguyên nhân do trong những năm qua tuy trên địa bàn xã chưa xảy ra dịch bệnh lở mồm long móng, tai xanh, dịch cúm gia cầm ... nhưng do ảnh hưởng chung của dịch bệnh, đồng thời thực hiện chủ trương của Nhà nước di dời các hộ chăn nuôi ra khỏi khu dân cư, tuy xã Bảo Vinh đã tiến hành quy hoạch vùng chăn nuôi tập trung nhưng việc đầu tư cơ sở hạ tầng chưa được thực hiện, giá chuyển nhượng đất lại cao nên người dân gặp khó khăn trong việc tìm địa điểm chăn nuôi, từ đó đã hạn chế việc phát triển đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn.

Công tác thú y luôn được chú trọng thực hiện các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh, không để xảy ra dịch bệnh trên địa bàn, đã tổ chức tiêm phòng cho gia súc hàng năm bình quân đạt 90% trên tổng đàn heo, 85% tổng đàn bò và 90% đàn gia cầm.

Nuôi trồng nấm mèo phát triển mạnh, tăng từ 36 hộ đầu nhiệm kỳ đến nay lên 77 hộ, sản lượng nấm khô hiện nay khoảng 201 tấn/ năm. Hiện nay trên địa bàn xã có 02 cơ sở sản xuất bịch nấm mèo, cung ứng khoảng 10.000.000 bịch nấm/ năm. Các cơ sở nuôi trồng nấm mèo hàng năm đã giải quyết cho khoảng 500 lao động có việc làm tại chỗ góp phần đáng kể vào việc phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo ở địa phương.

Công tác khuyến nông, bảo vệ thực vật thường xuyên chỉ đạo thực hiện, xây dựng nhiều mô hình áp dụng các loại giống mới cho năng suất và chất lượng cao, đã tổ chức 57 lớp tập huấn hội thảo về cây trồng, vật nuôi, luôn chú trọng hướng dẫn kỹ thuật canh tác, kỹ thuật chăn nuôi, sử dụng giống mới đem lại năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao, đầu tư sửa chữa và nâng cấp các công trình thủy lợi ở ấp Suối Chồn và ấp Bảo Vinh B, đã huy động hơn 2000 công lao động để nạo vét kênh mương nội đồng, hướng dẫn nông dân khai thác, sử dụng nguồn nước tưới hợp lý và tiết kiệm. Thường xuyên duy trì và khuyến khích mở rộng các câu lạc bộ như: Câu lạc bộ IPM, năng suất cao, rau an toàn, cây lúa, phát triển trồng cây thanh long trên đất sỏi ở ấp Ruộng Hời...

Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng có bước phát triển khá, giá trị sản xuất tăng bình quân 20,30% / năm. Tổng số cơ sở sản xuất hiện có 60 cơ sở so với đầu nhiệm kỳ tăng 19 cơ sở, giải quyết việc làm tại chỗ cho hơn 200 lao động/ năm, số cơ sở tăng chủ yếu là gia công chế biến hạt điều, xây dựng và sửa chữa cơ khí. Nhìn chung trong 5 năm qua, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng có phát triển về số lượng cơ sở, tuy nhiên về tính chất, quy mô còn nhỏ chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế ở địa phương và nhu cầu tạo việc làm cho người lao động trên địa bàn còn hạn chế.

Hoạt động thương mại dịch vụ tiếp tục phát triển, giá trị sản xuất tăng bình quân 19,80% / năm, tổng số cơ sở kinh doanh tăng từ 271 hộ đầu nhiệm kỳ đến nay lên 341 hộ, giải quyết việc làm ổn định cho hơn 500 lao động/ năm. Nhìn chung trong 5 năm qua ngành thương mại dịch vụ trên địa bàn đã cơ bản

đáp ứng đủ hàng hoá phục vụ cho nhu cầu sản xuất, tiêu dùng và đời sống nhân dân.

Các hoạt động dịch vụ tín dụng, vận tải, bưu chính viễn thông đều phát triển và phục vụ tốt hơn cho nhân dân, vốn tín dụng đầu tư cho sản xuất và kinh doanh hàng năm đều tăng, đại bộ phận nhân dân đều sử dụng vốn đúng mục đích và đạt hiệu quả. Số lượng xe vận tải các loại ngày càng tăng, bảo đảm nhu cầu vận chuyển lưu thông vật tư hàng hoá và đi lại trên địa bàn cho nhân dân, bưu cục xã hoạt động ổn định, phục vụ tốt nhu cầu thông tin liên lạc của nhân dân.

Đảng bộ luôn gắn kết nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương với xây dựng cơ sở hạ tầng. Trong 5 năm qua với sự hỗ trợ của cấp trên, sự nỗ lực đóng góp của nhân dân địa phương, đã đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng với số vốn 7,136 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn ngân sách cấp trên 2,657 tỷ đồng, vốn huy động 4,479 tỷ đồng. Điểm nổi bật trong việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn nhiệm kỳ qua là phong trào xã hội hóa giao thông nông thôn. Thực hiện Nghị quyết 77 của Hội đồng nhân dân Tỉnh chủ trương hỗ trợ 40% kinh phí cho các công trình xã hội hóa giao thông nông thôn có chi phí xây lắp một trăm triệu đồng trở lên; Đảng bộ kịp thời lãnh đạo thực hiện các thủ tục theo luật định. Mặt trận Tổ quốc phối hợp với các đoàn thể chính trị xã hội vận động nhân dân trong xã và các doanh nghiệp trên địa bàn đóng góp, hỗ trợ; trong nhiệm kỳ qua với sự đồng thuận của nhân dân địa phương đã thực hiện đầu tư một số công trình trọng điểm theo nghị quyết đề ra như: xây dựng 05 tuyến đường điện 0,4KV, với tổng chiều dài 9.950 mét, sửa chữa 18.620 mét đường liên tổ, bê tông nhựa nóng đường vào trường mẫu giáo Ánh Dương, chợ Bảo Vinh và đường vào tổ 2a ấp Bảo Vinh A với tổng chiều dài 217 mét, xây dựng hội trường Ủy ban nhân dân, nhà ăn 2 lực lượng, phòng tiếp dân, phòng làm việc của các ban ngành, đoàn thể, tiến hành sửa chữa toàn bộ trụ sở Ủy ban nhân dân xã; năm 2009 đến nay, vốn đầu tư duy tu, nâng cấp, làm mới các công trình thủy lợi tổng cộng 3,21 tỷ đồng, trong đó ngân sách thị xã: 2,47 tỷ đồng, nhân dân đóng góp: 740 triệu đồng. Từ nguồn vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đã tác động tích cực, tạo điều kiện phát triển kinh tế, xã hội và tạo bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc.

Tình hình quản lý đất đai trên địa bàn có bước chuyển biến tiến bộ, công tác đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính luôn theo đúng hướng dẫn, quy định của cấp trên. Trong nhiệm kỳ đã lập 3688 hồ sơ xin cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt 94,78%.

Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo thu ngân sách, khai thác các nguồn thu trên địa bàn, từ đó kết quả thu ngân sách trong nhiệm kỳ hàng năm bình quân đạt 104,7%. Công tác chi ngân sách luôn bảo đảm đúng nguyên tắc và quy định của Nhà nước.

Công tác bảo vệ môi trường được quan tâm, tổ chức quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ chính trị (khoá IX); Chương trình hành động số 09-NQ/TU của Thị ủy về việc bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước, hướng dẫn việc thu gom, xử lý chất thải trong chăn nuôi, lắp đặt hệ thống biogaz, phun xịt thuốc tiêu độc khử trùng định kỳ hàng năm, hỗ trợ vốn xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh. Tăng cường quản

lý nhà nước về tài nguyên đất, nước, khoáng sản góp phần bảo vệ môi trường, môi sinh.

Mỗi bước phát triển kinh tế gắn liền với thực hiện tốt các chính sách xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế. Các hoạt động văn hoá thông tin và thể thao có nhiều tiến bộ, đời sống văn hoá, tinh thần của nhân dân được nâng lên. Công tác thông tin tuyên truyền luôn được tăng cường, đã thực hiện tốt việc tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*" từng bước đi vào chiều sâu, tác động tích cực đến đời sống chính trị xã hội của nhân dân trên địa bàn.

(Số liệu về văn hóa - y tế từ 1994-2015)

Nhiệm kỳ	Văn hóa		Y tế			
	Gia đình văn hóa (%)	Áp văn hóa	Tiêm chủng mở rộng (%)	Trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi, (%)	Khám bệnh lượt/người/năm	Tăng dân số tự nhiên (%)
1994-1996	62,02		98,28	16,8	18.325	1,48
1996-2000	82		99,33	16,2	22.254	1,36
2000-2005	93,17	4/5	15,1	15,1	24.679	1,25
2005-2010	97,3%	5/5	98,5	9,95	59.382	1,11
2010-2015	98,7	5/5	98,21	8,49	72.974	1,07

Sự nghiệp giáo dục luôn được quan tâm, hàng năm tỷ lệ học sinh tốt nghiệp tiểu học đạt từ 97 - 100 %, trung học cơ sở đạt từ 84 - 96%, trong 5 năm đã có 39 học sinh đạt giải cấp thị xã, 16 học sinh đạt giải cấp tỉnh. Đội ngũ giáo viên được chuẩn hoá và thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao chất lượng giảng dạy, có 83 giáo viên đạt danh hiệu dạy giỏi cấp Thị xã và 09 giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh. Công tác Đảng, Đoàn, Đội trong nhà trường được quan tâm hơn, đã phát triển 34 đảng viên mới nâng tổng số đảng viên trong trường học lên 50 đảng viên đạt 30 % so với tổng số giáo viên, trong nhiệm kỳ đã thành lập 02 chi bộ nhà trường, nâng tổng số chi bộ trường học lên 05 chi bộ, qua phân tích chất lượng hàng năm các chi bộ trường học đều đạt chi bộ trong sạch vững mạnh. Hội khuyến học và trung tâm học tập cộng đồng của xã hoạt động ngày càng hiệu quả, góp phần vào sự phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo ở địa phương

Các chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt. Trạm y tế xã có 07 cán bộ, trong đó có 01 Bác sỹ, 05 trung cấp y tế và 01 kỹ thuật viên, số cán bộ y tế so với dân số, đạt bình quân 4,3 cán bộ y tế/vạn dân, trạm y tế xã luôn đáp ứng tốt nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Năm 2006 Bảo Vinh được công nhận là xã đạt chuẩn quốc gia về y tế và tiếp tục giữ vững cho đến nay. Công tác dân số kế hoạch hoá gia đình được chú trọng thực hiện, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, trẻ dưới 5 tuổi giảm đạt theo mục tiêu nghị quyết đề ra.

Chính sách đền ơn đáp nghĩa được chăm lo thiết thực, các gia đình chính sách được chăm lo tốt hơn, đã xây dựng 01 căn nhà tình nghĩa và sửa chữa 23 căn nhà cho gia đình chính sách gặp khó khăn, trên địa bàn không có hộ gia đình chính sách thuộc diện hộ nghèo, trong nhiệm kỳ đã vận động đóng góp quỹ đền ơn đáp nghĩa được 173.270.000 đồng. Trong nhiệm kỳ Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo thực hiện Quyết định số 290/CP và 142/CP^{liv} của Chính phủ, là đơn vị được trên đánh giá thực hiện tốt các quyết định trên.

Đời sống nhân dân tiếp tục ổn định, phần lớn được cải thiện nâng lên, hộ nghèo được quan tâm chăm lo tốt hơn, chương trình xóa đói giảm nghèo được quan tâm chỉ đạo, thực hiện đạt hiệu quả, trong nhiệm kỳ từ nguồn kinh phí do cấp trên hỗ trợ và do Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể của xã vận động đã xây dựng 92 căn nhà tình thương cho các đối tượng nghèo gặp khó khăn về nhà ở.

Là địa bàn có nhiều đồng bào dân tộc Chơro sinh sống, trong kháng chiến chống Mỹ đồng bào dân tộc chí cốt với cách mạng, một lòng một dạ theo Đảng, hòa bình lập lại đồng bào dân tộc vẫn tin Đảng theo Đảng, tuy nhiên do phương thức công cụ sản xuất còn lạc hậu nên hiệu quả kinh tế chưa cao, đời sống đồng bào dân tộc còn gặp nhiều khó khăn. Trước tình hình trên Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, quan tâm chăm lo đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn. Triển khai thực hiện chương trình 134/CP của Chính phủ về hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, xây dựng 68 căn nhà tình thương, cấp 34 căn nhà cho hộ nghèo người dân tộc, lắp đặt 10 cơ sở nuôi trồng nấm mèo, cấp 65 bồn chứa nước, đã tổ chức nhiều lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật dành riêng cho người dân tộc; hàng năm tổ chức khám bệnh, cấp thuốc miễn phí, vận động tặng quà cho hộ nghèo người dân tộc trong các dịp lễ, tết. Trong 5 năm qua đã cử 02 cán bộ xã người dân tộc đi học Đại học, 01 người đi học trung cấp quân sự, giới thiệu 06 người đi làm và học nghề tại trường cao đẳng nghề số 8. Trong nhiệm kỳ đã kết nạp được 04 người dân tộc thiểu số vào Đảng. Chọn 15 đại biểu người dân tộc đi dự Đại hội đại biểu dân tộc thiểu số lần thứ I Thị xã Long Khánh.

Những thành quả đáng phấn khởi của quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội theo tinh thần Nghị quyết các kỳ Đại hội của Đảng bộ Bảo Vinh. Bộ mặt nông thôn được đổi mới, nhân dân phấn khởi tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ta, đời sống nhân dân không ngừng được nâng lên (số liệu từ 1994-2015)

Nhiệm kỳ	Thu nhập bình quân đầu người (triệu đồng/người/năm)	Tỷ lệ hộ dùng điện (%)	Hộ dùng nước hợp vệ sinh (%)	Tỷ lệ nhà tôn ngói (%)	Hộ có tivi (%)	Hộ có xe gắn máy (%)	Điện thoại máy/100 dân	Xóa đói giảm nghèo (%)
1994-1996	2,53	37,2	70	65,89	52	55	1,2	16
1996-2000	4,7	91	72	88	78	65	1,9	3
2000-2005	8,62	97	98	97	83	72	9	4,3

2005-2010	18,5	99,8	99,9	94	98	97	17	5,17
2010-2015	36,8	100	100	96	99	98	80	1

Tiếp tục quán triệt Nghị quyết Trung ương 8 (khoá IX) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Nghị định 119/NĐ-CP của Chính phủ về công tác quốc phòng địa phương và các quan điểm đổi mới về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của Đảng, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản được giữ vững, tổ chức thành công diễn tập DT-06/LK, DT-10/LK với các phương án phòng chống địch tập kích đổ bộ đường không, bạo loạn lật đổ, bằng sức mạnh tổng hợp tại chỗ của cả hệ thống chính trị, theo cơ chế vận hành: "*Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, phát huy vai trò Mặt trận, đoàn thể, cơ quan quân sự, công an tham mưu và chỉ huy thống nhất lực lượng thuộc quyền*".

Các phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, tích cực phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội luôn được phát động rộng rãi, được đông đảo các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia. Trong năm 2008 lực lượng Công an xã được Công an tỉnh Đồng Nai tặng giấy khen công nhận là đơn vị 3 năm liên (2006 – 2009) thực hiện tốt phong trào "*quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc*", năm 2009 được Ủy ban nhân dân thị xã Long Khánh tặng giấy khen công nhận là xã chuyển hóa mạnh, giảm tệ nạn ma túy, mại dâm.

Lực lượng dân quân, lực lượng dự bị động viên tiếp tục được củng cố, nâng cao chất lượng, xây dựng lực lượng dân quân đạt 1,07% so với dân số, trong đó có 17 đảng viên. Công tác tuyển quân hàng năm luôn đạt và vượt chỉ tiêu trên giao, trong nhiệm kỳ đã tổ chức đưa tiễn 98 thanh niên lên đường nhập ngũ (có 3 đảng viên nhập ngũ). Hai chi bộ Quân sự và Công an trong nhiệm kỳ đã phát triển 09 đảng viên mới.

Quản lý Nhà nước ngày càng hiệu lực, hoạt động của Hội đồng nhân dân xã có tiến bộ, chất lượng các kỳ họp, tinh thần trách nhiệm của các đại biểu ngày được nâng lên. Công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo Pháp lệnh 34 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bước đầu đạt được một số kết quả khả quan. Công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ được quan tâm, thực hiện củng cố sắp xếp bộ máy quản lý theo Nghị định 09 của Chính phủ và Quyết định 812 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Công tác tiếp dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được tập trung lãnh đạo thực hiện. Trong 5 năm qua đã tiếp 42 lượt công dân thắp mắc khiếu nại, được giải quyết, giải thích thỏa đáng. Các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân giải quyết đạt 71,42%, trong giải quyết thấu tình đạt lý qua đó tạo được lòng tin của nhân dân đối với Đảng bộ, chính quyền địa phương.

Công tác vận động quần chúng của Đảng và cả hệ thống chính trị tiếp tục đổi mới, có nhiều chuyên biến và hiệu quả. Vai trò của Mặt trận và các đoàn thể được tập trung củng cố và ngày càng phát huy, có bước chuyển biến rõ nét về tổ chức, phương thức hoạt động. Cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*" và các phong trào thi đua yêu nước như: "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*", "*Ngày vì người nghèo*", "*Lao động giỏi*

lao động sáng tạo”, “ 5 xung kích 4 đồng hành”, “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Đoàn kết giúp nhau XĐGN làm giàu chính đáng”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Cựu chiến binh gương mẫu”, “Tuổi cao nêu gương sáng”, phong trào “đền ơn đáp nghĩa”, .. đã được hội viên, đoàn viên hưởng ứng tích cực. Các tổ chức đoàn thể, Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Người cao tuổi là những đơn vị vững mạnh xuất sắc được Trung ương tặng bằng khen, Hội Cựu Chiến binh, Hội Chữ thập đỏ, Công đoàn đạt đơn vị vững mạnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đạt loại khá. Tỷ lệ tập hợp quần chúng trong độ tuổi vào các tổ chức ngày càng được đông đảo hội viên, đoàn viên tham gia.

(số liệu từ 1996-2015)

Nhiệm kỳ	Đạt tỷ lệ ^{lv}	Hội viên nông dân	Hội viên Hội LHPN Phụ nữ	Đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh	Hội viên Hội LHTN	Hội Cựu chiến binh	Đoàn viên công đoàn
1996-2000	48,78%	19,5%	61,3%	45,5%	40,8%	76,8%	
2000-2005	56,64%	56,21%	62,22%	38,09%	42,18%	80,53%	
2005-2010	76,88% NQ 85%	82,37% NQ 85%	82,85% NQ 85%	48,9% NQ 50%	48,03%	99,35% NQ 85%	99,82% 100%
2010-2015	5462/6.719 81,29% NQ trên 80%.	160/171 93,57% NQ 80%.	3.896/4.871 80% NQ 80%.	548/680 80,5% NQ 80%.	637/76 5 89% NQ 80%.	160/171 93,57% NQ 80%.	61/61 100%.

Quán triệt các quan điểm của Đảng các cấp về công tác xây dựng Đảng. Đảng bộ xã thường xuyên kiện toàn, củng cố, đổi mới, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, nhân tố quyết định đến việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trong 5 năm từ 2005 - 2010, công tác chính trị tư tưởng được xác định là nhiệm vụ cơ bản của công tác xây dựng Đảng. Thời kỳ này, Đảng bộ xã Bảo Vinh đã quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương khóa X, Chỉ thị 34 của Ban Bí thư, Chỉ thị 37 của Bộ Chính trị, nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII, nghị quyết của Đảng bộ thị xã Long Khánh lần thứ I và chương trình hành động của Đảng các cấp được triển khai theo đúng quy định với hơn 95% đảng viên tham gia học tập. Đặc biệt là việc học tập đạo đức Hồ Chí Minh thông qua cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” theo tinh thần Chỉ thị 06 - CT/BCT của Bộ Chính trị, với chủ đề tư tưởng của Đảng bộ xã là: “*Thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu*”; “*Sửa đổi lối làm việc*”, “*Tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân*”; kết hợp thực hiện nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng lãng phí, Quy định 115- QĐ/TW của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm; Quy định 02 của Tỉnh ủy về trách nhiệm của người đứng đầu ở cơ quan, đơn vị trong phòng chống tham nhũng lãng phí; kết quả từng đợt học tập và việc triển khai cho cán bộ đảng viên tự đăng ký học tập luôn đạt tỷ lệ 100%.

Qua các đợt học tập, nhìn chung tình hình tư tưởng trong Đảng bộ luôn ổn định, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã nâng cao tinh thần trách nhiệm, lập trường quan điểm vững vàng, chấp hành tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng, đoàn kết trong công tác. Các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên được Đảng ủy cụ thể hóa bằng các chương trình hành động cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, nên đã đi vào cuộc sống một cách thiết thực.

Công tác nắm tình hình tư tưởng và dư luận xã hội cũng luôn được Đảng ủy tổ chức thực hiện, kịp thời phát hiện và đấu tranh chống các biểu hiện sai trái, lệch lạc. Từ đó có định hướng chung cho việc hoạch định các chính sách kinh tế, xã hội cũng như công tác quy hoạch, tạo nguồn nhân lực mới phát triển cho địa phương.

Bên cạnh đó, còn làm tốt công tác tổ chức tuyên truyền các ngày kỷ niệm lớn của đất nước và của địa phương hàng năm như: tuyên truyền 40 năm cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968, 40 năm thực hiện di chúc của Bác Hồ, 80 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam. Qua đó, nâng cao ý thức truyền thống lịch sử của dân tộc, sự nghiệp cách mạng vẻ vang của đất nước, giúp cho cán bộ, đảng viên vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng, quyết tâm thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng và nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Công tác cán bộ luôn được Đảng ủy quan tâm thực hiện đúng theo quy trình, việc rà soát, bổ sung vào quy hoạch được chú trọng. Các bước quy hoạch cán bộ giai đoạn 2010 - 2015 cũng được Đảng ủy tiến hành, đảm bảo đúng theo trình tự quy định. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đặc biệt là cán bộ trẻ được Đảng bộ hết sức chú trọng, hiện nay hầu hết cán bộ công chức đã và đang được cử đi học các lớp chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị nhằm nâng cao trình độ về mọi mặt, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đến nay đội ngũ cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị đã được chuẩn hóa về trình độ từ trung cấp đến đại học là 16 đ/c. Số cán bộ được cử đi đào tạo hiện đang học các lớp từ trung cấp đến đại học là 21 đ/c.

Việc đánh giá phân tích chất lượng cơ sở Đảng và đảng viên hàng năm luôn được thực hiện đúng quy định theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Hàng năm qua phân tích chất lượng cơ sở Đảng và đảng viên có từ 80 - 85% tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu, 97-99% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt và hoàn thành nhiệm vụ.

Hàng năm, Đảng ủy đều xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát, nội dung chủ yếu là thực hiện cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn tham nhũng, lãng phí, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị 30 của Bộ Chính trị về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, kiểm tra phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác đánh giá chất lượng chi bộ và đảng viên cuối năm. Kết quả, trong 5 năm đã tổ chức kiểm tra được 12 đợt. Qua kiểm tra, nhìn chung các chi bộ đều thực hiện tốt nhiệm vụ, tinh thần đoàn kết nội bộ cao, luôn giữ gìn kỷ luật trong Đảng, các đoàn thể xã duy trì tốt chế độ sinh hoạt trong Ban Chấp hành và Ban Thường vụ, các giao ước thi đua cũng như hồ sơ, sổ sách lưu trữ, tinh thần dân chủ luôn được phát huy. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục đó là một vài chi bộ chưa chú ý đến công tác tuyên truyền, giáo dục, để xảy ra tình trạng đảng

viên vi phạm trong việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Quy định 115 về những điều đảng viên không được làm như: vi phạm đạo đức lối sống, tác phong của cán bộ đảng viên, từ đó dẫn đến việc phải xử lý kỷ luật cảnh cáo 03 đảng viên, xóa tên 01 đảng viên do thực hiện không nghiêm Điều lệ Đảng.

Đảng bộ xã đã chú trọng củng cố, kiện toàn về tổ chức (số liệu từ 1994-2014)

Nhiệm kỳ	Cấp bộ Đảng	Tổng số đảng viên	Tổng số Chi bộ, Tổ đảng trực thuộc	Phát triển đảng viên	Phân tích chất lượng Tổ chức Đảng
1994-1996	Đảng bộ	65	Chi bộ: 4	8	Đạt TSVM: 1994, 1995, 1996
1996-2000	Đảng bộ	52	Chi bộ: 4	21 ^{lvi}	Đạt loại khá: 1997 Đạt TSVM: 1998, 1999, 2000.
2000-2005	Đảng bộ	67	Chi bộ: 10	30	Đạt TSVM: 2001 Đạt loại khá: 2002, 2003, 2004
2005-2010	Đảng bộ	139	Chi bộ: 13 ^{lvii}	47 ^{lviii}	Đạt TSVM : 2005, 2006, 2007, 2008, 2009.
2010-2014	Đảng bộ	221	Chi bộ: 13	64	Đạt khá: 2012 Đạt TSVM: 2010, 2011, 2013, năm 2014 TSVM tiêu biểu

Trong 5 năm từ 2005 - 2010, kinh tế - xã hội xã Bảo Vinh đạt nhiều kết quả đáng khích lệ. Nền kinh tế có bước phát triển ổn định và liên tục. Các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III đề ra đều thực hiện đạt và vượt. Cơ sở hạ tầng được đầu tư nâng cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế và phục vụ dân sinh. Sản xuất nông nghiệp tuy gặp khó khăn về thời tiết, giá cả thị trường không ổn định, nhưng bà con nhân dân đã khắc phục, chuyển đổi tốt cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp và hiệu quả nên vẫn phát triển đúng hướng. Hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao với nhiều hoạt động thiết thực, ngày càng thu hút đông đảo nhân dân tham gia; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đạt được những kết quả khả quan, thể hiện sự lớn mạnh của Đảng bộ, đáp ứng được sự lãnh đạo địa phương trong tình hình mới, góp phần vào sự ổn định tình hình kinh tế - xã hội chung của Thị xã. Mặt trận và các đoàn thể tiếp tục đổi mới phương thức và nội dung hoạt động, mang lại hiệu quả cao trong công tác vận động, tập hợp quần chúng. Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân và quyền làm chủ của nhân dân trên mọi lĩnh vực đời sống xã hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III đã đề ra.

Bên cạnh những thành tựu, tiến bộ nêu trên Đảng bộ cũng còn những tồn tại, yếu kém cần thẳng thắn nhìn nhận, để có phương hướng khắc phục, đó là: Kinh tế phát triển chưa thật sự vững chắc, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và kinh doanh thương mại dịch vụ phát triển tự phát chưa được qui hoạch, qui mô sản xuất nhỏ, chất lượng sản phẩm không cao, chưa đủ sức cạnh tranh trên thị trường. Đời sống một số bộ phận nông dân còn khó khăn, trong công tác xóa đói giảm nghèo có tập trung song tỷ lệ hộ nghèo còn cao, nhất là trong đồng bào dân tộc. Chất lượng giáo dục đào tạo có mặt còn phải quan tâm

hơn như: đạo đức học sinh, tỷ lệ học sinh bỏ học. Các phong trào thể dục thể thao, văn hoá văn nghệ, xây dựng nếp sống văn minh – gia đình văn hóa chưa thật sự đi vào chiều sâu, rộng khắp. Công tác quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực thiếu chặt chẽ, nhất là về tôn giáo, kết quả điều hành, triển khai thực hiện một số chương trình kinh tế, xã hội chưa đạt so với yêu cầu. Tỷ lệ tập hợp quần chúng vào các tổ chức đoàn thể không đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Nguồn trung kiên phát triển đảng còn hạn chế, có chi bộ trực thuộc nhiều năm liền không kết nạp được đảng viên mới, tỷ lệ cán bộ đạt chuẩn còn thấp, công tác quản lý đảng viên chưa chặt chẽ, còn tình trạng đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện, vi phạm kỷ luật của Đảng đến mức phải xử lý kỷ luật.

Những kết quả đạt được trong thời kỳ đổi mới và tinh thần tự lực, tự cường qua thực tiễn phát triển, cùng với sự phấn khởi của nhân dân, là động lực để Đảng bộ và nhân dân Bảo Vinh vững vàng tiếp tục đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa nông nghiệp nông thôn, tạo những tiền đề sớm xây dựng thành công Bảo Vinh theo mô hình nông thôn mới, mà Đảng và Chính phủ đề ra để phát triển nông thôn Việt Nam theo hướng văn minh hiện đại.

6. Đại hội Đảng bộ xã Bảo Vinh lần thứ IV; tiếp tục lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. (2010 - 2015).

Đại hội Đảng bộ xã Bảo Vinh lần thứ IV nhiệm kỳ 2010 – 2015 diễn ra trong hai ngày 11- 12/5/2010 tại hội trường UBND xã, có 139 đảng viên tham dự.

Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí. Ban Thường vụ 03 đồng chí gồm: đồng chí Phạm Thế Anh giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Trần Ngọc Sơn giữ chức vụ Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Lê Ngọc Báu giữ chức vụ Phó Bí thư thường trực kiêm Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và tiếp tục phân công đồng chí Lê thị Soa - Chủ tịch Ủy ban mặt trận Tổ quốc kiêm Trưởng khối vận của xã.

Đây là lần đầu tiên thực hiện chủ trương của trên về việc nhất thể hóa chức danh Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, ^{lix} nên đồng chí Phạm Thế Anh vừa giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Việc tập trung chức vụ Bí thư Đảng bộ và chủ tịch UBND xã cho một đồng chí lãnh đạo, đã chứng tỏ sự đoàn kết nhất trí cao trong toàn Đảng bộ xã Bảo Vinh trong tình hình mới. Điều này hứa hẹn những bước chuẩn bị tốt để xây dựng thành công Bảo Vinh thành một xã theo mô hình nông thôn mới.

Tháng 3/2013, đồng chí Phạm Thế Anh chuyển công tác. Ban Thường vụ Thị ủy chỉ định đồng chí Nguyễn Khắc Anh đang giữ chức vụ Chánh văn phòng Thị ủy về giữ cương vị Bí thư Đảng ủy xã Bảo Vinh. Đồng chí Lê Ngọc Báu có đơn xin thôi việc, tháng 4/2014 Thị ủy điều đồng chí Tạ Xuân Sơn giữ chức vụ Phó Bí thư thường trực kiêm Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy.

Đại hội đã đánh giá tổng kết những thành tựu, những hạn chế, tồn tại trong thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III. Đại hội đã đề ra phương hướng chung trong nhiệm kỳ 2010-2015 như sau: “*Quán triệt và nắm vững đường lối, Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ II, phát huy truyền*

thống cách mạng, phát huy nội lực, tranh thủ các nguồn đầu tư, tiếp tục sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế xã hội, ổn định nâng cao đời sống nhân dân, giải quyết tốt các bức xúc về xã hội như: xóa đói giảm nghèo, việc làm, đảm bảo công bằng xã hội, chăm lo đối tượng chính sách và tạo chuyển biến mạnh về phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo; tăng cường quốc phòng an ninh và giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, làm thất bại mọi âm mưu thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; tiếp tục đổi mới, chỉnh đốn, xây dựng Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận các đoàn thể và lực lượng dân quân, công an ngày càng trong sạch vững mạnh, đủ sức lãnh đạo, tiếp tục thực hiện thắng lợi sự nghiệp CNH – HĐH nông nghiệp, nông thôn ở địa phương”.

Đại hội đã đề ra một số chỉ tiêu chủ yếu là: Phần đầu giá trị sản xuất trên địa bàn tăng bình quân 16,50 % năm. Tổng giá trị sản xuất đến năm 2015 đạt 483 tỷ đồng. Cơ cấu kinh tế đến năm 2015: công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng chiếm 34 %, thương mại dịch vụ chiếm 24,10 % và nông nghiệp còn 41,80 %. Phần đầu hàng năm giải quyết việc làm từ 300-400 lao động, hàng năm giảm từ 1,2 - 1,5% tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn, phần đầu đến năm 2015 tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 2% (theo chuẩn hiện hành). Tiếp tục duy trì kết quả hoàn thành phổ cập bậc Trung học cơ sở, bậc Tiểu học. Hàng năm tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi ra lớp, vào học các cấp học đạt chỉ tiêu trên giao. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đến năm 2015 còn dưới 1%. Tiếp tục duy trì kết quả xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. 5/5 ấp giữ vững danh hiệu ấp văn hoá. Hạ tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng đến năm 2015 còn dưới 8%. Thực hiện đạt chỉ tiêu giao quân cả về số lượng lẫn chất lượng. Phần đầu đến năm 2015 tỷ lệ tập hợp quần chúng vào các tổ chức quần chúng đạt tỷ lệ 85% trở lên, tỷ lệ sinh hoạt thường xuyên đạt 85% trở lên, tỷ lệ hội viên nông cốt đạt 45% trở lên, trên 80% chi hội các đoàn thể đạt vững mạnh. Hàng năm kết nạp đảng viên mới đạt từ 10% trở lên, tỷ lệ đảng viên đủ tư cách hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 98%, trên 80% chi bộ trực thuộc đạt trong sạch vững mạnh, phần đầu Đảng bộ đạt cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh^{lx}.

Những nỗ lực phấn đấu từ đầu nhiệm kỳ đến năm 2014 làm cơ sở để Đảng bộ và nhân dân Bảo Vinh hướng đến mục tiêu xây dựng xã nông thôn mới. Đảng bộ xã đã thể hiện quyết tâm xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới ngay trong năm 2014 sớm hơn lộ trình dự kiến 01 năm. Đảng ủy đã xây dựng, ban hành Nghị quyết số 95-NQ/ĐU “*tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quyết tâm xây dựng xã Bảo Vinh đạt các tiêu chí nông thôn mới trong năm 2014*”.

Với nhận thức xây dựng nông thôn mới chính là hướng vào thực hiện cho được các đặc trưng của nông thôn mới đó là: “*kinh tế phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn được nâng cao, nông thôn phát triển theo quy hoạch, kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội hiện đại, môi trường sinh thái được bảo vệ, dân trí được nâng cao, bản sắc văn hóa dân tộc được giữ gìn và phát huy, an ninh tốt, quản lý dân chủ và chất lượng hệ thống chính trị được nâng cao*”. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Bảo Vinh đã toàn tâm, toàn ý, đồng lòng để tập trung thực hiện 19 tiêu chí và 54 chỉ tiêu mà bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tỉnh Đồng Nai đã ban hành. Cả hệ thống chính trị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ đều có kế hoạch cụ thể, phối hợp chặt chẽ, đồng loạt

ra quân thực hiện, trở thành phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới trong đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện xây dựng nông thôn mới được quán triệt trong cả hệ thống chính trị và trong nhân dân, tạo được sự đồng thuận cao, từ đó người dân hiểu rõ vai trò chủ thể của mình và những công việc phải làm trong nội dung xây dựng nông thôn mới và chủ động tham gia để triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

Đến cuối năm 2014, xã Bảo Vinh đã thực hiện đạt 19/19 tiêu chí và 54/54 chỉ tiêu mà bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới đã quy định; bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc, có nhiều đổi thay trong cuộc sống người dân nơi đây. Những ngôi nhà mới kiên cố, kang trang mọc lên ngày càng nhiều, hàng chục km đường giao thông liên ấp, lên rẫy đã được bê tông hóa. Trạm y tế, nhà văn hóa, trường học, trường mẫu giáo đều được đầu tư xây dựng. Nhờ triển khai xây dựng nông thôn mới, những năm qua, thu nhập bình quân của người dân xã không ngừng tăng lên. Với những thành quả đạt được xã Bảo Vinh được UBND tỉnh Đồng Nai công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới tại Quyết định số 3401/QĐ-UBND ngày 27/10/2014.

III. XÃ BẢO VINH TRONG ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2020.

Phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, cơ cấu kinh tế bền vững theo hướng: Nông nghiệp - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng - Thương mại dịch vụ . Phát triển bền vững, kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa xã hội và bảo vệ môi trường. Phát triển kinh tế gắn với quốc phòng, an ninh.

Mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu: Về cơ cấu kinh tế đến năm 2020: Giảm dần tỷ trọng nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế. Quản lý và tổ chức tốt nguồn thu ngân sách trên địa bàn xã, phấn đấu thu ngân hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu trên giao.

Phát triển nông nghiệp gắn liền với xây dựng nông thôn mới, giữ vững danh hiệu xã đạt chuẩn nông thôn mới. Vận động nhân dân tiếp tục chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo hướng phù hợp, chất lượng và hiệu quả kinh tế. Mở rộng việc xây dựng các câu lạc bộ năng suất cao. Phấn đấu doanh thu bình quân 1 ha cây lâu năm đạt 150.000.000 đồng. Đối với cây công nghiệp lâu năm và cây ăn quả: tập trung chuyển đổi giống, cải tạo vườn tạp, phát triển các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, sản lượng hàng hóa lớn đáp ứng nguyên liệu cho công nghiệp chế biến và xuất khẩu. Phổ biến nhân rộng các mô hình kinh tế trang trại, cải tạo giống đàn bò, nạc hoá đàn heo, khuyến khích phát triển đàn dê, chăn nuôi cá, tỷ trọng giá trị sản xuất ngành chăn nuôi đến năm 2020 chiếm 35% trong tổng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp.

Đẩy mạnh việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho câu lạc bộ IPM, các câu lạc bộ năng suất cao hoạt động. Phối hợp các ngành chuyên môn mở các lớp tập huấn khoa học công nghệ về trồng trọt, chăn nuôi.

Về thương mại dịch vụ: tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ sản xuất, kinh doanh, tăng cường quản lý Nhà nước đối với các hoạt động trên lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ. Tập trung khuyến khích các thành phần

kinh tế và nhân dân đầu tư phát triển các loại hình thương mại dịch vụ; vận động, thực hiện xây dựng chợ trung tâm xã theo quy hoạch.

Tập trung phát triển các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hiện có ở địa phương như chế biến nông sản, thực phẩm gắn với nguồn nguyên liệu tại chỗ như cà phê, tiêu, điều, cây ăn trái... Công nghiệp cơ khí sửa chữa, sản xuất bịch nấm, nuôi trồng nấm mèo, nấm rơm... Khuyến khích doanh nghiệp và thu hút các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng các cơ sở sản xuất tập trung tại địa phương. Đẩy mạnh sản xuất chế biến các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của địa phương như cà phê, tiêu, hạt điều, cây ổi, mít Viên Linh... Thực hiện chương trình khuyến khích phát triển loại hình doanh nghiệp công nghiệp chế biến nông sản có quy mô vừa và nhỏ, thu hút nhiều lao động và giải quyết việc làm.

Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn xã, gắn kết với hệ thống kết cấu hạ tầng chung của thị xã nhằm góp phần thúc đẩy sản xuất phục vụ đời sống nhân dân, bảo quản và nâng cấp cơ sở hạ tầng điện, đường, trường, trạm y tế, nước sạch, thủy lợi, các thiết chế văn hóa, phát động phong trào huy động sức dân cho phát triển giao thông nông thôn. Xây dựng kết cấu hạ tầng gắn với bảo vệ môi trường, hướng dẫn các hộ làm các bể tự hoại đúng tiêu chuẩn để tránh ô nhiễm và bể phải sâu và cách xa các giếng nước (bể từ 2-3 ngăn).

Xã Bảo Vinh nằm trong khu ngoại thị; phát triển cây công nghiệp, cây ăn trái, lương thực và thực phẩm; cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến của thị xã, xây dựng cụm dân cư xã Bình Lộc - Bảo Vinh - Bảo Quang hình thành thị tứ tại xã Bình Lộc, phát triển cây công nghiệp lâu năm và cây ăn trái.

Trên lĩnh vực văn hóa xã hội: Bảo tồn và phát triển đa dạng về văn hóa dân tộc, văn hóa truyền thống, góp phần làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân; củng cố và phát triển các phong trào văn nghệ, thể dục, thể thao trong nhân dân; phát huy dân chủ, nâng cao tính cộng đồng trong việc xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh trong cơ quan và cộng đồng. Phấn đấu trên 98,5% hộ gia đình đạt gia đình văn hóa, 100% áp giữ vững danh hiệu áp văn hóa, xã được công nhận xã văn hóa vào năm 2018.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình truyền thông dân số kế hoạch hóa gia đình, phấn đấu tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2015 và các năm tiếp theo ổn định ở mức 1%, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, hàng năm tỷ lệ trẻ em tiêm chủng mở rộng theo độ tuổi đạt 98-100%, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 2 tuổi còn 4%, trẻ em dưới 5 tuổi xuống còn 5% vào năm 2020, quan tâm các trẻ em mồ côi, khuyết tật, con gia đình chính sách, hộ nghèo và đồng bào dân tộc ít người. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người dân, tăng cường quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thực hiện tốt công tác xóa đói giảm nghèo, hàng năm giải quyết việc làm tại các doanh nghiệp địa phương từ 300-400 lao động. Tổ chức thăm và tặng quà, xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa, tặng nhà tình thương cho các gia đình chính sách, hộ nghèo.

Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp, trước hết là tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy năng lực sáng tạo của học sinh, phấn đấu đến năm 2020 đạt các chỉ tiêu sau: tỷ lệ huy động trẻ em vào mẫu giáo đạt 95%; trẻ trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp đạt trên 99%; duy trì việc

huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 và tuyển mới 100% học sinh tốt nghiệp tiểu học vào lớp 6, 100% học sinh hoàn thành bậc tiểu học và trung học cơ sở, quan tâm công tác phổ cập xoá mù chữ, tiếp tục phấn đấu giữ vững xã đạt chuẩn quốc gia về chống mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Cải tiến nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng, đẩy mạnh hoạt động của Hội khuyến học xã.

Tập trung nâng cao đời sống vật chất lẫn tinh thần cho nhân dân, giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc, mở mang dân trí, thực hiện tốt các chính sách xã hội, thu ngắn dần khoảng cách về mức sống trong xã. Phấn đấu đến năm 2020 thu nhập bình quân đầu người theo giá thực tế đạt 58 triệu đồng/người/năm; 100% hộ sử dụng điện, nước sạch, dùng nước sạch 80 lít/người/ngày.

Tiếp tục đổi mới và chỉnh đốn Đảng. Đổi mới tổ chức, nội dung phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể. Đẩy mạnh cải cách hành chính Nhà nước nhằm nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, nâng cao hiệu lực quản lý của bộ máy Nhà nước, phát huy vai trò làm chủ nhân dân, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng.

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân nhất là thế hệ trẻ và các em học sinh về biển đảo quê hương, khẳng định 2 quần đảo Hoàng Sa^{lxi} và Trường Sa^{lxii} là của Việt Nam, qua đó xây dựng niềm tự hào, quyết tâm bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc Việt Nam thân yêu.

PHẦN KẾT

Trải qua 85 năm (1930-2015) liên tục đấu tranh chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và xây dựng quê hương dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Bảo Vinh đã phát huy truyền thống yêu nước đến đỉnh cao; lòng yêu nước, yêu quê hương gắn liền với niềm tin yêu Đảng, tin yêu cách mạng. Trong khó khăn ác liệt niềm tin đó càng được vun đắp và thể hiện rõ nét nhất; dân tin Đảng, Đảng dựa vào dân, mỗi bước trưởng thành của Chi bộ Đảng gắn liền với sự phát triển và lớn mạnh của phong trào cách mạng của quần chúng ở địa phương. Từ trong máu lửa đấu tranh, ý chí cách mạng, tinh thần bất khuất của đồng bào, đồng chí được tôi luyện và lớn dần lên. Đó là niềm tự hào là tài sản vô giá của nhân dân địa phương. Người dân Bảo Vinh anh dũng, kiên cường, cần cù, sáng tạo gắn bó với ruộng nương, mảnh đất của mình. Chính tình cảm thiêng liêng và sâu đậm đó là nhân tố tạo nên nguồn sức mạnh vô tận trong cuộc đấu tranh quyết liệt với quân thù giải phóng quê hương và trong xây dựng Bảo Vinh thân yêu.

Đặc biệt đội du kích xã Bảo Vinh, trong quá trình xây dựng, chiến đấu; đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trận mạc, với phương châm lấy ít địch nhiều, lấy yếu thắng mạnh, lối đánh "xuất quỷ nhập thần", bí mật bất ngờ chủ động tấn công, đánh nhanh thắng nhanh và bảo toàn lực lượng lại được nhân dân đùm bọc yêu thương, vì thế trong những năm tháng rùng rã chiến đấu trong lòng địch, đội du kích Bảo Vinh từ thắng nhỏ đến thắng lớn với những chiến công

nối tiếp chiến công, lập nên nhiều kỳ tích vẻ vang; còn kẻ địch luôn luôn bị động, lúng túng đối phó để rồi chuốc lấy những thất bại hết sức nặng nề. Trong suốt quá trình chiến đấu, đội du kích luôn bám làng, bám địa bàn, phối hợp và độc lập đánh địch, diệt ác phá kềm, đấu tranh chính trị, công tác binh vận ... vừa xây dựng, vừa chiến đấu toàn đội là một khối thống nhất ý chí và hành động, luôn kề vai sát cánh cùng nhau chiến đấu anh dũng làm cho kẻ thù không đứng yên trên mảnh đất Bảo Vinh thân yêu này.

Trong thắng lợi chung của hai cuộc kháng chiến, nhiều người con của Bảo Vinh đã hy sinh để quê hương mãi mãi trường tồn. Với niềm biết ơn vô hạn các anh hùng liệt sĩ - những người đã hy sinh cuộc đời mình, cống hiến xương máu của mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Bảo Vinh tiếp tục bảo vệ những thành quả cách mạng mà các anh hùng liệt sĩ đã không tiếc máu xương gây dựng được, xây dựng quê hương ngày càng phát triển.

Sau ngày miền Nam được giải phóng, đất nước thống nhất, cũng như một số địa phương của tỉnh Đồng Nai lúc bấy giờ, Bảo Vinh gặp vô vàn khó khăn khi chuyển sang thời kỳ xây dựng hòa bình. Trên vùng đất Bảo Vinh, hậu quả của chiến tranh để lại rất nặng nề, bom mìn còn vương vãi khắp nơi. Có những giai đoạn cuộc sống của người dân vô cùng khó khăn. Thế nhưng bằng sự đoàn kết, cố gắng rất lớn, năng động phù hợp với thực tế địa phương, Chi bộ, Đảng bộ xã Xuân Bình, Xuân Vinh, Bảo Vinh đã thực hiện tốt công tác vận động khối đại đoàn kết toàn dân, tạo nên sự thống nhất trong tổ chức Đảng, chính quyền, cộng với truyền thống kiên cường bất khuất của mình, nhân dân Bảo Vinh đã vươn lên từ đống đổ nát, gạt mọi khó khăn để đưa địa phương vượt qua những chướng ngại đi đến ổn định, phát triển.

Trong thời kỳ đổi mới, mặc dù bối cảnh cả nước và địa phương có nhiều khó khăn, thử thách song Đảng bộ đã lãnh đạo chính quyền và nhân dân phát huy truyền thống cách mạng, nêu cao tinh thần tự lực tự cường, dám nghĩ dám làm; phát huy mọi tiềm năng và thế mạnh của địa phương đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; đổi mới bộ mặt nông thôn, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, giữ vững kỷ cương, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật để tập trung xây dựng xã Bảo Vinh trở nên giàu mạnh và văn minh. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng giảm tỷ trọng nông nghiệp trong cơ cấu: *Nông nghiệp - Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng - Thương mại dịch vụ*. Trong nông nghiệp bước đầu đã hình thành những vùng chuyên canh cây công nghiệp, nông sản có giá trị xuất khẩu. Việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp có tiến bộ; trồng trọt và chăn nuôi phát triển theo hướng gắn sản xuất với thị trường. Cơ sở hạ tầng điện, đường, trường, trạm được xây dựng và ngày càng hoàn thiện. Đời sống văn hóa, xã hội có những bước phát triển vượt bậc. Sự nghiệp giáo dục, y tế được chăm lo phát triển theo hướng từng bước đạt và giữ vững chuẩn quốc gia. Phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" đã phát triển đi vào chiều sâu thực sự phát huy tác dụng trong đời sống xã hội. Đạo lý "*uống nước nhớ nguồn*", "*ăn quả nhớ người trồng cây*" được Đảng bộ xã Bảo Vinh và các tổ chức chính trị trong xã phát triển thành những phong trào lớn. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước ổn định và cải thiện. Các cơ quan dân cử, nhìn chung xứng đáng là "*người đại diện của*

dân”. Đội ngũ cán bộ công nhân viên luôn thể hiện tính năng động và ngày càng gần dân. Nền hành chính được cải cách khoa học hơn, đặc biệt trong những năm gần đây, giảm thiểu tối đa những thủ tục gây phiền hà cho nhân dân. Sinh hoạt dân chủ trong xã hội được nâng lên một bước. Mặt trận, các đoàn thể từng bước đổi mới phương thức hoạt động, phát huy hiệu quả khối đại đoàn kết toàn dân là cơ sở nền tảng để phát huy được nguồn nội lực của địa phương qua đó kịp thời giải quyết các vấn đề bức xúc xã hội như việc làm, xóa đói giảm nghèo, thực hiện chính sách xã hội, nhân đạo từ thiện... Trong công tác xây dựng Đảng đã thường xuyên nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng bộ góp phần xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, xứng đáng là Đảng phục vụ nhân dân.

Truyền thống kiên cường, bản lĩnh, kinh nghiệm của Đảng bộ và nhân dân Bảo Vinh qua các thời kỳ lịch sử là cơ sở, hành trang để Bảo Vinh xây dựng vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân, tạo thành sức mạnh tổng hợp, phát huy triệt để nội lực, huy động được nguồn lực đa dạng, khai thác tiềm năng để phát triển kinh tế - xã hội, đưa địa phương ngày càng giàu đẹp, nhân dân ngày càng ấm no hạnh phúc.

Từ những kết quả đạt được trong thời gian qua, Đảng bộ Bảo Vinh đã rút ra được một số bài học thực tiễn trong quá trình vận dụng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào quá trình lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương như sau:

Một là: Phải nắm vững và vận dụng sáng tạo các chủ trương, đường lối của Đảng, các Nghị quyết của Thị ủy, Tỉnh ủy vào điều kiện thực tế địa phương để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong từng giai đoạn cách mạng, khơi dậy những tiềm năng sáng tạo của địa phương.

Hai là: Không ngừng nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng bộ. Phát huy nguyên tắc tập chung dân chủ và tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong Đảng; chăm lo xây dựng Đảng bộ và Chi bộ trong sạch vững mạnh là nhân tố quyết định trong lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương; xây dựng đội ngũ cán bộ đảng viên có đủ đức, tài để hoàn thành nhiệm vụ, phát huy được vai trò tiên phong gương mẫu trong mọi mặt công tác. Giữ vững truyền thống gắn bó máu thịt vốn có giữa Đảng bộ và nhân dân, lấy dân làm gốc; dựa vào sức mạnh của nhân dân để thực hiện thắng lợi các phong trào cách mạng.

Ba là: Tăng cường vai trò lãnh đạo và tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Bốn là: Khai thác những lợi thế về thiên thời, địa lợi và nhân hòa; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tổng hợp. Nêu cao tinh thần chủ động sáng tạo, ý thức tự lực tự cường, động viên toàn Đảng bộ tham gia tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước là động lực quan trọng để xây dựng xã Bảo Vinh ngày một phát triển.

Phát huy truyền thống đáng tự hào trong kháng chiến, phấn khởi, tin tưởng, Đảng bộ và nhân dân xã Bảo Vinh đã và đang viết tiếp những trang sử mới, lập nên những thành tích mới, ra sức thi đua lập thành tích xuất sắc chào

mừng đại hội Đảng bộ xã Bảo Vinh lần thứ V; Đại hội Đảng các cấp tiến tới đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Bài viết minh họa:

Lòng dân - cái nôi lớn cách mạng ở Bảo Vinh trong những năm tháng đánh Mỹ

Lòng dân - hai tiếng rất đỗi thân thương ấy được thốt lên từ mọi đáy sâu tâm hồn của mỗi cán bộ, chiến sĩ Bảo Vinh. Lòng dân chính là cái nôi lớn của cách mạng, các chiến sĩ đi qua cuộc chiến tranh một cách bình thản và tự tin cũng chính nhờ vào thể - trận - lòng - dân. Trải bao la, rộng dài trên mọi chiều của đất nước khi có dấu chân ngang ngược bạo tàn của những tên lính viễn chinh Mỹ trên mảnh đất thân yêu này. Lòng dân - ấy là hiện thân trường cửu của sự nhân ái, bao dung, độ lượng, nơi chõ che cho cách mạng. Từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu. Mảnh đất Bảo Vinh cũng giống như bao nhiêu mảnh đất khác của miền Đông Nam Bộ đã trải qua một cuộc chiến tranh dài. Ta đứng vững và chiến đấu thắng lợi trở về cũng chính nhờ những tấm lòng vàng ấy.

Bảo Vinh trong những năm tháng chiến tranh ác liệt, địch tăng cường kiểm tra, kiểm soát khám xét gặt gao khi ra vào cổng ấp chiến lược. Cấm nhân dân không được đi mua gạo, cho xe ủi phá hoa màu của dân trồng ngoài rẫy... vì vậy bên ngoài cán bộ, chiến sĩ cũng gặp muôn vàn khó khăn, có lúc gạo không đủ nấu cháo cho thương bệnh binh, cái gì ăn được cầm hơi thì ăn như: củ mài, củ chụp, trái buồng, lá rừng.... các đợt lá cây có thể ăn được cũng không kịp ra lá cho cán bộ, chiến sĩ cầm hơi qua ngày. Muối cũng tính từng hạt, có lúc muối không có phải lấy nước tro lóng thành muối để ăn. Hạt gạo, củ khoai, hạt muối lấy được lúc này phải đổi bằng máu. Bên cạnh đó bọn bình định nông thôn rất tàn bạo. Chúng đốt hết rẫy, chặt hết cây trong vườn của dân, thậm chí một bụi sả, gié lúa chúng cũng chặt trụi sợ du kích ẩn nấp. Tình hình kinh tế và hoạt động của cán bộ, chiến sĩ rất căng. Cơ sở quần chúng cách mạng gặp khó khăn trong việc tiếp tế, một lon gạo, một gô côm cũng bị địch tịch thu, 1 con cá khô chúng cũng lấy nhằm cắt đứt nguồn tiếp tế từ quần chúng ra căn cứ.

Nhiều lúc không liên lạc được; cán bộ, chiến sĩ ở căn cứ không nắm được thông tin, nguồn tiếp tế gián đoạn đã gây nên những khó khăn cho sinh hoạt, lương thực. Cán bộ, đảng viên vừa chịu muôn vàn thiếu thốn, lại lo cho phong trào ở trên ấp. Hơn ai hết, nhân dân hiểu rõ hoàn cảnh chòng chát những hiểm nguy, đe dọa đến cán bộ, chiến sĩ. Thế là cán bộ, chiến sĩ tổ chức phát động trong nhân dân phong trào góp tiền, góp gạo ủng hộ kháng chiến ngầm trong các ấp chiến lược ở Bảo Vinh. Các nguồn lương thực, thuốc men; nhân dân Bảo Vinh nhiều đêm cắt rào, vượt hào, đột áp tải hàng ra ngoài, mật báo cho lực lượng ở căn cứ về lấy. Một số người giấu thuốc trong người, khi đi làm, nhanh trí chen lẩn qua cổng kiểm soát đem ra rẫy để vào những nơi đã quy ước cho cách mạng. Nhiều gia đình dù còn nghèo đói nhưng không nỡ để lực lượng ở căn cứ thiếu thốn, tiết kiệm tiền mua hàng gửi ra ngoài. Mỗi hạt gạo, viên thuốc, hàng tiếp tế... đều thấm đượm ân tình của nhân dân đối với cán bộ, chiến sĩ, có khi phải hy sinh cả tính mạng của mình để tiếp tế cho cách mạng.

Dù kẻ thù xảo quyết với lắm mưu mô, tàn bạo, nhân dân vẫn hướng về cách mạng, bằng nhiều cách: Pha muối trong nước, độn com dưới các gánh phân, nhét thuốc trong các viên áo, quai nón.... Có những mẹ đem com trưa nhưng không ăn, để lại bên bụi tre, gốc chuối cho du kích đến lấy. Hàng tiếp tế gửi vào căn cứ Ruộng Chát, Út Lan, Cây Tung, Bàu Mang.. là tấm lòng, sự hy sinh cao cả. Ông Phan Văn Từ (Tu Cụt) ở ấp Bảo Vinh B đục thông cán cuốc bằng tre rồi đổ gạo vào, 1 ngày vô ra mấy lần để đem gạo nuôi du kích, cán bộ; má Nguyễn Thị Duyên (Ba Bô), má Thái Thị Len (Ba Viễn), má Thái Thị Lân (Tu Giảng).... các má gánh phân ra đồng bón ruộng, nhưng trên thì phân, dưới thì gạo, có lúc cả đạn nhọn, trái nỏ lấy được của địch để tiếp tế cho du kích.

Vẫn còn nguyên hình ảnh má Lê Thị Tường (Bảy Phương) nuôi cả Đội biệt động, Thị đội, du kích trong những năm tháng khó khăn ác liệt nhất của cuộc chiến song bà vẫn chấp nhận, đùm bọc, chở che, có như thế các chiến sỹ mới tồn tại hoạt động trong lòng địch và chiến đấu đến ngày thắng lợi hoàn toàn; má thương yêu tin tưởng cách mạng thật lòng mới dám làm như vậy, nếu địch phát hiện ra là tù đày, tra tấn không sao tránh khỏi. Các má biết hết, nhưng cán bộ, chiến sỹ hoạt động vì nghiệp lớn, nếu không bao dung, chở che giữa lúc giặc giã càn quét thì hỏi còn ai vào đó nữa?

Làm sao chúng ta có thể quên được hình ảnh bác Lê Lâm (Năm Thợ Cưa) là cơ sở của nông hội với một chiếc xe bò thường xuyên chở lúa, gạo nuôi quân, đào hầm giấu lúa để tiếp tế cho cán bộ, du kích, 5 người con Bác bị địch bắt đi tù, riêng Bác 10 lần địch bắt nhưng Bác vẫn kiên trung với cách mạng.

Hòa bình đến với đất nước ta từ lâu, nhưng cán bộ, chiến sỹ đã từng hoạt động ở Bảo Vinh thời chiến tranh gay go ác liệt đến bây giờ vẫn không quên má Võ Thị Bằng (má A) hoạt động kháng chiến hai thời kỳ đã nhiều lần cru mang cán bộ, du kích; má Nhân có con hy sinh cho cách mạng, đi rẫy luôn mang 2 lon gi gô com để tiếp tế cho du kích, nếu bị địch tịch thu một lon, trưa má nhin để phân cho du kích, má thường xuyên thông báo tin tức của địch cho đội du kích có kế hoạch tiêu diệt; má Bảy Hè không có con nên má xem những chiến sỹ cách mạng như những người con thân yêu của mình; chị Ba Kiều ở ấp Bảo Vinh A tham gia đấu tranh chính trị, chỉ chở cho du kích hoạt động, kiên quyết đấu lý với bọn tề ấp chở gạo về ăn nhưng cũng để tiếp tế, chị Võ Thị Tài cơ sở mật của Bảo Vinh đã băng qua lửa đạn để cõng thương binh; ông Nguyễn Hữu (Năm Hữu) dùng xe bò chở gạo tiếp tế cho cách mạng; bác Lê Thị A đào hầm bí mật nuôi giấu cán bộ, các chiến sỹ; mỗi lần đi trinh sát hay chuẩn bị công đồn đều ém quân ở đây rồi bắt đầu hành động; bà Ba Vận, chị Mai, anh Lượm, anh Thành.....là những cơ sở trung thành chí cốt của cách mạng.

Vợ chồng bác Ba Bô là một trong những hình ảnh đẹp của tấm lòng người dân miền Đông Nam Bộ luôn gắn bó với cách mạng như cá với nước, không quản nguy hiểm, thiệt thòi, nuôi dưỡng cách mạng với niềm tin tưởng tuyệt đối, căn hầm bí mật của vợ chồng bác Ba Bô tồn tại bền vững, không phải ở trong lòng đất mà ngay chính trong lòng mỗi người dân có tấm lòng chung thủy sắt son với cách mạng.

Làm sao quên được vợ chồng bác Tư Bi, đây là cơ sở của ta năm 1965 nuôi giấu cánh B3, nơi đứng chân vững chắc của cả cánh B2. Với căn hầm bí mật đào trong rẫy, luôn rộng mở đón quân về nương náu, nuôi dưỡng. Điều đó

chứng tỏ rằng không có một sức mạnh nào của kẻ thù ngăn cản được lòng dân khi họ đã một lòng đi theo Đảng, cách mạng.

Lòng dân đã cuu mang, che chở cho cán bộ, chiến sĩ, đảng viên trong các ấp chiến lược cũng như ở căn cứ trong những năm tháng chất chồng khó khăn, ngặt nghèo. Do đó, mặc dù bị kẻ thù ráo riết thực hiện chiến thuật bao vây chia cắt, nhưng công tác bảo đảm sức người, sức của cho kháng chiến vẫn được thực hiện một cách thường xuyên và có hiệu quả đó là nhờ trận - địa - lòng - dân. Lúc xuất kích, khi bị thương, bị địch mai phục, cần quét đều được nhân dân báo tin hoặc tìm mọi cách đánh lừa địch giải thoát khỏi vòng vây. Khi thắng trận nhân dân bắt gà, mang rượu, trái cây cùng với du kích mật ăn mừng chiến thắng. Cả xã Bảo Vinh đều tham gia tiếp tế, băng bó, cáng thương, mua dây điện, mua pin cho các chiến sỹ gài mìn.... Họ làm tai mắt tinh thông cho lực lượng của ta, báo trước giờ hành quân, tuần tra, tập kết, cần quét của địch để ta có phương án tiêu diệt. Khi xong trận nhân dân lại báo tin chiến thắng, nhờ những tấm lòng tình nghĩa ấy mà chi bộ, đội du kích, biệt động, trinh sát mới bám trụ, tồn tại được trong lòng địch. Không ai, không bao giờ lịch sử có thể quên được các má ba, anh chị đã góp công, góp sức, kiên trung với cách mạng trên đất Bảo Vinh này.

Còn nhiều, nhiều nữa các ba, các má, các anh, các chị..... chưa thể kể hết được về những công lao to lớn của họ, nhưng có một điều chắc chắn rằng: Bất kỳ cuộc chiến tranh giữ nước nào trong suốt chiều dài lịch sử của dân tộc Việt Nam. Nếu thiếu thế - trận - lòng - dân chưa chắc chúng ta đã làm nên những thắng lợi vẻ vang đến như thế. Được dân ủng hộ, dân mến, dân tin và chúng ta cũng suốt đời vì nhân dân chiến đấu. Dù quân thù có tàn bạo, vũ khí hiện đại đến mấy cũng đành phải hứng chịu thất bại thảm hại.

Phát huy truyền thống anh hùng, đoàn kết, sắt son, thủy chung một lòng, một dạ theo Đảng trong kháng chiến. Thời kỳ mới nhân dân Bảo Vinh tiếp tục đồng lòng, đồng tình, đồng sức cùng Đảng bộ, Chính quyền xây dựng Bảo Vinh ngày càng văn minh, giàu đẹp. Trao đổi với chúng tôi đồng chí Nguyễn Khắc Anh Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã cho biết từ những bài học kinh nghiệm đúc kết được qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ có thể thấy rằng những thắng lợi của Đảng bộ có được là nhờ vào đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng cùng với sự ủng hộ của quần chúng nhân dân. Chính vì vậy mà ngày nay Đảng bộ Bảo Vinh tiếp tục phát huy thế - trận - lòng - dân trong quá trình lãnh đạo xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương. Mọi hoạt động của Đảng bộ đều phải đáp ứng đúng lợi ích và tâm tư nguyện vọng chính chính đáng của nhân dân. Luôn nắm vững bài học lấy dân làm gốc. Thời kỳ mới, cán bộ đảng viên thực hiện: kính dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân và có tinh thần trách nhiệm với dân. Không xem nhẹ hoặc hy sinh bất kỳ lợi ích nào của người dân, lấy cuộc sống ấm no, hạnh phúc của nhân dân là mục tiêu cuối cùng hướng đến. Đảng bộ Bảo Vinh luôn tâm niệm và thực hiện lời dạy của Bác Hồ kính yêu:

*"Quân tốt dân tốt
Muôn sự đều nên
Gốc có vững cây mới bền
Xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân" lxxiii*

Đất Bảo Vinh che chở hương hồn liệt sĩ

Cũng đã hơn 45 năm kể từ khi 36 chiến sĩ của ta hy sinh trong trận tập kích đồn Hoàng Diệu, hương hồn của các anh vẫn nằm yên trong lòng đất, dưới sự đùm bọc, chở che của đất mẹ Bảo Vinh anh hùng.

Đã 45 năm qua đi, hình hài xương thịt các anh đã biến thành đất đá cỏ cây, thành những mạch nước chảy trong lòng đất mẹ, hòa vào truyền thống cội nguồn của dân tộc. Sự hy sinh của các anh đã để lại độc lập, tự do cho Tổ quốc, hạnh phúc của nhân dân, để lại cho đất Bảo Vinh - Long Khánh - Đồng Nai cây trái tốt tươi, mùa vàng trĩu hạt, cho tuổi thơ xinh màu áo học trò; cho ngói đỏ những mái trường, cho tình thương xã hội; cho tiếng chim ca trong nắng vàng sớm mai; cho khúc nhạc công nghiệp hóa nông nghiệp nông thôn trải dài và phát triển.

Lịch sử ghi lại rằng, Đêm 17 rạng sáng 18/5/1969, Trung đoàn 5 và Trung đoàn 95, Sư đoàn bộ binh 5 với sự tăng cường của lực lượng vũ trang địa phương đã tập kích vào căn cứ Hoàng Diệu (người dân địa phương quen gọi là Đồn 52). Đây là trận đánh có ý nghĩa rất quan trọng làm tiêu hao lực lượng, phá hủy pháo binh của địch đồng thời tiêu diệt lực lượng đến ứng cứu. Tuy nhiên, do lực lượng, phương tiện, khí tài của ta không cân sức, nhiều chiến sỹ đã anh dũng hy sinh. Địch đã dùng xe cơ giới đem xác các anh vùi lấp vào hố chôn tập thể, gần nơi đóng quân của chúng (nơi ấy được xác định là khu vực Nghĩa địa thuộc tổ 4, ấp Bảo Vinh B, xã Bảo Vinh ngày nay).

Từ năm 1992 đến năm 2013, Thị xã Long Khánh đã tổ chức 9 đợt tìm kiếm, nếu tính tổng thời gian thì cũng có đến 22 năm, hơn 8.000 ngày có lẽ để tìm kiếm các anh, qua nghiên cứu thêm những thước phim, ảnh, tổng hợp thông tin từ các nhân chứng, mà quan trọng nhất là những bức hình, những thước phim của một phóng viên người Mỹ tên Sanrai chụp lại khu vực căn cứ Hoàng Diệu sau 5 ngày trận tập kích diễn ra, kết hợp với sơ đồ căn cứ Hoàng Diệu và sơ đồ nghĩa địa xã Bảo Sơn (nay Bảo Vinh) tổ chức thêm 2 đợt tìm kiếm nữa. Trong hai đợt tìm kiếm này đã tiến hành đào xới trên 15.000m², độ rộng 3m, sâu 4m tại khu vực nghĩa địa xã Bảo Vinh. Đã xác định vị trí chôn 36 liệt sĩ nằm tại khu vực Nghĩa địa thuộc tổ 4, ấp Bảo Vinh B, xã Bảo Vinh. Công tác đào tìm kiếm được tiếp tục thực hiện, từ ngày 5/8 đến ngày 13/9/2014, tổ công tác quy tập của thị xã đã phát hiện hài cốt chôn tập thể, tại Nghĩa địa ấp Bảo Vinh B, xã Bảo Vinh, thị xã Long Khánh. Hố chôn tập thể cách đồn Hoàng Diệu, nơi diễn ra trận đánh khoảng 200m. Đội quy tập đã tìm thấy xương, răng và vải dù, dép cao su... hộp sọ cùng các vật dụng khác trong hố chôn tập thể trên của các chiến sĩ hy sinh.

Sáng ngày 14/9, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai đã kịp thời cử cán bộ xuống phối hợp cùng lực lượng của địa phương tiến hành tổ chức khai quật, tìm kiếm và cất bốc, đến ngày 17/9 thì hoàn thành việc cất bốc và đưa 36 gói hài cốt về nghĩa trang liệt sĩ. Qua đối chiếu với thông tin mà các nhân chứng cung cấp, cơ quan chức năng xác định đây là hố chôn hài cốt 36 chiến sĩ thuộc Trung đoàn 5, Sư đoàn Bộ binh 5 và Trung đoàn 95/F.27, hy sinh trong trận tập kích căn cứ đồn Hoàng Diệu vào đêm 17, rạng sáng 18/5/1969.

Qua các nhân chứng, qua các mẫu xương và nhận dạng, rất nhiều di vật được tìm thấy, xác định đây chính là hài cốt của các liệt sĩ Trung đoàn 95 và Trung đoàn 5/Sư đoàn bộ binh 5 hy sinh trong trận tập kích căn cứ Hoàng Diệu - Long Khánh vào đêm 17, rạng sáng 18/5/1969.

Tháng 5/1969, sau đợt tiên công Xuân Kỷ Dậu 1969 ở miền Đông Nam bộ, địch tăng cường “bình định nông thôn”, mức độ sử dụng bom pháo, chất độc hóa học, khai hoang ngày càng cao nhằm gom dân bỏ vùng kháng chiến vào các ấp chiến lược. Ruộng vườn bị bỏ hoang, nhiều bà con phải chạy vào các thị xã, thị trấn, đời sống càng phức tạp khó khăn.

Tại ấp Xuân Lộc, quận Xuân Lộc, tỉnh Long Khánh (nay là khu phố 2, phường Xuân Thanh, TX. Long Khánh) Mỹ thiết lập một căn cứ do Tiểu đoàn 2, Pháo binh 155, Trung đoàn 35 đóng quân. Chúng không ngừng củng cố, tăng cường lực lượng, trang bị vũ khí và quân dụng biên nơi đây thành căn cứ quân sự lớn của vùng.

Nhận thấy tình hình bất lợi, Thường vụ Trung ương Cục chỉ đạo mở đợt tiên công hè trên toàn chiến trường, trọng điểm là miền Đông Nam bộ, hướng chủ yếu là tỉnh Long Khánh nhằm đẩy nhanh quá trình triệt thoái quân Mỹ, đánh phá giao thông, diệt sinh lực và phương tiện chiến tranh của chúng, sẵn sàng đánh tiêu diệt lực lượng đến chi viện, ứng cứu; chống càn, diệt ác phá kềm.

Thực hiện chủ trương đó, vào khoảng 22 giờ đêm ngày 17, kéo dài đến rạng sáng ngày 18/5/1969, lực lượng của ta gồm Trung đoàn 5, Sư đoàn bộ binh 5 (E5/F5, Quân khu 7) dưới sự tăng cường của Trung đoàn 95/F.27 cùng với lực lượng địa phương đã tổ chức trận tập kích vào căn cứ Hoàng Diệu. Xác định đây là trận đánh có ý nghĩa quan trọng làm tiêu hao sinh lực và vũ khí của địch nên bằng giá nào cũng phải đánh. Các chiến sĩ của ta đã hăng hái xung phong tham gia trận này với tinh thần quyết tâm cao. Thời gian đầu, quân đặc công của ta chủ động tấn công vào căn cứ địch và làm chủ thế trận. Nắm được tình hình, phía địch cho máy bay bắn pháo sáng và đạn về phía các chiến sĩ nhưng các chiến sĩ vẫn kiên cường chống trả. Tuy nhiên, khoảng thời gian sau đó, địch tăng cường thêm nhiều máy bay, đội pháo sáng và đội đạn liên tục nên nhiều chiến sĩ của ta đã anh dũng hy sinh. Những người bị thương và còn sống nhanh chóng rút về căn cứ. Sáng ngày 18/5/1969, quân Mỹ tiến hành gom xác những chiến sĩ của ta đã hy sinh đêm hôm trước thành đống, trong số đó, có những người bị cháy đen, người thì bị cắt làm 2, 3 phần. Chiều cùng ngày chúng cho hết toàn bộ xác chiến sĩ lên xe cơ giới, đào một hố lớn ở gần khu căn cứ của chúng và hất toàn bộ xuống chôn.

Bầu trời Bảo Vinh - Xuân Lộc - tỉnh Long Khánh ngày ấy nhuốm một màu đau thương, tang tóc khắp cùng làng, ngõ xóm. Các đồng chí hy sinh khi tuổi đời còn quá trẻ, chỉ ở độ tuổi 18 đôi mươi, là con em trên khắp 14 tỉnh, thành mọi miền của Tổ Quốc, trong đó có các tỉnh miền Tây Nam bộ, còn hầu hết là ở các tỉnh phía Bắc. Đây là tổn thất vô cùng to lớn. Đảng, Nhà nước ta mất đi những đảng viên kiên trung, bất khuất; Quân đội mất đi những cán bộ, chiến sĩ trung dũng, kiên cường; quê hương và gia đình mất đi những người con trung hiếu, người chồng thủy chung, người cha mẫu mực.

Chiến tranh đã kết thúc 40 năm, địa hình, địa vật của chiến trường xưa có nhiều thay đổi; các nhân chứng lịch sử người còn, người mất, do đó, việc xác định thông tin chính xác để khảo sát, tìm kiếm hài cốt liệt sĩ gặp không ít những khó khăn, cho nên các liệt sĩ hy sinh trong trận tập kích căn cứ Hoàng Diệu vẫn chưa được quy tập đầy đủ về nghĩa trang liệt sĩ, hài cốt của các đồng chí vẫn còn phải nằm lại dưới lòng đất lạnh, đó là nỗi đau ray rứt, sự băn khoăn, trăn trở của Đảng bộ và nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Kể từ khi tìm kiếm được hài cốt 36 liệt sĩ, từ ngày 13/9/2014 đến ngày 17/9/2014, Đội công tác cất bốc của Ban chỉ đạo 1237 tỉnh và lực lượng của Ban Chỉ huy Quân sự thị xã đã hoàn thành việc cất bốc hài cốt các liệt sĩ, sau đó đưa toàn bộ hài cốt và di vật của liệt sĩ về lưu giữ tại Nhà thờ liệt sĩ trong Nghĩa trang Liệt sĩ thị xã Long Khánh và đã tổ chức Lễ truy điệu và an táng ngày 12/10/2014 với sự có mặt của Chủ tịch nước Trương Tấn Sang, các Bộ, ngành Trung ương, tướng lĩnh cao cấp trong quân đội, Đảng bộ và nhân dân Đồng Nai, thị xã Long Khánh, thân nhân gia đình liệt sĩ đã hy sinh trong trận đánh, cùng đốt nén nhang tưởng niệm đời đời ghi nhớ công ơn các anh hùng liệt sĩ đã quyết tử cho tổ quốc quyết sinh, mãi mãi nằm xuống quê hương Long Khánh anh hùng..

Kể từ hôm nay, các anh được trở về với đồng đội mình ở Nghĩa trang liệt sĩ của Thị xã trong tình cảm thương yêu vô hạn của đồng chí, đồng bào. Với tất cả lòng thành kính và tri ân sâu sắc, chúng ta cùng nguyện cầu cho anh linh các anh được siêu thoát nơi cõi vĩnh hằng. Tổ quốc ta, nhân dân ta mãi mãi ghi công. Tên tuổi của các anh hùng liệt sĩ đời đời bất diệt.

Chúng ta, những thế hệ hôm nay và mãi mãi mai sau xin nguyện sẽ tiếp tục sống xứng đáng và có trách nhiệm hơn nữa đối với sự hy sinh cao cả của các anh hùng liệt sĩ, nguyện đem hết tâm sức và trí tuệ của mình để làm cho mảnh đất Bảo Vinh - Long Khánh này mãi mãi xanh tươi, ngày càng phát triển, vươn tầm một đô thị mới, góp phần tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tiếp nối con đường, mục tiêu, lý tưởng mà các anh hùng liệt sĩ đã nguyện hiến dâng xương máu của mình.

(Nguồn tư liệu Ban Tuyên giáo Thị ủy)

DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ BẢO VINH

TT	HỌ VÀ TÊN NĂM SINH-TỬ TRẦN	GHI CHÚ
1	Trần Thị Sang (1916-	Ngày 24/11/1994 mẹ được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
2	Nguyễn Thị Lân (1915-2002)	Ngày 24/11/1994 mẹ được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
3	Lê Thị Sóng (1919 – 1979)	Ngày 24/11/1994, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

4	Nguyễn Thị Khá (1915-1987)	Ngày 24/11/1994, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
5	Lê Thị Minh (1909 –1994)	Ngày 24/11/1994, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
6	Lê Thị Sốt (1910 – 1981)	Ngày 23/5/2002, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
7	Đặng Thị Thuần (1930 -	Ngày 30/12/2014, mẹ được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
8	(Nguyễn Thị Hồng (1924 -	Ngày 30/12/2014, mẹ được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
9	Thị Nhường (1926	Ngày 30/12/2014, mẹ được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
10	Nguyễn Thị Kiềm (1920 – 2009)	Ngày 30/12/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
11	Phạm Thị Duân (1899 - 1948)	Ngày 30/12/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
12	Lê Thị Thuận (1919 – 2007)	Ngày 30/12/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
13	Nguyễn Thị Hoà (1909 -	Ngày 30/12/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
14	Phạm Thị Phái (1880 – 1943)	Ngày 30/12/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
15	Thị Nguyên (1910 – 1998)	Ngày 30/12/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
16	Nguyễn Thị Duyên (1920 – 2007)	Ngày 30/12/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
17	Trần Thị Mường (1909 – 2002)	Ngày 30/12/2014 mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.

DANH SÁCH LIỆT SỸ GHI TRÊN BIA TƯỢNG NIỆM XÃ BẢO VINH

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NGUYÊN QUÁN	NĂM HY SINH
I. Liệt sỹ đầy đủ thông tin				
1	Nguyễn Hữu Lộc	1949	Mỹ Khánh- Phù Mỹ- Bình Định	04/03/1974
2	Dương Văn Hà	1954	Xã An Hoá- huyện Trúc Giang-	26/10/1972

			tỉnh Bến Tre	
3	Huỳnh Tấn Xí	1941	Xã Quế Phong- huyện Quế Sơn- tỉnh Quảng Nam	04/07/1970
4	Thỏ Út	1952	Xã Bảo Vinh B- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	Tháng 1/1971
5	Nguyễn Văn Đông	1954	Tỉnh Phú Yên	28/12/1972
6	Thỏ Khởi	1944	Xã Xuân Vinh- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	Tháng 2/1972
7	Huỳnh Tấn Phòng	1956	Xã Bảo Vinh B- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	09/05/1974
8	Nguyễn Văn Ngọc	1947	Phường Xuân An- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	01/05/1970
9	Võ Văn Mừng	1947	Huyện Gò Công- tỉnh Tiền Giang	20/12/1969
10	Nguyễn Hữu Tâm	1940	Phường Xuân Thanh- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	1968
11	Nguyễn Hữu Nghĩa	1946	Xã Bảo Định- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	15/2/1969
12	Thỏ Liệu	1924	Xã Xuân Vinh- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	Tháng 4/1963
13	Huỳnh Tấn Nhí	1937	Xã Quế Phú- huyện Quế Sơn- tỉnh Quảng Nam	Tháng 1/1970
14	Nguyễn Văn Sáu	1927	Mộ Đức- Quảng Ngãi	08/10/1966
15	Phạm Văn Sĩ	1952	Xã Bảo Vinh B- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	19/6/1971
16	Nguyễn Văn Năm	1940	Xã Phổ Lợi- huyện Đức Phổ- tỉnh Quảng Ngãi	Tháng 5/1967
17	Phạm Ngọc Luyến	1950	Xã Bảo Vinh B- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	Tháng 3/1972
18	Nguyễn Đạm	1937	Xã Quế Phú- huyện Quế Sơn- tỉnh Quảng Nam	06/02/1970
19	Nguyễn Thảo	1933	Xã Bảo Vinh A- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	21/7/1968
20	Nguyễn Ngọc Trung (Mong)	1943	Tư Nghĩa- tỉnh Quảng Ngãi	03/05/1970
21	Nguyễn Ngọc Em	1950	Xã Bảo Vinh A- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	22/9/1969
22	Đặng Văn Giàu	1944	Xã Tân Phú- huyện Đức Hoà- tỉnh	18/10/1969

			Long An	
23	Nguyễn Công Miều	1950	Xã Quế Phú- huyện Quế Sơn- tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng	15/5/1969
24	Lâm Hồng Hải	1943	Quận 3- thành phố Hồ Chí Minh	27/3/1975
25	Đỗ Văn Sang	1948	Phú Nhuận- thành phố Hồ Chí Minh	04/05/1966
26	Trần Thị Tầm	1943	Xã Bảo Vinh B- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	06/07/1964
27	Phạm Văn Khen	1945	Phú Xuân - Nhà Bè- Gia Định	26/10/1972
28	Trần Văn Minh	1949	Xã Bảo Vinh- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	04/11/1968
29	Trần Văn Giới	1935	Huyện Hàm Thuận- tỉnh Bình Thuận	27/1/1973
30	Võ Văn Viễn (4 Chàm)	1904	Huyện Đức Phổ- tỉnh Quảng Ngãi	Tháng 10/1973
31	Trần Đình Lương	1955	Xã Bảo Vinh B- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	10/07/1974
32	Thỏ Đức (Đực)	1955	Xã Bảo Vinh- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	06/05/1972
33	Nguyễn Thị Đòn	1947	Huyện Quế Sơn- tỉnh Quảng Nam	Tháng 10/1968
34	Phạm Văn Nhân	1941	Xã Quế Phong- huyện Quế Sơn- tỉnh Quảng Nam	03/01/1970
35	Nguyễn Văn Luyến	1939	Xã Quế Phong- huyện Quế Sơn- tỉnh Quảng Nam	21/3/1973
36	Trần Tấn Phát	1910	Long Điền- Bà Rịa- Đồng Nai	05/12/1963
37	Mùi A Nhì	1956	Huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	25/8/1973
38	Lê Kim Thơ	1948	Xã Vĩnh Thịnh- huyện Duy Xuyên- tỉnh Quảng Nam	17/3/1969
39	Trần Văn Hai	1948	Số nhà 175/2 Nguyễn Văn Thành- Quận 6- Chợ Lớn	20/1/1973
40	Nguyễn Văn Hoàng	1954	Xã Bảo Quang- huyện Long Khánh- tỉnh Đồng Nai	27/6/1971
41	Đặng Văn Châu	1939	Xã Tân Phú- huyện Đức Hoà- tỉnh Long An	17/5/1966
42	Thủy Triều	1938	Xã Quế Phú- huyện Quế Sơn- tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng	29/01/1970
43	Nguyễn Nguyên	1953	Xã Điện Ngọc- huyện Điện Bàn	Tháng

			tỉnh Quảng Nam	4/1968
44	Tòng Văn Nhị	1952	Xã Bảo Vinh- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	27/1/1973
45	Điêu Kề	1943	Xã Bảo Vinh B- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	26/11/1968
46	Phạm Thanh Sơn	1949	Xã Bảo Vinh- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	05/01/1971
47	Nguyễn Thị Ba (Hồng)	1945	Xã Bảo Vinh- H. Long Khánh- tỉnh Đồng Nai	07/02/1967
48	Võ Văn Đóm	1940	Huyện Gò Công- tỉnh Tiền Giang	20/10/1969
49	Nguyễn Văn Hương	1922	Phan Rí- Hoà Đa- Thuận Hải	11/01/1970
50	Nguyễn Chí Dũng	1950	Xã Bảo Vinh- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	14/3/1971
51	Thỏ Đen (Nhi)	1951	Xã Bảo Vinh B- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	02/05/1968
52	Thỏ Dí	1951	Xã Bảo Vinh B- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	Tháng 4/1969
53	Trần Thị Út Hoa (Bảy Hoa)	1945	Xã Xuân Bình- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	20/10/1973
54	Nguyễn Xuân Tân (Hùng)	1949	Xã Xuân Định- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	25/1/1971
55	Phạm Văn Giới	1931	Xã Xuân Bình- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	11/10/1972
56	Thỏ Đực	1952	Xã Bảo Vinh B- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	20/3/1968
57	Nguyễn Tiến (Định)	1940	Xã Lương Động- huyện Phủ Rực- tỉnh Thái Bình	02/02/1966
58	Nguyễn Văn Cù	1942	Thành phố Nam Định	25/7/1970
59	Bình Văn Thuận	1946	Xã Xuân Bình- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	08/10/1969
60	Nguyễn Văn Trừ	1938	Phường Thắng Nhì- Vũng Tàu- Đồng Nai	12/12/1966
61	Phạm Văn Lạc	1946	An Đôn- Hải Lăng- Quảng Trị	Tháng 11/1969
62	Lê Đình Thám	1950	Mỹ Hòa- Phù Mỹ- Bình Định	26/7/1968
63	Hồ Văn Niêm	1942	Hội Xuân- Cai Lậy- Tiền Giang	14/10/1968
64	Nguyễn Trọng	1936	Mỹ Tránh- Phù Mỹ- Nghĩa Bình	2/3/1963

	Bình			
65	Phạm Bạch	1958	Tịnh Sơn- Sơn Tịnh- Nghĩa Bình	1/1975
66	Dương Văn Chùng (Anh 3 Chùng)	1939	Phù Mỹ Hưng- Củ Chi- Gia Định	1968
67	Trần Văn Mỹ	1952	Bình Thuận	26/3/1975
68	Phạm Văn Thành	1948	An Lộc- Xuân Lộc- Đồng Nai	30/12/1966
69	Phạm Văn Sĩ	1952	Xã Bảo Vinh B- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	19/6/1971
70	Huỳnh Tấn Phòng	1956	Xã Bảo Vinh A- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	09/05/1974
71	Lê Tôn	1943	Quế Sơn- Quảng Nam	17/9/1970
72	Phạm Thị Liên	1952	Phú Hội- Nhà Bè- Gia Định	10/6/1970
73	Đàm Văn Thủy	1948	Phường Xuân Thanh- huyện Xuân Lộc- tỉnh Đồng Nai	5/8/1974
II. Liệt sỹ còn thiếu thông tin				
74	Phùng văn Canh		Thắng Quân- Yên Sơn- Tuyên Quang	17/6/1973
75	Huỳnh Ngọc Đước		Mộ Đức Quảng Ngãi	Tháng 10 /1969
76	Mai Văn Nhạc		Bình Định	Tháng 01/1969
77	Phạm Văn Tính		Vũng Tàu	Tháng 10/1969
78	Phạm Tùng Lâm			Tháng 1/1970
79	Trịnh Khánh		Bình Định	24/8/1973
80	Nguyễn Văn Mai		Bình Định	21/2/1973
81	Nguyễn Thanh An	1951	Mỹ Thọ- Phù Mỹ- Bình Định	02/08/1973
82	Nguyễn Văn Đông		Quảng Nam	12/07/1971
83	Nguyễn Văn Đồ		Quảng Nam	
84	Đình Tấn Diệu		Quảng Nam	
85	Mười Điệp			Tháng 6/1971

86	Phạm Thanh Xuân	1949	Xuân Thiện- Kim Sơn- Ninh Bình	01/05/1971
87	Nguyễn Minh Quang	1951	Hà Nam Ninh	19/6/1971
88	Nguyễn Hữu Đức	1957	Bình Khê- Bình Định	Tháng 10/1970
89	Lương Văn Quang	1953	Vĩnh Long	20/8/1973
90	Nguyễn Văn Thuận		Bà Rịa- Vũng Tàu	1971
91	Trần Ngọc Anh		Trung Quốc	1968
92	Cao Tấn Oanh		Quảng Ngãi	
93	Nguyễn Văn Tám		Bảo Vinh B	
94	Nguyễn Văn Chí			1971
95	Nguyễn Văn Chơi			1/3/1971
96	Hoàng Sinh			29/1/1970
97	Nguyễn Hồng		Quảng Nam	1/3/1970
98	Anh 8 Sơn			1968
99	Chị Hai A			1968
100	Võ Văn Phát			
101	Phan Văn Mùi			
102	Phan Văn Long			
103	Phùng Sáng			
104	Thỏ Lương			
105	Lê Văn Hạo			
106	Nguyễn Ngọc Vân			
107	Nguyễn Văn Lùn			
108	Lê Văn Tín			
109	Phan Văn Thanh			
110	Nguyễn Văn Hùng			
111	Lê Văn Bé			

112	Nguyễn Thị Vân			
113	Nguyễn Văn Trọng			
114	Nguyễn Văn Trục			
115	Tô Chín			
116	Nguyễn Văn Thịnh			
117	Nguyễn Văn Út			
118	Nguyễn Văn Thanh			
119	Lê Thịnh			
120	Dương Thông			
121	Dương Thường			
122	Nguyễn Thi			
123	Nguyễn Văn Thép			
124	Thỏ Họ			
125	Ba Anh			
126	Nguyễn Văn Thu			
127	Trần Văn Nghĩa			
128	Nguyễn Nghĩa			
129	Lê Trọng Nghĩa			
130	Lê Hồng Sơn			
131	Lê Văn Lớn			
132	Nguyễn Văn Giao			
133	Đặng Văn Năm			
134	Nguyễn Văn Lâm			
135	Nguyễn Văn Bé			
136	Nguyễn Văn Mạnh			
137	Nguyễn Văn Thanh			

138	Trần Văn Nguyên			
139	Thỏ Rê			
140	Thỏ Luận			
141	Thỏ Ngút			
142	Võ Văn Trọng			
143	Thỏ Gạch			

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ BẢO VINH QUẢN LÝ

STT	HỌ VÀ TÊN	SINH NĂM	QUÊ QUÁN	NGÀY THÁNG NĂM HY SINH
1	Nguyễn Trâm	1967	Xuân Lộc, Đồng Nai	07/06/1987
2	Phạm Thương	1947	Duy Hương, Duy Xuyên, Quảng Nam	30/12/1968
3	Huỳnh Quốc Dũng	1966	Xuân Vinh, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/12/1985
4	Lê Bình	1956	Xuân Bình, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/4/1979
5	Nguyễn Thị Lợi	1948	Thanh Quýt, Điện Bàn, Quảng Nam	1972
6	Phạm Bồn	1945	Quế Phú, Quế Sơn, Quảng Nam	6/7/1968
7	Trần Thị Tuy	1954	Duy Hoà, Duy Xuyên, Quảng Nam	27/11/1973
8	Nguyễn Hải Đường	1950	Thụy Liên, Thái Thụy, Thái Bình	30/5/1972
9	Nguyễn Văn Tiếp	1951	Sơn Lôi, Tam Đảo, Vĩnh Phú	29/4/1978
10	Trần Thanh Hải	1960	Xuân Đông, Chợ Gạo, Tiền Giang	26/4/1984
11	Hồ Sinh	1958	Xuân Lộc, Đồng Nai	13/6/1978
12	Lâm Thúy Vân	1943	Xuân Bình, Xuân Lộc, Đồng Nai	30/10/1969
13	Nguyễn Ngọc Lý	1928	Cát Hanh, Phù Cát, Bình Định	4/10/1968
14	Lê Văn Đẩu	1939	Thạnh Đông, Đức Huệ, Long An	13/11/1966
15	Phan Xưa	1938	Bình Giang, Thăng Bình, Quảng Nam	19/6/1970

16	Nguyễn Văn Ngự	1928	Tuyên Bình, Mộc Hoá, Long An	24/7/1962
17	Ngô Chánh Mông	1901	Nông Sơn, Quảng Nam	27/6/1954
18	Bùi Văn Dài	1929	An Lợi, Long Thành, Đồng Nai	4/5/1969
19	Lê Văn Bé			
20	Phạm Ca	1937	Nghĩa Lâm, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	10/1960
21	Đỗ Thành	1915	Hương Vinh, Hương Trà, Thừa Thiên Huế	24/12/1949
22	Nguyễn Văn Lý	1910	Duy Thành, Duy Xuyên, Quảng Nam	3/9/1968
23	Lê Thị Gàn	1927	Quế Phú, Quế Sơn, Quảng Nam	28/7/1969
24	Võ Nha	1940	Quế Phú, Quế Sơn, Quảng Nam	20/12/1972
25	Nguyễn Bá Xi	1948	Bình Giang, Thăng Bình, Quảng Nam	7/1/1969
26	Lương Vân	1920	Đức Nhuận, Mộ Đức, Quảng Ngãi	27/5/1973
27	Đỗ Văn Lộc	1940	Hoà Châu Bắc, Hoài Nhơn, Bình Định	9/9/1969
28	Đình Sanh	1926	Quế Phú, Quế Sơn, Quảng Nam	26/8/1969
29	Đình Nam	1914	Quế Phú, Quế Sơn, Quảng Nam	25/3/1948
30	Võ Quyền	1936	Bình Định	
31	Trần Văn Thịnh	1947	Phổ Vinh, Đức Phổ, Quảng Ngãi	10/12/1966
32	Trần Đường	1927	Phổ Vinh, Đức Phổ, Quảng Ngãi	1/6/1945
33	Trần Hoàng	1931	Phổ Vinh, Đức Phổ, Quảng Ngãi	4/5/1954
34	Nguyễn Thơ	1945	Điện Trung, Điện Bàn, Quảng Nam	29/6/1965
35	Nguyễn Bảy	1949	Quế Phú, Quế Sơn, Quảng Nam	4/8/1969
36	Nguyễn Mười	1954	Quế Phú, Quế Sơn, Quảng Nam	01/02/1973
37	Trình Tiệm	1947	Bình An, Bình Khê, Nghĩa Bình	1/1/1970

38	Trần Văn Ngân			
39	Thái Bá Nguyên	1939	Điện Hoà, Điện Bàn, Quảng Nam	
40	Thái Bá Hưng	1942	Điện Hoà, Điện Bàn, Quảng Nam	5/10/1964
41	Thái Bá Luyện	1932	Điện Hoà, Điện Bàn, Quảng Nam	27/7/1968
42	Thái Bá Thành	1931	Điện Hoà, Điện Bàn, Quảng Nam	27/11/1953
43	Trần Minh Hồng	1950	Long Điền, Long Đất, Đồng Nai	5/1969
44	Trần Văn Xông	1948	Lộc Giang, Đức Hoà, Long An	4/5/1968
45	Phan Thị Ánh Nguyệt	1946	Quế Phước, Nông Sơn, Quảng Nam	7/1968
46	Huỳnh Minh Trị	1948	Thạnh Phước, Bình Đại, Bến Tre	6/2/1969
47	Nguyễn Phú	1923	Quế Phú, Quế Sơn, Quảng Nam	27/7/1946
48	Nguyễn Văn Trí		Bảo Vinh, Long Khánh, Đồng Nai	21/3/1972
49	Trương Phước Hòa		An Khương, Ngọc Hiến, Cà Mau	17/9/1974
50	Trần Thị Nghi	1945	Thạnh Đông, Đức Huệ, Long An	28/2/1968
51	Nguyễn Văn Lữ		Điện Thắng, Điện Bàn, Quảng Nam	16/6/1968
52	Nguyễn Thị Nhi		Điện Thắng, Điện Bàn, Quảng Nam	21/7/1967
53	Nguyễn Thế Hùng	1969	Bảo Vinh, Long Khánh, Đồng Nai	8/3/1989
54	Lê Văn Cỏ	1938	Thạnh Trị, Bình Đại, Bến Tre	22/12/1969
55	Lê Văn Rôm	1943	Thạnh Trị, Bình Đại, Bến Tre	23/7/1964
56	Lê Văn Ra	1950	Thạnh Trị, Bình Đại, Bến Tre	22/12/1968
57	Trương Quang Viên	1932	Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	17/5/1971
58	Đặng Văn Bi	1952	An Điền, Bến Cát, Bình Dương	4/1970
59	Đặng Văn Tốt	1949	An Điền, Bến Cát, Bình Dương	5/1967
60	Ngô Hữu Thê	1961	Xuân Bình, Xuân Lộc, Đồng Nai	19/2/1982

61	Trần Văn Mùi	1923	Bình Định	15/5/1968
62	Dương Bá Khoa	1939	Linh Hoà, Do Linh, Quảng Trị	17/4/1972
63	Phạm Thị Lệ		Quế Phú, Quế Sơn, Quảng Nam	8/1969
64	Lê Tấn Phương	1942	Mỹ Tài, Phú Mỹ, Nghĩa Bình	15/7/1972
65	Võ Văn Thung	1939	Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh	1968
66	Trần Văn Bốn		Duy Châu, Duy Xuyên, Quảng Nam	20/11/1962
67	Nguyễn Ngọc Trung	1943	Tur Lương, Tur Nghĩa, Quảng Ngãi	5/3/1970
68	Hà Sợi	1932	Đức Lợi, Mộ Đức, Nghĩa Bình	3/6/1966
69	Lê Văn Hoàng	1939	Thuận An, Bình Dương	27/7/1974
70	Trần Phước Thảo	1930	Duy Hoà, Duy Xuyên, Quảng Nam	5/1967
71	Nguyễn Kinh	1933	Tam Nghĩa, Tam Kỳ, Quảng Nam	17/8/1976
72	Nguyễn Văn Ngô	1940	Bảo Vinh, Long Khánh, Đồng Nai	18/12/1963
73	Phạm Ngọc Luyến	1950	Mỹ Hiệp, Phú Mỹ, Bình Định	3/1972
74	Nguyễn Văn Ảnh	1954	Quế Phú, Quế Sơn, Quảng Nam	4/8/1973
75	Trần Phước Cảnh	1954	Duy Hoà, Duy Xuyên, Quảng Nam	3/1973

PHỤ LỤC
DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN CÓ HUY HIỆU TUỔI ĐẢNG
LOẠI HUY HIỆU 30, 40, 50, 55, 60, 65 NĂM TUỔI ĐẢNG

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NGÀY VÀO ĐẢNG		LOẠI HUY HIỆU TUỔI ĐẢNG
			DỰ BỊ	CHÍNH THỨC	
1	Tạ Xuân Ba	11/1932	05/01/1951	05/06/1951	65
2	Trần Lạc	02/02/1932	10/10/1949	30/12/1949	65
3	Trịnh Thị Tân	26/04/1925	31/12/1949	22/09/1950	65

4	Vũ Ngự	06/12/1931	03/03/1954	03/09/1954	60
5	Bùi Huy Cơ	04/09/1936	04/09/1955	04/03/1956	60
6	Huỳnh Hữu Phép	13/03/1922	07/07/1957	07/01/1958	55
7	Trần Đình Lộc	12/02/1938	10/10/1963	10/10/1964	50
8	Lương Trung Minh	1937	07/01/1964	07/10/1964	50
9	Trần Đình Du	15/05/1941	19/05/1964	19/02/1965	50
10	Trần Đình Hiệu	21/07/1936	22/12/1960	30/12/1961	50
11	Hoàng Xuân Việt	28/03/1952	12/04/1971	12/04/1972	40
12	Ngô Văn Tài	28/12/1954	13/11/1973	13/08/1974	40
13	Đinh Thị Lan	01/02/1952	01/01/1970	01/01/1971	40
14	Lê Thị Luận	16/03/1948	19/11/1966	20/11/1967	40
15	Mai Thị Bách	13/05/1945	02/07/1974	02/04/1975	40
16	Nguyễn Thị Trinh	03/10/1950	16/12/1973	16/12/1974	40
17	Nguyễn Tổng	03/02/1941	15/10/1966	15/07/1967	40
18	Trần Hữu Đường	19/05/1948	07/04/1973	07/04/1974	40
19	Đoàn Ngọc Bản	12/1940	27/07/1968	27/04/1969	40
20	Lê Văn Quả	15/08/1945	15/01/1969	15/01/1970	40
21	Nguyễn Văn Nếp	12/03/1941	08/05/1965	09/03/1966	40
22	Phan Thị Quyên	17/05/1941	03/12/1969	23/10/1970	40
23	Lê Đình Hương	07/05/1944	04/04/1969	07/10/1969	40
24	Đào Khang	27/03/1952	05/10/1982	11/10/1983	30
25	Nguyễn Văn Thi	28/06/1955	02/08/1975	02/05/1976	30
26	Trần Văn Lộc	04/04/1953	22/11/1984	22/05/1986	30
27	Lê Thanh Tùng	05/05/1957	15/12/1978	15/12/1979	30
28	Nguyễn Văn Ba	15/04/1957	13/07/1981	13/01/1983	30
29	Trịnh Thị Thanh Hải	20/08/1954	30/07/1980	30/07/1981	30
30	Trần Thị Tư	25/10/1954	27/03/1975	27/12/1975	30
31	Vũ Văn Dũng	04/05/1960	22/10/1981	22/04/1983	30
32	Phạm Minh Quang	20/02/1954	11/06/1983	11/06/1984	30

**DANH SÁCH VÀ TÓM TẮT THÀNH TÍCH
CỦA ĐỘI DU KÍCH XÃ BẢO VINH ANH HÙNG (1963-1975)
DANH SÁCH ĐỘI DU KÍCH BẢO VINH ^{lxiv}**

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
1	Nguyễn Văn Chàm	Xuân Trung	Đội trưởng (Tù trần)
2	Nguyễn Ngọc Thanh	Xuân Trung	Chính trị viên

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
3	Trần Văn Phước	Xuân Trung	Chính trị viên
4	Trần Văn Đê	Bảo Vinh B	Chính trị viên
5	Lê Đình Hương	Suối Chồn	Xã đội trưởng
6	Điêu Khách	Suối Chồn	Đội phó
7	Phùng Thị Thu	Xuân Trung	Chiến sĩ
8	Nguyễn Văn Đức	Xuân Trung	Chiến sĩ
9	Đình Văn Đi	Bảo Vinh A	Chiến sĩ
10	Lê Hồng Châu	Bảo Vinh A	Chiến sĩ
11	Huỳnh Tấn Thọ	Bảo Vinh A	Chiến sĩ
12	Võ Văn Lạc	Bảo Vinh B	Chiến sĩ
13	Thổ Công	Bảo Vinh B	Chiến sĩ
14	Thổ Thành	Bảo Vinh B	Chiến sĩ
15	Thổ Lễ	Bảo Vinh B	Chiến sĩ
16	Thổ Đan	Bảo Vinh B	Chiến sĩ
17	Nguyễn Tổng	Bảo Vinh B	Chiến sĩ
18	Trần Văn Lùn	P.Xuân Trung	Chiến sĩ
19	Nguyễn Thị Tho	P. Xuân Trung	Chiến sĩ - Y tá
20	Ngô Hữu Rèn	Bảo Vinh B	Chiến sĩ
21	Trần Văn Phụng	Bảo Vinh B	Chiến sĩ
22	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Bảo Vinh B	Chiến sĩ
23	Nguyễn Văn Bảy	Bàu Cối, B.Quang	Chiến sĩ
24	Lê Thị Diệu	Xuân Phú, XLộc	Chiến sĩ
25	Nguyễn Văn Nẻo	Bảo Hòa, XLộc	Chiến sĩ
26	Hoàng Văn Đệ	Xuân Thọ, XLộc	Chiến sĩ (tử trận)
27	Đặng Thị Nguyệt	Định Quán	Chiến sĩ
28	Nguyễn Văn Thi	Phú Hải, Bà Rịa	Chiến sĩ
29	Đặng Thị Sanh	Bảo Vinh B	Chiến sĩ
30	Thị Thu	Bảo Vinh B	Y tá (tử trận)
31	Đồng chí Sinh	Bảo Quang	Chiến sĩ

TÓM TẮT THÀNH TÍCH

- Đánh 385 trận lớn, nhỏ, loại khỏi vòng chiến đấu 1066 tên địch (trong đó chết 304 tên, bị thương 362 tên).

- San bằng 3 đồn địch, riêng đồn Suối Chồn sang bằng 2 lần, đánh sập 01 lô cốt, 01 trụ sở, 02 trụ sở tề ấp, 2 phòng thông tin, phá hỏng 01 nhà máy xay lúa của địch.

- Phá hủy:

+ 02 xe tăng.

+ 02 xe tọc úi đất cỡ lớn.

+ 02 xe Honda, 01 xe Vespa.

+ 01 xe Jeep.

+ 01 xe GMC.

+ 02 máy PRC25, 02 máy PRC10.

- + 16 súng AR15.
- + Bắn rơi 01 máy bay L19.
- Đội du kích thu được:
- + 01 trung liên Bar.
- + 01 súng trường tự động.
- + 02 khẩu Carbine và 01 khẩu M72.
- + 03 khẩu Colt 12mm.
- + 02 khẩu Rulô.
- + 01 khẩu Thomson.
- + 05 khẩu AR15.
- + 01 máy HT1.
- + 3.500 viên đạn tự động, 2.315 viên đạn Carbine.
- + 3.047 viên đạn AR15, 356 quả M79.
- + 59 quả tạc đạn, 05 mìn Claymore.

Thành tích được khen thưởng:

- 04 Huân chương chiến công hạng Nhì.
- 03 Huân chương chiến công hạng Ba.
- Giữ cờ quyết thắng 3 năm liền (1969-1971)
- 01 cờ luân lưu Phạm Văn Cội.

Trích bản thành tích Đội du kích xã Bảo Vinh đề nghị Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân.

(tài liệu lưu trữ tại Nhà Bảo tàng Đồng Nai)

**PHỤ LỤC DANH SÁCH
CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ BẢO VINH (8/1962-1975).
BAN CHI ỦY, BAN CHẤP HÀNH CHI, ĐẢNG BỘ
XÃ BẢO VINH (1994-2015).**

* *

**BÍ THƯ CHI BỘ BẢO VINH
TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Trần Văn Tản (Năm Tản)	Bí thư Chi bộ Bảo Vinh - Bình Lộc, phụ trách vùng Bảo Vinh: 8/1962
2	Võ Văn Viễn	Bí thư Chi bộ xã Bảo Vinh: 1964
3	Lê Văn Điệu (Ba Điệu)	Bí thư Chi bộ xã Bảo Vinh (1966-1967). Huyện ủy viên huyện ủy Xuân Lộc, Bí thư Chi bộ xã Bảo Vinh (1969-1971). Thị ủy viên, Bí thư xã ủy Bảo Vinh (1972-1973).
4	Nguyễn Hồng Sơn	Bí thư Chi bộ xã Bảo Vinh 1968
5	Nguyễn Thị Út Lan	Bí thư Chi bộ xã Bảo Vinh (1968-1969)
6	Nguyễn Văn Chàm (Tư Chàm)	Bí thư Chi bộ xã Bảo Vinh (1969-1970).

7	Sang Văn Mão	Bí thư Chi bộ xã Bảo Vinh: 1969 ^{lxv}
8	Võ Văn Trụ (Tur Trụ)	Bí thư Chi bộ xã Bảo Vinh (26/6/1970-3/5/1971), (31/1/1975-28/4/1975).

**BÍ THƯ CHI BỘ, CHỦ TỊCH ÁP BẢO VINH A, B
4/1975 – 12/1976**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Võ Văn Đệ	Bí thư Chi bộ áp Bảo Vinh A
2	Lê Văn Nhí	Chủ tịch áp Bảo Vinh A
3	Nguyễn Ngọc Thanh	Bí thư Chi bộ áp Bảo Vinh B
4	Lê Đình Hương	Chủ tịch áp Bảo Vinh B

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ XUÂN BÌNH NHIỆM KỲ 1977 - 1979**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Huỳnh Thành Nhân ^{lxvi}	Bí thư
2	Nguyễn Văn Đại	Phó Bí thư
3	Nguyễn Lợi	UVTV, CT.UBND xã
4	Vương Mạnh Thế	Ủy viên BCH
5	Nguyễn Xuân Khảm	Ủy viên BCH
6	Nguyễn Văn Thắng	Ủy viên BCH
7	Võ Văn Hạnh	Ủy viên BCH
8	Lê Đình Hương	Ủy viên BCH
9	Phạm Văn Ruề	Ủy viên BCH

Ngày 03/5/1977; Đại hội Đảng bộ xã Xuân Bình nhiệm kỳ 1977 – 1979 được tổ chức. Đại hội bầu ra Ban chấp hành nêu trên.

Giữa năm 1978 đồng chí Huỳnh Thành Nhân được Huyện ủy Xuân Lộc điều động về huyện phân công công tác khác, đồng chí Nguyễn Văn Đại thay đồng chí Ba Nhân làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Nguyễn Lợi làm Phó Bí thư và đồng chí Vương Mạnh Thế làm Thường trực Đảng ủy xã.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ XUÂN BÌNH NHIỆM KỲ 1979 - 1981**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Nguyễn Xuân Khảm	Bí thư
2	Vương Mạnh Thế	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
3	Đỗ Trung Tâm	Thường trực
4	Phạm Văn Sang	Ủy viên BCH

5	Lê Đình Hương	Ủy viên BCH
6	Phạm Văn Ruề	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Minh Toàn	Ủy viên BCH
8	Trần Tấn Một	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Văn Tình	Ủy viên BCH
10	Nguyễn Văn Đại	Ủy viên dự khuyết
11	Nguyễn Lợi	Ủy viên dự khuyết

Đại hội Đảng bộ xã Xuân Bình nhiệm kỳ 1979 – 1981 được tổ chức trong hai ngày 11 – 12/5/1979. Có 36/41 đảng viên tham dự. Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành như trên.

Đến đầu năm 1981 đồng chí Nguyễn Xuân Khảm do hoàn cảnh gia đình thôi không giữ chức Bí thư Đảng ủy, do thời gian tổ chức Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1981 - 1983 gần kề nên Huyện ủy Xuân Lộc phân công đồng chí Vương Mạnh Thế kiêm luôn chức vụ Bí thư Đảng ủy để giải quyết công việc của Đảng bộ, chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ tới.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ XUÂN BÌNH NHIỆM KỲ 1981 - 1983**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Lê Trinh ^{lxvii}	Bí thư
2	Vương Mạnh Thế	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
3	Đỗ Trung Tâm	Thường trực
4	Hà Anh Tịnh	Ủy viên BCH
5	Trần Tấn Một	Ủy viên BCH
6	Phạm Văn Ruề	Ủy viên BCH
7	Lê Đình Hương	Ủy viên BCH
8	Nguyễn Văn Lai	Ủy viên BCH
9	Phạm Văn Sang	Ủy viên BCH

Đại hội Đảng bộ xã Xuân Bình nhiệm kỳ 1981 – 1983 được tổ chức ngày 22/6/1981. Có 42/45 đảng viên tham dự. Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành như trên.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ XUÂN BÌNH NHIỆM KỲ 1983 - 1985**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Vương Mạnh Thế	Bí thư
2	Lê Trinh	Phó Bí thư.
3	Hồ Xuân Đính	Thường trực
4	Nguyễn Văn Bao	Ủy viên BCH

5	Trần Tấn Một	Ủy viên BCH
6	Hà Anh Tịnh	Ủy viên BCH
7	Phạm Văn Ruề	Ủy viên BCH
8	Phạm Văn Sang	Ủy viên BCH
9	Lê Đình Hương	Ủy viên BCH

Ngày 25/6/1983 Đại hội Đảng bộ xã Xuân Bình, nhiệm kỳ 1983 – 1985 được tổ chức. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành như trên.

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-HĐBT ngày 17/01/1984 của Hội đồng Bộ trưởng về việc phân chia địa giới hành chính các xã trong huyện. Xã Xuân Bình được Chính phủ quyết định chia tách ra làm hai xã là Xuân Vinh và Xuân Bình.

Huyện ủy Xuân Lộc ra quyết định số 56/QĐ-TV ngày 3/4/1984 về việc giải thể tổ chức cơ sở Đảng do đồng chí Đặng Văn Mừng, UVTV ký. Đảng bộ xã Xuân Bình tách làm 02 chi bộ Xuân Vinh và Xuân Bình. Các đồng chí trong Ban Chấp hành gồm: Lê Trinh, Phạm Văn Sang, Trần Tấn Một, Hà Anh Tịnh được phân công về Chi bộ Xuân Bình; các đồng chí Vương Mạnh Thế, Hồ Xuân Đính, Nguyễn Văn Bao, Phạm Văn Ruề và Lê Đình Hương được phân công về Chi bộ Xuân Vinh, tiếp tục lãnh đạo nhân dân cho đến hết nhiệm kỳ 1983 - 1985.

**BAN CHI ỦY CHI BỘ
XÃ XUÂN VINH NHIỆM KỲ 1985 – 1986**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Vương Mạnh Thế	Bí Thư
2	Trần thị Kim Sang	Phó Bí thư - CT.UBND xã
3	Hồ Xuân Đính	Thường trực.
4	Nguyễn Văn Bao	Chi uỷ viên
5	Trần Đình Du	Chi uỷ viên

**BỔ SUNG BAN CHI ỦY CHI BỘ
XÃ XUÂN VINH NHIỆM KỲ 1985 – 1986**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Lê Thị Kháng	Bí Thư

**BAN CHI ỦY CHI BỘ
XÃ XUÂN VINH NHIỆM KỲ 1986 – 1987**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Nguyễn Thanh Liêm ^{lxviii}	Bí Thư
2	Trần thị Kim Sang	Phó Bí thư- CT.UBND xã
3	Hồ Xuân Đính	Thường trực
4	Nguyễn Văn Bao	Chi uỷ viên
5	Trần Đình Du	Chi uỷ viên

6	Ngô Xuân Thâm	Chi uỷ viên
7	Mai Hồng Kiệt	Chi uỷ viên
8	Võ Long	Ủy viên dự khuyết

Ngày 25/8/1986 Đại hội chi bộ xã Xuân Vinh, nhiệm kỳ 1986 – 1987 được tổ chức. Đại hội đã bầu ra Ban Chi uỷ Chi bộ như trên.

**BAN CHI ỦY CHI BỘ
XÃ XUÂN VINH NHIỆM KỲ 1987 – 1988**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Nguyễn Thanh Liêm	Bí Thư
2	Ngô Xuân Thâm	PBT- CT.UBND xã
3	Hồ Xuân Đính	Thường trực.
4	Nguyễn Văn Bao	Chi uỷ viên (phụ trách khối vận)
5	Trần Đình Du	Chi uỷ viên
6	Mai Hồng Kiệt	Chi uỷ viên - Phó Chủ tịch UBND xã.
7	Nguyễn Văn Thanh	Chi uỷ viên - Phó Chủ tịch UBND xã.

Đại hội Chi bộ Xuân Vinh nhiệm kỳ 1987 – 1988 được tổ chức ngày 15/10/1987, có 40/42 đảng viên tham dự. Đại hội đã bầu ra Ban Chi uỷ Chi bộ như trên.

**BAN CHI ỦY CHI BỘ
XÃ XUÂN VINH NHIỆM KỲ 1989 – 1991**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Bùi Trọng Sáng ^{lxix}	Bí Thư
2	Ngô Xuân Thâm	Phó Bí thư - CT.UBND xã
3	Mai Hồng Kiệt	Chi uỷ viên - Phó Chủ tịch UBND xã.
4	Nguyễn Văn Thanh	Chi uỷ viên - Phó Chủ tịch UBND xã.
5	Nguyễn Văn Bao	Chi uỷ viên
6	Trần Quang Đàm	Chi uỷ viên
7	Nguyễn Ít	Chi uỷ viên

Ngày 15/12/1988 Đại hội Chi bộ xã Xuân Vinh nhiệm kỳ 1989 – 1991 được tổ chức, có 46/46 đảng viên tham dự. Đại hội đã bầu ra Ban Chi uỷ Chi bộ như trên.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ XUÂN VINH LÂM THỜI NĂM 1991**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Ngô Xuân Thâm	Bí Thư
2	Mai Hồng Kiệt	Phó Bí thư - CT.UBND xã
3	Lê Thanh Tùng	Ủy viên BCH - phụ trách công tác kiểm

		tra
4	Nguyễn Ít	Ủy viên BCH
5	Nguyễn Văn Bao	Ủy viên BCH
6	Trần Quang Đàm	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên BCH

Nguồn: Theo Quyết định số 01-QĐ-HU ngày 26/7/1991 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc giải thể chi bộ xã Xuân Vinh thành lập Đảng bộ cơ sở xã, do đồng chí Đặng Văn Mừng, UVTV ký.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ XUÂN VINH NHIỆM KỲ 1991 – 1993**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Nguyễn Văn Hai ^{lxx}	Bí Thư
2	Mai Hồng Kiệt	Phó Bí thư - CT.UBND xã
3	Đỗ Trung Tâm	Ủy viên Thường vụ
4	Nguyễn Quang Vũ.	Ủy viên BCH
5	Nguyễn Ít	Ủy viên BCH
6	Phạm Minh Tuấn	Ủy viên BCH
7	Phạm Văn Ruề	Ủy viên BCH
8	Trịnh Xuân Vĩnh	Ủy viên BCH
9	Lê Thanh Tùng	UVBCH, CN UBKT

Đại hội Đảng bộ xã Xuân Vinh, nhiệm kỳ 1991 - 1993 diễn ra trong 2 ngày, từ ngày 27 – 28/12/1991. Về dự đại hội có đồng chí Lương Hoàng, Bí thư Huyện ủy Long Khánh, đồng chí Nguyễn Ngọc Thanh, Huyện ủy viên, Phó ban Tổ chức Huyện ủy Long Khánh. Có 48/52 đảng viên trong Đảng bộ tham dự. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ như trên.

Đến giữa năm 1992 đồng chí Nguyễn Văn Hai (Hai Hồng) được Huyện ủy Long Khánh điều về làm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Long Khánh; đồng chí Nguyễn Ngọc Thanh, Huyện ủy viên, Phó ban Tổ chức Huyện ủy Long Khánh được điều về thay đồng chí Hai Hồng làm Bí thư Đảng bộ xã Xuân Vinh.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ XUÂN VINH NHIỆM KỲ 1994 – 1996**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Nguyễn Ngọc Thanh ^{lxxi}	Bí Thư
2	Mai Hồng Kiệt	Phó Bí thư - CT.UBND xã
3	Đỗ Trung Tâm	Ủy viên Thường vụ
4	Nguyễn Ít	Ủy viên BCH

5	Phạm Minh Tuấn	Ủy viên BCH
6	Phạm Văn Sang	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Quang Vũ	Ủy viên BCH
8	Trương Đình Minh	Ủy viên BCH
9	Phạm Văn Ruề	Ủy viên BCH

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ BẢO VINH KHÓA I, NHIỆM KỲ 1996 – 2000**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Trương Đình Minh ^{lxxii}	Bí Thư
2	Trần Văn Cảnh	Phó Bí thư
3	Ngô Văn Tài	Ủy viên Thường vụ
4	Nguyễn Ít	Ủy viên BCH
5	Trần Ngọc Sơn	Ủy viên BCH
6	Nguyễn Ngọc Thành	Ủy viên BCH
7	Lê Thắng	Ủy viên BCH
8	Nguyễn thị Hồng	Ủy viên BCH
9	Phạm Văn Ruề	Ủy viên BCH

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ BẢO VINH KHÓA II, NHIỆM KỲ 2000 - 2005**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Trương Đình Minh	Bí Thư
2	Nguyễn Ít	PBT- CT.UBND xã
3	Lê Ngọc Báu	Ủy viên Thường vụ
4	Võ Ảnh	Ủy viên BCH
5	Phan Bình Minh	Ủy viên BCH
6	Nguyễn Ngọc Thành	Ủy viên BCH
7	Phạm Thế Anh	Ủy viên BCH
8	Lê Thị Soa	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Hữu Đoàn	Ủy viên BCH
10	Nguyễn Thị Hồng	Ủy viên BCH
11	Trần Ngọc Sơn	Ủy viên BCH

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ BẢO VINH KHÓA III, NHIỆM KỲ 2005 - 2010**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Thái Đình Hương ^{lxxiii}	Bí Thư
2	Nguyễn Ít	PBT- CT.UBND xã
3	Lê Ngọc Báu	Ủy viên Thường vụ
4	Nguyễn Hữu Minh	Ủy viên BCH
5	Nguyễn Phi Hào	Ủy viên BCH
6	Lê Thị Soa	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Thị Lộc	Ủy viên BCH
8	Nguyễn Thanh Hạ	Ủy viên BCH
9	Phạm Văn Nam	Ủy viên BCH

Nguồn: Theo Quyết định số 2198-QĐ/TU ngày 01/8/2005 của Ban Thường vụ Thị ủy về việc chuẩn y Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã Bảo Vinh, do đồng chí Lê Thị Như Lan, Phó Bí thư Thường trực ký.

**BỔ SUNG BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ BẢO VINH KHÓA III, NHIỆM KỲ 2005 - 2010**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Phạm Thế Anh	Phó Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Duy Khánh	Ủy viên BCH

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ BẢO VINH KHÓA IV, NHIỆM KỲ 2010 - 2015**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Phạm Thế Anh ^{lxxiv}	Bí thư - CT.UBND
2	Trần Ngọc Sơn	Phó Bí thư - CT.HĐND
3	Lê Ngọc Báu	Phó Bí thư - CN UBKT
4	Nguyễn Hữu Minh	Ủy viên BCH
5	Phạm Văn Anh	Ủy viên BCH
6	Võ Thị Thuý	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Duy Khánh	Ủy viên BCH
8	Lê Thị Soa	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Thị Sao	Ủy viên BCH
10	Nguyễn Thị Lộc	Ủy viên BCH
11	Trần Đình Nhật	Ủy viên BCH

Nguồn: Theo Quyết định số 2048-QĐ/TU ngày 25/5/2010 của Ban Thường vụ Thị ủy về việc chuẩn y Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã Bình Lộc, do đồng chí Nguyễn Đức Thanh, Phó Bí thư Thường trực ký.

**BỘ SƯNG BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ BẢO VINH KHÓA IV, NHIỆM KỲ 2010 - 2015**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Nguyễn Khắc Anh ^{lxxv}	Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND xã
2	Tạ Xuân Sơn	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Nguyễn Hồng Mạnh	Ủy viên BCH

MỤC LỤC

Lời giới thiệu:.....

Chương I:

PHẦN MỞ ĐẦU - SƠ LƯỢC VỀ ĐỊA LÝ - NHÂN VĂN - KINH TẾ,
XÃ HỘI - LỊCH SỬ HÌNH THÀNH - CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG
ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG.

Chương II:.....

ÁNH SÁNG CỦA ĐẢNG VÀO XUÂN LỘC, BẢO VINH VÀ KHỞI
NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG 8/1945
(1930-1945).

Chương III:.....

CHÍN NĂM KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945-1954).

Chương IV:.....

NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG ĐÁNH MỸ VỀ VANG CỦA CHI BỘ VÀ
QUÂN DÂN BẢO VINH (1954-1975)

Chương V:.....

BỐN MƯƠI NĂM XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975- 2015)

Phân kết:.....

Bài viết minh họa:

- Lòng dân cái nôi lớn cách mạng ở Bảo Vinh.

- Đất Bảo Vinh che chở hương hồn liệt sĩ

Danh sách Bà Mẹ Việt Nam anh hùng.....

Danh sách liệt sỹ hi sinh trên đĩa bàn và xã Bảo Vinh quản lý.....

Danh sách và tóm tắt thành tích đội du kích xã Bảo Vinh anh hùng.

Danh sách các đồng chí 30, 40, 45, 50, 55, 60, 65 tuổi Đảng.....

Danh sách các đồng chí Bí thư Chi bộ Bảo Vinh (8/1962-30/4/1975); Ban
Chi ủy, Ban Chấp hành Chi, Đảng bộ xã Xuân Bình, Bảo Vinh. (4/1975-2015)

Hình ảnh

Mục lục

ⁱ Thị xã Long Khánh có 9 xã, 6 phường, năm 2014 thị xã Long Khánh đạt chuẩn nông thôn mới.

ⁱⁱ Các cánh đồng trên làm lúa được 2 vụ.

ⁱⁱⁱ Các con suối này mùa khô cạn kiệt

- iv Trường Tiểu học Lý Tự Trọng, Trung học cơ sở Ngô Quyền (tọa lạc ấp Bảo Vinh A); Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân, Tiểu học Bảo Vinh (ấp Bảo Vinh B); Trường Mầm Non Ánh Dương (ấp Ruộng Hời).
- v Xây dựng năm 1985 kinh phí 400 triệu đồng, tọa lạc ấp Ruộng Hời.
- vi Ngã ba giao nhau của 3 ấp Bảo Vinh A, Ruộng Hời và Ruộng Lớn., còn gọi là ngã ba ông Phúc. Nơi đây trước 1975 đã diễn ra nhiều trận đánh của đội du kích Bảo Vinh, gây nhiều tổn thất cho địch nên địch hoảng sợ gọi là “ngã ba vĩnh biệt”.
- vii Có bài minh họa: “*Đất Bảo Vinh che chở hương hồn liệt sĩ*” viết về quá trình quy tập 36 hài cốt liệt sĩ ở sau phân kết
- viii Danh sách các đồng chí 30, 40, 50, 55, 60, 65 tuổi Đảng ở phần phụ lục.
- ix Di chỉ phát hiện từ năm 1976 và khai quật 4 lần vào các năm 1978, 1979. Đó là một khu cư trú cổ và 1 khu nghĩa địa riêng biệt với 9 mộ chum vò gốm chứa đồ tùy táng bên trong. Di vật tìm thấy gồm nhiều hiện vật bằng đá, bằng thủy tinh, bằng đồng... có niên đại khoảng thế kỷ thứ 1 trước công nguyên. Hiện vật đá có: 1 cuốc, 80 rìu bôn, 5 đục, 14 bàn mài, 6 dao gặt, 1 chày nghiền, 1 bùa đeo, 10 khuôn đúc, rìu bằng sa thạch, 13 mảnh vòng, 2 khuyên tai... Đồ đất nung có: 14 dọi se sợi, 2 đạn, 2 quả cân cùng 9 chum vò làm quan tài và 8 nôi tùy táng. Đồ thủy tinh có 1 vòng tay, 2 khuyên tai có 3 màu xanh lục. Đồ kim loại có 5 rìu đồng, 5 kiếm sắt, 1 liềm và 1 thuổng sắt.
- x Tín ngưỡng dân gian còn có 4 họ tộc: Tộc Nguyễn: (250 m²), tọa lạc tại ấp Ruộng Hời - 1992. Tộc Đinh: (177,48 m²), ấp Bảo Vinh A - 2002. Tộc Lê Văn: (200 m²), ấp Ruộng Hời - 2000. Tộc Lê Kim: (270m²), ấp Bảo Vinh A - 1992
- xi Trích thơ của má Tư già Nguyễn Thị Nhâm.
- xii Ba chính đảng vô sản đó là: Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam cộng sản đảng và Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- xiii Đoàn gồm có 9 đồng chí do đồng chí Lê Ngọc Liệu phụ trách.
- xiv Bọn lính sư đoàn 5 do tên sĩ quan nguỵ người Nùng Vòng A Sáng cầm đầu.
- xv Nguyễn Cúc là con đỡ đầu của Trần Lệ Xuân.
- xvi Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (mở rộng). Văn kiện Đảng toàn tập, tập 20, tr. 82
- xvii Lịch sử Đảng bộ miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945-1975), tr. 238.
- xviii Sau khi Hiệp định Giơnevơ để nhân dân ta không còn đường tiếp tế cho cách mạng, Mỹ - Diệm bắt đầu triển khai xây dựng nhiều khu Dinh Điền với âm mưu thâm độc “tách dân ra khỏi Đảng” bằng cách đánh bật nhân dân vùng căn cứ ra khỏi địa bàn sinh sống, làm cho cán bộ, đảng viên mất chỗ đứng trong dân, nên không thể bám trụ địa bàn chỉ đạo phong trào cách mạng.
- xix Staley-Taylor là tên một kế hoạch thực thi chiến lược “*chiến tranh đặc biệt*” của Mỹ và nguỵ quyền Sài gòn. Kế hoạch này được công bố tháng 5/1961, mang tên hai người soạn thảo là nhà kinh tế học Eugene Staley của Viện nghiên cứu Stanford - đại học Stanford và Đại tướng Maxwell D. Taylor. Theo tiến độ, kế hoạch được triển khai trong 4 năm (1961-1965). Nội dung của nó là “*binh định Miền Nam*” trong vòng 18 tháng.
- xx Tại xã Bảo Vinh , địch xây dựng 3 ấp chiến lược: Bảo Vinh A, B, C.
- xxi Thời điểm này ở Bảo Vinh có 02 đồng chí tên gọi là Ba Hương, là đồng chí Nguyễn Văn Hương ở ấp Bảo Vinh B và Lê Đình Hương, du kích ấp Suối Chồn.
- xxii Đây là Chi bộ đầu tiên của hai xã Bảo Vinh và Bình Lộc ngày nay.
- xxiii Đồng chí Nghĩa là đảng viên phụ trách công tác binh vận.
- xxiv Hai đồng chí Năm Tổng, Võ Văn Mừng ở Bảo Vinh B phối hợp với 3 đồng chí từ Lác Chiểu hành quân ra để tổ chức trận đánh.
- xxv Trong thời gian 2 này cơ sở mật Năm Tổng và Võ văn Mừng thường xuyên lấy tạc đạn của địch giải ở các đồn A, B để đánh địch và gửi vào căn cứ cho ta ở Lác Chiểu, Bàu Cối.
- xxvi Chiến tranh cục bộ là một chiến lược chiến tranh do Hoa Kỳ tiến hành trong giai đoạn 1965-1967 ở Việt Nam. Nội dung cơ bản của chiến lược là dùng ưu thế hỏa lực, công nghệ và quân số của lính viễn chinh Mỹ để đè bẹp quân ta, đồng thời dùng không quân đánh phá miền Bắc nhằm bảo vệ chế độ Sài Gòn, thiết lập ảnh hưởng lâu dài của Mỹ lên miền Nam Việt Nam

- xxvii Trích “50 năm hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam” của Ban nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương. Nhà xuất bản Sự thật Hà Nội. Tr 189.
- xxviii Nghị quyết Hội nghị lần thứ 14 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa III). Văn kiện Đảng toàn tập, tập 29, tr. 50.
- xxix Trước đó Bảo Vinh là một xã trực thuộc huyện Xuân Lộc.
- xxx Trích trong bài thơ chúc tết của Bác Hồ “Xuân 1969”, câu thơ của Bác như một phương châm chiến lược để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta hành động để giành lại độc lập, tự do cho dân tộc.
- xxxi Gần trường học Bùi Thị Xuân ngày nay.
- xxxii “Việt Nam hóa chiến tranh” là chiến lược nham hiểm của Mỹ dùng người Việt đánh người Việt với vũ khí của Mỹ trang bị tận răng cho quân đội Sài Gòn.
- xxxiii Do các phần tử xấu nằm trong Phật giáo ta không biết, trong cuộc biểu tình chúng đã ghi lại hình ảnh của nhiều cán bộ, chiến sỹ hăng hái đấu tranh. Sau đó chúng tiến hành bắt bớ. Tuy nhiên những phần tử xấu sau này bị ta phát hiện tiêu diệt đền tội trước nhân dân.
- xxxiv Lúc đó Tỉnh trưởng Long Khánh đang hành quân ở Suối Râm
- xxxv Đường Trần Phú bây giờ
- xxxvi Chùa Long Thọ ngày nay
- xxxvii Nằm ở ngã ba Bảo Vinh A
- xxxviii Theo Lịch sử Đảng bộ thị xã Long Khánh 1930-2007 trang 160
- xxxix Căn cứ Út Lan ở 18 gia đình được hình thành năm 1968, lấy tên đồng chí Nguyễn Thị Út Lan Bí thư Chi bộ xã Bảo Vinh năm 1968-1969 đặt tên cho căn cứ.
- xl Lính cọp đen.
- xli Trong những trận đánh này Công trường đã sử dụng bằng pháo bệ phóng và pháo gài.
- xlii Đồng chí Lê Nam Thắng được bầu lại làm Bí thư Thị ủy
- xliiii Ý định, yêu cầu, chỉ tiêu của Xuân Lộc, thị xã Long Khánh tháng 11,12/1974, tài liệu lưu trữ Phòng LLCT-LSD/ Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Đồng Nai.
- xliiv Trích nghị quyết hội nghị khu ủy miền Đông Nam Bộ từ 30/1 đến 8/2/1975, tài liệu lưu trữ Phòng LLCT-LSD/ Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Đồng Nai.
- xlv Trích “Báo cáo tổng kết chiến dịch mùa khô 1974-1975 ” của Quân khu 7. tài liệu lưu trữ Phòng LLCT-LSD/ Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Đồng Nai.
- xlvi Đây là loại bom hơi ngạt giết người bằng bức xạ đốt cháy oxy.
- xlvii Tháng 02/1977 thực hiện quyết định của Chính phủ, hai ấp Bảo Vinh A, Bảo Vinh B được sát nhập với Bình Lộc để thành lập xã Xuân Bình, xã Xuân Bình mới thành lập có các ấp Bảo Vinh A, Bảo Vinh B, Bình Lộc, Xuân Thiện, Tín Nghĩa, Cây Da và các khu Suối Chồn, Bàu Cối Năm Hạnh và Bàu Cối Bình Trị Thiên.
- xlviii Trong khi chờ Đại hội lần thứ I của Đảng bộ xã, theo quyết định của huyện ủy Xuân Lộc, Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời xã Xuân Bình gồm 09 đồng chí. Đồng chí Huỳnh Thành Nhân (Ba Nhân) được huyện ủy Xuân Lộc điều về làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Nguyễn Văn Đại (Ba Đại) làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Lợi làm Thường trực kiêm Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã để lãnh đạo Đảng bộ và chuẩn bị các bước cho Đại hội lần thứ I Đảng bộ xã Xuân Bình, nhiệm kỳ 1977-1979 dự kiến tổ chức trong tháng 5/1977.
- xliv 2 vụ lúa 1 vụ màu hoặc 1 vụ lúa 1 vụ màu.
- l Xem chương V phần 5 các số liệu về công tác văn hóa, y tế từ 1994-2015.
- li Xem chương V phần 5 các số liệu về công tác MTTQ, các đoàn thể từ 1996-2015.
- lii Xem chương V phần 5 các số liệu về công tác tổ chức Đảng từ 1994-2015.
- liiii Quyết định số 47/2002/QĐ-TTg ngày 11/4/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng tham gia kháng chiến chống Pháp đã phục viên (giải ngũ, thôi việc) từ 31/12/1960 trở về trước.
- liv Quyết định 290/2005/QĐ-TTg ngày 8/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ nhưng chưa được hưởng chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước. Quyết định 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương.
- lv Tỷ lệ đoàn viên, hội viên sinh hoạt thường xuyên
- lvi NQ đề ra phát triển từ 20-25 đảng viên
- lvii 13 chi bộ gồm: Cơ quan, 5 ấp, CA - QS và 5 trường học.
- lviii Bình quân hàng năm phát triển Đảng đạt 10,36%, (NQ hàng năm đạt từ 8 – 10% so với đảng viên đầu năm)
- lix Tại thị xã Long Khánh, xã Bảo Vinh và Bình Lộc được chọn để làm thí điểm, Bí thư Đảng bộ đồng thời là Chủ tịch UBND xã.
- lx Một số kết quả đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội từ 2010-2015 ở bảng phụ lục chương IV phần 5.

^{lxi} Quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam cách đảo Lý Sơn (Cù Lao Ré) hơn 220 km (120 hải lý), có khoảng hơn 30 hòn đảo, đá, cồn san hô; năm 1956 Trung Quốc đánh chiếm 1 số đảo về phía Đông của quần đảo; tháng 1/1974 trong lúc Việt Nam đang chuẩn bị cho công cuộc giải phóng Miền Nam; được Mỹ bật đèn xanh; Trung Quốc đã đánh chiếm toàn bộ quần đảo Hoàng sa, lúc bấy giờ do chính quyền Việt Nam Cộng Hòa quản lí.

^{lxii} Quần đảo Trường Sa của Việt Nam cách vịnh Cam Ranh hơn 450km (250 hải lý), có khoảng hơn 100 hòn đảo, đá, bãi đá ngầm, cồn san hô, bãi san hô; từ tháng 1-3/1988 Trung Quốc đã dùng vũ lực đánh chiếm của Việt Nam 6 bãi đá ngầm. Tình hình tranh chấp hiện nay ở quần đảo Trường Sa: Philippin quản lý 7 đảo, Trung Quốc: 6, Malaixia: 3, Đài Loan: 1, còn lại của Việt Nam.

lxiiii Bài thơ Cổ động của Bác Hồ viết năm 1948

^{lxiv} Du kích Bảo Vinh là liệt sĩ, nằm trong danh sách liệt sĩ hy sinh tại Bảo Vinh

^{lxv} Bảo Vinh được tách thành 2 xã gồm: Bảo Vinh A và mũi B1 (Bàu Sầm) do đồng chí Sang Văn Mão làm Bí thư, Bảo Vinh B và Suối Chồn do đồng chí Tư Chàm làm Bí thư.

^{lxvi} Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Xuân Lộc khóa I, nhiệm kỳ (1977-1878) (Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy).

Giữa năm 1978, đồng chí Huỳnh Thành Nhân được Huyện ủy Xuân Lộc điều động về huyện nhận nhiệm vụ khác, đồng chí Nguyễn Văn Đại thay thế đồng chí Huỳnh Thành Nhân giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ, đồng chí Nguyễn Lợi Phó Bí thư kiêm Chủ tịch UBND xã, đồng chí Vương Mạnh Thế Thường trực Đảng ủy, cuối năm 1978 đồng chí Nguyễn Xuân Khảm giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ xã.

^{lxvii} Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Xuân Lộc khóa I, nhiệm kỳ (1977-1878)

^{lxviii} Ủy viên dự khuyết BCH Đảng bộ huyện Xuân Lộc nhiệm kỳ III (1983-1985), Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Xuân Lộc nhiệm kỳ IV (1986-1990).

^{lxix} Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Xuân Lộc nhiệm kỳ III (1983-1985), IV (1986-1990).

^{lxx} Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Xuân Lộc nhiệm kỳ III (1983-1985), IV (1986-1990); Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Long Khánh lâm thời 1991; Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Long Khánh nhiệm kỳ I (1991-1995), Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy Long Khánh nhiệm kỳ II (1996-2000),

^{lxxi} Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Xuân Lộc nhiệm kỳ II (1979-1981), IV (1986-1990), Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Long Khánh lâm thời 1991, Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Long Khánh nhiệm kỳ I (1991-1995), nhiệm kỳ II (1996-2000).

^{lxxii} Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Long Khánh khóa II, nhiệm kỳ (2001-2005); Ủy viên BCH Đảng bộ thị xã Long Khánh lâm thời (2003-2005).

^{lxxiii} Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Long Khánh khóa II, nhiệm kỳ (1996-2000), khóa III (2001-2005); Ủy viên BCH Đảng bộ thị xã Long Khánh lâm thời (2003-2005); Ủy viên BCH Đảng bộ thị xã Long Khánh khóa I, nhiệm kỳ (2005-2010), khóa 2 (2010-2015).

^{lxxiv} Ủy viên BCH Đảng bộ thị xã Long Khánh khóa 2 nhiệm kỳ (2010-2015).

^{lxxv} Ủy viên BCH Đảng bộ thị xã Long Khánh khóa 1 nhiệm kỳ (2005-2010), khóa 2 nhiệm kỳ (2010-2015).